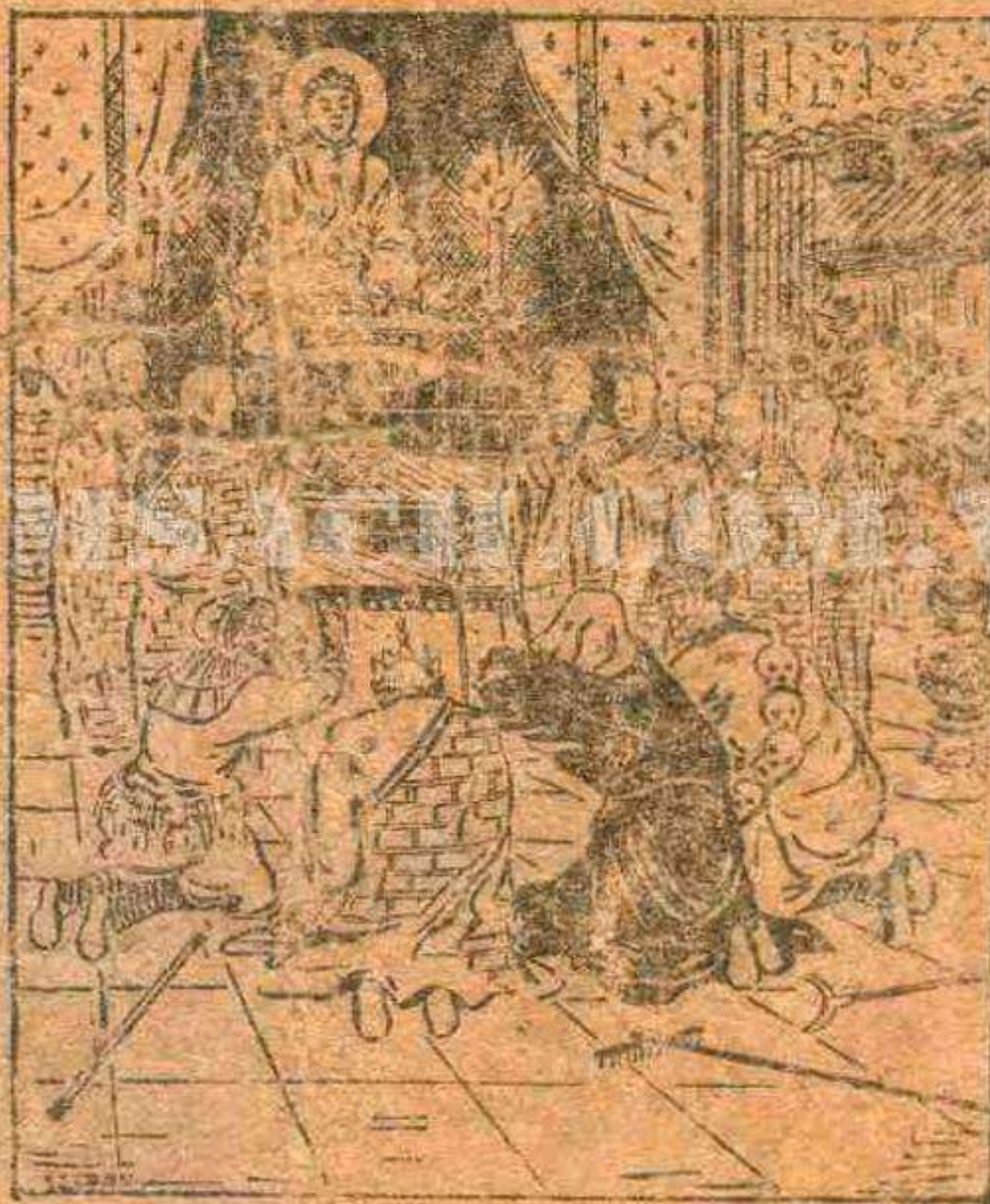


Quần 4

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Dịch-giã : TÔ - CHÂN



Lạy Phật, cầu kinh truyền Đông-độ

In, xuất in và phát hành tại nhà in

TIN - ĐỨC THU' - XA

25-27-29 Lê-Thu-Hòa — SAIGON — Điện-thoại: 20.676

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Còn Tôn hành Giả giựt lên một cái, chứa yêu treo hồng tòn ten, bị giòng thổi xây tợ chong chông xa gió ! Rồi vung xuống đất một cái dùi, lún như đào hầm ! Hai con yêu kia chạy lại, nắm mỗi dây qui xuống thưa rằng : « Đại thánh ôi ! Tôi tưởng ông là thần tiên rộng lượng, ai dè dàu hẹp hống như bụng tôm tích, quá ruột tép móng ! Nói gạt chúng tôi nhảy ra mà đánh, không dè có cột dây dùi trong ruột anh tôi ! » Tôn hành Giả cười rằng : « Chúng bây là một lũ yêu khôn vô lễ lắm ! Bận trước gạt ta nhảy ra mà cắn. Chuyển này lại gạt nhảy ra lập trận mà đánh ta, tính hơn mấy vạn binh yêu, mà đánh một mình ta chẳng là trái lẽ lắm ? Thôi, để ta kéo về thuật chuyện cho thầy nghe, coi ai phải ai quấy ? » Ba con yêu đồng qui lạy thưa rằng : « Xin Đại thánh từ bi dung mạng, chúng tôi tình nguyện đưa thầy qua khỏi núi này ». Tôn hành Giả cười rằng : « Khó gì mà phải nấn nỉ kia, lấy dao cắt dây đi thì ai kéo dặng mà sợ ». Lão yêu thưa rằng : « Gia gia ôi ! Tuy cắt đứt khúc ngoài, còn phía trong ruột dây lên khỏi họng thì bọn dạ quả chừng, chịu làm sao cho dặng ? » Tôn hành Giả nói : « Như muốn cho khỏi mắc trong bụng, thì há miệng ra, ta nhảy vào mở dây mới dặng ». Chứa yêu nói : « Sợ lão gia vô dặng, rồi không chịu ra lại càng khôn hơn nữa ». Tôn hành Giả nói : « Ta ở ngoài làm phép thâu dây ấy như chơi, không biết các ngươi thiệt tình đưa thầy ta, hay là nói gạt như hồi nãy ». Chứa yêu nói : « Xin mở dây rồi, chúng tôi đưa thầy khỏi núi, chẳng dám sai lời ». Tôn hành Giả nghe nói chắc chắn, liền dúi mình thâu lòng, sợi dây biến mất. Ba con yêu qui lạy tạ rằng : « Xin đại thánh về thưa lại với

tôn sư, xin sửa soạn đồ hành lý cho xong, chúng tôi đem kiệu đến rước ». Nói rồi dẫn binh yêu về động.

Còn Tôn hành Giả đang vẫn trở lại, ngó thấy Tam Tạng và khóc và vật mình. Tôn hành Giả nói : « Biết rồi, biết rồi ! Chắc Bát Giới nói mình bị yêu ăn, nên thầy than khóc như vậy ! » Nói rồi nhảy xuống kêu thầy. Sa Tăng xem thấy liền trách Bát Giới rằng : « Nhị ca độc hơn trại hàng, cứ ao ước cho người ta chết ! Sư huynh còn sống, mà anh nói đã chết rồi ! Vậy chớ ai kêu thầy đó ? » Bát Giới nói : « Rõ ràng ta thấy con khỉ bị yêu nuốt rồi, hay là chết nhằm ngày trùng, nên hiện hồn về bắt dòng họ đó ». Tôn hành Giả đi vừa tới nghe nói như vậy, liền xốc lại và miệng Bát Giới mà nói rằng : « Con heo rừng kia, ta hiện hồn gì mà người đặt chuyện, ta chẳng phải là đồ vô dụng như người, sợ chết lủi đầu vô bụi, ta để cho nó nuốt vào bụng, đang nhào hột một hời, rồi lấy dây cột chùm gan nhảy ra nắm mỗi dây mà kéo, làm cho nó đau bụng gần chết qui lay cả ba, chịu phép đem kiệu tới đây rước thầy, đưa qua khỏi núi ».

Khi ấy Tam Tạng nghe rõ, biết không phải hồn ma, lồm cồm dậy già ơn rằng : « Đồ đệ ôi ! Cực khổ với thầy gần chết, phải tin lời Ngộ Năng, thì ta đã liễu mình, không tham sự sống ». Tôn hành Giả nghe nói càng thêm giận, mắng Bát Giới một hời. Rồi sửa soạn đồ, đợi yêu đem kiệu đến rước.

Nói qua ba con yêu về động, yêu thứ nhì nói rằng : « Bấy lâu tôi tưởng Tôn hành Giả chín đầu tám đuôi kia, chẳng ngờ là con khỉ ốm, ai biểu nuốt nó làm chi, cho sanh sự như vậy. Nếu đấu lực, thì nó đánh sao lại, trong động hơn mấy vạn binh, ước chừng đồng hẻ phun nước miếng ra, bốn thầy trò nó cũng ngập nước mà chết, chẳng những là đánh làm chi, bị anh làm nhân nuốt nó vào bụng, nên chúng tôi không biết làm sao, phải chịu đưa Đường tăng cho anh khỏi chết. Ấy là nói đỡ chớ phải đưa thiệt hay sao ! » Chúa yêu nói : « Bấy giờ hiện đệ tính làm sao đó ? » Yêu thứ nhì thưa rằng : « Anh cấp cho tôi ba ngàn tiểu yêu, dặng tôi đi bắt Tôn hành Giả ». Chúa yêu nói : « Tự ý em toan liệu ».

Yêu thứ nhì điểm ba ngàn binh, kéo ra đón đường lập trận, rồi sai tiêu yêu báo tin kêu chiến.

Còn Tôn hành Giả đương ngồi đợi kiệu, xảy thấy yêu binh đến kêu chiến. Bát Giới cười ngất nói rằng : « Anh ôi ! lời ngạn ngữ rằng : Nói lão sao quá người lỗi xóm. Anh mới về nói rằng : Yêu tinh sẽ khiêng kiệu rước thầy, sao bây giờ nó lại kêu chiến ? » Tôn hành Giả nói : « Chúa yêu bị ta gần chết, chắc không dám lộ ra, có khi con yêu thứ nhì không chịu đưa chúng ta, mới kinh chống như vậy. Ta nghĩ lại ba con yêu kết bạn với nhau còn có lông binh vực, mình cũng ba anh em thiết lăm, lẽ nào quên nghĩa khí hay sao ? Ta đã đánh con yêu lớn rồi, người cũng nên đánh con yêu thứ nhì cho nó biết sức. » Bát Giới nói : « Sợ gì nó mà không dám đánh, để tôi lập công trận thứ nhì. » Nói rồi xách đinh ba chạy tới nói lớn rằng : « Yêu tinh ở đâu, ra đánh với ông cố một trận cho biết. »

Khi ấy con yêu thứ nhì chạy ra, thấy Bát Giới thì không thêm nói chi hết, liền thích một thương, Bát Giới đưa đinh ba ra đỡ. Hai người đánh tám hiệp, Bát Giới thất thế nhảy nài, con yêu thông mũi ra rất dài như vòi rồng, hút Bát Giới đem về trong động.

Khi ấy Tam Tạng ngó thấy, kêu Hành Giả nói rằng : « Đồ đệ ôi, Ngộ Năng bị bắt rồi, bây giờ biết tính làm sao ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Thầy thiệt lòng chẳng công bình, khi nó bắt Lão Tôn đi, thầy chẳng hề tưởng tới. Còn Bát Giới bị bắt thì thầy nóng nảy quá chừng ! Phải để cho nó chịu cực khổ chút đỉnh, mới có công quả trong việc thỉnh kinh. » Tam Tạng nói : « Đồ đệ ôi ! khi yêu bắt người, sao ta lại không tưởng, song nghĩ người biết biến hóa, không đến nỗi hại mình. Còn Bát Giới thô tục, chắc là lành ít dữ nhiều. Nên lo hơn một chút. Vậy người ráng đi cứu giùm. »

Khi ấy Tôn hành Giả nhảy lên núi nghĩ thầm rằng : « Bát Giới trù ta chết, để ta lên theo yêu quái, coi nó hành tội Bát Giới ra thế nào, để cho trần ai rồi sẽ cứu. » Nghĩ rồi hóa con bò hồng, bay đậu trong kẹt tại Bát Giới, con yêu ấy về động, vật Bát Giới xuống đất mà nói rằng : « Đại ca,

tôi bắt đặng một đứa. » Chúa yêu xem thấy nói rằng :
« Thằng này vô dụng lắm ! » Bát Giải nghe rõ nói rằng :
« Đại vương ôi ! Nó vô dụng thì thả nó đi kiếm đứa hữu
dụng mà bắt. » Con yêu thứ ba nói : « Tuy nó vô dụng mặc
lòng chớ cũng đệ tử Đường lăng là Trư Bát Giải. Hãy trói
lại, quăng nó xuống hào sâu mà ngăm, cho mềm da mềm
thịt. » Lũ tiểu yêu vâng lệnh, trói bốn giò Bát Giải, khiêng
ném xuống ao, rồi trở vô hết.

Còn Tôn hành Giả bay lên ngó xuống, thấy Bát Giải
nằm ngửa, giò bốn căng lên trời, còn mồm hụp lên hụp
xuống, nửa nổi nửa chìm, một thở ề ề, coi thấy tức cười
lắm ! Tôn hành Giả thấy Bát Giải ra thân ấy hết giận rồi
thương, bèn nghĩ rằng : « Bát Giải cũng là một người từng
phó hội Long hoa, song giận nó một đềm, hễ có động
động thì nó đòi về xứ, lại hay nói dốt cho thấy niệm
chủ nhữc đầu ! Ngày trước ta có nghe Sa Tăng nói rằng :
Nó có giấu đút dặng tiều riêng, không biết quả thiệt hay
chăng ? Để ta dọa nó một cái mà tra mẹo thử ? » Nghĩ rồi
liền bay bên tai Bát Giải kêu giọng ỏ ỏ rằng : « Bỏ Trư
ngộ Năng, bỏ Trư ngộ Năng. » Bát Giải hoảng hồn nói
rằng : « Xui quá ! Bỏ tất đặt pháp danh ta là Ngộ Năng, từ
theo Đường lăng đến nay, cứ kêu tên Bát Giải, ai ở đây
sao lại biết pháp danh ta mà kêu ? » Ngủ rồi, nín không
đặng liền nói rằng : « Ai kêu ta đó ? » Tôn hành Giả nói :
« Ta đây. » Bát Giải hỏi : « Ta đây, là ai đó ? » Tôn hành
Giả nói : « Ta là quỷ vô thường chớ ai. » Bát Giải hoảng
hồn hỏi rằng : « Chẳng hay quan lớn đi đâu đó ? » Tôn
hành Giả nói : « Vua Diêm vương sai ta đi bắt hồn người. »
Bát Giải nói : « Quan lớn về tâu lại với vua Diêm vương
rằng : Ngài có quen lớn với sư huynh tôi là Tôn hành Gi
xin ngài vị tình chề một ngày, để mai sẽ bắt. » Tôn hành
Giả đáp rằng : « Đường có nói xàm, lời ngạn ngữ rằng :
« Diêm vương đã định canh ba chết, nào ai dám đề tới canh tư,
Người hãy đi theo ta chợ mau, đừng đợi lấy giây vòng mà
kéo. » Bát Giải nói : « Sao quan lớn chẳng rộng lượng làm
ơn, coi bộ mặt tôi còn sống lâu đặng hay sao, bề nào cũng
chết, xin nán lại một ngày, đợi con yêu bắt thầy tôi và sư

đệ, sư huynh về đây, sẽ gủ sổ thân hồn một lượt luôn thể, chờ bắt kẻ sau người trước cũng mất công ». Tôn hành Giả nói : « Thôi, cái giấy của ta đi bắt, cộng ba chục hồn, đều có kẻ sau người trước, ta đi bắt hai mươi chín hồn kia, chừng lối một ngày trở lại. Thôi, người đưa tiền phí lộ cho ta đi ». Bát Giới nói : « Tội nghiệp quá, tôi là người tu hành, có tiền đâu mà lo lót ». Tôn hành Giả nói : « Nếu không chịu tiền phí lộ, thì đi với ta bây giờ ». Bát Giới hoảng hồn nói rằng : « Xin quan lớn đừng trối, tôi biết sợi dây của quan lớn tên là dây trụy mạng (1), trông vào cổ thì tắt hơi. Thôi tôi chịu có, song có chút đỉnh mà thôi, chờ nhiều không có ». Tôn hành Giả nói : « Có bao nhiêu thì đưa hết cho mau ». Bát Giới nói : « Tội nghiệp quá, ấy là tiền lưng tôi góp nhóp mấy năm nay, tính bạc vụn đang có năm chỉ, kỳ trước tôi cậy thợ bạc nấu cốn lại một cục, nó không sợ tội phước, ăn bớt hết bốn phần, một cục cân còn bốn chỉ sáu, tôi thường giấu bên kẹt tai bên tả, tôi bị trối nên lấy ra khôngặng, thôi quan lớn chịu khó mà lấy cho rồi ». Tôn hành Giả nghe, nói, liền mở trong lỗ tai Bát Giới, thiệt lấyặng một miếng bạc công công như yên ngựa, nặng chừng bốn chỉ sáu mà thôi. Lấy bạc cất xong xỏ, liền hiện nguyên hình vỗ tay cười ngặt, Bát Giới nằm dưới nước, ngó thấy Tôn hành Giả liền nói giận rủa rằng : « Bát mả ôn bị trời đánh còn ở bắt nhon, tôi khổ sở như vậy, nó lòng nào còn gạt mà lấy của ». Tôn hành Giả cười rằng : « Bạc tiền là sự nhỏ, để ta làm thể cứu người ». Nói rồi lấy thiết bằng khều lên, mở dây cho Bát Giới. Bát Giới đứng dậy nói rằng : « Đại ca, mở cửa sau mà đi cho rảnh ». Tôn hành Giả nói : « Đi phía cửa sau sao phải người lớn ; hãy theo ta, phá cửa trước mà ra cho mau ». Bát Giới đi theo Tôn hành Giả, tới cửa thứ nhì, thấy có dụng đỉnh ba trên vách. Bát Giới chạy lại lấy liền, xốc tới đập đại. Bát Giới với Tôn hành Giả phá ba bốn vòng cửa giết chết tiền yên không biết bao nhiêu.

Khi ấy chúa yêu ngó thấy nói với con yêu thứ nhì rằng : « Bát người giỏi lắm ! Người có thấy Tôn hành Giả và Trư Bát Giới phá cửa và giết binh đó chăng ? » Con yêu thứ nhì

(1) Trụy mạng thàng : dây bắt hồn.

xách giáo ra, rượt theo tới cửa động mắng rằng : « Con khờ khốn kia, sao dám vô lễ ? » Nói rồi liền đâm một giáo. Tôn hành Giả đưa thiết bãng ra đỡ. Hai người hỗn chiến ngoài cửa động. Còn Bát Giới nhảy lên núi, đứng đỉnh ba, không thèm trợ chiến, cứ đứng ngó trán trán. Con yêu ấy thấy thiết bãng Tôn hành Giả nặng lắm, liền đưa giáo mà đỡ, dặng thông mũi ra hút Tôn hành Giả. Tôn hành Giả biết thế thần nó rồi, hai tay nắm thiết bãng đưa ngay lên trời nên yêu tinh hút từ nách sắp xuống, chớ bứt không dặng hai cánh tay, cho nên hai tay Hành Giả cầm thiết bãng huơ đập trên mũi con yêu.

Khi ấy Bát Giới ngó thấy, gay con mắt nói rằng : « Ý con yêu đại quá ! Khi nầy người hút ta thì hút hết hai tay, sao bây giờ gặp người hay lại không hút hai tay như hồi nầy, nếu nó thọc thiết bãng vào vôi, thì còn gì mà hút nữa ? » Thiệt là Tôn hành Giả không phải tìm tâm như vậy, té ra Bát Giới nói giùm cho con yêu, mà như xúi Hành Giả.

Tôn hành Giả nghe nói, liền huơ thiết bãng hóa nhỏ bằng trứng gà, dài hơn một trượng, thọc ngay vào lỗ mũi con yêu, con yêu bị thọc đau quá, rống lên một tiếng, liền giựt vôi ra, bị Tôn hành Giả nắm vôi kéo lết ! Con yêu ấy sợ đau nên dắt đầu đi đó.

Chừng ấy Bát Giới mới dám lại gần, vác đỉnh ba đập trên mông dit con yêu. Tôn hành Giả bảo : « Đừng đừng, nếu đập rằng cào cào chắc là chảy máu dầm dề, e thấy quở rằng sát sanh hại mạng. Thôi, day cán lại mà đập nó thì xong hơn ». Bát Giới nghe lời, day cán đỉnh ba, cứ đi một bước thì đập một cái, còn Tôn hành Giả nắm vôi kéo xễn, coi như hai thằng nài. Đoạn dắt đến gò, Sa Tăng ngó thấy nói với Tam Tang mà cười rằng : « Khá rồi, sư huynh tôi nắm mũi con yêu, kéo lết về đó ». Tam Tang ngó thấy nói rằng : « Cha chả, con yêu có bầy lớn, mà cái mũi dài quá chừng ! » Nói rồi bảo Sa Tăng rằng : « Người hỏi nó chịu đưa ta qua núi thì thôi, chẳng nên giết nó ». Con yêu ấy nghe nói, liền quì xuống khóc và thưa rằng : « Bạch quá Đường lão gia, nếu từ bi tha mạng tôi, tôi khiêng kiệu đưa qua khỏi núi ». Tôn.

hành Giả nói : « Thầy trò ta là kẻ hiền lành, y như lời người xin, chẳng hề làm hại, mau mau đem kiệu đến đây, nếu trễ quẽ một lần nầy, sau bắt đặng thì không dung nữa ». Nói rồi buống vói, yêu quái tạ từ về động. Còn Bát Giới hồ thẹn vô cùng, lo đi phơi quần áo mà đợi.

Nói qua yêu thứ nhì về động, thuật chuyện Tam Tạng hiền lành. Con yêu nào cũng ngó mặt nhau, không dám nói chi hết, yêu thứ nhì hỏi rằng : « Đại ca tính đi đưa hay không ? » Chúa yêu nói : « Em hỏi tiếng gì lạ vậy, hãy sửa soạn mà đưa cho mau ». Yêu thứ ba cười rằng : « Đưa thì đưa chớ sao ? » Chúa yêu nói : « Em nói tiếng ấy chắc là chẳng chịu rồi, người không đưa thì thôi, hai đưa ta đi cũng đặng ». Yêu thứ ba cười rằng : « Thừa với hai anh, nếu Hòa thượng ấy lên đi êm thì là nó có phước lắm, nếu muốn bắt đưa, thì mắc kể điều hồ ly sơn của chúng ta đó ». Chúa yêu hỏi : « Sao gọi là kẻ điều hồ ly sơn ? » Yêu thứ ba nói : « Bây giờ nội động, lựa mười sáu đưa tiểu yêu cho tải, và ba mươi đưa cho thiết giới, thì làm kẻ ấy mới xong ». Chúa yêu hỏi : « Lựa chúng nó làm chi đó ? » Yêu thứ ba nói : « Ba mươi đưa dặng theo nấu ăn, dùng những vật thực và đồ thanh bông, che các trại mà nấu ăn từ bên này núi tới bên kia núi tám trăm dặm, dặng dải Đường tăng cho tử tế, đi tới chặng nào tối thì có chỗ nghỉ ngơi ». Chúa yêu hỏi : « Còn mười sáu đưa nữa dùng về việc chi ? » Yêu thứ ba nói : « Tám thẳng khiêng kiệu, tám đưa nạt đường, còn anh em ta đi hầu hai bên, theo đưa hoài chẳng hề trễ lại. Nó đi tới bốn trăm dặm, thì ngang thành của tôi, sẽ có binh mã ứng tiếp. Chừng đến thành sẽ làm như vậy như vậy... Thì thầy trò nó cách xa, tiếp cứu không đặng, nên gọi là kẻ điều hồ ly sơn, nghĩa là đưa cộp ra khỏi núi ; nội mười sáu thẳng đó, cũng đủ bắt Đường tăng ». Chúa yêu nghe nói, như tỉnh giấc say liền khen rằng : « Hay lắm, hay lắm ! » Tức thì sắp đặt như lời.

Đoạn xong rồi, ba con yêu truyền đem kiệu đến thưa rằng : « Nay dặng ngày xuất hành, xin Đường lão gia lên kiệu mà đi cho sớm ». Tôn hành Giả thưa với Tam Tạng rằng : « Ấy là chúa yêu đầu hàng Lão Tôn, đem kiệu đưa thầy đó ». Tam Tạng chấp tay khen rằng : « Hay lắm, hay

lắm. Nếu hiền đồ không tài năng như vậy, ta đi sao khỏi núi này ! » Nói rồi đứng dậy, bái chúa yêu mà thưa rằng : « Cảm ơn các vị có lòng thương, đệ tử lấy kính về Trường an sẽ thuật chuyện ngợi khen công quả ! » Các yêu qui lấy thưa rằng : « Mời lão gia lên kiệu ! » Bởi Tam Tạng thái phàm mất thịt, nên không biết nó làm mưa. Còn Tôn hành Giả là thần tiên, lấy lòng ngay thẳng mà đãi chúng ; ngỡ là bất dưng mà tha thì nó cảm ơn kính phục ; nên không xét đến mưu sâu. Liền bảo Bát Giới đem đồ hành lý gát trên lưng ngựa, bảo theo giữ ngựa và đồ. Còn mình cầm thiết bả đi trước dẫn đường, xem việc lành dữ. Còn tám tên nạt đường đi trước hét vang, tám đứa khiêng kiệu đi giữa. Ba chúa yêu theo bảo hộ hai bên kiệu. Tam Tạng ngồi trong kiệu vui mừng. Ai nấy đồng lên đường, chúa yêu cũng hết lòng thành kính, ngày nào cũng đãi ba bữa cơm, thấy trò an lòng vừa ý. Đi tới tới vào trại mà ngủ, cũng dặng bình an. Đi dặng bốn trăm dặm, đã gần tới thành trì. Tôn hành Giả cầm thiết bả đi trước, được nửa dặm đường, ngo ngoàng thấy thành trì giục mình một cái ! Bởi Hành Giả thấy trong thành nhiều yêu khí nên giục mình. Nãy nghe gió thổi sau lưng, ngo ngoàng lại thấy con yêu thứ ba, hai tay cầm phương thiên kích đâm đại ! Tôn hành Giả giờ thiết bả đỡ liền. Hai người nổi giận phừng phừng, nghiêng răng treo treo đánh nhau với nhau.

Còn chúa yêu thứ nhất truyền hiệu linh, rồi giả siêu đao chém Bát Giới, Bát Giới hoảng kinh, liền bỏ ngựa, lấy cào cõ đỡ liền. Con yêu thứ nhì cầm giáo đâm Sa Tăng, Sa Tăng lấy gậy ra đỡ. Ba chúa yêu đánh ba Hòa thượng, một xích một nhau bắt kẻ chết, đánh vang trên núi.

Nói về tám thằng nạt đường bởi chúa yêu có truyền kế rồi, nên tới lúc đó nó đoạt ngựa và đồ hành lý, còn tám thằng khiêng kiệu đi thẳng tới cửa thành, kêu lớn rằng : « Có đại vương gia gia tới, mở cửa cho mau ». Lũ tiểu yêu trên thành nhảy xuống mở cửa dẫn dò nhau phải cuốn cờ đẹp trống, và cầm ô rì, không cho xáng mã la. Vì có lệnh của tam đại vương truyền trước rằng : « Chẳng nên dọa Đường tăng, vì Đường tăng tánh nhát lắm, nếu giục mình,

hết hồn hết vía, thì thịt chua lè, ăn không ngon không bổ ». Các tiểu yêu khiêng Đường tăng lên đèn, mời ngồi giữa ngai. Còn phía bên kia dọn cơm dọn nước thết đãi ; và hầu hạ hai bên, Tam Tạng ngồi trơ trơ, ngó bốn phía quanh hiu không có ai quen thuộc.

Hồi thứ bảy mươi bảy

Chúa yêu bắt Tam Tạng.

Hành Giả viện Như Lai.

Nói về ba anh em cự chiến với yêu, cho tới trời tối. Bát Giới đuổi tay bại lẫu, bị chúa yêu đuổi theo, cấn cở Bát Giới tha về thành, truyền tiểu yêu trối lại. Rồi bay lên mây trợ chiến mà đánh Sa Tăng. Sa Tăng nhắm thể không xong liền xách gậy mà chạy, con yêu thứ nhì xổ vỏi ra hút một cái, bắt Sa Tăng đem về, truyền tiểu yêu trối lại. Rồi hai đứa nó bay lên mây trợ chiến với con yêu thứ ba mà đánh Hành Giả. Tôn hành Giả thấy hai em bị bắt rồi, nhắm một mình cự không lại. Liền hú một tiếng, cấn đầu vằn bay mất. Con yêu thứ ba, hiện nguyên hình, quạt hai cánh bay theo, quạt cánh một cái, bay tới chín muôn dặm, quạt hai cánh bay riết, bắt đặng Tôn hành Giả đem về thành truyền tiểu yêu trối lại, để một chỗ với Bát Giới, Sa Tăng.

Khi ấy ba con yêu đồng ngồi trên đèn bấu, dần Tam Tạng xuống tức thì. Tam Tạng thấy ba người học trò đều bị trối, ngó Tôn hành Giả mà khóc rằng : « Các trò ôi ! Khi trước mắc nạn nhờ có người ở ngoài làm phép giải cứu ; phen này người cũng bị bắt, chắc là ta chẳng còn hồn ! » Sa Tăng, Bát Giới thấy thấy khờ sở như vậy, cũng khóc với nhau ! Tôn hành Giả cười chúm chím nói rằng : « Xin thầy an lòng, anh em đừng khóc ! Đầu thể nào cũng không chết mà lo ».

Khi ấy thầy trò đương nói chuyện với nhau. Xảy nghe chúa yêu nói rằng : « Tam hiền đệ đã có sức mạnh, lại thêm mưu cao, bắt đặng Đường tăng cũng nhờ kẻ ấy. Sắp nhỏ phải chùi chảo cho sạch, khiêng lồng sắt ra đây, đặng chưng bốn hòa thượng cho chúng ta uống rượu, rồi sẽ chia cho chúng bảy mỗi đứa một miếng thịt nhỏ, ăn mà

sống đời ». Tiểu yêu nghe truyền mừng lắm, làm một đũa một tay một chân, giầy phứt chùi chảo đem ra, và khiêng lồng sắt tới, bắt chảo lên chum lửa hỏa hào, nước sôi như sóng ; liền vào thừa lại với chúa yêu. Khi ấy Tôn Hành Giả biết nó quyết chừng uống rượu liền nhờ lòng hóa ra hình giã thay thế chỗ mình, tàng hình lên trên cao ngó xuống. Thấy chúa yêu truyền lột vĩ, để Bát Giới từng dưới, rồi lột vĩ nữa để Sa Tăng, lột vĩ thứ ba để Tôn Hành Giả, Tôn Hành Giả nghe truyền như vậy, kinh hải nghĩ rằng : « Bát Giới, Sa Tăng còn chịu nổi vài đạo, chớ thầy ta chừng một đạo, linh hồn đã trực văn Tây phương, ta phải tính kế cứu mạng mới đặng ». Nghĩ rồi niệm chú, triệu Bắc Hải long vương đến nói rằng : « Vô sự tôi chẳng dám thỉnh, bởi nay thầy tôi bị yêu bắt, bỏ vào lồng sắt mà chừng ! Xin Long vương bảo hộ cho tôi, đừng để hư hại ». Bắc Hải long vương vâng lời, hóa ra một trận gió, bay vào trong chảo nắm khoanh, ngăn khí lửa, nên nước không nóng, cứu ba thầy trở khỏi bị nước sôi.

Đến khuya chúa yêu truyền rằng : « Các người nghe cho rõ. Anh em ta mệt lòng mệt sức, mới bắt đặng thầy trở Đường Tăng, nay đã bỏ vào lồng sắt mà chừng, chắc không chạy đi đâu cho khỏi ? Vậy các người phải luân phiên chum lửa, cứ mỗi phiên mười đũa, giữ gìn chừng cho tới canh năm. Bây giờ để chúng ta đi nghỉ ngơi cho khỏe. Đợi canh năm cho chín rồi, thì dọn có giấm có tỏi, vằn vằn, sẽ kêu ba anh em ta đồng dây ăn uống rượu ». Các yêu vâng lệnh phân phiên. Tôn Hành Giả nghe dặn rõ ràng, liền hóa ra con ruồi bay xuống xem thử. Không nghe tiếng nói trong lồng sắt, hồ nghi chết hết rồi, liền bay lên lồng sắt mà đậu. Xảy nghe Bát Giới nói rằng : « Xui quá, xui quá ! Không biết nó chừng ra hơi hay là chừng bịt hơi ! » Sa Tăng hỏi : « Đã chừng thì thôi sao còn nói nhiều cách ? » Bát Giới nói : « Chừng ra hơi thì không đầy nắp, chừng bịt hơi thì đầy nắp ngộp hơn ». Tam Tăng nói : « Đồ đệ ời, không thấy đầy nắp. » Bát Giới mừng rỡ nói rằng : « Ấy là chừng ra hơi, nội đêm nay chưa chết ».

Đhi ấy Tôn hành Giả nghe nói rõ ràng, biết ba người còn sống, liền tăng hình lên lấy nắp đây lại, Tam Tạng hoảng hồn nói rằng : « Đồ đệ ôi, nó đây nắp lại rồi ! » Bát Giới nói : « Ấy là chưng bịt hơi, nội đêm nay phải chết ! » Sa Tăng và Tam Tạng nghe nói khóc than. Bát Giới nói : « Đừng khóc làm chi, ấy là tộp khác đôi phiên nên nó đây lại, chờ giao phiên tộp củ nó giở ra ». Sa Tăng hỏi : « Anh nắm gần dưới đây chảo, ngó ra ngoài sao đặng mà thấy nó đôi phiên ? » Bát Giới nói : « Vì cớ này nên ta biết đặng, ta thuở nay có chưng lạnh, khi mới để vào vĩ hơi ấm hiêm, ưng bụng biết chưng nào, không bao lâu tới tộp làm biếng đôi phiên, không chụm lửa nên hết ấm. Mấy thằng làm biếng, sao cũng còn sai ».

Tôn hành Giả nghe nói cười thầm rằng : « Con heo hăm què lắm ! Tuy lạnh mà không chết, chờ nóng quá thì còn gì, nếu để nó nói giai, quân chụm lửa hay tin, báo với chúa yêu thì khó lắm ! Phải cứu nó mới xong ». Tính rồi nghĩ rằng : « Nếu muốn cứu thì phải hiện hình, sợ mười đứa chụm lửa ngó thấy ó lên, chúa yêu hay thì hư việc. Phải làm cho chúng nó buồn ngủ mới xong ». Nghĩ rồi làm phép, mười đứa chụm lửa đều ngủ mê. Tôn hành Giả hiện hình đứng bên chảo mà kêu thầy. Tam Tạng mừng rỡ nói rằng : « Ngộ Không cứu ta với ». Sa Tăng hỏi : « Anh ở ngoài đó kêu phải chăng ? » Tôn hành Giả nói : « Ta nào ở ngoài, cũng bị chưng như người vậy. » Bát Giới nói : « Anh ôi, tôi biết anh đã chạy mất rồi, để chúng tôi thế mạng ngộp quá ! » Tôn hành Giả nói : « Người đừng om, để ta cứu ». Bát Giới nói : « Anh có cứu thì cứu cho dứt gốc chớ đừng có giảm chùn ». Tôn hành Giả giở chảo ra mở trời cho thầy, liền đem xuống đất, giở vĩ dùng mình thâu lòng lại, rồi đem Sa Tăng và Bát Giới ra, mở trời hết thấy. Bát Giới muốn chạy trước. Tôn hành Giả cản lại nói rằng : « Đừng có vội vả ». Nói rồi niệm chú cho Long Vương về biển. Lên kiểm đặng đồ hành lý và con ngựa. Tôn hành Giả dắt thầy lên ngựa đi trước, Sa Tăng, Bát Giới, gàn hành lý theo sau, đi tới ngõ trước ngõ thấy cửa khóa rồi, phía ngoài quân canh nghiêm ngặt. Tôn hành Giả nói : « Nó

canh cửa rất đông, chắc ra không được ! » Bèn đi ra ngõ sau cũng thấy đông cửa và canh giữ như vậy. Tôn hành Giả nói rằng : « Bây giờ biết tính làm sao, phải chi thầy đừng có thai phàm, thì ba anh em ta bề nào đem ra cũng được. Ngặt thầy bị xác phàm của cha mẹ, nên khó trốn ra ». Bát Giới nói : « Đại ca đừng dần dà, chúng ta tới chỗ vắng, đỡ thầy leo vách tường mà trốn cho mau ». Tôn hành Giả cười rằng : « Bây cái đó thật xong lắm, bây giờ không biết làm sao, phải đỡ sư phụ leo tường vách mà trốn. Ngày sau thỉnh kinh về nước, chắc là người nhay miệng nói hành rằng : Chúng ta là Hòa thượng leo vách tường ! » Bát Giới nói : « Bây giờ tránh tiếng leo vách tường cũng không được, miễn là trốn được thì thôi ». Tôn hành Giả không biết tính làm sao, cũng nghe theo lời ấy. Chẳng ngờ Tam Tạng chưa hết tai nạn. Vừa ưa ba con yêu thức dậy, đèn bện áo ra ngoài đèn, hỏi : « Nấu Đường tăng sôi được mấy dạo ? » Chẳng ngờ mấy đứa chum lửa giữ mình thức dậy, nói hơi bực tức rằng : « Khi sôi đã bảy tám dạo vì đó ! » Chạy lại chảo mà coi, thấy lòng sắt và vỉ sắt bỏ lảng khang đầy đất, hoảng hồn trở lại báo rằng : « Đại vương ơi, chúng nó đã chạy mất hết rồi ! » Ba con yêu chạy lại chảo mà coi, ngó thấy lòng sắt vỉ sắt bỏ đầy đất, nước trong chảo lạnh ngắt, lửa củi tắt cầm, còn mấy thằng chum lửa ngũ ngáy phơ phơ. Các yêu đồng ồ lên rằng : « Bắt Đường tăng cho mau ». Những quân canh ngõ trước ngõ sau, đều vác giáo xách gươm áp tới, coi cửa trước cửa sau đều còn đóng, nổi lồng đèn ra chạy kiếm khắp nơi.

Khi ấy đèn đuốc sáng như ban ngày, thấy bốn thầy trò đương treo vách, chúa yêu lướt tới hỏi lớn rằng : « Chạy đi đâu đó ! » Tam Tạng sợ quính, công chơn té xuống vách tường, bị chúa yêu bắt được. Con yêu thứ nhì bắt Sa Tăng, con yêu thứ ba bắt Bát Giới, các tiểu yêu giữ chặt đồ hành lý và bắt ngựa kim, có một mình Hành Giả chạy thoát. Bát Giới nói lầm bầm rằng : « Đồ trời đánh ở đâu, tôi có nói : Cứu thì cứu cho đứt gốc, nay cũng còn giam chẹn ! » Các yêu bắt ba thầy trò Tam Tạng dẫn vào đền, bây giờ không nấu nữa, bảo trời Bát Giới tại đây

cột trước, trói Sa Tăng gốc cột sau. Còn chúa yêu ôm Tam Tang không buông, yêu thứ ba nói : « Đại ca, anh ôm nó làm chi đó ? Dầu ăn sống cũng không ra gì ! Bởi nó không phải như kẻ phạm tội, mà ăn lấy nó như cơm. Ấy là vật ít có ở nước Đại Đường, phải nấu nướng cho kỹ lưỡng, ăn có kén có trổng mới ngon ». Chúa yêu cười rằng : « Em nói vậy cũng phải, song lại e Tôn hành Giả nó bắt lại ! » Yêu thứ ba nói : « Trong cung của ta, có nhà mát Cẩm hương, trong Cẩm hương đình có một cái cũi sắt. Cứ theo ý tôi thì bỏ Đường tăng vào cũi sắt, đóng cửa nhà mát lại ; rồi nói truyền ngôn rằng : Đường tăng đã bị chúng ta ăn sống rồi ! Bao tiểu yêu đi nói chuyện ấy giáp vòng thành chắc Tôn hành Giả sao cũng lên tới thăm thính, nó nghe tin ấy thì ngã lòng kiếm chỗ mà đi. Đợi năm ba bữa nó không tới làm rầy, ta sẽ bắt Đường tăng ra, làm thịt mà nướng rộ ». Hai con yêu nghe nói đều mừng rằng : « Em nói phải lắm ! » Liên bắt Đường tăng bỏ vào cũi sắt khóa lại. Lại đóng cửa Cẩm hương đình, rồi bao tiểu yêu truyền ngôn như vậy. Nói xao xát khắp thành.

Nói về Tôn hành Giả hồi nửa đêm chạy tuốt qua đông Sur da, đập chết mấy vạn tiểu yêu hết thấy. Quay trở lại thì mặt trời đã mọc, không dám khiêu chiến. Thiệt là : Một sợi tơ xe không nên chỉ, một bàn tay vô chưởng đừng kêu. Tôn hành Giả nhảy xuống đất, hóa tiểu yêu trà trộn vào trong cửa thành nghe lòng tin tức. Đi khắp thành đều nghe nói : « Đường tăng bị đại vương ăn sống hồi hôm ». Tôn hành Giả nghe nói hoảng kinh, đi lần tới trước đền thấy một lũ tinh : Đầu đội mao da, mình bận áo vàng, trong lưng đeo thẻ ngà voi, tay cầm cây sơn đỏ ; con đi qua, con đi lại, nhảy múa lạng xằng. Tôn hành Giả nghĩ thầm rằng : « Chắc chỗ này là cung quan hoạn yêu tinh ». Liên biến theo hình nó, vào cung thăm thính. Đi nữa chừng thấy Bát Giới bị trói dưới gốc cột, đương ngồi đó mà rên. Tôn hành Giả lại gần kêu nhỏ rằng : « Trư ngộ Năng ! » Bát Giới biết tiếng Hành Giả, liền nói rằng : « Sư huynh đã đến đây xin cứu tôi một chút ». Tôn hành Giả nói : « Để rồi ta cứu ngươi. Song ngươi có biết thầy ở đâu chăng ? »

Bát Giải nói : « Sư phụ đã mất, hồi hôm bị yêu ăn sống rồi ! » Tôn hành Giả nghe nói, khóc tắt tiếng, nước mắt như mưa ! Bát Giải nói : « Anh ơi ! Ấy là tôi nghe tiều yêu nói bậy với nhau, thiệt tôi chưa ngó thấy ăn thịt, anh đừng tin chắc mà làm, hãy đi tìm mới rõ ? » Tôn hành Giả lau nước mắt, đi kiếm tới phía trong. Xảy thấy Sa Tăng bị trói tại gốc cột phía sau. Tôn hành Giả bước tới rờ ngực Sa Tăng mà kêu : « Ngộ Tịnh. » Sa Tăng hiểu ý nói rằng : « Sư huynh biến hóa ra đây, xin cứu tôi với ». Tôn hành Giả nói : « Cứu người khó gì, người có biết thầy ở đâu chẳng ? » Sa Tăng rơi lụy nói rằng : « Anh ơi, yêu tinh nóng ăn quá, không kịp nấu nướng chi hết ; nó đã ăn sống thầy rồi ! » Tôn hành Giả nghe hai người nói như một, lòng như dao cắt, lụy tợ mưa sa ! Không kịp cứu Sa Tăng, Bát Giải, nhảy lên mây về tới Đông sơn, liền nhảy xuống núi cất tiếng khóc vang rằng : « Thầy ơi, nghĩ lại khi trước tôi làm phẫn, bị dè tại Ngũ hành sơn, nhờ thầy cứu tôi khỏi nạn. Tôi quyết lòng dành ma quỷ, bảo hộ thầy đến phát thỉnh kinh, chẳng ngờ mới nửa đường, mà bị yêu ăn sống ! » Tôn hành Giả than khóc rồi nghĩ rằng : « Chuyện này tại phát Như Lai không phải lắm. Ngai ở không bên nước Cực lạc bày chuyện đặt ra ba tạng kinh phải như có lòng khuyên thiên hạ làm lành, dặng lẽ phải sai người đem kinh qua Đông độ, chẳng là dè tiếng muốn đời ! Ai dè tiếc cửa không chịu đưa ra, một hai bắt chúng ta đi thỉnh cho dặng ! Té ra đi cách cả ngàn hòn núi, ngày nay bỏ mạng tại đây ! Thôi thôi, ta đi qua ra mắt Như Lai mà thuật chuyện lại. Như chịu phát kinh cho ta đem về Đông độ, một là khuyên thiên hạ làm lành, hai là cho rồi cái chuyện của chúng ta. Bằng không chịu phát kinh, thì ta bảo niệm chú tống co, dặng côi kim co trả lại. Lão tôn về động cũ cho xong ». Nghĩ rồi dặng vãn qua nước Thiên trúc nội một giờ tới núi Linh sơn. Gặp bốn ông Kim cang đón lại hỏi rằng : « Đi đâu đó ? » Tôn hành Giả bái và hỏi rằng : « Tôi có việc muốn vào ra mắt Như Lai ». Ông Vĩnh Trụ kim cang nạt rằng : « Lon khi này ngang dọc lắm. Khi trước người bị Ngưu ma vương, nhờ có chúng ta giúp sức, bây giờ thấy mặt không lạ ơ. Có chuyện chi nói ta vào bạch trước.

Phật Tồ cho đôi mồi dặng vào. Đây chẳng phải như cửa Nam thiên, muốn chay ra chay vô thời chay ».

Khi ấy Tôn hành Giả đương buồn rầu, lại thêm bị chúng cự, nổi giận hét vang như sấm, nin không dặng, ó ré om sòm, Phật Tồ hay sự ấy, liền sai ông A La đòi Hành Giả vào dưới tòa sen. Tôn hành Giả thấy Như Lai, liền quỳ lạy mà khóc ! Như Lai hỏi rằng : « Ngộ Không, vì chuyện chi mà người thảm thiết ? » Tôn hành Giả bạch rằng : « Đệ tử nhờ ơn cửa Phật đã chịu quy y, bảo hộ Đường tăng, đi dọc đường cực khổ nói không xiết ! Nay đến thành Sư đà, bị ba con yêu bắt thầy tôi nó ăn sống. Còn hai sư đệ tôi là Ngộ Năng Ngộ Tĩnh đều bị trói trong thành, không bao lâu nó cũng ăn thịt nữa ! Đệ tử không biết làm sao, nên tìm đến đây làm lễ, xin Như Lai niệm chú tống cô dặng tôi còi kim cô trả lại, thả đệ tử về núi Hoa quả cho xong ». Nói chưa rồi, lụy nhỏ như mưa, khóc vang to sấm.

Khi ấy Như Lai cười rằng : « Ngộ Không đừng phiền nảo, bởi yêu tinh thần thông quảng đại, người đánh không lại nó, nên tức mình ». Tôn hành Giả dấm ngực nói rằng : « Không dám giấu Như Lai, đệ tử thuở nay không chịu thua ai, bây giờ mới bị bày yêu đó ! » Như Lai nghe nói đáp rằng : « Người đừng phiền muộn, ta biết yêu ấy rồi. » Tôn hành Giả nói lớn rằng : « Bạch quả Như Lai, tôi có nghe họ nói : Con yêu ấy là bà con với Như Lai ». Như Lai nói : « Con khỉ này lẻo lự quá ! Sao người biết con yêu ấy bà con với ta ? » Tôn hành Giả cười và bạch rằng : « Nếu nó không bà con với Như Lai, sao Như Lai biết nó ? » Như Lai nói : « Tại con mắt ta có phép thần thông nên coi thấu nó. Con yêu thứ nhứt và con yêu thứ nhì đều có chủ ». Nói rồi liền kêu ông Ac Nang và ông Ca Diếp vào dạy rằng : « Hai người chia nhau ; kẻ qua núi Ngũ đài, người qua núi Nga mi, đòi Văn Thù và Phổ Hiền ra mặt lập tức ». Hai ông tôn giả là Ac Nang và Ca Diếp vưng lệnh ra đi.

Khi ấy Như Lai nói với Hành Giả rằng : « Văn Thù và Phổ Hiền là hai chủ con yêu thứ nhì, thứ nhứt. Còn con yêu thứ ba nói ra thì ta cũng có bà con với nó ». Tôn hành Giả hỏi rằng : « Bà con bên nội hay bên ngoại ? » Như Lai nói :

« Trước khi tạo thiên lập địa, muôn vật đều sanh, trong loài vật là cầm với thú. Kỳ lân làm chúa loài thú. Phụng hoàng làm chúa loài chim, chim phụng hoàng lại sanh một công mai gọi là Không tước, và lại sanh con chim Đại bàng trống nữa. Khi Không tước ra đời, ăn người ta lắm. Hút một cái hết một đám người đi đường bốn năm dặm ! Khi ấy ta ngồi trên chót núi Tuyết sơn, cũng bị nó nuốt vào bụng nữa ! Ta muốn chun ra lại e nhớ uế, nên xoi lưng lưng nó mà chun ra dặng, liền cỡi bay về núi Linh sơn, ý ta muốn giết nó cho rảnh, bởi các phật can rằng : Vi ở trong bụng nó mà ra, thì cũng như mẹ, nếu giết Không tước cũng như hại mẹ mình. Bởi cớ ấy nên ta mới vị tinh, phong cho Không tước làm phật mẫu, hiện là Không tước đại minh vương bồ tát, ở tu hành tại núi Linh sơn. Còn chim đại bàng này một mẹ với Không tước ; kéo ngay ra cũng hơi hăm bà con ». Tôn hành Giả cười rằng : « Cứ theo lời Như Lai, thôi là cháu, kêu đại bàng bằng cậu ! » Như Lai nói : « Ta phải đi thâu con quái thú ba mới dặng ». Tôn hành Giả nghe rõ đầu đuôi, cảm ơn lạy tạ.

Khi ấy Như Lai bước xuống tòa sen, đi với các vị phật ra tới cửa núi. Nấy thấy Ác Nang và Ca Diếp đã mời dặng Văn Thù bồ tát và Phổ Hiền bồ tát, đồng ra mắt Như Lai. Như Lai hỏi rằng : « Hai con thú của hai vị bồ tát trốn xuống núi đã bao lâu ? » Hai vị bồ tát bạch rằng : « Nó đi mất đã bảy ngày ! » Như Lai nói : « Trên Tây phương bảy bữa dưới thế giải gần ngàn năm, không biết nó ở dưới hại bao nhiêu mạng, mau theo ta mà bắt nó về ». Hai vị bồ tát theo tả hữu, cùng nhau đồng bay một lát gần tới thành. Tôn hành Giả chỉ và nói rằng : « Bạch Như Lai, chỗ lên hơi đen, là thành Sư đà đồ ». Như Lai nói : « Người xuống trước đi, đến trong thành mà đánh với yêu, trá bại dụ nó ra đây, ta sẽ bắt nó ».

(Xem tiếp tập 44)

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Tôn hành Giả ở trên mây nhảy xuống, đi thẳng tới cửa thành đứng trên bàn thạch mắng rằng : « Bớ loài yêu, mau ra đánh với ta ». Tiểu yêu ở trên mặt thành chạy xuống phi báo. Ba con yêu đều cầm khí giới chạy ra cửa thành, thấy Tôn hành Giả không thèm hỏi chi hết, áp lại đánh đũa. Tôn hành Giả đưa thước bãng ra đỡ, đánh bảy tám hiệp, Hành Giả trả bại nhảy đại trên mây. Ba con yêu dang vãn theo đuôi. Tôn hành Giả nhảy trái núp trong hào quang Như Lai, nên chúng nó không thấy, ngó thấy ba ông Phật Quả Khứ, Vị Lai, Hiện Tại, và năm trăm Phật La Hán, ba ngàn thần Yết đế đứng bao chung quanh, vây ba con yêu lại. Chúa yêu hoảng hồn nói rằng : « Anh em ơi, không xong rồi, con khỉ thiệt là quỷ thông thương, thỉnh chủ nhà mình xuống đó ». Con yêu thứ ba nói rằng : « Đại ca đừng sợ, chúng ta đồng hè áp tới đâm đại Như Lai, dặng cướp Lôi âm tự ». Chúa yêu không biết phải quấy, liền vác siêu đao xốc tới, bị Văn Thù và Phổ Hiền niệm chú, rồi nạt rằng : « Loài súc sanh chưa chịu phép còn dợi nổi gì ? » Chúa yêu thứ nhất và yêu thứ nhì thất kinh không dám cự, liền quăng khí giới, nhào xuống hiện nguyên hình là con sư tử xanh và con tượng bạch. Hai vị Bồ Tát liền quăng tòa sen lên lưng nó, hai con thú xếp tai chịu phép. Hai vị Bồ Tát nhảy phóc lên lưng.

Còn con yêu thứ ba không phục, quăng cây phượng thiên kích, sè cánh bay lên muốn chụp Tôn hành Giả, bởi Tôn hành Giả núp trong hào quang Như Lai nên nó không dám lại gần. Như Lai lột mão thước sào hững gió quăng lên, hóa ra một cục huyết, con yêu giơ vầu chụp cục huyết;

Như Lai lấy tay chỉ một cái, cánh con yêu ấy bị giũa gân nên bay khôngặng, mắc vấu trong mào Thước sào, biến hóa khôngặng, liền hiện nguyên hình là Đại bàng điều cánh vàng, hỏi Phật Như Lai rằng : « Sao Như Lai làm phép bắt ta ? » Như Lai nói : « Người ở chốn này hay làm ác lắm, đi theo ta thì có ích hơn. » Đại bàng nói : « Như Lai ăn chay ăn lạt cực khổ lắm, ta ở đây ăn thịt người sung sướng vô cùng, nếu Như Lai đem tôi về bỏ chết đói, mang tội thì chịu ». Như Lai nói : « Ta quân bốn đại châu, thiếu chi vật thực, hề người làm phải, ta bảo họ đừng cho ăn, không đòi mà sợ. » Đại bàng túng phải quí y.

Khi ấy Tôn hành Giả mới dám ra lay tạ Như Lai mà bạch rằng : « Phật Tổ đã bắt yêu linh, trừ hại cho thiên hạ, ngặt thấy tôi đã mất rồi ». Đại bàng nổi giận nói rằng : « Con khi khốn nạn, cầu người dữ bắt ta, lại nói vu vạ nữa, ai ăn thịt thầy người, còn nhốt tại nhà mát Cẩm hương ở trong cũi sắt. » Tôn hành Giả nghe nói mừng rỡ liền lay tạ Như Lai.

Còn Như Lai cũng không dám thả Đại bàng, bắt nó ở trên hào quang làm chức Hộ pháp. Rồi đem chư Phật về núi Linh sơn.

Khi ấy Tôn hành Giả nhảy xuống vào thành, kiếm không có một con nhỏ. (Ấy là rắn không đầu thì khó chạy. Các tiểu yêu thấy Phật tổ bắt chúa yêu rồi nên chúng nó đều rủ nhau trốn hết). Tôn hành Giả mở trời cho Sa Tăng, Bát Giới thuật chuyện lại cho hai em nghe, mới biết thầy chưa bị yêu ăn thịt. Tôn hành Giả dắt hai người đi kiếmặng nhà mát, liền mở cửa ra, Sa Tăng lấy gậy phá cũi sắt, giở nắp mà kêu thầy. Tam Tạng thấy mặt, khóc lớn hỏi rằng : « Đồ đệ ôi ! Làm sao trừặng yêu quái, nên đến đây tìm ta ! » Tôn hành Giả thuật chuyện lại một hồi, Tam Tạng cảm ơn vô cùng. Thầy trò vào đền, dọn cơm nước ăn no một bữa rồi lo đi tới phương Tây.

Hồi thứ bảy mươi tám

*Sai đồng làm tổ cứu đồng nhi,
Giảng đạo cứu vua thành Tiểu tử.*

Nói về bốn thầy trò đi hơn mấy tháng đã chánh mùa Đông, thầy trò đi tới thành kia, Tam Tạng hỏi rằng : « Ngộ

Không, cái thành nào đó vậy ? » Tôn hành Giả thừa rằng : « Đi tới đó mới biết ». Thầy trò đi và nói chuyện, đã đến cửa thành. Tam Tạng liền xuống ngựa. Bốn thầy trò đi đến cửa thành thấy một tên lính già, đứng dựa vách tường mà ngủ gục. Tôn hành Giả đi tới, vỗ tên lính già ấy mà kêu rằng : « Bớ ông ! » Tên lính già ấy giật mình thức dậy, ngó ba chớp ba nháng, thấy bộ Tôn hành Giả, hải kinh qui lay, kêu bằng gia gia. Tôn hành Giả hỏi : « Sao kêu bằng gia gia ? » Lính già nói : « Tôi chắc ông là Thiên lôi nên kêu như vậy ». Tôn hành Giả nói : « Đừng nói xàm ! ta là Hòa thượng ở Đông độ, đi thỉnh kinh bên Tây phương. Đến đây không rõ xứ này tên chi, nên hỏi thăm chi biết ». Lính già nghe nói mới vững bụng, ngáp một cái, vung vai rồi nói rằng : « Xin thầy miễn chấp. Xứ này khi trước là nước Tì khưu, nay cải lại là thành Tiều tử ». Tôn hành Giả hỏi rằng : « Trong nước này có vua chăng ? » Lính già nói : « Có ». Tôn hành Giả liền trở ra, thuật chuyện lại cho thầy nghe. Tam Tạng lấy làm lạ nói rằng : « Đã hiện nước Tì khưu, sao cải lại là thành Tiều tử ? » Bát Giới thừa rằng : « Chắc là vua Tì khưu băng rồi, Thế tử còn nhỏ lên thế ngôi, nên cải hiệu là thành Tiều tử ». Tam Tạng nói : « Không lẽ nào như vậy ! Thầy trò ta hãy vào thành tới chợ sẽ hỏi thăm cho rõ ». Vào tới cửa thứ ba, đi ngang qua chợ, thấy áo xiêm rực rỡ nữ tử nam thanh, xe ngựa dập diều, phố phường đông đảo. Bốn thầy trò thấy nhà nào cũng có đề cái lồng ngỗng trước cửa. Tam Tạng nói : « Đồ đệ ới, xứ này nhà nào cũng đề cái lồng ngỗng trước cửa làm chi vậy ? » Bát Giới nghe nói liền ngó hai bên thấy chung lồng ngỗng cả dọc, ngoài lồng bao phủ màn ngũ sắc. Bát Giới cười rằng : « Thừa thầy chắc hứa nay là ngày huỳnh đạo, nên họ sửa soạn đám cưới đó chăng ? » Tôn hành Giả nói : « Nói xàm nà, lẽ nào mỗi nhà đều có đám cưới ? Chắc cũng có cơ chi, để ta đi thử coi thế nào ? » Nói rồi liền bắt ấn niệm chú, hóa ra con ong mật, bay vào trong màn ấy mà xem, ngó thấy đứa con nít ngồi trong lồng ngỗng. Rồi lại bay tới một hai nhà khác mà coi, thấy trong lồng cũng có con nít. Coi luôn tám chín nhà, cũng là con trai nhỏ ở trong lồng ngỗng. Đứa thì ngồi trong lồng mà chơi, đứa thì ngồi trong lồng mà khóc ! Tôn hành Giả xem rồi, hiện nguyên hình

về thưa với Tam Tạng rằng : « Những con nít hên năm nên sâu ở trong lồng ngồng mà thôi, không hiểu có gì lạ vậy ? » Tam Tạng nghe nói càng sanh nghi !

Khi ấy đi lần tới cửa nha môn, coi lại là nhà trạm, Tam Tạng nói : « Đồ đệ ôi, chúng ta đồng đến nhà trạm, một là hỏi thăm nước chi, hai là tá túc đêm tối ». Bốn thầy trò hăm hở bước vào. Quan liền báo quan trạm. Quan trạm bước vào ra mắt, mời ngồi hỏi thăm rằng : « Thầy ở đâu đến đây ? » Tam Tạng nói : « Bần đạo ở Đông đô, vưng chỉ đi thỉnh kinh Tây phương. Nay đến chốn này, có điệp văn quan, xin trình cho người xét, và xin tá túc một đêm ». Quan trạm bèn khiến đem trà ra đãi. Tam Tạng hỏi rằng : « Bây giờ vào châu dặng hay không ? » Quan trạm nói : « Nay tối rồi vào châu không dặng, đợi mai sáng sẽ vào đến ».

Giây phút dọn cơm chay, mời bốn thầy trò ăn uống, rồi báo dọn phòng cho thầy trò nghỉ. Tam Tạng cảm ơn lắm, ngồi xuống hỏi thăm rằng : « Bần tăng có một điều chưa rõ, xin cất nghĩa cho rành : Chẳng hay ở đây nuôi con nít ra thế nào ? » Quan trạm nói : « Trời không hai mặt, người không lẽ khác nhau, cũng như khi huyết cha mẹ mà có thai, trong mười tháng mới đẻ, rồi cho bú ba năm, có lạ chi việc nuôi con mà hỏi ! » Tam Tạng nói : « Cứ theo lời ông nói, thì cũng như nước tôi. Song khi Bần tăng mới vào thành, thấy hai bên phố đều đề lồng ngồng trước cửa, đựng con nít trong lồng, tôi không hiểu ý gì, mới hỏi thăm cho biết ». Quan trạm kê miệng vào tai mà nói nhỏ rằng : « Xin thầy đừng hỏi làm chi, Hãy đi nghỉ cho sớm, dặng mai có lên đường ». Tam Tạng nghe nói liền kéo lại muốn hỏi cho rành. Quan trạm lắc đầu và khoát, bảo rằng : « Chẳng nên nói nhiều lời ! » Tam Tạng không chịu buông quyết hỏi cho rõ. Quan trạm không biết tính làm sao, lúng phải đuổi các quân lính, một mình nói nhỏ với Tam Tạng rằng : « Thầy hỏi chuyện lồng ngồng hỏi vậy đó ấy là vua nước này vô đạo bày ra, mà thầy hỏi làm chi mãi ? » Tam Tạng hỏi : « Vua vô đạo làm sao, xin dạy cho rõ, thì tôi mới an lòng ». Quan trạm nói : « Nguyên khi trước nước này là nước Tì Khưu, bây giờ đâu gọi là thành Tiểu tử,

Bởi cách ba năm trước có một đạo sĩ già dắt một đứa con gái mười sáu tuổi, nàng ấy hình dung xinh tốt, nhan sắc như tiên, đạo sĩ già dâng nàng ấy cho vua, vua yêu dấu gọi là mỹ hậu, sa mê chẳng luận ngày đêm, đến nay tinh thần liệt nhược, mình vóc ốm o, ăn uống không dặng, mạng còn có ba phân. Quan Thái y cho thuốc không lành, bây giờ còn đau nặng. Còn đạo sĩ già bởi dâng con gái cho vua, nên sắc phong làm Quốc trưởng. Quốc trưởng có phương thuốc tiên uống thì trường thọ, kỳ trước Quốc trưởng đi lên các núi tìm thuốc, đủ vị rồi, ngặt còn thiếu cái vị thuốc sắc nước mà uống theo, lấy làm độc địa lắm, phải lấy cho dặng một ngàn một trăm mười một cái gan và trái tim con nít, sắc lấy nước mà uống thuốc ấy, thì một ngàn tuổi cũng không già. Cho nên mấy đứa con nít ở trong lồng ngồng đó, là vua bắt con của dân, nuôi để dành mà làm thuốc. Bởi cha mẹ chúng nó sợ phép vua nên không dám khóc than, từ mình mới kêu nước này là thành Tiểu tử, vì bắt con nít lấy tim gan mà làm thuốc ! Ấy chẳng phải là vua vô đạo hay sao ? Mai thầy có vào đền lo xin ghi điệp thông quan mà thôi, đừng nói chuyện ấy ». Nói rồi đứng dậy đi liền, Tam Tạng nghe nói kinh hồn, tay chơn bủn rũn ! Cầm lòng không đậu, rơi lụy chưa chan, kên lớn nói rằng : « Hòn quân, hòn quân, dấm sắc cho sanh bình, nỡ nào giết con nít dư ngàn, tội nghiệp quá chừng, ta thương đứt ruột ! » Bát Giới lại gần nói rằng : « Sao thầy không khiêng thọ đường người ta về nhà mà khóc ! Thôi, thầy đừng phiền não làm chi, họ giết dân họ, không động phạm tới thầy, hãy đi ngủ cho khỏe, hơi nào lo việc người dung ? » Tam Tạng khóc mà nói rằng : « Đồ đệ ôi ! Mình là người tu hành, phải làm điều phước đức, thiệt hòn quân tin lời phi lý. Thuốc nay chưa thấy ăn đồ lòng con nít mà trường thọ bao giờ, chuyện bất nhơn quá chừng, ta chẳng động lòng sao dặng ? » Sa Tăng thưa rằng : « Xin thầy bớt sầu thảm. Đợi sáng ngày vào đền ra mắt vua Ti khưu mà ghi điệp sẽ coi thử Quốc trưởng hình dạng ra thế nào, không biết chừng Quốc trưởng là yền, muốn ăn gan con nít, nên bày ra như vậy ? » Tôn hành Giả nói : « Ngô Tịnh nói nhầm lắm ! Mai Lão Tôn theo thầy vào đền, coi Quốc trưởng cho rõ, như nó thiệt người ta,

thì chắc là nó theo tả đạo, Lão Tôn sẽ cắt nghĩa mà khuyên nó bỏ đạo tả. Nếu nó là yêu, thì Lão Tôn bắt nó cho vua coi và khuyên vua bớt sự tình dục mà dưỡng mình, chẳng nên giết con nít ». Tam Tạng nghe rõ, mừng rỡ đứng dậy, bái Hành Giả mà nói rằng : « Đồ đệ tình hay lắm ! Song ra mắt hôn quân, chẳng nên hỏi tới việc ấy, e hôn quân không biết phải quấy làm tội đến mình, thì tình làm sao cho dặng ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Đêm nay Lão Tôn làm phép, trước đem các lồng ngỗng ra khỏi thành, thì nó hết lấy tâm can mà làm thuốc, chỉ cho khỏi ngày mai các quan đứng sợ mà tâu, vì sự mất lồng ngỗng, sao hôn quân cũng truyền chỉ bắt con nít khác, chừng đó mình thừa dịp can vua, thì chẳng tội chi mà hồng sợ ». Tam Tạng mừng rỡ hỏi rằng : « Bây giờ làm sao mà đem lồng ngỗng ra khỏi thành ? Nếu làm dặng thì tình cho mau, vì sự ấy có đức lắm ». Tôn hành Giả đứng dậy bảo Sa Tăng, Bát Giới rằng : « Hai đứa hãy ngồi đây với thầy, đặng ta đi làm phép, hễ nghe giờ thối lộ, thì biết là lồng ngỗng bay khỏi thành ». Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng đồng niệm Phật cứu nạn.

Còn Tôn hành Giả ra ngoài cửa, hút gió một tiếng, liền nhảy lên mây, bắt ấn niệm chú dòi Thành hoàng, Thổ địa và các vị Du thần, đồng tới bái mà hỏi rằng : « Đại thánh kêu chúng tôi tới ban đêm có chuyện chi gấp ? » Tôn hành Giả nói rằng : « Bởi nay ta đi ngang qua nước Li khưu, nghe nói hôn quân tin lời yêu, muốn lấy tâm can con nít mà làm thuốc trường sanh, thầy ta nghe nói bất nhân, muốn trừ quỷ mà cứu người, nên Lão Tôn mời các vị, xin làm phép thần thông đem những trẻ nhỏ ở trong lồng ngỗng ra khỏi thành, để ở trên rừng trên núi, cho ăn lót lòng bằng trái cây, và đừng cho nó sợ, đợi đến ba bữa ta trừ yêu xong rồi sẽ đem trả lại ». Các vị thần vâng lệnh, tức thì nổi giông tố, làm như lời Hành Giả đã truyền.

Khi ấy Tôn hành Giả trở vào nhà trạm, thấy ba thầy trò còn niệm Phật om sòm, Tôn hành Giả mừng rỡ nói rằng : « Thừa thầy tôi đã về đây, khi giông tố hồi nãy chư thần đã đem trẻ nhỏ khỏi thành cả thầy, đợi xong việc sẽ trả lại như

thường ». Tam Tạng mừng quá liền nói : « Cảm ơn ». Thầy trò đồng đi ngủ.

Đến sáng Tam Tạng thức dậy nói với Tôn hành Giả rằng : « Ta sửa soạn vào đền xin ghi điệp ». Tôn hành Giả thưa rằng : « Đền Lão Tôn đi với, coi Quốc trượng ra thế nào ? » Tam Tạng nói : « Nếu người vào đền chắc không chịu lay, e Quốc trượng quở chẳng ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Tôi làm phép hóa hình lên theo bảo hộ thầy, và xem Quốc trượng ». Tam Tạng mừng rỡ ra đi. Quan Trám bước theo dặn nhỏ rằng : « Xin thầy đừng chác việc thiên hạ ». Tam Tạng gác đầu. Còn Tôn hành Giả hóa ra con bồ hong, bay lên máo Tam Tạng mà đậu.

Khi đến ngọ môn, Tam Tạng bái Hoàng môn quan mà thưa rằng : « Bần tăng ở nước Đại Đường, vắng chỉ Thiên tử qua Tây phương thỉnh kinh, nay đến qui bang, xin vào chầu ghi điệp ». Hoàng môn quan vào tâu lại. Quốc vương khen rằng : « Sãi ở Đại Đường đi thỉnh kinh Tây phương chắc người có đức hạnh ». Tức thì truyền chỉ cho vào. Tam Tạng đến sân chầu làm lễ tung hô xong xá, Quốc vương cho ngồi. Tam Tạng tạ ơn rồi ngồi xuống, ngó thấy Quốc vương gầy mòn yếu đuối, thở chẳng ra hơi, coi bộ gần cõi hạc. Tam Tạng dâng lá điệp thông quan. Quốc vương con mắt lơ mờ, coi hèn lâu mới đóng ấn phê rồi đưa cho Tam Tạng.

Xảy thấy Hoàng môn quan vào tâu rằng : « Có Quốc trượng đến trào ». Quốc vương rần rần thì thần, bước xuống ngai nghinh tiếp. Tam Tạng thấy Quốc trượng ăn mặc đồ đạo sĩ coi bộ kiêu căng, lên đền không làm lễ. Quốc vương bái chào và mời ngồi trên ghế cầm đôn. Tam Tạng liền làm lễ thưa rằng : « Bần tăng ra mắt Quốc trượng ». Quốc trượng ngồi trơ trơ không thèm đáp lễ liền hỏi Quốc vương rằng : « Sãi này ở đâu mà đến đây ? » Quốc vương nói rằng : « Đường tăng ở Đông độ vùng chỉ Thiên tử qua Tây phương thỉnh kinh, nay đến trình giấy thông quan, xin ghi vào điệp ». Quốc trượng cười rằng : « Đường đi Tây phương mù mù, có vui chi mà tìm đến ? »

Tam Tạng thưa rằng: « Từ xưa đến nay cõi Tây phương là nước Cực lạc, sao gọi không vui ? » Quốc vương phán hỏi rằng : « Trẫm nghe người xưa nói rằng : Thầy chùa là đệ tử của Phật. Chẳng hay tu hành như vậy mà dặng sống đời chẳng ? » Tam Tạng chấp tay tâu rằng : « Phép tu hành theo đạo Phật, là khuyên người cải dữ làm lành, cấm việc sát sanh hại mạng, chẳng cho dắm sắc gian tham, tánh ở hiền lành, lời nói chơn thiệt, giữ lòng thanh tịnh thì dặng sống lâu, chờ như nói uống thuốc mà trường sanh, ấy là điều huyền hoặc ». Quốc vương nghe nói cười rằng : « Hòa thượng nói nhảm quá, tuy đạo Phật dưng điều phước đức, song ngồi lim dim mà tưởng, gọi là thanh tịnh thì làm làm ! Ấy là tu dui luyện, mù ! Lời tục ngữ nói rằng : Ngồi tưởng Phật dít chai ngất, e cho lâu ngày sanh ra bệnh ngất. Sao cho bằng đạo Tiên, trước dưỡng tinh thần, sau dùng linh dược, đã có phép trừ yêu tri quỷ, lại có tài chế thuốc cứu người, ngày sau dặng thành tiên, chẳng phải như thầy chùa dối thế ». Quốc vương nghe nói vui mừng, các quan đều khen rằng : « Đạo Tiên hơn đạo Phật ». Tam Tạng hổ thẹn trăm bề ! Quốc vương truyền dọn tiệc chay, thết đãi Tam Tạng. Tam Tạng tạ ơn lui ra, Tôn hành Giả ở trên mào bay xuống, nói bên tai Tam Tạng rằng : « Thầy ơi, Quốc vương là yêu quái, Quốc vương mắc khi yêu nhiều lắm ! Thầy hãy về nhà trạm mà đợi tiệc chay, để Lão Tôn ở đây nghe tin thử ». Tam Tạng y lời.

Còn Tôn hành Giả bay vào đền, đậu tại bình phong, xảy thấy quan Ngũ thành binh mã tâu rằng : « Trận bảo tổ hồi hôm bay mất hết những lồng con nít ». Quốc vương nghe tâu rất buồn, nói với Quốc vương rằng : « Ấy là trời hại trẫm. Bình mấy tháng nay ngự y trị không hết, nay Quốc vương cho bài thuốc tiên tướng giờ Ngọ này lấy tám can mà uống thuốc, không dè sự rủi như vậy ». Quốc vương cười rằng : « Trận bảo tổ ấy là trời cho Bệ hạ dặng thuốc trường sanh ». Quốc vương phán hỏi rằng : « Con nít bay mất hết, sao Quốc vương nói trời cho trẫm thuốc trường sanh ? » Quốc vương nói : « Tôi mới vào chầu, gặp người quý lắm,

dầu một ngàn một trăm mười một trái tim con nít cũng không bằng, tim con nít bất quá sống một ngàn tuổi mà thôi, chớ vật này sống đặng muôn tuổi ». Quốc vương nghe không rõ nên hỏi phân đôi ba lần, Quốc trượng nói : « Hòa thượng ở Đại Đường tu hành đả mười kiếp, tự bé đến lớn chưa vợ con, nên trái tim và là gan mạnh hơn của con nít. Nếu sắc mà uống thuốc ấy, thì sống đặng muôn năm ». Quốc vương nghe nói, mừng rỡ hỏi rằng : « Sao Quốc trượng không nói cho sớm ? » Quốc trượng nói : « Có khó chi, nó còn đợi ăn tiệc rồi mới đi, xin Bệ hạ truyền chỉ đóng các cửa thành, đem binh vây nhà trạm. Trước đem lễ vật mà xin trái tim, nếu chịu, thì mổ bụng mà lấy, sẽ chôn thầy tử tế, và lập miếu mà thờ. Bằng không chịu thì dùng võ mà mổ ngang cũng được ». Quốc vương truyền chỉ y lời. Tôn hành Giả nghe rõ, bay về nhà trạm, hiện hình bước vào thuật chuyện lại. Tam Tạng kinh hãi đồ mồ hôi, nói không ra tiếng. Bát Giới cười rằng : « Làm phước cứu con nít, bây giờ mắc họa rồi ! » Tam Tạng run lập cập, níu Hành Giả mà nói rằng : « Đồ đệ ơi, bây giờ biết tình làm sao ? » Tôn hành Giả nói : « Có khó chi, muốn khỏi chết, thì lớn làm nhỏ, nhỏ làm lớn ». Sa Tăng hỏi : « Anh nói sao tôi nghĩ không thấu ? » Hành Giả : « Muốn sống thì đệ tử giả làm thầy, thầy giả làm đệ tử ». Tam Tạng nói : « Miền là còn mạng ta, ta chịu là đệ tử ». Tôn hành Giả nói : « Chịu như vậy thì đặng, Bát Giới đi móc đất cho mau ». Bát Giới sợ chúng bắt, không dám đi xa, lấy dính ba cuốc đất khô sau lưng trộn với nước dãi cho dẻo, mà đưa cho Hành Giả.

Khi ấy Tôn hành Giả cũng chẳng dả phải lấy đất ấy nắn mông in trên mặt mình, rồi bảo thầy rằng : « Xin thầy cứ làm thỉnh đừng nói chi hết ». Dặn rồi bảo lấy đất ấy đắp trên mặt Tam Tạng thôi một hơi coi giống tạc mình, rồi cởi quần áo cho thầy thay đổi. Còn Tôn hành Giả bưng đồ Tam Tạng niệm chú biến ra hình thầy.

Nấy nghe chiêng trống vang tai, ngộ thấy gương dao răn rộ ! Ấy là ba ngàn quân ngự lâm đến vây nhà. Có một

Ông quan Cẩm y thị vệ vào nhà trạm hỏi rằng : « Hòa thượng Đại Đường ở đâu ? » Quan trạm thưa rằng : « Ở trong phòng khách ». Cẩm y thị vệ đến phòng khách nói rằng : « Bệ hạ cho mời Đường trưởng lão ». Tam Tạng giả bước ra bái mà nói rằng : « Cẩm y đại nhân, Bệ hạ đòi bần tăng làm chi ? » Cẩm y thị vệ bước lại nắm tay Tam Tạng mà nói rằng : « Thầy đi với tôi vào trao có việc dùng cần kíp ».

Hồi thứ bảy mươi chín

*Phá động đánh yêu chào Lão Thọ,
Đến trao giúp chúa cứu con thơ.*

Nói về Cẩm y thị vệ nắm tay Tam Tạng giả kéo ra khỏi trạm, ba ngàn quân ngự lâm áp tới vây phủ, hộ tống vào đền. Đến trước sân chầu, các quan đều qui tạy, Tam Tạng giả đứng trước đền hỏi lớn rằng : « Vua Ti Khuru với bần tăng có chuyện chi ? » Quốc vương cười rằng : « Trẫm mang bệnh lâu ngày chẳng hết, nhờ Quốc trưởng cho bài thuốc tiên, song còn thiếu một vị, sắc mà uống cho dần thuốc. Xin Hòa thượng giúp cho trẫm, nếu uống lành bệnh thì trẫm lập miếu mà thờ, để phần hương hỏa lưu truyền hậu thế ». Tam Tạng giả nói : « Bần tăng là kẻ tu hành, đến đây không có vật chi qui, chẳng hay Quốc trưởng muốn dùng món chi cho dần thuốc ? » Quốc vương nói : « Dùng lá gan và trái tim của trưởng lão mà thôi ». Tam Tạng giả nói : « Chẳng giấu chi Bệ hạ, tôi có ít trái tim ; song chưa rõ Bệ hạ dùng thứ màu gì làm thuốc dần ? »

Khi ấy có Quốc trưởng tại đó, nghe nói như vậy liền chỉ mà nói rằng : « Hòa thượng, lấy cái tim đen mà thôi ». Tam Tạng giả nói : « Như vậy thì lấy đao ra đây, dặng tôi mổ bụng tôi mà lựa thử coi có tim đen chẳng ? Nếu có sẽ dâng cho Bệ hạ ». Quốc vương nghe nói mừng quá, truyền quan đương giá đem đao ra. Tam Tạng giả lảnh đao rồi trật áo bày ngực và bụng, cầm đao mổ một cái phun máu ra, thò tay vào bụng rờ lên phía bên tả, rút một chùm trái tim ra máu chảy ròng ròng, và ngồi và lựa ! Quốc vương xem qua thất sắc, bá quan ngó thấy kinh hồn ! Quốc trưởng nói :

« Đó là đa tâm Hòa thượng (1) không phải lạ chi ». Tam Tạng giả nghe Quốc trưởng nói biếm mình là thầy tu nhiều lòng, không phải kẻ nhút nhát, nên giận và lựa trái tim, và nói xóc lại rằng : « Một chùm trái tim của bần tăng tuy là nhiều cái, song có ba màu là : tim đỏ, tim trắng, tim vàng ». Nói rồi lựa từ trái mà nói : « Trái tim này không độc địa, trái tim này không bất nhơn, trái tim này không ganh gổ, trái tim này không sanh sự, trái tim này không sát nhơn, trái tim này không nhút nhát ; trái tim này không tà vạy, trái tim này không tham lam, trái tim này không ngu trước. Hết thấy là chín trái tim đều giống tốt, mà chẳng có màu đen ». Quốc vương kinh hồn run lập cập, liền phán rằng : « Thôi thôi, thâu tim như củ, kéo trâm ghê mình ». Tam Tạng giả thâu tim rồi hiện nguyên hình nói lớn rằng : « Bệ hạ coi không thấu nên lầm, chớ tôi là người lương thiện, có tim tốt chớ không có tim đen. Trừ ra Quốc trưởng có trái tim thiết đen, để tôi mổ ra cho má coi, đừng dùng làm được dân hay lắm ! » Và nói và cầm dao xóc lại. Quốc trưởng nhìn biết mặt Tôn hành Giả, hoảng hồn lập tức đứng vãn. Tôn hành Giả hét lớn rằng : « Mi chạy đâu cho khỏi ? » Nói rồi xách thiết bằng nhảy lên mây đập đại. Quốc trưởng đưa gậy ra đỡ, chịu đựng hai mươi hiệp liền hóa hào quang bay vào cung, mỹ hậu ngó thấy cũng hóa hào quang bay theo nữa.

Còn Tôn hành Giả nhảy xuống nói rằng : « Các người biết Quốc trưởng là yêu chưa ? » Bá quan đồng lay tạ. Tôn hành Giả nói : « Khoan đã, khoan đã, hãy đi kiểm hôn quân coi ở đâu ? » Bá quan nói : « Bệ hạ tôi thấy tranh đấu rất kinh, nên kiểm đường ăn mật, không biết ngự vào điện nào ? » Tôn hành Giả hỏi rằng : « Vậy thì các người đem ta kiểm cho mau, kéo để yêu hậu (2) nó bắt đi mà khốn ». Bá quan y lời, dẫn Hành Giả vào cung, không thấy vua và mỹ hậu. Tam cung lục viện đều lay tạ. Tôn hành Giả nói : « Là xong gì mà tạ ơn, các quan hoạn đi tìm chúa cho mau ». Các thái giám y lời, đi kiểm khắp các điện, tới đến cần

(1) Đa tâm Hòa thượng là Thầy chùa nhiều trái tim.

(2) Mỹ hậu là vợ xinh đẹp của vua.

thân, thấy vua Ti Khuru núp phía sau coi bộ kinh hãi. Các quan hoạn tâu tỵ sợ. Vua Ti Khuru mới tỉnh hồn. Các hoạn đồ vua ra, bá quan tâu rằng : « Nhờ ơn thần tăng đánh đuổi yêu tinh, mỹ hậu cũng biến mất ». Vua Ti Khuru ngự ra đền, mời Hành Giả ngồi trên cầm đôn mà tạ ơn, rồi lên trên ngai phán hỏi rằng : « Trưởng lão hồi sớm mai xinh tốt, sao bây giờ lại biến hình dung ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Tôi không dám giấu bệ hạ, người đi xin ghi điệp là thầy tôi, hiệu Đường Tam Tạng. Còn tôi là học trò lớn, họ Tôn tên Ngô Không. Lại còn hai người sư đệ tôi là Bát Giới và Sa Tăng, đương ở ngoài nhà trạm. Bởi hồi ban mai Bệ hạ nghe lời yêu tinh, muốn lấy tâm can thầy tôi mà làm được dân, nên tôi giả hình sư phụ vào đền mà đánh yêu tinh ; thiệt thầy tôi còn ở ngoài nhà trạm ». Vua Ti Khuru nghe nói truyền hai ông quan Thái tử đi rước ba thầy trò vào đền. Hai quan vưng chỉ.

Nói về Tam Tạng từ khi nghe nói Tôn hành Giả đánh với yêu quái trên mây, thì đã thất kinh hồn vía ! Phần thì mang cái mặt gỗ khai ngáy, khó chịu vô cùng ! Nay nghe quân vào thưa rằng : « Bệ hạ truyền chỉ mời ba thầy trò vào đền lập tức ». Tam Tạng hãi kinh, sợ chúng mồ mạt. Bát Giới cười rằng : « Xin sư phụ đừng giựt mình, chuyện này không phải lấy tâm can mà sợ. Chắc sư huynh thắng trận nên mời vào đãi tiệc tạ ơn ». Tam Tạng nói : « Dầu cho thỉnh tôi đến ơn đi nữa mà ta mắc mang cái mặt này đi đâu cho dặng ». Bát Giới nói : « Không hề gì, vào đền sư huynh sẽ làm phép giải ». Tam Tạng phải vịn vai Sa Tăng, Bát Giới mà đi ra ngoài. Hai ông Thái tử kinh hãi nói rằng : « Châu ơi ! Ấy là ba con quỷ chùa, chớ không phải thầy sai ! » Sa Tăng nói : « Chúng tôi không phải yêu quái, tuy tướng dữ mà lòng hiền ». Hai ông Thái tử hết sợ, vội vã thỉnh đi.

Khi ấy Tôn hành Giả ngó thấy, liền đón mở gỗ cái mặt đất cho thầy, rồi thối một cái. Tam Tạng liền hiện nguyên hình tinh thần càng mạnh mẽ. Vua Ti Khuru bước xuống ngai nghinh tiếp, rước ba thầy trò lên đền với Hành Giả. Tôn hành Giả hỏi : « Bệ hạ có biết con yêu ấy ở tại xứ nào mà đến đây ? Xin nói lại rõ ràng, Lão Tôn bắt giùm cho dứt

hậu hoạn », Vua Tì Khuru then mặt phán rằng : « Ba năm trước nó đến, Trâm có hỏi gốc nó ở đâu. Nó nói ở cách thành chẳng xa, cứ đi ngay hướng Nam bảy chục dặm, tới Liễu chi pha (1) trên Liễu chi pha có xóm Thanh hoa, am ở tại đó. Bởi Quốc trượng tuổi già không có chút trai, đời sau sanh đặng một gái, nuôi đến mười sáu tuổi, chưa gả cho ai ; nguyên dưng cho trâm. Nên trâm dùng yêu dẫu sau cung, không dè sanh bệnh. Thái y điều trị không lành, Quốc trượng nói có bài thuốc tiên, phải nấu trái tim con nít lấy nước mà uống thuốc ấy. Trâm bắt tài cho nên mới tin nghe, chọn con nít của dân, định giờ Ngọ này lấy trái tim làm thuốc. May gặp thần tăng giáng trần, vừa ưa lòng con nít mất hết ; Quốc trượng lại nói : Thần tăng tu hành mười đời, tinh thần sung túc, nếu đặng trái tim ấy thì hay hơn tim con nít muôn phần. Bởi trâm nghe lầm nên phạm tội ! Cảm ơn thần tăng biết phép thâu yêu quái, xin ra oai linh mà trừ hậu hoạn, thì trâm dưng hết của báu trong nước mà tạ ơn ». Tôn hành Giả cười rằng : « Tôi chẳng nói giấu chi, những con nít trong lồng, tại thầy tôi từ bi nên sai tôi lên ăn cắp mà giấu hết. Thôi, đừng nói sự tạ ơn chi hết, để tôi bắt yêu quái cho có âm đức mà thôi ». Nói rồi rủ Bát Giới đi theo. Bát Giới nói : « Kính vưng lệnh anh, em lẽ nào dám cãi ? Ngặt trong bụng trống trơn, nên đi đánh không nổi ». Vua Tì Khuru truyền quan dọn tiệc chay, đãi thầy trò xong xă. Bát Giới ăn no rồi, đặng vâng đi theo Hành Giả.

Khi ấy vua Tì Khuru và hậu phi, bá quan văn võ ai nấy đồng lay trên mây mà nói rằng : « Thiệt Tiên Phật xuống phạm, trừ yêu cứu thế ».

Còn Tôn hành Giả dắt tay Bát Giới đồng bay thẳng qua hướng Nam ước bảy chục dặm, liền sa xuống núi, ngó thấy có khe lớn, hai bên bờ rất cao, trên bờ mọc cả ngàn cây dương liễu. Ngặt không thấy xóm Thanh hoa, và cũng chẳng có nhà nào nữa.

Tôn hành Giả kiểm tìm chẳng đặng, liền bắt ấn niệm chú, thâu Thổ địa xứ ấy mà hỏi rằng : « Đây là Liễu chi pha

(1) Pha là giếng, tên cái giếng Liễu chi.

sao không thấy xóm Thanh hoa, người hãy chỉ giùm cho rõ ! » Thổ địa nói : « Tại đây động Thanh hoa thì có, chớ như xóm Thanh hoa thì không. Như Đại thánh muốn tìm đến Thanh hoa động thì trước phải đi qua phía Nam, lại cây dương chín ngọn, ôm gốc nó xây qua ba cái, xây lại ba cái, rồi hai tay đồng vỗ cây dương mà kêu mở cửa. Kêu luôn ba tiếng như vậy, thì tự nhiên cửa mở, thấy động Thanh hoa ». Tôn hành Giả nghe nói truyền Thổ địa trở về, Bảo Bát Giải nhảy qua khe với mình đi kiếm cây dương ấy. Thiệt có một cây dương gầy, mọc ra chín ngọn trên đầu. Tôn hành Giả bảo Bát Giải rằng : « Người hãy đứng dang cho xa, đừng ta kêu cửa mà kiếm con quái ấy. Chừng nào ta đuổi nó ra, thì người sẽ ứng tiếp ». Bát Giải y lời. Tôn hành Giả làm như lời Thổ địa đã bảo, thiệt kêu luôn ba tiếng, thấy cửa mở ra, thì cây dương ấy đầu mất. Hành Giả vào trong cửa, có cái bình phong bằng đá, trên khắc bốn chữ *Thanh hoa tiên phủ* (1). Nhảy qua bình phong đá, ngó thấy Quốc trượng ngồi trong động dương ôm một người mỹ nữ, thổ hào hèn và bàn luận việc nước Tì Khư. Quốc trượng và nàng ấy đồng than rằng : « Phải dịp quá ! Việc ba năm nay mới gần xong, bị con lọ nôi phá đám ».

Khi ấy Tôn hành Giả nhảy lại giả thiết bằng nói lớn rằng : « Phải dịp gì nà ! Ta đập một bằng hóa ra một loài thú cho mà coi ». Quốc trượng thất kinh buông nàng ấy, quơ gậy đỡ liền, hai người ẩu đả với nhau trước động.

Bát Giải ở ngoài nghe tiếng đánh với nhau trong động, cũng bắt ngựa ghề, lên xỏ cây dương chín ngọn nhào tới ! Vác đinh ba cước dứt rể, thấy máu chảy đầm đề, nghe vắng vắng như có tiếng khóc ! Bát Giải nói rằng : « Vậy thì cây này cũng thành linh nữa ».

Xảy thấy Tôn hành Giả dụ Quốc trượng ra ngoài. Bát Giải không thêm nói gì hết, xốc tới vác đinh ba đập dũa ! Quốc trượng hoảng hồn đánh không lại, dún mình hóa ra hào quang bay qua phía đông, hai anh em dắt vãn theo riết.

(1) Thanh hoa tiên phủ : Động tiên hiệu Thanh hoa.

Giây phút nghe loan kêu hạc ré, thấy hào quang sáng giới, coi lại là Nam Cực tiên ông. ông ấy thâu hào quang của Quốc trượng, và nói lớn rằng : « Đại thánh khoan đi theo, Thiên bồng đừng đuổi nữa, có tội đến làm lễ đây ». Tôn hành Giả đáp lễ, rồi hỏi rằng : « Thọ tinh, chú ở đâu đến đây ? » Bát Giới cười rằng : « Chú già sỏi này thâu hào quang con yêu, chắc là giấu nó rồi thì phải ? » Nam Cực tiên ông nói : « Có đây, có đây, xin hai ông tha nó ». Tôn hành Giả nói : « Con yêu ấy can chi với lão đệ (1), nên muốn làm ơn ? » Nam Cực tiên ông cười rằng : « Nó là đồ đồ chơn của tôi, không dè trốn xuống đây mà làm yêu quái ! » Tôn hành Giả nói : « Như phải vật của lão đệ, thì bảo nó hiện hình coi thế nào ? » Nam Cực tiên ông nghe nói liền xả hào quang xuống, và hét lớn rằng : « Súc sanh, hiện nguyên hình cho mau ta tha tội khỏi chết ». Hào quang ấy liền hiện ra con nai trắng, rớt cây gậy dưới đất. Nam Cực tiên ông lấy cây gậy lên mà nói rằng : « Con thú này nó ăn cắp cây gậy của tôi ». Bạch lộc quì mọp dưới đất cúi đầu mà khóc. Nam Cực tiên ông tạ từ Hành Giả, mời lên lưng Bạch lộc. Tôn hành Giả nắm tay nói rằng : « Lão đệ khoan đi đã, còn hai chuyện chưa xong ! » Nam Cực tiên ông hỏi : « Còn chuyện chi nữa ? » Tôn hành Giả nói : « Còn một chuyện là chưa bắt đặng mỹ nữ, không biết con quái gì biến ra đó, và hai là phải theo tôi đến thành Tì khưu ra mắt hôn quân cho rõ yêu quái hiện hình, kéo người phạm nghi ngại ». Nam Cực tiên ông nói : « Như vậy thì ta ở đây mà đợi. Đại thánh và Thiên bồng đi xuống động bắt mỹ nữ về đây sẽ vây đoàn đến nước Tì khưu cho thiên hạ rõ ».

Khi ấy hai anh em đồng vào động Thanh hoa, hét lên hăm bắt yêu tinh, mỹ nữ hải kinh run lập cập, liền ẩn dưới bình phong, vì không có ngõ sau mà trốn. Bát Giới hét lớn rằng : « Chạy đi đâu, ta cho người một cào cỏ ».

Mỹ nữ kinh hải hóa hào quang bay lên bị Hành Giả đập một thiết bạng nhắm hào quang, sa xuống đất hiện nguyên hình là hồ ly mặt trắng ! Bát Giới đồ ngậy đập một đinh ba chết tốt ! Tôn hành Giả bảo rằng : « Đừng đập

(1) Lão đệ : chú em. Bởi Nam Cực tiên ông tuy già mà phẩm nhỏ.

nát thấy nó, để nguyên hiện cho hôn quân coi đó làm bằng ? » Bát Giải kéo thầy con chồn, theo Hành Giả ra khỏi cửa động, gặp Nam Cực tiên ông cỡi bạch lộc tới, liền bước xuống tiếp nghinh. Bát Giải quăng thầy hồ ly trước mặt bạch lộc mà hỏi rằng : « Phải con gái nuôi mi đó chăng ? » Bạch lộc gặc đầu, đưa mỏ hửi thầy ít cái, rồi cất tiếng ư ư ! Coi bộ như thương xót. Bị Nam Cực tiên ông phát trên đầu bạch lộc một cái mà nói rằng : « Sức sanh, mi còn hồn là may phước, lại hửi nó làm chi ? » Nói rồi mở dây lưng cột cổ bạch lộc dắt đi và nói rằng : « Đại thánh, chúng ta đi đến nước Tỳ khưu ». Tôn hành Giả nói : « Khoan đã, để phá động cho tan hoang, kéo năm khác yêu tinh ở nữa ». Nói rồi niệm chú, thần Thổ địa, bảo kiếm củi khô chà bồi, chắt đầy cả đồng nổi lửa đốt đồng cháy queo, mời cho Thổ địa về nghỉ.

Khi ấy, Nam Cực tiên ông dắt bạch lộc, Tôn hành Giả kéo thầy hồ ly, Bát Giải theo sau rốt, đồng về tới trước đền. Chứa tới ngó thấy kinh hồn, đông củi dẫu làm lễ. Tôn hành Giả bước lại, đỡ vua Tỳ khưu mà cười rằng : « Đừng có lay tôi làm chi ! Bạch lộc kia là Quốc trượng mọi lần, lay nó cũng đủ phải ! Còn Mỹ hậu đó hãy giỡn với nó cho vui ». Vua Tỳ Khưu nghe nói chừng nào hồ thẹn chừng nấy, tưng thẽ phải tạ ơn, phán rằng : « Nhờ ơn thần lảng cứu tánh mạng cả nước, thiết ơn lớn bằng trời ». Truyền dọn yến chay đãi ở Đông các (1) mời Nam Cực tiên ông, và bốn thầy trò Đường tăng đồng ngồi vào tiệc, mà lay tạ ơn.

(Xem tiếp tập 45)

(1) Đông các : Lầu các bên mé đông.

NHÀ IN — ĐÓNG SÁCH

TÍN-ĐỨC THƯ-XÁ

25-27- đường Tạ-Thu-Thâu — SAIGON

Điện-thoại : 20.678

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Còn Tam Tạng ra mắt Nam Cực tiên ông, Sa Tăng cũng ra mắt mà hỏi rằng : « Bạch lộc là vật của tiên ông, vì cớ nào đến chốn này mà làm hại ? » Nam Cực tiên ông cười rằng : « Khi trước ông Đông Huê để quân đến tôi, tôi cầm ở đánh chưa rồi một hân cờ, bạch lộc nó trốn mất, đến khi khách về tôi kiểm nó không đặng, tôi đánh tay biết nó ở chốn này, nên xuống đây kiểm nó. Vừa ưa gặp Tôn đại thánh ra oai, phải tôi đi chậm chạp, thì nó đã tan mạng ».

Măn tiệc rồi, Nam Cực tiên ông từ giả, vua Ti Khuru quí lạy xin phép sống lâu. Nam Cực tiên ông cười rằng : « Bởi ta đi kiểm bạch lộc, không đem thuốc linh đơn theo, ta muốn truyền phép tu luyện, ngặt Quốc quân suy yếu quá chừng nên học không đặng. Khi này ta đem sáu trái táo cho Đông Huê để quân uống nước hết ba trái, còn ba trái lại đây, thôi cho Quốc quân dùng đỡ ». Nói rồi lấy ba trái táo trong túi áo đưa ra. Vua Ti Khuru ăn ba trái táo, tinh thần mạnh mẽ như thường ! Sau đặng sống lâu đi tu thành phật Ti Khuru, thầy chùa gọi là Ti Kheo bồ tát. Thiết chành chữ là vua Ti Khuru. Nam Cực tiên ông giả từ, nhảy lên lưng bạch lộc, nạt lên một tiếng, nó liền nhảy lên mây, cả nước ấy đồng thấp hương lạy tạ.

Còn Tam Tạng hỏi học trò sửa soạn dờn chơn, vua Ti Khuru cầm lại, xin dạy phép tu hành, Tôn hành Giả nói : « Từ này sắp sau, Bệ hạ bớt tham tửu sắc, thì chẳng sanh bệnh hoạn ». Vua Ti Khuru tạ ơn, rồi đem hai mâm bạc vàng đặng làm tiền lộ phí. Tam Tạng không thâu của ấy. Vua Ti Khuru truyền dọn xe rồng cho Tam Tạng ngồi, vợ chồng và cung nga đồng dắt xe tống tạ, bá quan cũng theo đưa.

Đoạn tới chợ, thấy thiên hạ đều đặt bàn hương án, cung kính nghiêm trang. Xảy nghe trên gió thổi ùng ùng, một ngàn một trăm mười một cái lồng ngồng trên cao sa xuống, con nít đứa khóc đứa cười. Lại nghe tiếng nói thình không rằng : « Tôn đại thánh, khi trước chúng tôi y lời, đem con nít giấu hết, nay biết Đại thánh trừ xong yêu quái, nên chúng tôi trả con nít lại cho ! » Chúa tôi và cha mẹ trẻ con ấy đồng qui lay thình không. Tôn hành Giả nói lớn rằng : « Ta cảm ơn chư thần giúp sức ». Nói rồi bảo cha mẹ nào thì nhìn con nấy. Dân sự bỗng con ra mừng rỡ đồng nói một cách rằng : « Chúng tôi nhờ bốn vị Đường trao lão gia, nên con mình đang sống, cũng nên rước về nhà mà đãi tiệc tạ ơn ? » Nói rồi, kẻ thì khiêng Bát Giới, người thì công Sa Tăng, có kẻ đội Hành Giả mà đi, nhiều người kiện Đường tăng mà rước. Bởi cảm ơn cứu con nên quên sợ !

Vua quan cần không dặng, tưng phải lui về. Còn bá tánh cũng thấy, và gánh đồ dắt ngựa, đem về nhà dọn tiệc đãi đấng. Rồi nhà này tới nhà khác, lưu truyền hơn cả tháng mới xong ! Kẻ may áo quần, người sắm giày mao, lại phoir thêm cơm khô và sắm vật thực, mời chịu đưa đi.

Vua Tì Khư hay tin dân bá tánh hộ tống trọng thể. Nhiều nhà muốn thợ vẽ, họa chon dung thầy trò và làm bài vị mà thờ phượng cúng tế.

Hồi thứ tám mươi

*Gái ma giả dạng cầu đòi lưã,
Sãi thánh cao tài biết phải chãng.*

Khi ấy chúa tôi quan dân nước Tì Khư theo đưa bốn thầy trò khỏi thành đã hai mươi dặm. Tam Tạng từ biệt, cưỡi đi thẳng qua hướng tây, đi cho tới hết dòng qua xuân, hết tháng hai chừng ít bữa, xảy thấy núi cao chập chông, chim kêu thảng thốt ; Tam Tạng càng thêm nhớ nhà ! Tôn hành Giả thưa rằng : « Xin thầy đừng phiền nảo, vì lời xưa có nói rằng :

Giục cầu sanh phú qui (Muốn dặng của đến già)
Tu hạ tử công phu (Phải ra công gần chết)

Tam Tạng nói : « Câu ấy hay lắm, rất đời muốn làm cho có của mà hưởng tới già đời, trước còn phải ra công siêng năng gần chết thay, hưởng chỉ muốn thành Tiên Phật, mà còn tiếc xác phàm ? Song chưa rõ đường đi Tây thiên còn bao nhiêu nữa ? » Bát Giải thưa rằng : « Phật Tổ tiếc ba tạng kinh, thấy thầy trò quýt lông thỉnh kinh cho đựng, chắc Phật Tổ gạt mình chơi, chẳng vậy sao đi hoài không tới ? » Sa Tăng nói : « Anh nói trái quá ! Miễn là bằng lòng theo đại ca mãi, lo gì không tới Lôi âm. Nhắm việc đời chẳng khó, tại lòng chúng chẳng bền ». Tam Tạng đi trở tới trước, thấy cỏ dăm rừng tồng rậm rịt, liền kèn lớn nói rằng : « Ngộ Không, chúng ta đi mới khỏi chốn gập ghình, lại gặp rừng rậm rợp ! Phải coi cho kỹ chớ khá bỏ thờ ». Tôn hành Giả nghe nói, liền xách thiết bãng đi trước dọn đường, hơn nửa ngày thầy trò ra chưa khỏi cụm rừng ấy ! Tam Tạng nói : « Thuở nay đi nhiều rừng nhiều núi, mà không đặng phong cảnh như chốn này. Hoa nở thơm tho, bướm bay tổ mớ, cỏ lạ bông xinh, ai xem cũng đẹp. Vậy thì ta ngồi đây mà nghỉ chơn, hai là, người kiếm chỗ hóa trai đồ dạ, bởi hết cơm khô ». Tôn hành Giả vung lời thỉnh thầy xuống ngựa, ngồi dưới cội tùng. Còn Tôn hành Giả lấy bình bát, cân đầu vác lên mây ngó xuống, thấy dưới rừng tồng hào quang chiếu lên sáng giới. Hành Giả cất tiếng khen rằng : « Tốt lắm, tốt lắm ! Thầy ta cốt là Kim Thiền trưởng lão đầu thai, bởi khi trước Kim Thiền trưởng lão tu đã mười đời nên nay có hào quang che phủ trên đầu. Còn Lão Tôn năm trăm năm ngang tàng, nay theo sư phụ đi thỉnh kinh, chắc sau cũng thành chánh quả ». Xảy thấy cụm rừng phía bên nam xông lên một ngọn khói đen, chắc là yện khi.

Còn Tam Tạng và Sa Tăng, Bát Giải, thầy thì tìm hoa ngoạn kiếng, trò thì hái trái lột lông, Tam Tạng nghe tiếng khóc vắng vắng, nghĩ thầm rằng : « Trong rừng này không có nhà ai, chắc là người dốn củi bị cọp bùm nên la khóc ». Nghĩ rồi men men theo tiếng khóc mà đi tìm, xảy thấy một nàng xinh tốt, bị chôn nửa thân mình dưới cội cây ; còn từ dưới sắp lên bị bó vào đại thọ. Tam Tạng bước lại hỏi rằng : « Cò vì cớ nào mà bị trời bị chôn như vậy ? » Nàng ấy và

khóc và thưa rằng : « Sư phụ ơi ! Nhà thiếp ở tại nước Bần đà, cách rừng này hai trăm dặm. Cha mẹ tôi thờ Phật tại gia. Đến tiết thanh minh nội nhà tôi đồng đi tảo mộ, xãy nghe tiếng mã la inh ỏi, lũ ăn cướp cầm gươm giáo túa ra, cha mẹ và thân quyến tôi đều hải kinh chạy hết, tôi còn nhỏ chạy theo không kịp, bị lâu la bắt đặng, chủ trại muốn dùng làm phu nhon, phó đảng cũng muốn chiếm đoạt, nhiều người tranh hành cự địch với nhau, sau chúng nó giải hòa, không ai chịu tư dụng, mới đem tôi trói tại cội cây, rồi đi mất hết. Nay đã năm ngày đêm, chắc là phải chết, không dè phước đức tổ phụ mới khiến gặp thầy. Xin sư phụ lấy lòng từ bi cứu mạng tôi khỏi lụy, sau đầu xuống chín tuổi, tôi cũng còn nhớ ơn thầy ». Nói rồi khóc lớn ! Tam Tạng động lòng cũng khóc ròng, và kêu đồ đệ ơi ! mà tiếng kêu nghe bệu bạo lắm.

Khi ấy Sa Tăng, Bát Giới đương kiếm trái cây, xãy nghe thầy kêu tiếng rit kèn, anh em liền chạy lại, ngó thấy thầy con mắt đỏ chạch lấy làm lạ hỏi rằng : « Vì cớ nào mà thầy khóc, kêu chúng tôi sai khiến chuyện chi ? » Tam Tạng chỉ gốc cây mà nói rằng : « Bát Giới, mở dây cứu nàng ấy làm phước ». Bát Giới không suy nghĩ chi hết, nghe biểu thì làm.

Còn Tôn hành Giả ở trên mây ngó xuống, thấy hơi đen nghi ngút, che hết hào quang, liền nói rằng : « Không xong, không xong, khỏi đen che lấp hào quang, sợ yêu tinh làm hại sư phụ. Hóa trai là tiểu sư, cũng chẳng vội gì, chỉ bằng xuống giỡn thầy cho khỏi khốn nạn ». Nghĩ rồi nhảy xuống thấy Bát Giới đương mở dây, Tôn hành Giả bước lại xách tại Bát Giới, xô nhào một cái gần dập hăm. Bát Giới lồm cồm chờ dậy, ôm mỗ nói rằng : « Thầy bảo tôi đi cứu người ta, sao anh xô tôi nhào hót ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Sư đệ đừng mở dây cho nó, nó là yêu quái làm mưu gạt chúng ta ». Tam Tạng nạt rằng : « Con khỉ hay nói xàm, thiệt đưa con gái rõ ràng, sao gọi là yêu quái ? » Hành Giả nói : « Bởi thầy không rõ việc này, chờ hồi trước tôi còn làm yêu, muốn ăn thịt người ta thì làm miếng nghề như

vậy. Bởi thầy là con mắt phấm, coi sao thấu vêu tinh biến hóa ? » Bát Giải rưng cổ cái rằng : « Bát mã ôn bay đặt chuyện lắm, xin sư phụ đừng nghe ». Tam Tạng nói : « Thôi thôi, sư huynh người thuở nay nói đâu có đó, mình hãy đi cho rảnh, không lo việc thiên hạ làm chi ? » Tôn hành Giả mừng rỡ nói rằng : « Hay lắm, hay lắm, số thầy khỏi bị yêu ăn thịt, nên không cãi lời Lão Tôn ! Xin lên ngựa ra khỏi rừng tòng, coi có nhà nào tôi sẽ hóa trai cho thầy đỡ đói », Tam Tạng y lời lên ngựa, bốn thầy trò cứ việc đi hoài.

Còn con quái ấy nghiêng rằng mà nói rằng : « Mấy năm nay ta nghe đồn Tôn ngô Không thần thông lắm, nay ta mới thấy rõ ràng. Còn Tam Tạng là kẻ tu hồi thuở còn thơ, ững thần sung túc, nên ta quyết làm mưu hiệp hòa cho bồ, không dè bị con khỉ phá đám như vậy, thiệt là uổng công quá, để mình kêu thử vài tiếng coi thế nào ? » Nghĩ rồi kêu lớn rằng : « Thầy ơi, gặp kẻ mắc nạn mà chẳng cứu, gọi rằng cầu Phật thỉnh kinh chi ? » Tam Tạng nghe rõ, dừng ngựa nói rằng : « Ngô Không, cứu nàng ấy kéo tội nghiệp ? » Tôn hành Giả hỏi rằng : « Sao thầy còn nhắc nó nữa ? » Tam Tạng nói : « Vậy chờ người chẳng nghe nàng ấy kêu đó hay sao ? Cứu một mạng người, hơn cất bảy tầng tháp, hề cứu mạng người sống, cũng bằng đi thỉnh kinh ». Tôn hành Giả cười rằng : « Thầy muốn làm lành, thì tôi không thuốc trị. Thầy muốn cứu người, tôi không lẽ cần. Nếu cần chắc thầy giận niệm chú nhưc đầu, tôi chịu cũng không nổi. Chi bằng để thầy cứu, khỏi cực thân tôi, thà sau mất công mấy ngày cũng dễ chịu hơn nhưc đầu một lát ». Tam Tạng nói : « Con khỉ đừng nhiều chuyện, ta không cần người cứu đâu. Người hãy ngồi đó cho khỏe, để Sa Tăng, Bát Giải đi cứu với ta ». Tôn hành Giả cười rằng : « Mô Phật ! Cái công đức này của thầy tôi, chờ tôi không chịu cứu ! Thà để sau đi cứu thầy tôi ». Tam Tạng hừ một cái, rồi đi với Sa Tăng, Bát Giải trở lại cội cây. Bát Giải mở dây rồi, lấy cào cỏ cuốc đất móc nàng ấy lên. Nàng ấy mừng rỡ đi theo ba thầy trò. Tôn hành Giả ngó thấy cười ngất ! Tam Tạng mắc cỡ mắng rằng : « Con khỉ cười chuyện chi đó ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Tôi cười thầy :

Thời lai phùng hảo hữu, Vận khứ ngộ giai nhân.

Tam Tạng đáp rằng : « Khéo nói xàm thì thôi ! Ta là người tu hành, có chuyện chi mà gọi chữ thời lai vận khứ ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Thầy đi tu hồi lúc còn thơ, cứ việc niệm kinh, không coi điều luật. Chớ thầy trò mình là Hòa thượng mà dắt con gái lạ đi theo, nếu gặp người sanh sự họ bắt mà nạp cho quan, thì mắc tội gian dâm, không trông gì đi thỉnh kinh dặng. Dầu may phước khỏi án gian dâm, cũng mắc tội dẫn con dắt vợ người ta, không lẽ chạy ngỗ nào cho thoát dặng ». Tam Tạng nạt rằng : « Ta làm phước lẽ nào mắc họa. Thôi thôi, bề nào ta cũng chịu hết, không can cứ tới người, miễn cứu dặng mạng người là có đức ». Tôn hành Giả cười rằng : « Ấy là thầy làm hại nàng ấy, chớ phải là cứu mạng đâu ? » Tam Tạng hỏi : « Ta hại nàng ấy làm sao ? » Tôn hành Giả nói : « Khi trước nàng ấy bị trôi tại cội cây, có khi nhìn đói tới mười ngày mới chết, mà chết cũng toàn thầy. Nay thầy dắt đi theo mới hại lắm : Vì thầy cỡi ngựa, anh em tôi đi quá tên bay, nàng ấy nhỏ chơn chạy theo sao kịp, nếu bị hùm beo ăn thịt, thì chết chẳng toàn thầy, tuy cứu mà tẽ ra làm hại ? » Tam Tạng nói : « Người nói như vậy thì phải lắm ! Bây giờ biết tình làm sao ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Vậy thôi thầy bồng nó lên cỡi chung một con ngựa với thầy ? » Tam Tạng nói : « Lẽ nào dám ngồi chung với nàng ấy. Ta đi bộ cũng còn nổi, chi bằng Bát Giới dắt ngựa, dặng ta đi bộ cho nàng theo ». Tôn hành Giả cười ngất nói rằng : « Bát Giới có phước quá chừng, thầy bừa làm chức dắt ngựa ! » Tam Tạng nói : « Con khỉ hay nói liều ! Há chẳng nghe lời ngạn ngữ rằng : Ngựa hay cho mấy, không ai coi nó cũng đi chậm, lẽ nào không ai dắt mà nó đi theo dặng hay sao ? Hãy lo đi kiếm xóm, hoặc am chùa mà gởi cô này lại đó, hễ cứu thì cứu cho vẹn toàn ». Tôn hành Giả nói phải.

Khi ấy Tam Tạng đi trước, Sa Tăng gánh đồ hành lý đi theo, Bát Giới dắt ngựa đi kế đó. Còn Tôn hành Giả đi sau hộ tống nàng kia. Cách ba mươi dặm đường, trời đã chiều tối. Ngó thấy có cảnh chùa, Tam Tạng nói : « Thiệt may quá chừng, đề xin vào chùa tá túc. Vậy thì các người đứng ngoài ngõ, ta vào hỏi thử coi thể nào. Nếu người ta chịu cho tá túc,

ta sẽ kêu các người vào ». Nói rồi bước vào cửa, thấy chùa hư nhà hoang, vách rêu thêm lở, bước vào xô cửa, không thấy một người ! Có một cái đại đồng chung đóng meo xanh và mốc trắng ! Tam Tạng động lòng phui mốc cho cái chuông, rung rung nước mắt ! Xảy nghe chuông ngân một tiếng bon, Tam Tạng giựt mình té ngửa ! Ấy là sỏi hương hỏa ngó thấy người lạ, nên lén lấy cục gạch bẻ mà quăng cái chuông nên chuông ngân lớn tiếng ! Tam Tạng run và than rằng : « Chuông ời ! Hay là lâu năm người thành tinh đó ? » Sỏi hương hỏa chạy ra đỡ Tam Tạng dậy, và nói rằng : « Xin lão gia chờ dậy, không phải chuông thành tinh đâu, tại tôi đánh nó ». Tam Tạng thấy sỏi ấy đen thui diện mạo xấu xa lắm, nên ngờ là yêu nên nói rằng : « Người là yêu quái đó chăng ? Ta không phải người thường mà kéo niu ! Ta là sỏi Đại Đường, có ba người đệ tử thần thông, sức mạnh bắt rồng đánh cọp, nếu người chọc tôi chúng nó, thì tánh mạng không còn ! » Sỏi hương hỏa qui xuống thưa rằng : « Tôi là sỏi thấp nhang chùa này, chớ không phải yêu quái. Khi tôi mới thấy lão gia vào, thì hồ nghi là yêu quái giả dạng, nên lấy gạch bẻ quăng cái chuông cho có tiếng, thử coi biến hóa hay chăng ? Nay rõ lão gia là người tu hành, xin mời vào phương trượng ». Tam Tạng tỉnh hồn nói rằng : « Thiếu chút nữa mà tôi chết giắc ». Nói rồi đi theo sỏi hương hỏa vào sau phương trượng, thấy chỗ ở nghiêm trang. Tam Tạng lấy làm lạ hỏi rằng : « Vì có nào trước chùa lời thôi, mà sau này tề chỉnh ? » Sỏi hương hỏa cười rằng : « Lão gia ời ! Trong núi này có loài yêu rất dữ, nó hay đi ăn cướp người ta ; ban ngày đón chúng mà giựt đồ, tối lại vào chùa mà nghỉ, nó chiếm cứ cái tự này, chúng tôi sợ nên không dám nói, từng phải bỏ chùa cho nó ở, đi phủ quyển cất chùa khác mà tu hành ». Tam Tạng nghe nói, ngó lên chùa mới thấy có năm chữ vàng : *Trần hái thiên lâm tự*. Xảy thấy thầy cả ra nghinh tiếp, thấy Tam Tạng sắc sảo, thầy cả vượt ve niêm nở tỏ ý thương yêu, rước vào phương trượng đàm đạo, rồi hỏi thăm rằng : « Thầy ở đâu đến đây ? » Tam Tạng nói : « Bần tăng ở nước Đại Đường vưng chỉ đi thỉnh kinh Tây phương, đi đến đây lỡ đường trời tối, xin vào chùa tá túc

một đêm ». Thấy cả cười rằng : « Minh là đệ tử Phật mà còn nói dối làm chi ? » Tam Tạng nói : « Tôi chẳng hề nói dối ». Thấy cả nói : « Từ Đông độ đến đây, thiên sơn vạn thủy, núi nào cũng có quỷ, động nào cũng có yêu, tướng yếu đuối như thầy lẽ nào một mình đi tới đây cho vắng » Tam Tạng nói : « Thầy luận như vậy phải lắm, lẽ nào một mình tôi đi vắng đến đây, thiệt tôi có ba người học trò, gặp núi thì dọn đường mà đi, gặp sông cũng kiếm đò kền rước, đuổi cọp hùm, đánh yêu quái, bảo hộ tôi mới đến chốn này ». Thấy cả hỏi : « Ba vị đồ đệ ấy bây giờ ở đâu ? » Tam Tạng nói : « Còn đứng ngoài cửa núi ». Thấy cả nói : « Ở đây yêu tinh nhiều như kiến, hùm cọp rảo qua đông, rất dữ ban ngày chúng tôi còn không dám đi xa, trời chưa đỏ đèn đã đóng cửa, chừng này còn ở ngoài ngõ là dễ lắm sao ? » Nói rồi truyền tiểu tăng ra mời ba người đệ tử.

Đoạn sai nhỏ ra cửa ngõ, thấy Hành Giả thì thất kinh hồn vía té nhào, ngõ ngoài thấy Bát Giới càng hết hồn, lăn tròn như gỗ, và bò và lết vào báo rằng : « Lão gia ôi ! Không xong, không xong ! Ba người đệ tử lão gia chắc bị yêu ăn hết, bây giờ có ba bốn con quỷ đứng ngoài cửa ngõ mà thôi ! » Tam Tạng hỏi : « Hình dạng chúng nó ra thế nào ? » Tiểu tăng nói : « Ông thiên lôi đứng trước, mỏ giàn xay đứng giữa, và con quỷ mập nhẵn nanh, lại có con tinh cái đứng sau hết ! » Tam Tạng cười rằng : « Ấy là ba người học trò của tôi, diện mạo dữ dằn như vậy ! Còn đưa con gái ấy tôi cứu tại cụm rừng tóng », Thấy cả nói : « Gia gia ôi ! Gia gia hiền hậu như vậy, sao kiếm học trò dữ tợn ? » Tam Tạng nói : « Tuy chúng nó không thanh không lịch, song có phép có tài, Xin thỉnh chúng nó vào cho rồi, nếu để lâu thì cái thẳng như thiên lôi nó phá cửa, bởi nó là đứa nghênh ngang, không phải người khuôn phép ».

Khi ấy tiểu tăng chạy ra ngõ, đứng xa kêu lớn rằng : « Đường lão gia sai thỉnh các ông ». Bốn người nghe mời liền vào phương trượng. Tám mươi sai đều ra mắt, rồi dọn cơm chay mà đãi.

Hồi thứ tám mươi mốt

*Chùa Trấn-hải, Ngộ-Không đánh quỷ,
Rừng Hắc-tòng, Tam-Tạng bị tình.*

Giây phút dọn cơm rồi, bốn thầy trò ăn uống xong xă, nàng ấy ăn uống cũng gọi là. Kế tới thắp đèn, các sai hỏi thăm Tam Tạng về việc thỉnh kinh. Còn mấy sai mồm cứ châm bầm ngó nàng ấy mà quên buồn ngủ! Tam Tạng nói với thầy cả rằng: « Mai tôi tỉnh đời gót, không biết đường sá ra thế nào? » Thầy cả liền quỳ xuống, Tam Tạng hoảng hồn, kéo dây mà nói rằng: « Xin thầy chờ dây, tôi hỏi thăm đường đi, sao thầy làm lẽ? » Thầy cả nói: « Đường đi bằng thẳng, xin đừng lo lắng nhọc lòng, ngặt có một việc bây giờ gay go lắm: Mấy thầy ngủ trong liêu tôi rất tiện, ngặt cô này không biết ngủ chỗ nào? » Tam Tạng nói: « Xin thầy đừng nghi chúng tôi có lòng tà vậy! Hồi sớm mai đi ngang qua rừng tòng, thấy cô này bị trói dưới cội cây nên cứu dắt theo đó. Tự ý thầy chọn chỗ nào cô ấy nghỉ đỡ cũng xong! » Thầy cả nói: « Như vậy, xin đem cô ấy lên chùa, ngủ một mình thì tiện lắm », Tam Tạng nói phải. Thầy cả sai hai sai nhỏ, dắt nàng ấy lên chùa. Còn các sai vào liêu ngủ hết.

Rạng ngày Tôn hành Giả dậy trước, kèn Bát Giải, Sa Tăng chờ dây, sửa soạn đồ hành lý và thắng ngựa xong rồi, Tôn hành Giả thấy thầy ngủ mê quá, liền bước lại kèn thầy. Tam Tạng mở con mắt ra, mà chờ dây không nổi. Tôn hành Giả hỏi: « Vì cơ nào vậy? » Tam Tạng và rên và nói rằng: « Không biết làm sao mà ta bịnh bất kỳ, đã đau mình, lại chóng mặt! » Bát Giải nghe nói, liền rờ mình thầy, thiệt nóng như hơi lửa, liền cười ngặt nói rằng: « Tôi chẳng phải làm thầy coi mạch, song rờ mình nhận chừng không sai, chắc là hồi hôm thầy của không vốn nên ăn nhiều, quá độ mới trúng thực như vậy! » Tam Tạng nói: « Không phải trúng thực đau, tại hồi khuya ta đi tiểu quên đội mào nên cảm sương ». Tôn hành Giả thưa rằng: « Bây giờ thầy đi nổi hay không? » Tam Tạng nói rằng: « Rất đổi ngồi dậy còn không

nổi thay, huống chi là cỡi ngựa ! Chắc là trẻ ngây giờ ! » Tôn hành Giả thừa rằng : « Đường đi Tây phương không phải một ngày một bữa mà tôi ; thầy đã có bệnh, nghỉ ít bữa lại hại gì ? Bề nào có chúng tôi nuôi dưỡng ».

Đến bữa thứ ba, Tam Tạng rón ngồi dậy mà nói rằng : « Ta đau hai bữa rày, nên không hỏi thăm dặng ; chẳng hay có ai đem cơm nước cho có ấy hay không ? » Tôn hành Giả nói : « Thầy lo dưỡng bệnh cho mạnh, hỏi thăm nó làm chi ? » Tam Tạng nói : « Người đỡ ta chớ dậy, lấy bút mực ra đây ». Tôn hành Giả nói : « Thầy muốn viết giống chi ? » Tam Tạng nói : « Ta viết thơ gởi theo cái điệp thông quan, người đem về cho Thiên tử ». Tôn hành Giả thừa rằng : « Chuyện ấy dễ như chơi. Nếu việc chi thì tôi không dám khoe tài, chớ nghề đem thơ thì tôi thứ nhất ; nhảy vọt một cái về đền đứng cho Thiên tử, còn cần đâu vắn trở lại trả lời có khi ngồi viết thầy còn ướt. Song thầy đặt thơ làm sao, xin nói sơ cho tôi nghe thử ». Tam Tạng nói : « Ý ta đặt nói tất như vậy : Năm xưa tôi vung chỉ đi thỉnh kinh, cũng quyết hết sức hết lòng cho nên việc, không dè mang bệnh gần miệng, nên rón đi không nổi, tôi chắc phải bỏ xương nơi đất khách, xin vua sai người khác đi thỉnh kinh ». Tôn hành Giả cười ngất thừa rằng : « Thầy ơi, thầy tẻ làm chi lắm vậy ; hễ có đau một đời ngày thì trời chết ! Sao thầy không nghỉ, quyền sanh tử tại nơi Lão Tôn, Diêm vương nào dám sanh tâm ? Phán quan nào dám giữ sổ ? Quỷ sứ nào dám làm dữ ? Vô thường nào dám bắt hồn ? Nếu chộc giận tôi xách thiết báng tôi phá đến, chắc không nhà mà ở ». Tam Tạng nói : « Thầy biết trong mình bệnh nặng lắm ! Người nói lớn lối làm chi ». Bát Giới nói : « Sư huynh ơi ! Nếu thầy bệnh ngất, anh em ta lo lần việc tổng chung ». Tôn hành Giả nói : « Người cứ nói xàm mãi, ta đã rõ cội rễ của thầy : Kiếp trước thầy là đệ tử thứ nhì của Phật Tổ, hiệu là Kiêm Thiên trưởng lão, bởi làm biếng không nghe giảng kinh cứ ngồi ngủ gục, nên phải đọa như vậy ». Bát Giới nói : « Anh ơi ! dẫu thầy có ngủ gục, một tội ấy cũng chẳng bao nhiêu, đã dậy xuống Đông độ mà phụng chỉ thỉnh kinh, mắc hoạn nạn cũng đủ trừ tội ấy, sao còn hành bệnh hoạn ngất nghèo như vậy ». Tôn hành

Giả nói : « Thầy một tội sanh đời, bởi ngủ gục lại trật chun
đạp nhăm hột gạo, nên phạt thêm bịnh trọng ba ngày ». Bát
Giả nghe nói kinh hải nói rằng : « Nếu vậy tội ăn xốc tấp
đồ cơm biết bao nhiêu, biết hành bịnh mấy năm cho hết ? »
Hành Giả nói : « Phật ngài không chấp chúng sanh (1)
người đã thành rồi mà còn phạm tội thì mới phạt nặng.
Ngày nay thầy còn bịnh chớ mai đã mạnh rồi ». Tam Tang
nói : « Ta bữa nay khô cổ quá chừng, người kiếm một
chén nước mưa giải khát ». Tôn hành Giả mừng rằng :
« Thầy muốn uống nước mưa, thì bịnh đã gần mạnh ». Nói
rồi lấy bình bát xuống nhà trù, thấy các sãi ngồi khóc
vội nhau, con mắt đỏ chạch. Tôn hành Giả nói : « Mấy
thầy này bụng dạ như con tép, chúng ta ở đồ ít bữa, đến
khí từ giả sẽ đền ơn, tiền cơm nước đều trả đủ ; chuyện
chi mà khóc với nhau, hay là sợ thầy mỗ dài lớn bụng
ăn cụt vốn ? » Các sãi nói : « Lão gia ôi ! Nội chùa tôi một
trăm mười người giảng dạy nuôi bốn thầy mỗi người một
ngày cũng dặng một tháng mười bữa lễ nào tôi nổi thiếu
mà phải tính tiền cơm ». Tôn hành Giả nói : « Nếu không
phiền hà sao lại than khóc ? » Các sãi nói : « Không biết
con yêu nào ở đâu đến chùa, cách hai đêm trước hai
sãi nhỏ lên chùa gióng chuông rồi, không thấy trở
xuống. Bữa sau lên chùa kiếm chẳng dặng, ra sau vườn
thấy những quần áo và hai đồng xương, luôn như vậy
ba đêm hết sáu mạng ! Bởi thấy tôn sư bịnh nên không
dám nói ra ; sợ giựt mình mà thêm bịnh nữa, nên chúng
tôi khóc lên mà thôi ». Tôn hành Giả nghe nói giựt mình
nổi giận nói rằng : « Thôi đừng nói nữa, chắc nó là yêu
quái ăn người, để ta bắt nó mà giết cho rảnh ». Các sãi nói :
« Không linh sao phải yêu tinh, chắc nó biết dặng vắn giá
vụ, biến hóa vô cùng. Nếu lão gia trừ dặng nó mà cứu chúng
tôi, thiệt công đức lớn lắm, anh em tôi đời ơn như cha mẹ.
Bằng bắt không dặng nó, thiệt là chẳng tiện lắm ! » Tôn
hành Giả hỏi : « Chẳng tiện làm sao ? » Các sãi thưa
rằng : « Chẳng dám giấu lão gia, tuy chúng tôi một trăm
mười người, đều tu hành hồi nhỏ, cạo đầu vá áo vẫn
công cho nhau. Quen nghe niệm Phật thắp hương, chẳng

(1) Chúng sanh là người thế gian.

biết bắt rồng đánh cọp, chẳng biết tà quái, cũng chẳng hiểu yêu tinh. Lão gia ơi ! Nếu chọc yêu bông ra ; chắc là một trăm mười mạng chúng tôi, chắc nó ăn một bữa. Một là báo chúng tôi mắc đi đầu thai, hai là bỏ chùa này bắt tích. Chuyện bất tiện như vậy, không phải tầm thường ! »

Tôn hành Giả nghe nói nổi giận hét lớn rằng : « Các hòa thượng này diên qua, biết sợ yêu quái mà không biết cội rễ Lão Tôn ». Các sãi thưa rằng : « Thiệt chúng tôi không biết ». Tôn hành Giả nói : « Để ta nói sơ lược cho các người nghe. Ta xưng hùng tại núi Hoa quả, lại làm lung đánh điện Thiên cung, đôi thì lấy thuốc Lão quân nuốt đôi ba hột, khát thì lấy rượu Ngọc để uống sáu bảy chung ; con mắt trợn tới trời tới đất, thiết bằng huơ mắt xác mắt hồn, chớ sá yêu to tinh nhỏ, kể gì cọp dữ rồng hung. Bì ta rượt một hồi trốn chui trốn nhủi ; bì ta đập một gậy thành đất thành bùn. Dầu tương trời cũng sợ Ngô Không. Các sãi ơi, để ta bắt yêu tinh cho chúng bây coi thử, mới biết sức Lão Tôn ». Các sãi nghe nói nghĩ thầm rằng : « Hòa thượng này nói phách lắm, chắc cũng có tài năng ». Nghĩ rồi đồng dạ dạ liên tiếng. Thầy cả nói rằng : « Khoan đã, Tôn sư còn bệnh, sự bắt yêu chẳng gấp gì. Nếu hai đảng tranh đấu với nhau, làm lụy cho Tôn sư chẳng tiện ». Tôn hành Giả nói : « Phải phải. Ta đem nước mưa cho sư phụ, rồi trở lại bây giờ ». Nói rồi bưng bình bát nước mưa đến phương trượng đưa cho sư phụ.

Khi ấy Tam Tạng đương khát, thấy nước liền uống, đã hết khát lại khỏe mạnh. Tôn hành Giả thấy thầy chỗi hỏi, coi bộ bớt bệnh, liền thưa rằng : « Thầy rán ăn chút đỉnh cơm cháo dặng chăng ? » Tam Tạng nói : « Nước mưa này như thuốc linh đơn, bệnh ta đã giảm hết phân nửa ! Ước sức ăn cơm cũng dặng chút đỉnh ». Tôn hành Giả mừng quính nói rằng : « Thầy tôi đã mạnh nên muốn ăn cơm ». Nói rồi hỏi các sãi dọn cơm cho chóng, các sãi bưng mấy mâm cơm ra và một tô bột huỳnh tinh. Tam Tạng ăn nửa tô bột huỳnh tinh. Tôn hành Giả với Sa Tăng ăn chung một mâm. Còn mấy mâm Bát Giới hưởng hết ! Người đầu bếp dọn dẹp rồi thắp đèn ; các sãi đi tản.

Còn Tam Tạng hỏi Hành Giả rằng : « Hôm nay chúng ta ở đây đã mấy ngày ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Ba ngày chẵn. Thầy đã lành mạnh, mai sẽ lên đường ; để nán đêm nay đợi tôi bắt yêu quái ». Tam Tạng hãi kinh hỏi rằng : « Bắt yêu tinh ở đâu ! » Tôn hành Giả thưa rằng : « Có con yêu ở trong chùa này, để Lão Tôn bắt giùm cho họ ». Tam Tạng nói : « Đồ đệ ơi ! Ta chưa đăng thiết mạnh, sao người lại muốn bắt yêu. Nếu nó có thần thông người bắt không được nó, chắc là làm hại tới ta ». Tôn hành Giả thưa rằng : « Thầy hay yểm tài đệ tử. Lão Tôn tới đâu đánh yêu tới đó, thầy coi tôi sút hơn ai. Chẳng ra tay thì thôi, hễ ra tay thì thắng ». Tam Tạng kéo lại nói rằng : « Đồ đệ ơi ! Lời tục thường nói rằng : « Giúp việc phải thời giúp, dung người đừng thời dung, dẫn lòng đừng nóng nảy, sửa nét chờ tranh hùng ». Tôn hành Giả thấy thầy cản trở liền thưa rằng : « Thầy ơi ! Tôi không dám nói giấu, con yêu ở trong chùa nó ăn thịt người ta ». Tam Tạng thất kinh hỏi rằng : « Nó ăn ai đó ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Thầy trò mình ở mới ba ngày, mà nó ăn tươi nuốt sống ». Tam Tạng nói : « Rất dữ con chồn thấy con thỏ chết còn biết buồn thay, vì thương một loại với nó. Huống chi mình cũng thầy sai, nghe yêu ăn thầy sai mà không thương. Thôi ta buông cho người đi, song phải giữ gìn mới được ». Tôn hành Giả mừng rỡ nhảy ra khỏi phương trượng, đi thẳng lên chùa, dòm ra ngoài thấy trăng chưa mọc, trong chùa còn tối đen. Tôn hành Giả liền thắp đèn lưu ly, qua bên tây đánh chuông, qua bên đông đánh trống, rồi đèn mình biến ra sai nhỏ chừng mười ba tuổi, mặc áo nhứt bình, gõ mõ tụng kinh trước bàn Phật.

Đến canh hai trăng mới mọc, trận gió thổi ào ào ! Gió qua rồi, nghe mùi xa thơm tho, tiếng chuông khua rộn rã. Tôn hành Giả nghiêng mình ngó ra, thấy một người con gái lịch sự bước vô. Tôn hành Giả cố ý, cứ việc tụng kinh hề hã. Nàng ấy bước lại gần ôm ngang Hành Giả mà hỏi rằng : « Tiểu hòa thượng tụng kinh gì đó ? » Tôn hành Giả nói : « Kinh hàng ma kinh ». Nàng ấy nói : « Ai vậy đến ngủ hết thầy còn tụng làm chi ? » Tôn hành Giả nói : « Đã vãi rồi không tụng sao được ? » Nàng ấy ôm riết Hành Giả và hun yá nói rằng : « Thầy đi ra sau vườn chơi với tôi ! » Tôn hành

Giã làm bộ nghèo đầu mà nói rằng : « Thiết cô không biết điều lắm ! Lời xưa nói : Có duyên ngàn dặm mới nên đôi, không nợ bên mình không kết bạn ». Nàng ấy nói : « Sao tôi không biết điều ? Sẵn đêm nay sao tỏ trắng ràng, thầy đi với tôi ra sau vườn mà chơi ». Tôn hành Giã nghe nói nghĩ thầm rằng : « Nói vậy sáu sãi ngu kia cũng bị mê sắc mà chết ! Nay ăn quen nó đến dụ ta ». Liền nói xuôi rằng : « Nàng ôi ! Tôi là người tuổi tác còn nhỏ, nên tôi không biết chuyện chơi ! » Nàng ấy nói : « Thầy đi theo tôi, tôi sẽ bày biện ». Tôn hành Giã cười thầm nghĩ rằng : « Thôi, mình đi theo nó, coi nó bày biện cách nào ! » Hai người choán tay ra tới sau vườn. Nàng ấy nghèo chơn Hành Giã vật nhào xuống đất mà kêu rằng : « Anh ôi, anh ôi ». Và kêu và mơn trớn ! Tôn hành Giã thấy nung niệu, sợ đề lâu nó ăn thịt mình. Nghĩ rồi chụp tay nó mà vật xuống. Nàng ấy nói : « Anh ôi, anh ôi ! Anh vật tôi làm chi ? » Tôn hành Giã nghĩ rằng : « Không thừa dịp này mà đánh nó còn đợi chừng nào, chỉ bằng ra tay trước thì mạnh ». Nghĩ rồi hiện nguyên hình, hươi thiết băng đập đại.

Còn nàng ấy lấy làm lạ, không dè sãi nhỏ mà hung hăng ! Chẳng ngờ coi kỹ lại là Tôn hành Giã ! Song nó cũng không chút gì sợ, bèn rút song kim ra chờ dậy đỡ liền. Hai người đang đánh lốp bóp với nhau. Nãy nghe gió thổi từ bể, mặt trăng hết sáng. Hai người đánh ẩu đã sau vườn. Nàng ấy nhắm bễ đánh không lại, liền tỉnh kể chạy dài. Tôn hành Giã hét lớn rằng : « Đồ khốn, chạy đi đâu, mau hàng đầu cho sớm ». Nàng ấy cứ việc chạy hoài, Tôn hành Giã đuổi nột. Nàng ấy cỡi chiếc giày bèn tả, niệm chú hóa ra mình cầm song kiếm cự với Hành Giã. Còn hình thiết nó hóa gió, bay vào phương trượng bắt Tam Tạng đem về núi Hãm không, động Vô đề ; truyền bộ hạ dọn tiệc dâng động phòng hoa chúc.

Còn Tôn hành Giã nổi nóng, đập nàng ấy một thiết băng té xuống, hiện ra chiếc giày thêu ! Tôn hành Giã biết mắc kế, lật dật về phương trượng thăm thầy, thấy không có ai tại đó, biết yên đã bắt rồi. Lại thấy Bát Giới đương đâm dao với Sa Tăng. Tôn hành Giã đương cơn nóng giận đồ ngày, không biết phải quấy, giả thiết băng nói rằng : « Ta đập chúng bây chết hết ». (Vi cơ nào Tôn hành Giã giận hai người

ấy, bởi không giữ thầy, lại giận khi trước Bát Giới, Sa Tăng cứu con yêu ấy!) Bát Giới hoảng hồn không có ngỗ mà chạy. Còn Sa Tăng là người biết điều, nên xuống nước qui lạy mà thưa rằng: « Anh ơi, tôi biết ý anh rồi, anh quyết đập hai đũa tôi cho chết, rồi đi thẳng về nhà, chờ không cứu sư phụ ». Tôn hành Giả nói: « Ta giết hai đũa này, rồi sẽ đi cứu sư phụ ». Sa Tăng cười rằng: « Anh ơi, anh nói cái gì lạ vậy? Chúng ta cũng như một sợi tơ xe không nên chỉ, một bàn tay vỗ chẳng nên kêu. Anh ơi, nếu giết chúng tôi thì ai giữ đồ và coi ngựa, cho anh đi cứu thầy? Xin noi theo Quán Trọng, Bảo Thúc chia vàng (1), chờ bắt được Tôn Tản, Bàng Quyên đưa tri. LỜI xưa có nói rằng: Bật hùm cạy sức anh em, đánh giặc nhờ ơn phụ tử. Xin anh đừng giết chúng tôi, đề sáng sẽ răn sức đồng lòng đi kiếm sư phụ với anh mới dặng ». Tôn hành Giả lạnh hay nóng nẩy, nhưng cũng biết điều. Nên thấy Sa Tăng nói như vậy, liền ~~hỏi thăm~~ mà nói rằng: « Thôi, hai đũa này chờ đây. Mai phải răn sức mà kiếm thầy ». Bát Giới nghe tha mừng quỳnh nhảy dựng dậy nói rằng: « Anh ơi, chuyện này để cho Lão Trư ». Mấy anh em đêm ấy chẳng ngủ chút nào, ngồi với nhau cho tới sáng, sửa soạn đồ hành lý mà đi. Thấy cả thấy vậy hỏi rằng: « Lão gia bây giờ đi đâu? » Tôn hành Giả cười rằng: « Nói ra cũng khó chịu, mà không lẽ làm thính! Hôm qua ta khoe miệng với các người, nói bắt giùm yêu quái. Té ra chưa bắt được yêu quái, mà không thấy thầy ta; nên phải lo đi kiếm ». Các sai sợ quá nói rằng: « Lão gia vì sự chúng tôi mà lụy đến tôn sư, bây giờ biết ở đâu mà đi kiếm ». Tôn hành Giả nói: « Ta biết chỗ rồi ». Các sai liền dọn cơm thết đãi, Bát Giới ăn no rồi nói rằng: « Mấy thầy phải thế lắm! Để tôi đi kiếm sư phụ, rồi sẽ trở về đây mà chơi! » Tôn hành Giả nói: « Còn trở lại mà ăn một bữa chớ sao! Thôi, người lên chùa coi con gái bữa hôm còn ở đó hay không? » Các sai nói: « Không có đâu! Nó ngủ đó một đêm, rồi sáng ra đâu mất! » Tôn hành Giả nghe

(1) Quán Trọng là người tài tri đời Liệt Quốc, làm bạn với Bảo Thúc. Bảo Thúc giàu, Quán Trọng nghèo, hai người đi buôn với nhau, đến khi chia lời, Quán Trọng dành phần nhiều, để phần ít cho Bảo Thúc! Ai nấy đồng nói Quán Trọng là người tham, Bảo Thúc nói: Không phải đâu! Quán Trọng chẳng hề tham, tại nghèo nên phải chia phần nhiều, chi dụng mới đủ. Sau Quán Trọng hay lời ấy, thì khen rằng: Sanh ta là cha mẹ, biết ta là Bảo Thúc.

nói biết ý mừng rỡ giả từ, hối Bát Giải, Sa Tăng dắt ngựa gánh đồ, trở về ngõ củ. Bát Giải nói : « Anh đi sai rồi, sao trở về Đông độ ? » Tôn hành Giả nói : « Người biết gì mà cãi. Ngày trước tại rừng tòng, có đứa con gái bị trói, Lão Tôn đã nhìn thấy loài yêu. Còn chúng bây đều nói là người tử tế, nên nó mới ăn hết sáu sải, rồi bắt thầy đi. Tại chúng bây cứu cái cô ấy, nó mới thỉnh thầy về rừng, bây giờ ta phải trở lại đường củ mà kiếm chớ sao ». Bát Giải, Sa Tăng mới khen phục, mau mau về ngõ củ mà tìm, Té ra kiếm cũng không dặng ! Tôn hành Giả nổi nóng rút thiết bằg ra dùn mình biến ra ba đầu sáu cánh tay, cầm ba cây thiết bằg, đập bụi trong rừng. Bát Giải ngó thấy nói rằng : « Sa Tăng ôi ! Sư huynh nổi nóng rồi ! Kiếm chẳng dặng thầy, nên mắc phong đồ ! » Chẳng ngờ Hành Giả đập bụi một hồi, Sơn thần và Thổ địa kinh hãi ra quì trước mặt thưa rằng : « Chúng tôi là Thổ địa Sơn thần ra mắt Đại thánh ». Bát Giải nói : « Hay thiết là hay, đập bụi một hồi, Thổ địa Sơn thần đều ra mặt ! Phải chi đập một hồi nữa, thì Thái tuế cũng phải ra ». Tôn hành Giả nói : « Sơn thần Thổ địa ở đây kết đảng với cường đạo nó lấy cửa thiên hạ, mua heo dê mà cúng tế người. Lại còn hiệp lửa với yêu tinh mà bắt thầy ta nữa ! Giấu ở đâu thì phải khai ngay, nếu chối ắt là bị đánh ». Sơn thần hoảng kinh thưa rằng : « Đại thánh trách lầm, oan chúng tôi lắm ! Yêu tinh ấy không phải ở núi tôi, song ban đêm nó nổi gió bay ngang qua đây, thì chúng tôi ngó thấy. Nguyên nó ở tại núi Hâm không, động Vô đề, ngay hướng nam cách đây hơn hai ngàn dặm ; nó biến hóa tới mà bắt Tôn sư ». Tôn hành Giả nghe nói giựt mình thẳm, truyền Thổ địa Sơn thần lui hết. Rồi hiện hình thiết nói với Sa Tăng Bát Giải rằng : « Sư phụ đi xa lắm ». Bát Giải nói : « Xa cho mấy dặm và cũng tới ».

(Xem tiếp tập 46)



TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Hồi thứ tám mươi hai

Thử-tình ép Đường-Tăng

Hành-Giả cứu Sư-phụ

Khi ấy ba anh em dặng vùn qua phía nam, con ngựa cũng bay theo nữa (bởi cốt nó là rồng). Giây phút bay ngàn dặm tới hòn núi kia, Tôn hành Giả nói : « Anh em mình đồng nhảy xuống chót núi, để một mình Bát Giới kiểm coi động Vô-dễ tại đầu, sẽ kiểm thế cứu thầy mới dặng ».

Nói về Bát Giới vỗ tay nhảy xuống trước, đi theo đường mòn ước dặng năm sáu dặm, xảy thấy hai đứa nữ quái đương khiêng nước, đầu nó đội mào cao một thước hai, Bát Giới xốc lại kêu lớn rằng : « Yêu quái, yêu quái ! » Hai con nữ quái nổi giận nói rằng : « Hòa thượng này vô lễ quá, mình là người lạ lại vô can, sao nó dám kêu rằng yêu quái. Vả lại nó đi tay không chẳng có binh khí chi mà sợ, hãy đập đòn gánh trên sọ nó cho nó biết chừng ». Bàn luận với nhau rồi lấy cây khiêng nước đập trên đầu Bát Giới lộp cộp. Bát Giới mắc làm phách đi tay không, nên chẳng dám cự, tâng phải mang đầu chạy lên núi.

Khi ấy Tôn hành Giả đứng trên chót núi, đương ngó khắp nơi, thấy Bát Giới nhảy bồ lên núi nói rằng : « Anh ôi, đi về cho rảnh ! Yêu tinh dữ tợn quá chừng ! » Tôn hành Giả hỏi : « Nó dữ làm sao ? » Bát Giới nói : « Có Lai con nữ quái đi gánh nước, tôi mới kêu nó một tiếng mà chúng nó trở đòn gánh đập đầu tôi tới ba bốn cái ! » Tôn hành Giả hỏi : « Người nói làm sao ? » Bát Giới nói : « Tôi kêu bằng yêu quái ». Tôn hành Giả cười rằng : « Nó đánh mấy cái không

có bao nhiêu, đáng lẽ khổ thêm ít cái nữa mới đáng». Bát Giải nói : « Cảm ơn anh rất nhiều ! Cái đầu tôi đã có u có nần, anh còn muốn bảo đánh thêm nữa ». Tôn hành Giả nói : « Mềm mỏng muốn trụng cũng tới, nghênh ngang tắc bước khó dời. Minh là sãi phương xa, nó là yêu có chủ, dầu người có tám cánh tay đi nữa, cũng phải kêu tung nó một đôi lời ! Chớ kêu nó bằng yêu quái, thì nó không khổ óc làm sao ? Bởi không biết chữ lễ nhạc vi tiên (1), mới bị khổ như vậy ! » Bát Giải nói : « Thiệt tôi không biết ngay ! » Tôn hành Giả nói : « Người không biết lễ, ta chẳng nói làm chi, song người ở núi tự hồi nhỏ, ăn thịt người không biết bao nhiêu, núi non rừng rú đều từng trải, người có biết hai thứ cây này chẳng ? » Bát Giải hỏi : « Hai thứ cây chi ? » Tôn hành Giả nói : « Cây đang với cây dương ». Bát Giải nói : « Là gì hai cây ấy mà không biết ? Cây đang cứng hết sức, cây dương dẻo vô cùng ». Tôn hành Giả nói : « Phải, bởi tánh cây dương dẻo mềm, nên thợ mộc chạm trở lên cốt phật cốt thánh, rồi lại quang thép láng vàng, để thợ phượng hương đèn chẳng đứt. Còn cây đang tánh cứng cỏi lắm, nên mấy lò dầu dùng nó mà làm bóng đóng dầu, lại bắt niên trên đầu cho chắc nữa, ngày nào cũng bị đóng trên đầu cộp cộp, cho nên tánh cứng cỏi thì bị chúng đập đầu ». Bát Giải nói : « Phải chi anh cắt nghĩa lời hay cho tôi nghe trước, có đâu đến nổi u đầu ! » Tôn hành Giả nói : « Thôi, người xuống hỏi thăm nó cho rõ gốc ngọn ra thế nào ? » Bát Giải nói : « Nó đã biết mặt tôi rồi, lẽ nào hỏi thăm dặng. Hoặc là anh chê ít, nên gạt xuống cho nó đánh thêm chẳng ? » Tôn hành Giả nói : « Người giả hình khác mà đi thi vô sự ». Bát Giải nói : « Phải, song chẳng biết hỏi cách làm sao là phải lễ, xin anh dạy giùm trước cho rành ». Tôn hành Giả nói : « Người xá nó một cái, rồi nhắm chừng nó nhỏ hơn mình thì kêu bằng cô, nó lớn hơn mình một hai tuổi thì kêu bằng chị, nếu lớn quá thì kêu bằng bà, rồi hỏi thăm cho ra mối ». Bát Giải cười rằng : « Nhìn bà con với yêu làm chi, mà hỏi nhiều chuyện quá ». Tôn hành Giả nói : « Không phải nhìn bà con, ấy là kêu tung mà thăm thính cho rõ.

(1) Lễ nhạc vi tiên là : Kính hòa làm trước.

nếu có thầy mình trong động thì sẽ ra tay, bằng không sẽ đi tìm động khác kéo trễ ». Bát Giải nói phải. Liền giắt đinh ba vào lưng, dúi mình biến ra Hòa thượng đen và mập, đi xằng xái lại chỗ giếng, liền hái cặp nữ quái mà nói rằng : « Bần tăng kinh chào hai bà ». Cặp nữ quái nói : « Ông thầy này biết điều lắm ? » Liền niêm nở hỏi rằng : « Thầy ở đâu đến đây ? » Bát Giải nói : « Ở kia đến đây ! » Cặp nữ quái hỏi : « Rồi đi về đâu ? » Bát Giải nói : « Rồi đi về đó ! » Cặp nữ quái nực cười thầm, hỏi rằng : « Thầy lên họ chi ? » Bát Giải nói : « Tôi lên họ chi ! » Cặp nữ quái nực cười nói rằng : « Hòa thượng này phải thế, song ít ỏi quá, cứ nói lời thôi ! Hỏi tiếng gì cứ nói tiếng nấy ! » Bát Giải hỏi : « Hai bà khiêng nước làm chi ? » Cặp nữ quái nói : « Thầy không rõ, nguyên phu nhân tôi mới rước đặng Đường tăng hồi hôm, đem về động thết đãi, bà tôi chề nước trong động không sạch, nên sai chị em tôi đi khiêng nước giếng này, đặng dọn dăm cươi cho tử tế, tính đêm nay nhập phòng ». Bát Giải nghe nói vừa dứt lời, liền chạy dống lên núi kêu lớn nói rằng : « Sa hòa thượng, đem gỏi đồ ra đây dặng chia hai cho rảnh ». Sa Tăng hỏi : « Chia đồ hành lý làm chi ? » Bát Giải nói : « Sư phụ đã thành thân với yêu tinh, anh em mình cũng nên chia đồ về mà làm ăn, còn trông gì đi thỉnh kinh nữa ». Tôn hành Giả nạt rằng : « Người nói xàm đã quen miệng ! Sư phụ bị yêu bắt về động, ngồi trông ta cứu cũng mỗi một, lẽ nào thành thân với yêu mà người tinh như vậy ? » Bát Giải nói : « Không tinh như vậy, bây giờ mới tỉnh làm sao ? » Tôn hành Giả nói : « Khó gì, chúng ta bắt mò theo hai đứa khiêng nước vào động, dống ra tay bắt nó mà cứu thầy ». Bát Giải y lời, ba anh em theo dặng vài mươi dặm, ngó thấy hai con khiêng nước đầu mất ! Bát Giải kinh hãi nói rằng : « Châu ôi ! Thầy bị ma ban ngày nó bắt rồi ». Tôn hành Giả hỏi : « Sao người biết ? » Bát Giải nói : « Hai đứa khiêng nước đi trước phải thế đến, ai dè nó biến mất, không phải ma ban ngày sao ? » Tôn hành Giả nói : « Có khi nó chun vô động thì phải, dè ta xem lại thử coi ». Nói rồi nhường cặp mắt lửa trông vàng ngó cùng không thấy hai con nữ quái, cũng không thấy động ở đâu, chỉ thấy có một tấm bia khắc sáu chữ rằng :

Hầm động sơn, Vô đề động. Tôn hành Giả mừng rỡ nói rằng : « Anh em ơi ! động yêu tại trước đó song không biết cửa động ở đâu ». Nói rồi kéo nhau đến đó, thấy có lót một tấm đá vuông vức gần mười dặm đường, chính giữa có lỗ bằng cái mui ; ngó xuống tầm tầm mù mù. Bát Giải nói : « Anh ơi ! miệng động tại đó ? » Tôn hành Giả dòm xuống nói rằng : « Lạ quá, lạ quá. Ta từ khi bảo họ thầy đến nay chưa hề thấy động yêu nào như vậy. Bát Giải, người xuống thăm coi thử thể nào ? » Bát Giải lắc đầu nói : « Không dám không dám ! Nếu tôi rớt xuống hang này, cầu ba năm mới tới đây ». Tôn hành Giả nói : « Lẽ nào sâu quá như vậy ». Bát Giải nói : « Anh xem lại kỹ mà coi ». Tôn hành Giả dòm thấy tầm tầm phồng ước sâu hơn ba trăm dặm. Day lại nói với Bát Giải rằng : « Thiệt sâu quá ! » Bát Giải nói : « Thôi trở về cho rảnh, cứ không dặng thầy đâu ». Tôn hành Giả nói : « Đừng nói hơi làm biếng như vậy, lẽ nào sợ khó nhọc mà bỏ thầy. Thôi hai đứa bây giữ miệng hang, để Lão Tôn thăm thỉnh thử, nếu có thấy dưới hang này, thì ta đánh đuổi yêu tinh ra, hai đứa bây chân ngựa mà đạp chết ta sẽ cứu thầy lên ». Hai người đồng dạ dạ.

Khi ấy Tôn hành Giả co giò nhảy xuống hang, giây phút tới đây, thấy sáng như thường, kiểng hoa tươi tốt. Tôn hành Giả khen rằng : « Như vậy thiệt là cõi qui, động báu trong đời, không nhường Thủy Liêm động ». Xảy thấy cái tòa nhà ba nóc, cửa ngõ nghiêm trang, trước tòng rậm rịt, xung quanh nhà cửa rất đông. Tôn hành Giả nghĩ rằng : « Chắc là chỗ yêu ở, để mình biến hóa ra con lân xanh, sẽ lên bay vào lầu ấy ». Thấy người con gái ngồi tại nhà mát xinh tốt bằng mười đứa bị trời, thiệt là nguyệt thẹn hoa nhường. Tôn hành Giả đậu xa xa coi thử.

Giây phút nghe nàng ấy nói rằng : « Mấy đứa A hườn dọn cơm chay lập tức, đừng ta ăn với Đường ca sẽ vầy duyên Tần Tần ». Tôn hành Giả cười thầm rằng : « Để ta vào thăm ý sư phụ ra thể nào ». Liền bay vào trong, thấy Tam Tạng làm thỉnh, châu mây ngồi trên nệm. Tôn hành Giả bay lên đậu trên đầu Tam Tạng mà kêu thầy, Tam Tạng biết tiếng, liền nói nhỏ rằng : « Đồ đệ ơi, rầu cửa thầy với ! » Tôn hành

Giả nói : « Nó ăn thịt hay sao mà cứu, thiệt tình nó dọn tiệc động phòng, nếu thầy ở với nó có con cái ra thì nổi động hòa thượng, có can chi mà tru phiền ». Tam Tạng nghiêng rặng nói : « Ta từ bé tới lớn chẳng có lòng tà. Nếu bây giờ ta chịu với yêu tinh, thề phải đọa luân dưới địa ngục ». Tôn hành Giả nói : « Thầy đừng thề thốt làm chi, đã thiệt tình thì tôi dắt ra khỏi động ». Tam Tạng nói : « Đường vào động ta đã quên rồi ! » Tôn hành Giả cười rằng : « Chẳng phải là quên, dẫn nhờ đi cũng không dặng, bởi khi vào động thì ở trên miệng hang chun xuống, còn bây giờ ở dưới nhảy lên, nếu may mà nhảy lên ngay miệng hang thì ra dặng, bằng rủi ro đụng đầu nhâm đá cũng bể đầu, nếu nhảy không khỏi miệng hang té xuống cũng giáp mặt ! » Tam Tạng nói : « Khó lòng như vậy biết tình làm sao ? » Tôn hành Giả nói : « Không hề gì đâu, yêu tinh đã dọn rượu mà đãi thầy, thầy phải dùng đồ một chén. Rồi rót một chén cho có bột, dặng tôi hóa làm con bồ hong bay vào ẩn dưới bột rượu, thầy đưa cho nó uống, thì tôi vào trong bụng mà làm lung, phải trừ nó thì cứu thầy mới dặng ». Tam Tạng ừ ừ, rồi hỏi Hành Giả đi theo.

Giấy phút nàng ấy vào mở cửa kêu rằng : « Trưởng lão ơi ! » Tam Tạng không thềm lên tiếng, nó kêu một lần nữa. Tam Tạng nói : « Có tôi đây ». Nàng ấy vào đỡ Tam Tạng dắt ra bắt tay choán vai, làm nhiều màu yêu dấu. Tam Tạng thấy nó tỏ tình trăng gió ấp má kể vai, áo cà sa thấm dầu thơm, lòng càng chua xót.

Khi dắt Tam Tạng đến nhà mát, nàng ấy liền nói rằng : « Tôi dọn tiệc rượu, xin mời thầy uống cho vui ! » Tam Tạng nói : « Bần tăng ăn chay từ thuở nhỏ ». Nàng ấy nói : « Tôi biết thầy không ăn mặn, nên dọn tiệc chay, lại sai gánh nước trên giếng cao, cách chơn núi mấy thước, là có ý dùng nước sạch sẽ, nên không dùng nước dưới này ». Nói rồi rót rượu đưa cho Tam Tạng và thưa rằng : « Xin anh uống chén rượu này, rồi sẽ động phòng hoa chúc ». Tam Tạng mắc cỡ, rần bụng chén rượu mà bần dưng. Xảy nghe tiếng Hành Giả nói bên tai rằng : « Không hề gì đâu, nó là rượu nho, uống một chung cũng không lỗi ». Tam Tạng lúng phải uống. Rồi rót một chung rượu, nổi bọt

vun. Tôn hành Giả đã hiện ra con bồ hong bay vào dưới bọt rượu. Tam Tạng đưa rượu cho nàng ấy, nàng ấy bưng chén rượu để xuống bái Tam Tạng vài cái mà nói chuyện tạ ơn, rồi mới bưng chén rượu lên thì bọt đã tan hết, ngó thấy con bồ hong trong chung rượu, nó cũng không dè Hành Giả hóa ra, nó lấy móng tay út vớt con bồ hong mà rảy đi.

Khi ấy Tôn hành Giả thấy việc không xong nhắm khó vô bụng nó, liền biến ra con ó già bay đại vô, cáo đồ hết bàn tiệc chén đĩa bề hết trơn, rồi xót Tam Tạng mà bay. Nàng ấy kinh hồn run lập cập, ôm Tam Tạng kéo lại nói rằng : « Anh ôi ! con ó già ở đâu bay vào đó ? » Tam Tạng nói : « Bần tăng không biết ». Nàng ấy nói : « Tôi hết lòng lo dọn tiệc chay mà động phòng hoa chúc. Không biết con ó mắc toi ở đâu bay tới, đập bề hết đồ ». Các tiên quái thừa rằng : « Phu nhơn ôi ! những đồ chay đồ xuống đất rồi, chắc là không dùng dặng ». Nàng ấy nói : « Ta biết rồi, chắc là ép Đường tăng động phòng, nên trời khiến con ó xuống phá đám. Thôi chúng bầy lượm đồ bề bỏ đi, dọn tiệc mặn cho tử tế, ta chỉ trời làm chứng, chỉ đất làm mai, mà thành thân với Đường tăng kéo trẻ ngày tốt ». Nói rồi dắt Tam Tạng về phòng bên đông, đóng cửa lại như cũ.

Còn Tôn hành Giả bay đến cửa động, hiện hình kêu mở cửa, Bát Giới, Sa Tăng đương chong đình ba và hòm gậy tại miệng hang mà chờ yêu quái, nên nghe kêu liền dẹp đồ binh khí, Tôn hành Giả liền nhảy lên. Bát Giới hỏi thăm kỹ lưỡng, Tôn hành Giả thuật chuyện lại, rồi dặn rằng : « Thôi hai em gìn giữ cửa động cho kỹ cang, để ta đi chuyến này chắc cứu dặng sư phụ ». Dặn rồi hóa ra con lân xanh bay xuống đậu trên cửa lầu mà nghe ngóng. Thấy nàng ấy đương thở hào hển, hỏi lũ nữ quái dọn tiệc mặn, dặng chỉ trời đất thể thốt mà thành thân với Đường tăng. Tôn hành Giả nghe nói cười thầm rằng : « Con tinh cái không biết hồ thẹn, giữa ban ngày dám bắt sãi mà làm chồng, để Lão Tôn vào thăm sư phụ ra thể nào ». Nghĩ rồi bay qua phòng bên đông, thấy thầy đương ngồi khóc. Tôn hành Giả bay lên đậu trên đầu Tam Tạng mà kêu bờ thầy. Tam Tạng lật tiếng, bèn đứng dậy trách rằng : « Người biến ra con

ó mà đập đồ nó làm chi. Làm cho nó nổi nóng muốn thể thối gọi là mà thành thân lấy dặng, bây giờ mới tỉnh làm sao ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Xin thầy đừng trách móc làm chi, tôi có phương cứu được ». Tam Tạng hỏi : « Làm sao mà cứu ta ? » Tôn hành Giả nói : « Khi tôi bay ra ngoài thấy phía sau có một vườn hoa. Vậy thời thầy gạt nó tới vườn hoa mà ngoạn kiểng, đi tới cây đào thì đứng lại, dặng tôi bay lên nhánh đào, bẻ làm trái đào chín đỏ, thầy sẽ hái mà đưa cho nó, sao nó cũng hái trái khác mà đưa cho thầy. Sao thầy cũng nhượng trái đào chín đỏ cho nó, hễ nó đưa vào miệng, thì tôi vô bụng nó tức thời ; sẽ bứt ruột gan nó, rồi đâm lủng bụng nó mà ra thì cứu thầy mới dặng ». Tam Tạng nói : « Người có tài thì đánh với nó cũng dặng, lại phải chun vào bụng nó làm chi ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Thầy không biết cái động, nên nói như vậy cũng phải. Nếu dễ đi ra đi vào, thì đánh với nó mới dặng, bởi vì khó nổi ra vào, nên đấu lực không tiện, phải làm thế ấy mới xong ». Tam Tạng gác đầu nghe lời, thầy trò bàn luận xong xuôi, Tam Tạng vịn cây song mà kêu rằng : « Bớ nàng, bớ nàng ! » Nàng ấy nghe kêu mừng rỡ, chạy lại hỏi rằng : « Anh kêu tôi có chuyện chi ? » Tam Tạng nói : « Nàng ôi ! Bấy lâu ta đi Tây phương đã mỏi mệt, nên bữa hôm tại chùa Trấn hải, mang bình I hương phong, mới vừa khá khá. Kể nhờ nàng dắt tới động tiên, ngồi cả ngày tinh thần không khỏe, vậy thì nàng dắt ta đi dạo chỗ nào cho giải khuây ». Nàng ấy mừng rỡ nói rằng : « Anh muốn giải muộn, thì theo tôi đi dạo vườn hoa ». Nói rồi sai tiểu yêu mở cửa vườn và quét đường đi cho sạch sẽ. Nàng ấy mở cửa phòng, đỡ Tam Tạng ra. Mấy con nữ quái đồng theo hầu hạ ra vườn. Nàng ấy nói nhỏ với Tam Tạng rằng : « Anh ôi ! dạo vườn này giải khuây cũng dặng ». Tam Tạng cũng dắt tay đi ngoạn kiểng, thấy nhiều bông tốt lạ lùng. Qua khỏi nhà mát ngó thấy đám đào. Tôn hành Giả nhảy lên nhánh đào, dუნ mình hóa ra trái đào chín đỏ. Tam Tạng nói với nàng ấy rằng : « Nàng ôi ! Trong vườn hoa thơm, trên nhánh trái chín, sao đào trái đỏ trái xanh, không đều một lượt ? » Nàng ấy cười rằng : « Nếu trời không âm dương thì mặt nhật mặt nguyệt không tỏ. Nếu đất không âm

dương thì cổ cây không mọc. Nếu người không âm dương thì không sanh con cái. Nền cây đào này có trái nào có hơi mặt như chiếu thường thì nó chín trước, nên sắc đỏ, còn những trái ít hừng nắng là còn non, nên sắc xanh. Ấy là khi âm khi dương làm ra như vậy ». Tam Tạng nói : « Nhờ ơn nàng chỉ vẽ ». Nói rồi bước tới với hái trái đào chín. Còn nàng ấy hái trái đào xanh. Tam Tạng hái và đưa trái đào ấy mà nói rằng : « Nàng ưa màu sắc, xin ăn trái đào chín này. Đưa trái đào xanh cho tôi dụng ». Nàng ấy mừng thầm rằng : « Hòa thượng tử tế lắm, thiệt là kẻ có tình, chưa làm vợ chồng, mà ân tình thế ấy ». Tam Tạng liền lấy trái đào xanh ăn phứt, nàng ấy mừng rỡ mới cắn trái đào đỏ chưa kịp nhai, Tôn hành Giả nóng nảy quả chừng, liền chun tuốt vào bụng. Nàng ấy kinh hãi nói rằng : « Thầy ôi ! Trái đào chưa kịp nhai, sao nó chạy vô bụng ». Tam Tạng nói : « Tại mình muốn ăn thử trái đầu mùa, và tại nó nhỏ nên chạy tuốt ».

Khi ấy Tôn hành Giả hiện nguyên hình trong bụng nó mà kêu lớn rằng : « Thầy ôi, thầy đừng nói chuyện với nó. Tôi đã làm đặng việc rồi ». Tam Tạng nói : « Đồ đệ ôi, làm nhen cho nó một chút ». Nàng ấy hỏi : « Thầy nói chuyện với ai đó ? » Tam Tạng nói : « Ta nói chuyện với đệ tử ta là Tôn ngộ Không ». Nàng ấy hỏi : « Tôn ngộ Không ở đâu ? » Tam Tạng nói : « Ở trong bụng nàng, ấy là trái đào nàng ăn hồi này ». Nàng ấy kinh hãi nói : « Thôi thôi ta chắc là phải chết ! Tôn hành Giả ôi, người làm trăm phương ngàn kế, quyết vô bụng ta làm chi ? » Tôn hành Giả nói : « Cũng không làm chi lắm. Một là ăn gan ăn phổi, và trái tim của người, vì trái tim người có ba sợi lông và bảy cái lỗ, hai là móc hết ruột, để một cái hòng không như cái mỏ mà thôi ». Nàng ấy nghe nói thất sắc. Tôn hành Giả nhào lộn mùa men, đánh quờn đánh võ, nhảy nhót một hồi, thiếu chút nữa mà lủng da bụng. Nàng ấy đau quá ngã lăn chết giắc. Tôn hành Giả thấy nó làm thình năm ngay hết thở, tưởng đã chết rồi, nên không đánh đập nữa. Chẳng ngờ nó tỉnh lần bắt hơi thở đặng, liền kêu lớn rằng : « Trẻ nhỏ đi đâu hết ? » (Nguyên mấy con nữ quái ấy biết chuyện lắm, nên đưa hai người tới cửa vườn huê, rồi không theo nữa,

có ý để hai người đàm đạo với nhau). Đến nay nghe tiếng kêu, nên các nữ quái đều chạy đến hỏi rằng: « Phu nhơn làm sao mà rên dữ vậy. Hay là đau bụng quá nên thất sắc chẳng? » Và nói và đỡ dậy. Nàng ấy nói: « Không phải đau bụng thiệt là trong bụng có người ta. Thôi thôi, các người khiêng Hòa thượng nầy đưa ra khỏi động cho rảnh ». Các nữ quái áp lại muốn khiêng Tam Tang. Tôn hành Giả ở trong bụng kêu lớn rằng: « Không chịu ai khiêng, người phải công thầy ta đưa lên khỏi cửa động, thì ta tha tội ». Nàng ấy sợ chết, phải công Tam Tang mà đi. Các nữ quái chạy theo hỏi rằng: « Phu nhơn trả lại hay sao? » Nàng ấy nói: « Miễn là còn thân thì có chồng, còn da thì lông mọc, thà trả người lại, sau kiếm người khác có khổ gì ». Nói rồi nổi hào quang bay đến miệng hang, nghe tiếng roi giáo khua lảng cẳng. Tam Tang hỏi: « Ai làm giống gì đó? » Tôn hành Giả nói: « Chắc là Sa Tăng khua bửu trượng, Bát Giới đập đinh ba. Thầy hãy kêu một tiếng kéo chúng nó ngờ là yêu quái mà đánh lầm ». Tam Tang liền kêu. Bát Giới nghe tiếng, liền nói với Sa Tăng rằng: « Sư phu lên đó ». Hai người dẹp đinh ba và bửu trượng, kể nàng ấy công Tam Tang lên, anh em thấy mặt thầy xúm lại mừng quỳnh.

Hồi thứ tám mươi ba

Tề-Thiên kiện Lý-Tĩnh

Na-Tra bắt nữ yêu

Khi ấy Sa Tăng hỏi rằng: « Thầy đã ra khỏi cửa động, còn sư huynh ở đâu? » Tam Tang chỉ nàng ấy nói rằng: « Sư huynh người ở trong bụng nàng ấy ». Bát Giới cười rằng: « Nó đã ra khỏi cửa động, còn ở trong bụng làm chi, hãy đi ra cho rảnh ». Tôn hành Giả bảo hã miệng ra. Nàng ấy y lời hã miệng. Tôn hành Giả hóa hình nhỏ, bỏ lần lên tới cổ, nghĩ rằng: « Nếu mình nhảy ra, e nó làm nhẩn cần dai ». Nghĩ rồi lấy thiết bãng hóa ra cái đinh chống hàm, nó, rồi mới nhảy ra, thâu thiết bãng hiện nguyên hình, giá thiết bãng liền đập. Nàng ấy rút song kiếm hồn chiến một hồi, rồi nhảy lên chót núi, Tôn hành Giả nhảy theo đánh nữa.

Còn Bát Giải nói với Sa Tăng rằng : « Đại ca ối quá, phải chi khi nầy xoi lưng bụng mà ra, chẳng là xong chuyện ». Sa Tăng nói : « Phải, song sư huynh ra công khó, xuống hang làm kế mới cứu được thầy, vậy thì bây giờ để thầy ngồi đây, đợi chúng ta trợ chiến ». Bát Giải lắc đầu nói rằng : « Đừng, đừng ! Nó thiết thân thông, chúng ta đánh không lại ». Sa Tăng nói : « Giúp sức, không khá nhiều cũng khá ít, lẽ nào sợ nó mà bỏ sư huynh ? » Hai anh em đồng nhảy lên chót núi, trợ chiến. Nàng ấy đương đánh với Tôn hành Giả mà không lại, xảy thấy Sa Tăng vác bừa xuống trợ chiến. Bát Giải vác đỉnh ba đập dừa, nên nàng ấy kinh hãi liền chạy. Tôn hành Giả hối đuổi theo. Nàng ấy liền cỡi chiếc giày bên hữu hóa ra hình của mình, múa song kim trở lại cự chiến, còn hình thiết hóa ra trận gió bay đến miệng hang, thấy Tam Tạng ngồi một mình, sẵn dịp tình hình thầy về động ! Lại lấy đồ hành lý, và con ngựa cũng bắt luôn.

Còn ba anh em đánh với con yêu già, Bát Giải đập nhằm nó một đỉnh ba nhào xuống, coi lại là chiếc giày ! Tôn hành Giả kinh hãi nói rằng : « Sao hai đứa bây không bảo hộ thầy, ai cần đi trợ chiến ! » Bát Giải ngó Sa Tăng mà nói rằng : « Sao, tôi nói có linh không ? Tôi bảo đừng trợ chiến, vì biết hầu vương tánh ở không chừng, mình đánh giùm mới trừ được yêu tinh, đã không tiếng trả ơn lại thêm trách móc ! » Tôn hành Giả nói : « Người tưởng chiếc giày đó là cốt con tinh sao ? Hồi trước nó cũng gạt ta như vậy, rồi lên đi bắt thầy về động ! Nay không biết nó bắt thầy rồi hay chưa ? Mau mau coi lại thử ». Nói rồi đồng hè về chỗ cũ thấy có một sợi dây cương đứt hai tại gốc cây chờ thầy và gói đồ con ngựa đều đầu mất ! Tôn hành Giả khóc và nói rằng : « Chắc thầy chưa hết tai nạn, nên khiến như vậy ». Bát Giải cười ngặt ! Tôn hành Giả mắng rằng : « Bộ người muốn về xứ ? » Bát Giải nói : « Anh ơi ! Không phải nói như vậy ! Tôi chắc thầy bị con yêu ấy bắt về động rồi ! Anh phải xuống hang một lần nữa ». Tôn hành Giả lau nước mắt nói rằng : « Thôi, hai đứa bây giữ miệng hang, đợi ta xuống một lần nữa ». Nói rồi nhảy xuống hang, tìm tới lầu thấy đóng cửa, Tôn hành Giả phá cửa.

xong vào, không thấy một người thấp thoáng! Qua phòng bên Đông không thấy Tam Tang, coi lại đồ khí dụng không còn một món! (Nguyên động ấy giáp vòng tới ba trăm dặm, ổ hang không biết bao nhiêu, chuyển trước bị Hành Giả tìm ra, nên chuyển nầy giấu ngổ nào không biết). Tôn hành Giả tức mình, dậm chơn găm hét! Xảy nghe mùi hương ở phía sau bay tới. Tôn hành Giả nghĩ rằng: « Phía sau có mùi hương, chắc nó ở tại đó ». Nghĩ rồi bắt mò theo tới chỗ ấy, thấy có ba căn nhà trống, trên bàn thờ hai thần chủ, trước bàn để một lư hương.

Bài vị thứ nhất đề chữ vàng như vậy:

Tôn phụ Lý thiên vương chi vị.

Bài vị thứ nhì đề chữ vàng như vậy:

Tôn huynh Na Tra tam Thái tử chi vị.

Tôn hành Giả mừng quá, không tìm thầy, cũng chẳng kiếm yêu, liền xách hai bài vị và lư hương, nhảy lên miệng hang cười ngất. Sa Tăng, Bát Giới hỏi: « Anh cứ dặng thầy hay sao nên vui vẻ như vậy? » Tôn hành Giả cười rằng: « Chúng ta chẳng cứu làm chi, cứ đòi hai bài vị đó ». Nói rồi để hai bài vị mà bảo rằng: « Chúng bây xem thi hiền ». Sa Tăng coi rồi hỏi rằng: « Ý làm sao đó? » Tôn hành Giả nói: « Ta xuống động, chúng nó trốn mất hết, vào sau thấy có ba căn nhà, giữa bàn thờ hai bài vị và một lư hương, nên ta xách về làm tang đó. Chắc là con gái ông Lý thiên vương là em gái Na Tra thái tử, muốn ở phạm nên xuống giả yêu mà bắt thầy ta đó. Nếu không cứ gốc mà hỏi thì khó kiếm tìm. Vậy thì hai người ở đây dặng Lão Tôn đi kiện Lý thiên vương mà đòi thầy lại ». Bát Giới nói: « Anh viết ngự trạng chưa mà hăm đi kiện? Xin nói phỏng cho tôi nghe ». Tôn hành Giả nói: « Sản có lư hương bài vị làm tang, ta đặt ngự trạng rằng: Kiến về sự giả yêu mà bắt người. Nay Lý thiên vương thả con gái xuống cõi trần, giả yêu bắt thầy tôi về núi Hâm không, động Vô đề. Như vậy thì Na Tra cũng có tội nữa, vì không biết dạy em, có bài vị lư hương là đồ tang của chúng nó. Xin bệ hạ sai cha con ông Lý thiên vương đi thâu nó mà trả thầy tôi lại dặng đi thỉnh kinh ». Bát Giới nói: « Phải phải, như vậy thì dặng kiện mười phần, chẳng lờ chi thất-

Anh hãy viết ngự trạng cho mau ». Tọa hành Giả viết ngự trạng rồi, liền xách lư hương và bài vị, nhắm cửa trời bay tới.

Bốn ông Thiên vương thấy Tôn hành Giả xông vào cửa Nam thiên, liền đón hỏi rằng : « Đại Thánh đi đâu đó ? » Tôn hành Giả nói : « Tôi đi cáo hai người ». Bốn ông ấy lấy làm lạ, giựt mình nghĩ thầm rằng : « Không biết con quỷ này đi cáo hai người nào đó ? » Nghĩ rồi, dẫn Tôn hành Giả vào đền, Tôn hành Giả để bài vị và lư hương xuống, quì lạy chúc tụng rồi đứng ngự trạng. Thượng đế xem rồi phê hai chữ : thánh chỉ, truyền Thái Bạch Kim Tinh đi với Hành Giả đến cung Vân lâu đòi Lý thiên vương kiến giá.

Khi ấy Thái Bạch Kim Tinh và Tôn hành Giả đồng tới cung Vân lâu, đồng từ ngó thấy vào báo rằng : « Có Thái Bạch Kim Tinh đến ». Lý thiên vương bước ra nghinh tiếp, thấy Thái Bạch Kim Tinh tay cầm thánh chỉ ; không biết việc chi. Lý thiên vương đặt bàn hương án tiếp chỉ, ngó thấy Tôn hành Giả đi theo. Lý thiên vương hỏi Thái Bạch Kim Tinh rằng : « Thánh chỉ truyền chi đó ? » Thái Bạch Kim Tinh nói : « Đây là ngự trạng của Tôn đại thánh đi cáo Thiên vương ». Lý thiên vương nổi nóng hỏi rằng : « Nó cáo chuyện chi đó ? » Thái Bạch Kim Tinh nói : « Cao về sự giả yêu mà bắt người, Thiên vương đọc thử thì rõ ». Lý thiên vương lấy rồi, giở ra xem thấy nổi giận, nạt lớn rằng : Con khỉ kiện không trúng việc, ấy là vu oan cho tôi ». Thái Bạch Kim Tinh nói : « Thiên vương đừng nóng giận, có lư hương và bài vị làm cờ, nói chắc con gái Thiên vương, bây giờ bài vị và lư hương còn đứng trước điện ». Lý thiên vương nói : « Tôi có ba đứa con trai : Thắng Kim Tra, nay theo phò Phật Tổ. Còn thằng kế đó là Mộc Tra làm đệ tử Quan Âm, còn thằng thứ ba là Na Tra còn ở nhà đó. Sau này tôi mới sanh một đứa con gái là Bửu Anh, năm nay mới bảy tuổi, việc đời biết chưa đủ điều, lẽ nào làm yêu tinh đi bắt Tam Tạng. Như không tin, tôi bảo bỗng ra cho mà coi ! Con khỉ này vô lễ sao dám cáo gian, đừng nói tôi làm chức Thiên vương đăng quyền tiền trạm hạn tấu làm chi, dầu tôi ở đâu, nó cũng không phép kiện gian như vậy. Trong luật có nói : Cáo gian tội nặng bằng ba ». Nói rồi truyền quân bắt Hành Giả trở lại.

Khi ấy Tôn hành Giả nghe nói, không sợ chút nào, liền cười ngất nói rằng : « Bề nào tôi cũng thất trước mà dặng sau ». Nói vừa dứt lời, Lý thiên vương lấy đao khảm yêu liền chém Hành Giả. Na Tra lấy gươm khảm yêu ra đỡ mà can rằng : « Xin phụ vương bớt giận ! » Lý thiên vương kinh hãi, chạy lên lầu lấy tháp vàng cầm trên tay mà hỏi rằng : « Con nói làm sao ? » (Ấy là Lý thiên vương giữ mình sợ Na Tra làm nhậu theo lớp Phong thần, nên cầm tháp vàng thủ thế rồi mới dám hỏi !)

Khi ấy Na Tra quí xuống thưa rằng : « Thiệt có em tôi ở trung giải ». Lý thiên vương nói : « Ta sanh hỗn anh em bảy mà thôi, còn con gái nào ở trung giải ? » Na Tra thưa : « Phụ vương quên rồi ! Con ấy thiệt là yêu tinh, ba trăm năm trước, nó ở lại Linh sơn, ăn đèn sập và uống dầu bần Phật ! Như Lai sai cha con ta bắt nó, đáng lẽ thì đập chết cho rồi. Phật Tổ có dặn trước rằng : Lòng lành thả cá dưới ao, đức lớn nuôi nai trên núi. Bởi có ấy nên cha con mình không nỡ giết nó, nó cảm ơn xin làm nghĩa nữ, kêu phụ vương bằng cha, kêu tôi bằng anh ; viết bài vị trường sanh mà thờ sống. Chẳng ngờ nay lại thành tinh bắt Tam Tang, bị Tôn hành Giả tìm tột ổ lấy dặng bài vị làm tang, mới dám đi kiện dịch danh như vậy. Ấy không phải em ruột, thiệt là em nuôi ». Lý thiên vương nghe nói mọc ốc than rằng : « Thiệt ta quên lửng ! Chẳng hay nó tên họ chi ? » Na Tra thưa rằng : « Nó tôi ba tên, không phải một, chánh gốc nó là : Kim tử bạch mao lão thử tinh (1). Trong lúc uống dầu bần Phật, lại xưng là Bán triết quan âm (2), bây giờ ở dưới động, xưng là Địa Vong phu nhon (3) ». Lý thiên vương nghe nói nhớ trực lại, liền để bừa tháp xuống, bước lại mở trời cho Hành Giả. Tôn hành Giả trợn con mắt giọc nói rằng : « Tôi không cho mở trời, để vậy đi kiện giả mới dặng kiện cho ». Lý thiên vương năn nỉ không dặng, từng phải cây Phái Bạch kim tinh nói giùm. Thái Bạch kim tinh nói : « Lời xưa rằng : Muốn việc rộng dung thì dặng phước. Tại ông nóng nảy mà trời người ! Há chẳng biết tánh vượn già là tổ thầy kiện, bây giờ cây tôi

(1) Chuột già mũi vàng lông trắng thành tinh.

(2) Quan âm có nửa khúc.

(3) Phu nhon dưới đất trời lên.

nói làm sao ? Cứ theo lời lệnh lang, thì nó là ân nữ (1), bề nào cũng có nghĩa cha con, chạy chối đầu cho khỏi ! » Nói rồi lại rờ rẫm Hành Giả mà nói rằng : « Đại thánh vị tinh ta, để mở trời đặng đi kiến giá ». Tôn hành Giả nói : « Ông đừng có mở dây vô ích, Lão Tôn lần ít cái cũng tới đền Linh tiêu ». Thái Bạch kim tinh cười rằng : « Con khỉ này thiệt vô tình quá ! Không nghĩ ơn trước nghĩa sau, chẳng màng việc năm xưa, nay nói giùm tiêu sự mà không vị ! » Tôn hành Giả hỏi : « Năm xưa ông có ơn nghĩa chi với Lão Tôn, mà ngày nay lại kể ». Thái Bạch kim tinh nói : « Năm xưa ta bảo tấu cho người làm chức Tề Thiên đại thánh, sau người lại không giữ bổn phận, phạm tội mà trốn đi, sao gọi là không ơn nghĩa ? » Tôn hành Giả nói : « Ta không phạm tội chi nặng, bất quá là náo thiên cung một chút mà thôi. Song ông đã kể ơn, lẽ nào ta không vị mặt, biểu Thiên vương đi lại mở dây ». Lý thiên vương mở trời rồi, mời Hành Giả ngồi lên mà chịu lỗi. Tôn hành Giả nói : « Tôi nói trước thua sau thắng, thiệt rõ ràng chẳng sai. Thôi, đi chầu cho mau mau, nếu để trễ chắc thầy tôi phải khốn ». Lý thiên vương nói nhỏ với Thái Bạch kim tinh rằng : « Con khỉ đột tánh ở không chừng, sợ bây giờ nó làm bộ bỏ qua, đến trước đền nó nói thêm nhiều chuyện, lại còn sợ nó nói thêm bớt cho con tinh ở dưới nữa cũng không biết chừng, nên tôi chẳng dám đi kiến giá, nhờ ông nói giùm cho tôi ». Thái Bạch kim tinh cười rằng : « Xin Đại thánh nhậm ngôn một phen nữa ! » Tôn hành Giả nói : « Chuyện thức kẻ tôi đã bỏ qua, chuyện vớt trái tôi cũng không nói, còn nói giùm chuyện gì ? » Thái Bạch kim tinh nói : « Việc quan một bữa trễ mười ngày, nếu vào đền thì Thiên vương chạy chối, không nhìn yêu quái là con, Đại thánh cứ chỉ bài vị làm chắt, thì hai đảng cãi lầy cả buổi chưa xong, sợ kéo cưa một hai bữa ! Đại thánh cũng biết, trên trời một bữa, dưới thế một năm. Chẳng những con tinh thành thân với Đường tăng mà thôi, sợ sanh đặng một hòa thượng nhỏ nữa, phải là hư việc hay chẳng ? »

Khi ấy Tôn hành Giả ngồi cúi đầu ngẫm nghĩ rồi nói rằng : « Như vậy cũng bất tiện, bây giờ mới tính làm sao ? »

(1) Ân nữ, cũng như nghĩa nữ.

Thái Bạch kim tinh nói : « Theo ý tôi, thời Thiên vương điếm binh đi với Đại thánh xuống bắt yêu mà cứu thầy, để tôi về tàu lại ». Tôn hành Giả hỏi : « Ông về tàu lại làm sao ? » Thái Bạch kim tinh nói : « Tôi tàu rằng : Nguyên cáo trốn rồi, nên khỏi đòi bị cáo ». Tôn hành Giả cười rằng : « Ta đã vị tinh cho xuôi, lại nói ta trốn chui trốn nhủi ; thôi thôi, bảo Lý thiên vương dẫn binh cho sẵn mà đợi, đừng tôi đi với Kim tinh về tàu lại cho rành ». Lý thiên vương nói : « Sợ Đại thánh nói tôi nghịch chỉ nên không kiến giá, thì tội nặng vô cùng ». Tôn hành Giả nói : « Ta là người đại trượng phu, một lời đã nói, bốn ngựa theo không kịp. Lẽ nào lại kiếm chuyện mà hại người, thiệt coi Lão Tôn không đáng bức quán tử ». Lý thiên vương liền tạ ơn, rồi điếm binh tại cửa Nam thiên mà đợi.

Con Thái Bạch kim tinh và Tôn hành Giả đồng kiến giá tàu rằng : « Kim tử bạch mao lão thử tinh, làm bài vị lấy tiếng, nay Lý thiên vương hay tin ấy, đã điếm binh đi bắt, xin Hoàng thượng xá tội cho Thiên vương ». Thương để ý tấu, Tôn hành Giả trở ra cửa Nam thiên, thấy Lý thiên vương và Na Tra đứng chờ đợi, cùng nhau dâng văn giá vô tội núi Hãm không.

Khi ấy Sa Tăng, Bát Giới đồng nghênh tiếp, Lý thiên vương nói : « Chẳng chịu vào hang cọp, sao bắt được con hùm ! Ai dám đi trước ? » Tôn hành Giả nói : « Lão Tôn chịu đi trước ». Na Tra nói : « Tôi vưng chỉ bắt yêu, xin đi tiên phương mới phải ». Bát Giới cũng làm phách nói lớn rằng : « Để lão Trư đi đánh trận đầu ». Lý thiên vương nói : « Đừng cãi lầy làm chi, cứ y theo lệnh ta sai phát, Tôn đại thánh và Tam thái tử đi tiên phương, còn chúng ta thủ miệng hang mà chờ nó ; ấy là nội công ngoại kích, kẻ trong đuổi ra có người ngoài đón lại, thì nó không phương xuống đất, bó nổi lên trời ». Ai nấy đồng vưng lệnh, Tôn hành Giả và Na Tra lãnh thiên binh nhảy xuống miệng ang, kiếm khắp nơi không dặng. Chẳng ngờ nàng ấy bắt Tam Tạng đem xuống nhà nhốt tại gốc đông nam, nhà ấy phân nửa lộ lên trên, phân nửa chôn dưới đất, ở trước cửa có trồng ít chậu bông, xung quanh cắm cờ đen

lên khỏi ngui ngút nên không ngó thấy. Vừa tra nữ quái nghe thừa binh rần rộ, ló cổ ra mà dòm bị thiên binh ngó thấy hô lên rằng : « Nó trốn tại đây ». Tôn hành Giả chạy lại, động Thiết băng sập nhà, Thiên binh áp tới bắt hết bảy nữ quái trói lại. Còn Tôn hành Giả kiểm dặng thầy, lại lấy gói hành lý, dắt con ngựa long mã trở ra.

Khi ấy Địa Vong phu nhơn thấy mặt Na Tra liền quỳ lạy xin anh thứ tội. Na Tra nói : « Nay vương chỉ đi bắt người, không lẽ tha dặng, cha con ta vì một cây hương của người, thiếu chút nữa mà mang tội nặng ». Nói rồi truyền thiên binh trói lại, đồng bay lên khỏi miệng hang.

Còn Tôn hành Giả vui cười, bảo thầy lạy tạ ơn Thiên vương và Thái tử. Sa Tăng, Bát Giới muốn làm thịt con tinh, Lý thiên vương nói : « Chẳng nên, chẳng nên, phải giải nó về cho Thượng Đế xử tội ». Nói rồi từ giả lên mây.

Còn Tam Tạng lên ngựa, thầy trò đồng đi luôn, không ghé chùa Trấn hải.

Bốn thầy trò đi tới mùa hè, xây thấy một bà già dắt đứa con nít đứng dưới cội dương liễu kêu lớn rằng : « Hòa thượng đừng đi nữa, mau trở lại hướng Đông, nếu qua hướng Tây thì bỏ mạng ». Tam Tạng thất sắc, nhảy xuống ngựa, ~~hỏi~~ hỏi rằng : « Bà ời, lời xưa thường hay có nói rằng : Thiên rộng mặc dầu cá lội, trời cao mặc sức chim bay. Sao bà nói qua Tây phương không dặng ? ». Bà ấy chỉ qua phía tây mà nói rằng : « Cách năm sáu dặm đường là nước Diệt pháp. Vua nước Diệt pháp thất đức lắm ! Cách hai năm nay có hứa một lời nguyện, giết cho đủ số một muôn hòa thượng mới thôi. Hai năm nay giết đã dặng chín ngàn chín trăm chín mươi sáu thầy sai vô danh. Vua Diệt pháp có truyền chỉ rằng : Đợi kiểm cho dặng bốn sai có danh sẽ giết cho đủ số. Nếu bốn thầy đi tới thành, thì dặng làm lồng mạng bồ tát (1) ». Tam Tạng nghe nói sợ quá, run lập cập nói rằng : « Bần tăng cảm ơn bà nói giúp, song không biết có ngổ nào đi tránh khỏi, xin chỉ giùm làm ơn ». Bà ấy cười rằng : « Không có ngổ nào đi cho khỏi, trừ ra biết bay thì qua mới khỏi nước này ». Bát Giới rưng cổ nói rằng : « Bà đừng dọa người, chúng tôi biết bay hết thầy ».

(1) Tổng mạng bồ tát, là bồ tát nạp mình, lời nói chơi.

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Hồi thứ tám mươi bốn

Quan-Âm mách miệng cừu Đường-lăng.

Hành-Giả cạo đầu vua Diệt-Pháp.

Còn Tôn hành Giả trợn mắt lửa trông vàng, coi thấy bả ấy là Quan Âm, còn thằng nhô là Thiện Tài đồng tử. Liền quì lạy bạch rằng : « Đề tử không hay mà nghênh tiếp, xin Bồ tát từ bi ». Bả ấy hiện nguyên hình là Quan Âm, người nhỏ hiện thiết bình Thiện Tài đồng tử, đều bay lên nửa lừng. Tam Tạng và Sa Tăng, Bát Giải hải kinh cứ cưỡi đàn lạy mãi. Quan Âm và Thiện Tài bay về Nam hải.

Khi ấy Tôn hành Giả đỡ thầy dậy nói rằng : « Bồ Tát đi mất rồi, thầy còn lạy ai đó ? » Tam Tạng nói : « Ngộ Không ơi ! Bồ Tát đã mách bảo như vậy, chắc vua Diệt Pháp chẳng hèn, biết làm sao đi qua cho khỏi ! » Tôn hành Giả nói : « Xin thầy đừng sợ, chúng ta thường gặp yêu tinh, còn hại không nổi, huống chi là người phạm tục mà sợ làm sao ? Song chỗ này ngu dốt không dặng, nếu trời tối có ai đi tuần gặp Hòa thượng thì bắt quách chàng tha; chỉ bằng kiếm chỗ vắng mà trú dợ ». Tam Tạng y lời xuống ngựa, bỏ lộ bằng vào chỗ sầm uất, có hầm hồ mà ăn mình. Tôn hành Giả nói : « Vậy thời Sa Tăng, Bát Giải bảo hộ thầy, dặng ta biến hóa vào nước ấy, coi có ngộ nào đi dặng thì đêm nay đi lên cho xong ». Dặn rồi nhảy lên mây ngó xuống, thấy khí tượng hiền lành, Tôn hành Giả khen rằng : « Nước này từ tế qua chừng, sao gọi là Diệt pháp ? »

Giây phút trời tối, Tôn hành Giả muốn đi thăm thình song sợ chúng bắt, phải hóa ra con châu châu bay tuốt tới chợ.

xảy thấy tiệm kia treo một cỗ lồng đèn lớn đề sáu chữ : An yết vắng lai thương cổ (1) Dưới đề bốn chữ : Tiệm Vương tiểu nhị. Tôn hành Giả biết là tiệm cơm, bay vào ngó thấy tám chín người bán áo quần tử tế kẻ có khăn, kẻ không khăn ; mấy anh ấy buồn ngủ, nên lột khăn cời áo để dựa bên giường nằm. Tôn hành Giả ngó thấy nghĩ thầm rằng : « May lắm, may lắm, chắc thấy qua khỏi nước này ! Để đợi mấy cậu ấy ngủ, mình mượn đỡ áo khăn, giả người tục qua thành mới dặng ».

Xảy thấy Vương tiểu nhị bước ra nói rằng : « Các ông ôi ! Nhà buôn bán kẻ ra người vô việc ăn ở kẻ phải người quấy những áo khăn và đồ hành lý, phải giữ gìn cho kỹ cang ». Mấy người bộ hành nghe nói, chớ dậy tạ rằng : « Ông quán nói phải lắm, chúng tôi rất cảm ơn. Song đi đường mỗi mệt chắc là ngủ mê, e rủi ro khốn khổ ! Vây xin ông quán cất giùm cái gói hành lý và khăn áo, mai sẽ đưa lại chúng tôi ». Tiểu nhị y lời đem khăn áo vào phòng mang trên giá. Còn Tôn hành Giả nóng nẩy, bay theo dấu dựa chỗ móc khăn, thấy Tiểu nhị trở ra đóng cửa song, tắt đèn rồi đi nghỉ.

Còn vợ Tiểu nhị đương dỗ hai đứa con, chúng nó cứ khóc hoài không nín ! Phần thì vợ Tiểu nhị mặc vá quần áo rách rất nhiều, nên thức khuya lắm, Tôn hành Giả nghĩ rằng : « Nếu chớ vợ nó ngủ mà lấy áo khăn, chắc cửa thành đã đóng. Chỉ bằng làm phứt cho mau ». Nghĩ rồi bay lại chụp ngọn đèn tắt, liền hóa ra con chuột kêu vài tiếng rồi hiện hình lấy áo khăn chạy ra. Vợ Tiểu nhị hoảng hồn hoảng vía, kêu chồng mà nói rằng : « Không xong, không xong ! Chuột thành tinh lấy đồ chạy đó ? » Tôn hành Giả nói : « Vương tiểu nhị, người đừng nghe lời vợ, ta chẳng phải là chuột thành tinh ; người chánh trực không làm khuất lấp. Ta thiệt là Tề Thiên đại thánh, theo bảo hộ Đường tăng đi thỉnh kinh. Nay ta mượn khăn áo bán đi qua khỏi cái thành này, rồi trả lại y số ». Nói rồi dặng ván bay mất.

Còn Tiểu nhị tỉnh nóng nẩy, nghe vợ kêu liền dậy, lấy áo mà bán, rủi lộn nhầm cái quần, phần thì tối thui nên không thấy, nó ngỡ là cái áo xô tay hoài mà bán không dặng : cứ lục đục trong buồng.

(1) Khách bộ hành qua lại nghỉ ngơi,

Khi ấy Tôn hành Giả về chỗ cũ. Tam Tạng hỏi rằng : « Đồ đệ, qua nước Diệt Pháp đặng chăng ? » Tôn hành Giả đề khăn áo xuống thưa rằng : « Muốn qua nước Diệt Pháp thì đừng làm cách thầy chùa ». Bát Giới nói : « Cái đó có khó gì ! Không cạo đầu nửa năm, thì thành người thế tục ». Tôn hành Giả nói : « Cạo đầu chầy ngày như vậy, phải làm kể thế bây giờ ». Tam Tạng hỏi : « Làm sao bây giờ ? » Tôn hành Giả nói : « Trong thành tôi đã xem rồi, tuy vua Diệt Pháp vô đạo mặc lòng, song trong nước có khi tượng hiền lành lắm. Tôi mới mượn khăn áo trong quán, chúng ta ăn mặc theo kẻ tục vào quán mà ngủ, qua canh tư chờ dậy cơm nước, đợi canh năm mở cửa thành sẽ đi ; dầu có ai gặp mà bắt, thì ta nói là khám sai, tuy vua Diệt Pháp cũng không lẽ cản trở, hề nào cũng phải cho đi ». Sa Tăng nói : « Phải ». Tam Tạng cũng chẳng đả, phải thay áo khăn theo thế thường. Hành Giả, Sa Tăng, Bát Giới cũng thay đổi như vậy. Tôn hành Giả nói : « Lúc này phải dẹp bốn chữ : Sư phụ đồ đệ, kêu đỡ bằng anh em, kêu thầy bằng Đường đại ca, tôi bằng Tôn nhị, kêu Bát Giới bằng Trư tam, kêu Sa Tăng bằng Sa tứ, tuy vậy mặc lòng để một mình tôi nói chuyện, còn ai nấy cứ ừ hử mà thôi ! Để tôi nói : Bốn anh em đi buôn ngựa, đi một tốp mười người, bốn anh em mình vào trước mười phố, sau sáu người khác sẽ dắt ngựa tới ở chung, chờ bán hết ngựa sẽ trả tiền phố mà đi. Nhờ có con ngựa này làm cớ ». Tam Tạng cũng y lời. Tôn hành Giả dắt ba thầy trò đi ngang tiệm Tiều nhị, nghe bộ hành cái lầy người nói mất áo, kẻ nói mất khăn. Tôn hành Giả làm thinh đi thẳng tới. Thấy phố kia còn mở cửa, Tôn hành Giả hỏi rằng : « Đây có căn phố nào rảnh không, tôi mượn một căn mà ở ? » Có bà già ở trong phố bước ra hỏi rằng : « Tôi có vài căn phố không, xin bước vào đây đàm đạo ». Nói rồi sai một tên bạn ra dắt ngựa vào phố, rồi hỏi thấp đèn. Tôn hành Giả nói : « Bóng trắng chiếu vào chỗ ố lặn sáng như ban ngày, đừng thấp đèn vô ích ! » Tên bạn bùng đèn đến, Tôn hành Giả thối liền ! Kế con đòi đem bốn chén nước trà thết đãi, bà chủ phố bước vô, Tôn hành Giả nhắm vóc bà ấy chừng năm mươi tám tuổi. Bà ấy đứng dựa hỏi thăm rằng : « Chẳng hay các ông ở đâu mà đến, đi buôn bán vật chi ? » Tôn hành Giả nói : « Chúng tôi ở phương bắc

đến đây buôn ngựa ? » Bà ấy hỏi rằng : « Chẳng hay ở gần
nào họ chi ? » Tôn Hành Giả nói : « Ông này là Đường đại
ca, tôi là Tôn Nhị, người này là Trư tam, người kia Sa
tư ». Bà ấy cười rằng : « Bốn ông khác họ hết thấy ! »
Tôn hành Giả nói : « Tuy khác họ mà ở chung, bọn tôi
đồng lắm đi tới mười anh em, bốn đưa tôi đến mười
phố, mai sáu người ấy đem bảy ngựa vào đây, đợi bán
hết ngựa mới về xứ ». Bà ấy hỏi : « Bảy ngựa hết thấy bao
nhiều ? » Tôn hành Giả nói : « Và lớn và nhỏ một trăm
mốt, cũng như con ngựa này song khác màu sắc ». Bà
ấy cười rằng : « Tôn nhị quan trọng thiệt may lắm mới
khiến đến phố tôi, nếu nhà khác chắc không dám chịu,
bởi phố tôi rộng rãi, tàu ngựa không thiếu gì, cỏ và lúa
cũng nhiều lắm, đâu một trăm một con ngựa cũng có tàu.
Nguyên phố tôi cũng có danh, vì chồng tôi họ Triệu, nay
đã khuất rồi, nên họ kêu phố tôi là phố Triệu quả phụ,
tôi đãi khách đã có danh. Lối xưa có nói : Hàng chia cao
thấp ba phần giá, khách chẳng gần xa một bậc người ». Tôn hành Giả
hỏi : « Ba bức ấy xin cất nghĩa cho rành ». Bà ấy nói : « Bức
thượng đủ năm thứ trái cây đủ năm
món đồ nấu, hai ông ngồi một tiệc có đưa còn gái hầu
rượu và ca xang, mỗi vị chịu năm chỉ bạc, là có phần tiền
phóng ngủ rồi ». Tôn hành Giả nói : « Phải thế lắm,
song thiếu số tiền, nên không thỉnh nàng ấy hầu rượu ». Bà
ấy nói : « Còn bức trung thì không có người hầu rượu
mà thôi, mỗi vị hai chỉ bạc ». Tôn hành Giả nói : « Như
vậy cũng vừa lắm, xin cất nghĩa bức chót ra thế nào ». Bà
ấy nói : « Bức chót rất hèn, tôi không dám nói ». Tôn
hành Giả : « Có can chi mà ngại, xin cất nghĩa cho chúng
tôi rõ sẽ liệu sức mà dùng ». Bà ấy nói : « Bức thứ ba
thì cơm sẵn trong chảo, muốn dùng bao nhiêu thì xúc
mà dùng, ngủ ở ngoài hiên sáng ngày trả tiền cơm bao
nhiều cũng dặng ». Bát Giới nói : « Như vậy lão Trư có
phước lắm, xúc cơm ăn một bữa cho no, rồi ngủ tại xó
bếp cũng dặng ». Tôn hành Giả nói : « Chú nói cái gì lạ
vậy ? Cha chả, lại không đủ bạc mà dùng đồ bức thượng
một bữa hay sao ? » Bà ấy mừng rỡ bảo nấu trà ngon,
và làm thịt gà, thịt ngỗng, dọn phụ thêm đồ uống rượu.
Tam Tang nói nhỏ rằng : « Bày đặt bức thượng nay họ
báo dọn đồ mậu mới ăn uống làm sao ? » Tôn hành

Giã bước xuống lầu bảo rằng : « Bữa nay chúng tôi ăn chay, đừng dọn đồ mặn. Vậy thì bây giờ dọn cơm chay cho từ tể, ta cũng trả tiền theo bực thường ». Bà ấy mừng rỡ bảo thôi việc sát sanh, lo dọn tiệc chay rất nèn vén khéo.

Giây phút dọn cơm chay, bốn người ăn uống nửa bữa. Xảy nghe tiếng khua lộp cộp. Tôn hành Giã hỏi chuyện chi rầm rầm ? Bà ấy nói : « Trẻ nhỏ đem kiệu rước con ấy đến hầu rượu cho vui ». Tôn hành Giã nói : « Thôi thôi, bữa nay ăn chay, không lẽ làm như vậy, vả lại anh em chưa đủ mặt, để đêm mai hội tể, sẽ thỉnh nàng ấy hầu rượu ». Bà ấy nói phải, truyền dẹp kiệu tức thì.

Khi ấy bốn thầy trò ăn uống rồi, chúng dọn dẹp xong xả, Tam Tạng hỏi nhỏ Hành Giã rằng : « Bây giờ tỉnh ngủ chỗ nào ? » Tôn hành Giã nói : « Ngủ trên lầu cũng được ». Tam Tạng nói : « Không tiện đâu, vì chúng ta mỗi một, chỉ cho khỏi ngủ mê, nếu họ lên thấy lậu sự ra, chắc là bắt giải tội đền phải khốn ! »

Tôn hành Giã nói phải, liền bước ra dặm ván lầu đứng đứng. Triệu quả phụ chạy lại hỏi rằng : « Tôn quan nhưn nói chuyện chi ? » Tôn hành Giã hỏi : « Bây giờ chúng tôi ngủ chỗ nào ? » Triệu quả phụ nói : « Ngủ trên lầu có cửa song mát mẻ lắm, và lại không muỗi mòng ». Tôn hành Giã nói : « Ngủ không được đâu, bởi Trư Tam quan có bệnh phát lạnh, Sa tứ quan lại sợ gió, Đường đại ca muốn ngủ chỗ cho thiệt tối đen, ý tôi cũng vậy ». Triệu quả phụ bước ra nhà sau đứng than thở. Con gái bà ấy bỗng con lại an ủi rằng : « Mẹ ơi ! Tháng này tuy ế ẩm, song qua tháng mười sắp tới, việc sanh ý khá hơn, nghĩ nào mà than thở ? » Triệu quả phụ nói : « Không phải buồn việc sanh ý ế ẩm, hồi hôm đã có bốn người buôn ngựa mượn phố rồi, lại muốn ăn uống đồ nhứt, ngờ là mình kiếm được tiền, ai dè nhâm bữa ăn chay, nên kiếm tiền chẳng được ! » Nàng ấy nói : « Bữa nay ăn chay, ngày mai ăn mặn, lo chi không dọn được đồ hạng nhứt mà kiếm ít nhiều ? » Triệu quả phụ nói : « Lại còn một chuyện rất khó, bốn người ấy nói có bệnh, muốn ngủ chỗ nào cho kín đáo tối thui, nhâm lại có chỗ nào như vậy, chỉ bằng liều thì một bữa cơm không tiền,

bảo họ kiểm khách sạn mà ngủ ! » Nàng ấy nói : « Thưa mẹ, có chỗ tối thui mà không gió nữa ». Triệu quả phụ hỏi : « Chỗ nào ? » Nàng ấy nói : « Ông già hồi trước có đóng một cái tủ, bề cao ba thước, bề dài bảy thước, bề rộng bốn thước, đầu sáu bảy người nằm cũng dặng, đem bốn câu mà liếm vào đó cho xong ». Triệu quả phụ cười rằng : « Sợ họ không chịu ngộp, để hỏi thử coi thế nào ; như dặng thì xong lắm ».

Khi ấy Triệu quả phụ bước lại trả lời rằng : « Nhà tôi trống trơn, không chỗ nào chẳng gió, trừ ra có một cái tủ rộng và bịt bùng, xin mời vào đó mà ngủ ? » Tôn hành Giả nói : « Xong lắm ! » Triệu quả phụ sai gia tướng khiêng tủ ra, mở cửa rồi Bát Giới nhảy vào nằm choán phần trước, Sa Tăng xách gói đồ bước vào, Tôn hành Giả dặt thầy vào, bảo Triệu quả phụ đóng cửa lại, và dặt buộc con ngựa dựa tủ cho chắc. Triệu quả phụ y lời, khóa cửa tủ cứng ngắt !

Còn bốn thầy bị hăm hơi, mồ hôi như xối, liền cởi áo ra lấy khăn mà quạt đỡ ! Tội canh hai ai nấy đều ngủ hết ! Tôn hành Giả nằm véo bắp đùi Bát Giới. Bát Giới thức giấc nói bực tức rằng : « Đứng có khuấy nà, mệt quá chừng, để ngủ cho khỏe ? » Tôn hành Giả dặt chuyện nói ma rằng : « Bạc vốn tinh là năm ngàn lượng, hôm trước bán nửa ngựa dặng ba ngàn và bạc họ bán ngựa giao cho mình bốn ngàn nữa là bảy ngàn, còn bảy ngựa cộng lại đó bán cầm hổ cũng dặng ba ngàn lượng nữa là một muôn, tinh chạy vốn một lời một ». Bát Giới cứ ngủ khi, không thêm nghe tới.

Rủi lũ gánh nước nấu ăn đi ngang qua nghe dặng lời ấy, chúng nó thuở nay quen lớn với bộm, hay kêu mà chia tiền, liền thuật tin cho ăn cướp hay, kéo tới hơn hai mươi đứa ; bảo hại Triệu quả phụ kinh hồn mất vía, tấn thêm cửa kéo ăn cướp vào. Chẳng ngờ dặng ăn cướp không đánh quân, sẵn lòng đoạt của bộ hành, lên lầu thấy một cái tủ, ngoài tủ buộc con ngựa kim, chúng nó khen rằng : « Người buôn bán biết thế thần, nên cất bạc tiền vào tủ ! Chi bằng khiêng hết về mà chia ». Bàn luận rồi, đứa thì mở ngựa dặt đi, còn bao nhiêu áp lại khiêng tủ.

Khi ấy Bát Giải tỉnh giấc hỏi nhỏ rằng : « Ai khiêng tử đó ? » Tôn hành Giả nói nhỏ rằng : « Đừng có làm ngáy, đề nó khiêng cho tới Tây phương, mình khỏi mất công đi bộ ? » Còn Lữ ăn cướp lại khiêng trở về động, đánh quân giữ cửa thành chạy tản, chúng nó khiêng tử dắt ngựa ra cửa thành.

Nói về quan Binh bộ và quan Tổng binh nghe báo, liền cất binh mã đuổi theo. Lữ ăn cướp thất kinh bỏ ngựa và tử mà chạy hết ! Quan Tổng binh bắt không được ăn cướp, thấy con ngựa tốt quá, liền cỡi lấy, truyền quân khiêng tử về thành, viết giấy niệm phong tử ấy lại ; truyền quân canh giữ, đợi mai sáng sẽ tâu cho vua hay.

Còn Tam Tạng ở trong tử trách nhỏ Tôn hành Giả rằng : « Con khỉ mắc phong hay sanh sự làm báo hại ! Phải chỉ ở ngoài đi đòi điệp thông quan còn có chỗ cãi lẽ, nay làm sự gian dân chắc là theo sai trước cho đủ số một muôn ! » Tôn hành Giả nói nhỏ rằng : « Xin thầy đừng than thở mà chúng hay ! Bề nào mai tôi tâu với hôn quân thì vô sự ; thầy hãy ngủ đi ».

Đến nửa canh ba, Tôn hành Giả lấy thiết bằng hóa ra cái khoan vo, khoan lỗng đáy tử, lại biến làm con kiến cánh bỏ ra ; rồi bay lên mây hiện nguyên hình nhỏ một nắm lông hóa ra con buồn ngủ, hình như bồ hong gọi là Hạt thóa trùng, vì nó bày vô lỗ mũi thì ngủ gục. Tôn hành Giả niệm chú thâu Thổ địa đến bảo rằng : « Người đem các con buồn ngủ này bỏ vào lỗ mũi vua Diệt Pháp và nội cung là quan cũng vậy ». Thổ địa phụng mạng đi liền. Tôn hành Giả lại nhỏ lông hóa ra một bầy Hành Giả nhỏ, cây thiết bằng hóa ra đao cạo huyền thiên ! Truyền các Hành Giả vào thành, thấy ai nấy ngủ mê thì cạo đầu hết thấy. Thương hại lục bộ (1) và cung phi mỹ nữ tôi chúa cả triều đều trụi lủi !

Nội nửa giờ các Hành Giả nhỏ cạo đầu xong rồi đem đao về cho Tôn hành Giả. Tôn hành Giả dùng mình thâu lông lại, và thân thiết bằng cắt vào tai, rồi biến ra con kiến cánh bay xuống đáy tử chun lên, hiện nguyên hình nắm ngủ.

(1) Lục bộ là : Lại bộ, Binh bộ, Lễ bộ, Công bộ, Hộ bộ, Hình bộ.

Rạng ngày các cung nga mỹ nữ chờ dậy điểm trang, thì không có tóc mà bôi ! Các thái giám cũng như thầy chùa ! Hoàng hậu thức dậy thấy cung nga trơn lu, rờ tóc của mình cũng lảng lầy ! Nghĩ rằng : « Hèn chi chúng nó khóc thầm, không rõ vì cớ nào có điểm dị sự ! » Nghĩ rồi vào coi vua Diệt Pháp giống in Hoa thượng chẳng sai ! Kể vua Diệt Pháp chờ dậy thấy Hoàng hậu như vậy, ngỡ là mới qui y, liền phán hỏi rằng : « Hoàng hậu làm thế gì lạ vậy ? » Hoàng hậu tâu rằng : « Chúa công cũng vậy, không phải một mình tôi ». Vua Diệt Pháp phán rằng : « Biết rồi, biết rồi, tại trẫm hay giết thầy chùa, nên trời cho quả báo như vậy ! » Ngó thấy cung nga và thái giám cũng vậy. Vua Diệt Pháp phán rằng : « Chuyện này nội trong cung biết, đừng cho kẻ ngoại thần hay, sợ bá quan đặt điều hiềm nhẽ ».

Còn bá quan thức dậy mới hay, ông nào cũng giựt mình hết thấy, thấy chuyện dị kỳ lại đặt vào tráo mà đãi tội.

Hồi thứ tám mươi lăm

Ngô Không gọi Bạt-Giải,

Lão-quái bắt Đường-tảng.

Đến khi lâm triều, bá quan văn võ đồng tung hô rồi đứng sớ tâu rằng : « Xin bệ hạ dung tội thất lễ cho chúng tôi ». Vua Diệt Pháp phán hỏi rằng : « Bá quan có thất lễ chuyện chi, mà xin miễn tội ? » Bá quan tâu rằng : « Không biết vì cớ gì, chúng tôi ngủ mới thức dậy, tóc đã hết trơn, làm như bị ai cạo ! » Vua Diệt Pháp xem sớ rồi phán rằng : « Chuyện này rất lạ, nội trong cung cấm cũng như vậy luôn luôn không có người nào còn tóc ! » Phán rồi ngời ngó các quan, thấy ông nào cũng rơi nước mắt. Vua Diệt Pháp thở ra phán rằng : « Thôi, từ này sắp sau chẳng dám giết thầy chùa nữa ».

Giây phút quan dương giá nói lớn rằng : « Ai có việc chi thời tấu, bằng vô sự thì bái chầu ». Quan Tổng binh quân thành qui tâu rằng : « Hồi khuya tôi đi tuần thành, đuổi lũ ăn cướp lấy đảng tử đồ, và bắt đảng con ngựa. Xin dung cho bệ hạ định lễ nào ». Vua Diệt Pháp mừng rỡ phán rằng : « Khiêng tử và dắt ngựa đến cho trẫm xem ».

Khi ấy quan Tổng binh vùng chĩ, truyền quân khiêng tử dất ngựa đến sân châu. Tam Tạng hoảng hồn hỏi nhỏ rằng : « Đồ đệ ời, bây giờ biết tâu làm sao ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Đừng làm bộ nhút nhát, tòi đã qui y cho nó rồi, đợi mở tử ra thì nó tòn bằng thầy cả ».

Khi vua Diệt Pháp truyền mở tử, Bát Giải nhảy ra trước, bá quan xem thấy kinh hồn, Tôn hành Giả đỡ thầy ra, còn Sa Lãng gánh đồ hành lý đi sau hết. Bát Giải thấy Tổng binh bắt ngựa, liền nhảy tới trước hứ một tiếng mà nói lớn rằng : « Sao người dất ngựa của ta, mau mau trả lại ! » Nói rồi nhảy đại qua năm cương ngựa kéo lại. Quan Tổng binh hết hồn. Bốn thầy trỏ vào đèn, vua Diệt Pháp xuống ngai nghinh tiếp, phán hỏi rằng : « Thầy ở đâu đến đây ? » Tam Tạng tâu rằng : « Bần tăng là Khâm sai vùng chỉ Đường thiên tử qua Tây phương thỉnh kinh tại chùa Đại lồi âm ». Vua Diệt Pháp phán rằng : « Sao mấy thầy ngủ trong tử làm chi ? » Tam Tạng tâu rằng : « Tòi biết bệ hạ nguyện gết thầy chùa cho tòi một muôn mạng, nên tòi không dám đi ngang qua, phải giả kể tặc mà đi trong cơn tối, vào quán mà ngủ, lại e lâu sự khô lòng, phải chun vò tử mà nằm cho kín đáo. Không dè bị ần cướp khiêng đi, gặp quan trào thâu lại. Nay xin bệ hạ mở lượng rộng, tha chúng tòi đi thỉnh kinh, đã có ơn lại thêm phước ». Vua Diệt Pháp phán rằng : « Sư phụ là thánh tăng Trung quốc, trăm không hay mà nghinh tiếp, cam lồi mười phần. Bởi khi trước nhiều kẻ thầy chùa kiêu ngạo trăm, trăm g ân quả mới nguyện gết một muôn sải mà rửa hờn. Chẳng ngờ số ấy gần đủ, không dè hồi hôm trời khiến trăm qui y, hoàng hậu và bá quan thái giám cung phi cũng vậy. Xin thầy dạy bảo phép tu hành, trăm quyết lòng thọ giáo ».

Khi ấy Bát Giải cười ngất nói rằng : « Đã chịu làm đệ tử mà lễ nhập học ở đâu ? » Vua Diệt Pháp phán rằng : « Nếu chịu dạy quả nhưn, thì nguyện đừng châu báu ngọc vàng làm lễ ra mắt ». Tôn hành Giả nói rằng : « Chúng tòi là sãi chơn tu, chẳng hề ham tài lợi. Ghi lá điệp thông quan và đưa khỏi thành cũng đủ lễ, như vậy thì cơ đồ bền vững vạn nước lâu dài ». Vua Diệt Pháp truyền dọn tiệc chay

thết đãi. Chứa tôi đồng làm lễ, kêu Tam Tạng bằng thầy. Ghi lá điệp thông quan xong xong, rồi xin Tam Tạng đặt hiệu nước lại. Tôn hành Giả nói : « Chữ Pháp tốt lắm, còn một chữ Diệt không tốt mà thôi. Hôm nay có Khâm sai đi ngang qua đây, lấy chữ Khâm làm kính, đổi lại Khâm Pháp quốc. Trời khiến nước này từ đây sắp tới là : Biên lạng sông trong yên một mối, Gió hóa mưa thuận khỏe muôn dân ».

Khi ấy vua Khâm Pháp truyền ban chiếu cải hiệu lại, rồi dọn xe giá đưa bốn thầy trò ra khỏi thành. Còn Tam Tạng từ giả vua Khâm Pháp, đi một đôi xa xa, rồi khen rằng : « Ngộ Không ! Người làm chuyện đó có ích lắm ! » Sa Tăng nói : « Anh đi rước thầy hủ ở đâu hồi nửa đêm mà cạo đầu nhiều dữ vậy ? » Tôn hành Giả bèn thuật chuyện lại, ai nấy cũng nức cười.

Ngày kia tới hòn núi cao, Tam Tạng dừng ngựa nói rằng : « Đồ đệ ơi ! Núi cao chắc có yêu tinh, phải giữ gìn cho lắm ». Tôn hành Giả cười rằng : « Không hề chi mà lo, có tôi đi theo thì vô sự ». Tam Tạng nói : « Đừng nói vô sự, ta coi chót núi cao quá, sanh nhiều cụm mây dữ dằn, ngộ thấy chừng nào xốn xang chừng nấy ». Tôn hành Giả cười rằng : « Sao thầy quên Tâm kinh của thầy Ô Sáo thiền sư, nên mới giựt mình như vậy ! » Tam Tạng nói : « Ta nhớ hết thầy, chẳng hề quên câu nào ». Tôn hành Giả nói : « Tuy thầy nhớ hết, mà còn quên mấy câu thơ đang sau ». Tam Tạng hỏi : « Bốn câu kệ ấy làm sao ? » Tôn hành Giả thưa rằng :

*Phật ở Linh-sơn vốn chẳng xa,
Linh-sơn thiết ở tại lòng ta.
Người đều có mỗi Linh-sơn tháp,
Hễ nhớ Linh-sơn hết sự tà.*

Tam Tạng nói : « Cứ theo bài kệ ấy chỉ nghĩa Phật tức tâm, tâm tức Phật, tâm chánh thành Phật, tâm tà thành ma (1) », Tôn hành Giả nói : « Không có khó chi, gìn lòng thanh tịnh việc dữ cũng hóa lành. Nếu sai chạy thì không nên việc. Lòng thanh thì chùa Đại Lôi-âm ở trước con mắt, chờ thầy nhất quả thì tâm thần chẳng an, biết ngày

(1) Phật là lòng, lòng là Phật, lòng chánh thành Phật, lòng tà thành ma, cho nên Phật tại lòng chờ chẳng phải tại núi Linh-tự (Linh-sơn).

«ào cho đến Đại lôi âm». Tam Tạng nghe nói an lòng, thầy trò đi mạnh mẽ.

Giây phút nghe gió thổi ào ào, Tam Tạng kinh hãi nói rằng : « Gió đó, gió đó ! » Tôn hành Giả nói : « Mùa xuân có gió chường gọi là hoa phong. Mùa hè có gió nam gọi là huân phong. Mùa thu có gió tây gọi là kim phong. Mùa đông có gió bắc gọi là Sóc phong, bốn mùa đều có gió, mà sợ nỗi gì ? » Nói chưa dứt lời thấy khói lên mù mù, Tam Tạng càng thất sắc. Tôn hành Giả thưa rằng : « Xin thầy đừng sợ, bước xuống ngựa mà ngồi, có Bát Giới và Sa Tăng bảo hộ; để Lão Tôn đi xem thử kiết hung ! » Nói rồi nhảy lên mây, án tay mà coi xuống, thấy có ba bốn chục con yêu nhỏ, đương tập làm gió làm sa mù. Tôn hành Giả cười thầm rằng : « Thầy mình cũng linh, có bày diêm trước ! Ta bây giờ vác thiết bạng nhảy xuống mà đập đại, thì chúng nó chết hết cả bày, song sợ thất danh vì sợ đánh lên. Ta muốn về sai Bát Giới đi đánh thử, chắc nó làm biếng không đi, phải làm mưu gạt nó mới dặng ». Nghĩ rồi nhảy xuống, Tam Tạng hỏi rằng : « Ngộ Không, chỗ ngồi ngút đen diêm hung hay kiết ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Bây giờ đã hết gió tan khói rồi ». Tam Tạng nói : « Phải, bây giờ có bớt hơn hồi nãy ». Tôn hành Giả cười rằng : « Tôi bình thường nói dẫu có đó, coi chẳng hề lăm ! Biết con Địa Động là yêu giả hình trời vào cây mà gạt thầy mở, một hai thầy cũng cái tôi mới bị nó bắt đàng phòng, khóc gần hết nước mắt ! Nay tôi cũng còn ỷ tài nhằm hay, chắc chỗ ngút đó có một hai con quỷ thành tinh chưa dặng bao lâu. Chẳng ngờ đến đó mà coi, không phải yêu quái, thiệt là coi nhiều lần lăm cũng có lần lăm ». Tam Tạng hỏi : « Không phải yêu tinh, vậy chớ giống gì đó ? » Tôn hành Giả nói : « Ấy là xóm nhà giàu ở trước kia, xôi và hấp bánh bao rất nhiều, để dành cho trai tăng, nên hơi lên ngui ngút ». Bát Giới nghe nói, liền kéo Hành Giả mà hỏi nhỏ rằng : « Anh ăn rồi phải không ? » Tôn hành Giả nói phở rằng : « Ăn chút đỉnh không bao nhiêu, vì đồ nếm mặn quá ». Bát Giới hừ và nói rằng : « Mặn lạt không hề gì, tôi ăn no một bữa ». Tôn hành Giả hỏi : « Người muốn làm sao ? » Bát Giới nói : « Tôi đói chi tử, anh khéo hỏi cớ không ? » Tôn hành Giả nói : « Lời thánh

nhơn cô nói: Phụ tại, lữ bất đắc tự chuyên. Nghĩa là con có cha, thì con không có quyền chi hết. Lẽ nào có thầy đó, mà mình đi ăn trước hay sao? » Bát Giải cười rằng: « Miễn là anh đừng nói ra, thời tôi đi dặng ». Tôn hành Giả cười rằng: « Ai nói làm chi, đồ người kiếm chuyện chi mà đi cho dặng? » Bát Giải nói: « Chuyện làm thì dở, chuyện nói không thông, chờ chuyện kiếm ăn thì hay lắm! » Liên tinh kể thừa với thầy rằng: « Gần vô nhà trai tăng thì phải tỉnh trước, nếu để con ngựa này đói, thì vô nhà nó phá rầm rầm. Vậy để tôi đi cắt cỏ cho nó ăn, rồi thầy trò sẽ vào nhà trai tăng một lượt ». Tam Tạng nghe nói mừng rỡ khen rằng: « Người bữa nay thiệt siêng năng quá, hãy đi chợ mau mà trở về! » Bát Giải nói xuôi rằng: « Tôi đi nhứt khắc ». Nói rồi chạy vô. Tôn hành Giả bốc theo nói nhỏ rằng: « Nhà trai tăng đãi những thầy thanh, không đãi bộ tướng dữ tợn như vậy. Người phải giả hình mới xong ». Bát Giải nghe lời, đi tới hòn núi biến ra thầy chùa lùn mà mập, tay gõ mõ miệng đọc làm đăm đăm bộ như đọc kinh chứ không thuộc câu kinh nào hết.

Khi ấy chúa yêu truyền lệnh cho các tiểu yêu đón đường bắt thịt, vừa ưa Bát Giải gõ mõ lủi vô. Tiểu yêu vậy phải đưa thì nắm áo nắm quần, đưa thì xách tai xách mũi. Bát Giải nói: « Mời ăn gì dữ vậy, thùng thăng lời đi vô ». Lũ tiểu yêu hỏi: « Muốn đi ăn giống gì đó? » Bát Giải nói: « Các người đã bố thí, làm việc trai tăng, thì ta đến nhậm lễ, không biết hay sao mà hỏi kia? » Lũ tiểu yêu cười rằng: « Ta không phải trai tăng thiệt là thực tăng, chúng ta là yêu tiên tại núi này, hay bắt thầy chùa mà ăn thịt, nay bắt dặng người đem về động nấu cho rục mà ăn một bữa, đừng trông việc trai tăng ».

Khi ấy Bát Giải nghe nói, trách thầm Hành Giả rằng: « Tôi vật Bát mã ôn, gạt ta đi nạp thịt cho yêu tinh, chứ có ai trai tăng ở đâu, Bát mã ôn thiệt độc quá! » Xảy thấy chúng nó áp lại kéo niều dòngh lắm. Bát Giải nổi nóng hiện nguyên hình, vác đinh ba đập đại. Các tiểu yêu bại tẩu, về động báo cho chủ nó hay rằng: « Có một thầy chùa mập

quá đi ngang qua núi này, chúng tôi quyết bắt về ăn thịt, không dè nó biết biến hóa ». Chúa yêu hỏi : « Nó biến ra giống gì ? » Tiểu yêu nói : « Nó biến ra mõ dài, tai lớn, có lông gáy như heo rừng, hai tay cầm đinh ba đập chúng tôi gần chết, nên trở về báo cho đại vương hay ». Chúa yêu nghe nói xách roi sắt ra ngoài, ngờ thấy Bát Giới thiệt dữ tợn, chúa yêu hét, lớn rằng : « Người tên họ là chi, ở đâu đến đây, phải nói thiệt thì ta dung mạng ». Bát Giới cười rằng : « Người không biết Trư tổ tông sao ? Ta là học trò Đường tăng, gọi là Trư bát Giới ». Chúa yêu nói : « Nếu vậy thì người là học trò Đường tăng, thuở nay ta nghe đồn thịt Đường tăng quý lắm, ta không biết ở đâu mà kiếm, thời may đến nấp thịt cho ta, đồ chạy đâu cho khỏi ». Nói rồi đánh một thiết liên, Bát Giới ra oai cự chiến.

Giây phút chúa yêu truyền các tiểu yêu phủ vây từ phía. Bát Giới đánh cầm đồng với chúa yêu, ngặt bị lũ tiểu qui đông lắm nên đánh không xiết, rần sức đồ nam đồ bắc cho khỏi bị thương tích là may.

Khi ấy Tôn hành Giả ngồi sau lưng Tam Tạng, khi không vùng cười khan. Sa Tăng hỏi : « Chuyện chi mà sư huynh cười đó ? » Tôn hành Giả nói nhỏ rằng : « Bát Giới là thằng điên, nghe nói gát có đăm trai tăng, nó ham ăn kiếm cớ đi lên, chắc là nó đập tiểu yêu cũng chết hết, chừng nào chúa động ra nó mới điên ! Mặc sức nó mắng Bát mà ừ không biết mấy chục tiếng ! Ngộ Tinh người đứng nói lâu cho thầy hay, để ta đi tiếp nó ». Nói nhỏ rồi lên nhỏ một sợi lông, hóa hình mình ngồi đó, còn hình thiệt biến mất, bay lên mây ngó xuống thấy Bát Giới bị vây, coi bộ muốn nấp thịt cho chúng nó. Tôn hành Giả nhảy xuống kêu lớn rằng : « Bát Giới đừng sợ, có Lão Tôn trợ chiến đây ! » Bát Giới đắc thế, tinh thần mạnh mẽ hơn xưa, vác đinh ba đập đại, chúa yêu ừ không lại, liền bại tầu.

Còn Tôn hành Giả thấy yêu quái chạy rồi, liền tán hình về trước, dùn mình thân lỏng lại, hiện nguyên hình như thường, ngồi sau lưng Tam Tạng.

Giây phút Bát Giới chạy về đồ ghèn đồ dãi, thở hào hển mà bái. Tam Tạng lấy làm lạ hỏi rằng : « Người đi cỡi cỗ ngựa, sao coi bộ xơ xải như vậy ? » Bát Giới dấm ngực dấm chơn nói rằng : « Thầy ơi ! Nếu nói ra thì mắc cỡ quá, sư huynh gát tôi, nói xóm kia có trai tăng mà nếm

mặn quá nên ăn ít dặng. Tôi sẵn đói bụng, nên mượn cớ cắt cổ dặng đi ăn lót lòng, chẳng ngờ mới ló đầu tới, gặp một bầy yêu vây tôi, quyết bắt mà ăn sống ! Tôi đánh một hồi giải vây không nổi, nhờ sư huynh chống gậy tang đến tiếp cứu, nếu không thì tôi chết, chẳng còn sống mà thấy mặt thầy ». Tôn hành Giả cười rằng : « Người đừng kiếm chuyện vu vạ ; mình đi ăn cướp, lại khai xã cho người ta ! Từ khi người đi đến bây giờ, ta ngồi sau lưng thầy chẳng hề rời khỏi ». Tam Tạng nói : « Thiệt Ngộ Không chẳng hề lia ta, lẽ nào đi trợ chiến ! » Bát Giới nhảy dựng lên nói rằng : « Thầy đừng tin mà mắc, sư huynh có phép thể thần ấy là cái lòng vượn già chớ không phải hình thiệt ». Tam Tạng gặc đầu rồi hỏi rằng : « Ngộ Không, thiệt có yêu quái chăng ? » Tôn hành Giả biết giấu không dặng, tung phách đứng dậy cười rằng : « Thiệt có ít con quỷ nhỏ, chúng nó chẳng dám chọc tới tôi. Bát Giới lại đây ta bấu cữ người một chức, bởi bảo hộ sư phụ mà đánh các động, chẳng khác chi cầm binh ». Bát Giới hỏi : « Cầm binh là đánh giặc phải chăng ? » Tôn hành Giả nói : « Phải. Bởi Sa Tăng võ nghệ thua người, nên ta cữ người làm chức Khai lộ tiền phương, nếu yêu quái không ra cũng tốt, bằng nó đón đường làm dữ, thì người đánh nó mà lập công ». Bát Giới nhắm sức con yêu ấy, tài cũng không hơn mình bao nhiêu, nên nói rằng : « Tôi chịu lãnh chức ấy ». Tôn hành Giả vui mừng thỉnh thầy lên ngựa. Sa Tăng quảy gánh theo sau. Còn Bát Giới đi trước.

Nói qua con yêu bại tẩu về động, ngồi trên gành làm thỉnh làm thế, có ý ưu phiền. Tiểu yêu thấy vậy hỏi rằng : « Đại vương thường khi đi ra ngoài, trở về thì hôn hờ, sao bữa nay coi ý buồn rầu ? » Chúa yêu nói : « Chúng bây ôi ! Thường khi ta tuần núi, bắt luận người và thú vật đều bắt về mà nuôi dưỡng chúng bây. Nay rủi quá, gặp tay đồng lực ! » Tiểu yêu hỏi : « Người nào đồng lực với Đại vương ? » Chúa yêu nói : « Gặp một Hòa thượng gọi là Trư bát Giới vốn đệ tử Đường tăng ở Đông độ đi thỉnh kinh : ta bị nó đánh ít cái đinh ba mà bị tẩu ! Ta thuở nay nghe đồn Đường tăng là phật La Hán tu hành đã mười đời,

nếu ai ăn một miếng thịt Đường Tăng thì sống hoài không chết. Không dè bữa nay tình cờ gặp nó, quyết bắt mà ăn thịt cho trường sanh. Nào hay nó có học trò như vậy ! Tức biết chừng nào ! » Nói chưa dứt tiếng, có một đứa tiểu yêu nhảy ra nói rằng : « Đừng có ham ăn thịt, thịt Đường Tăng ăn chẳng đáng đâu ! » Chúa yêu hỏi : « Làm sao mà ăn chẳng đáng ? » Tiểu yêu nói : « Nếu dễ ăn thì nó đi đâu đến chốn này ? Không đủ cho yêu tinh xứ khác nó ăn gỏi ! Bởi nó có ba đứa học trò : Học trò lớn là Tôn hành Giả, học trò thứ ba là Sa Tăng, còn người ấy là học trò thứ nhì tên Trư bát Giới ». Chúa yêu hỏi : « Sa Tăng sánh với Bát Giới ra thế nào ? » Tiểu yêu nói : Cũng không hơn thua bao nhiêu ». Chúa yêu hỏi : « Còn Tôn hành Giả ra thế nào ? » Tiểu yêu le lưỡi nói rằng : « Tôi không dám nói ! Tôn hành Giả thần thông quảng đại, biến hóa vô cùng, năm trăm năm trước nó đánh Thiên cung, những tướng trời bắt không đáng nó ! Mình trông gì ăn thịt Đường Tăng ». Chúa yêu nói : « Sao người biết rõ như vậy ? » Tiểu yêu nói : « Tôi hồi trước ở núi Sư Đà, động Sư Đà, ở chung với đại vương ấy, đại vương ấy không biết phải quấy, muốn ăn thịt Đường Tăng bị Tôn hành Giả dùng thiết báng phá cửa tan nát, may tôi có trí khôn, mở cửa sau mà trốn đến đây nhờ đại vương cho ở, bởi vậy nên tôi biết có tài ». Chúa yêu nghe nói sợ thất sắc. Xảy có tiểu yêu khác chạy lại nói rằng : « Xin đại vương đừng sợ. Nếu muốn ăn thịt Đường Tăng thì tôi có kế bắt nó ». Chúa yêu hỏi : « Người tính kế chi ? » Tiểu yêu nói : « Tôi có kế phân biện mai hoa (1) ». Chúa yêu hỏi : « Làm sao gọi là kế phân biện mai hoa ? » Tiểu yêu nói : « Bây giờ đem các yêu trong động ra hết thảy, trong một ngàn chọn một trăm đứa hay, rồi một trăm đứa hay chọn rút lại mười đứa hay, rồi mười đứa ấy cho thi với nhau, mà tuyên lại ba đứa hạng nhất, có tài năng, biết biến hóa, ba đứa ấy đều hóa ra hình đại vương, cũng cầm thiết tiên như đại vương, mai phục ba chỗ. Trước hết một người đánh với Bát Giới, sau sai một người đánh với Tôn hành Giả, rồi lại một người đánh với Sa Tăng, để ba đứa tiểu yêu đánh cầm chừng với ba anh em nó. Còn

(1) Phân biện mai hoa, nghĩa là chia cánh bông mai, như hoa mai có một bông chia ra làm năm cánh.

đại vương ở trên không, thò tay bắt Đường tăng như lấy đồ trong túi, có khó chi dân ! » Chúa yêu nghe nói mừng rỡ khen rằng : « Kể ấy hay lắm, hay lắm. Nếu bắt không được Đường tăng thì thôi, nếu bắt được, thì ta phong cho người làm chức tiên phuông ». Tiểu yêu liền mừng rỡ tạ ơn.

Khi ấy chúa yêu y lời tuyển ba đứa tài năng, đều hóa ra hình minh, cầm thiết tiên mai phục ba ngõ.

Nói về Tam Tạng an lòng, cứ đi theo Bát Giới, đi hồi lâu, nghe bên đường hét lên một tiếng, có một con yêu nhảy ra, xốc lại muốn bắt Tam Tạng. Tôn hành Giả kêu rằng : « Bát Giới, yêu tinh tới đó sao người chẳng ra tay ? » Bát Giới rút đinh ba đập đại. Con yêu đưa thiết tiên ra đỡ, hai người đương đánh với nhau dưới sân núi.

Xây nghe tiếng hét trong bụi cỏ, có con yêu nhảy ra, xốc lại muốn bắt Tam Tạng. Tôn hành Giả nói : « Thầy ôi ! Bát Giới nhắm con mắt, để con yêu chạy lại bắt thầy đó, để Lão Tôn đánh nó ». Nói rồi rút thiết băng xông tới đánh liền. Con yêu không thêm nói chi hết, đưa thiết tiên ra đỡ, hai người đương đánh với nhau tại dưới bờ cỏ.

Xây nghe gió thổi sau lưng núi, có con yêu khác nhảy ra xốc lại bắt Tam Tạng, Sa Tăng ngó thấy thất kinh đưa gậy cản lại, con yêu đưa thiết tiên đánh nữa ; chúng nó hét ré, dụ ba anh em theo xa xa. Chúa động ở trên mây ngó xuống, thấy Đường Tăng ngồi trên ngựa một mình. Nó thò tay xuống nắm cổ Đường Tăng, nổi gió bay về động ; liền kêu bờ tiên phuông.

Khi ấy con yêu bày kể đó, nó liền ra động qui lạy thưa rằng : « Lễ nào tôi dám chịu chức lớn như vậy ». Chúa yêu nói : « Tướng quân ôi ! Một lời đã hứa, như màu trắng nhuộm đen. Nguyên ta có nói : Nếu bắt được Đường tăng, thì phong người làm chức tiên phuông, nay nhờ kể ấy mà thành công, lễ nào thất tín ? Bảo trẻ nhỏ chửi chửi nhảm nhí, mà nấu Đường tăng ; ta với người đều ăn thì cho trường thọ. » Tiên phuông nói : « Đại vương ôi ! Chẳng nên ăn thịt nó đâu ! » Chúa yêu hỏi : « Đã bắt được sao chẳng chịu ăn ? »

(Xem tiếp tập 48)

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Tiên phương nói : « Ăn nó thì khó gì ! Song Bát Giới với Sa Tăng còn nói nhơn nghĩa dặng. Sợ có một mình Tôn hành Giả độc lắm ! Nếu nó hay dặng, nó không thêm đánh với mình làm chi, nó đập một thiết bãng cũng đủ gãy núi này, thì chỗ đâu mình ở ». Chúa yêu nói : « Tiên phương ơi ! Tự ý người tinh thể nào cao thì tinh ». Tiên phương nói : « Ý theo ý tôi, thì dẫn Đường tăng ra sau vườn trói lại trên cây. Đợi đôi ba ngày nó không tìm tới động, ta sẽ thùng thảng mà ăn thịt ; như vậy thì tiện hơn ». Chúa yêu nghe lời bảo bắt Đường tăng đem ra sau vườn trói trên cây đại thọ. Tam Tạng khóc than rằng : « Đồ đệ ơi ! Các người đánh yêu quỷ ở đâu, để ta ở đây chịu khổ, biết chừng nào cho gặp mặt, thăm thiết quá chừng ! »

Khi ấy Tam Tạng đương khóc, ngó thấy người bị trói trên cây trước mặt, người ấy kêu rằng : « Hòa thượng ơi ! Thầy cũng bị bắt hay sao ? » Tam Tạng hỏi : « Người là ai đó ? » Người ấy nói : « Tôi là người đồn củi núi này, bị chúa yêu bắt trói tại đây, nay đã ba bữa nó cũng gần ăn thịt tôi ». Tam Tạng nói : « Tiểu phu ơi ! người thác có một mình không đeo theo chi lắm, chớ như ta thác còn trục trặc không êm ». Tiểu phu nói : « Thầy ơi ! Thầy là người tu hành thác rồi thì thôi, còn chuyện chi đeo theo ? » Tam Tạng nói : « Ta là sãi ở Đông độ đi thỉnh kinh Tây phương, dặng đem về cho Thiên tử, cầu siêu cho các đảng cô hồn. Nếu ta chết thời chúa ta trông kinh cũng hết hơi, đã lỗi đạo làm tôi, mà cô hồn trông thành uổng tử không trông gì siêu độ, té ra bao nhiêu công quả đều hóa ra tro ! Sao gọi là không đeo theo ? » Tiểu phu nghe nói, rơi lụy than rằng : « Thầy ơi ! Thầy thác hãy còn thăm vừa vừa.

tôi thác mới thắm hơn nữa, bởi tôi mồ côi cha hồi nhỏ, còn một mẹ già, nay đã tám mươi ba tuổi, tôi không có nghề nghiệp chi; nhà nghèo cứ di đốn củi. Nếu tôi thác, thì không ai nuôi dưỡng mẹ già, sợ phải chết đói mà không ai chôn cất nữa, tức tối lắm, thắm thiết biết chừng nào ! » Tam Tạng nghe nói khóc ròng than rằng : « Tôi nghiệp vô cùng, thờ chúa thờ thần cũng vậy, người vì thảo mẹ, ta vì ngay vua ».

Nói về Tôn hành Giả đánh yên chạy rồi, trở về không biết thầy đâu mất; còn đồ hành lý và ngựa mà thôi, còn Bát Giới và Sa Tăng cũng không thấy, Tôn hành Giả dắt ngựa quẩy gánh đi kiếm bơ vơ.

Hồi thứ tám mươi sáu

Bát-Giới trợ oai trừ lũ quái,

Ngộ-Không hóa phép trị loài yêu.

Khi ấy Tôn hành Giả dắt ngựa đi cùng núi mà kêu thầy, kiếm hoài chẳng dặng, Xảy thấy Bát Giới thở ồ ồ chạy lại hỏi rằng : « Sư huynh kêu rêu chuyện chi dữ vậy ? » Tôn hành Giả nói : « Không biết thầy đi đâu mất, người có thấy hay chẳng ? » Bát Giới nói : « Tôi thuở nay cứ theo sau lưng thầy, tại anh bày đặt cử tôi làm chức Tiên phuông tôi liều mạng đánh với con yêu một hồi gần hết hơi nó mới chịn chạy, anh với Sa Tăng giữ sư phụ, sao bây giờ lại hỏi tôi ! ».

Xảy thấy Sa Tăng chạy lại, Tôn hành Giả hỏi rằng : « Thầy ở đâu ? » Sa Tăng nói : « Hai anh đều chừa con mắt để cho chúa yên chạy lại bắt thầy, nên tôi phải đánh với nó, còn thầy ngồi trên lưng ngựa một mình, lẽ nào lại đi mất ». Tôn hành Giả nổi nóng nhảy dựng nói rằng : « Thôi thôi, đã mắc kế nó rồi ! » Và nói và nhảy. Sa Tăng hỏi : « Kế chi đó ? » Tôn hành Giả nói : « Ấy là kế phân biệt mai hoa đỏ, nó chia anh em ta một người một ngổ, làm như kiếng bông mai rả ra, dặng nó bắt thầy như ngắt nhụy bông mai đỏ ! Tuy vậy mà động núi này cũng dễ kiếm lắm, anh em ta rón tìm tòi cho mau ».

Khi ấy ba anh em đi hơn hai chục dặm, thấy dưới hòn núi có một cái động lớn, ngoài cửa động có đề tám chữ : An vụ sơn, Chiếu nhận liên huân động (1). Tôn hành Giả nói : « Bát Giới ra tay đi, ấy là động yêu, có sự phụ tại đó ». Bát Giới ý thể có Hành Giả, nên rần sức đập một Đinh ba cửa động đã vỡ ! Rồi kêu lớn rằng : « Yêu quái, yêu quái ! Trả thầy ta cho mau ! Nếu đề lâu thì chết hết cả động ». Tiên yêu giữ cửa kinh hãi phi báo vùn vùn. Chúa yêu thất sắc hỏi rằng : « Không biết ai phá cửa đó ? » Tiên phuông nói : « Để tôi ra xem thử ». Nói rồi ra dòm thấy Hòa thượng mở đai tai lớn, liền trở vào thưa rằng : « Xin đại vương đừng sợ, ấy là Trư Bát Giới pháp lực tầm thường, sợ là sợ cái ông Hòa thượng mặt thiên lôi kia ».

Còn Bát Giới đứng ngoài nghe rõ như vậy, liền nói với Hành Giả rằng : « Nó sợ anh, chớ không sợ tôi, chắc có thầy trong động ; vậy xin anh đi trước cho chúng nó hết hồn ». Tôn hành Giả bước tới hét lớn rằng : « Tôn ngoại công của chúng bây ở đây ! Mau trả thầy cho ta kéo chết hết cả động ! » Tiên phuông nói : « Không xong, không xong ! Tôn hành Giả đi kiếm đại vương đó ! » Chúa yêu nói : « Ấy cũng tại người bây kể phân biệt mai hoa, mới sanh sự như vậy ! Bây giờ biết tính làm sao ? » Tiên phuông thưa rằng : « Xin đại vương đừng đồ thừa mà quở phạt . Tôi nghe đồn Tôn hành Giả lượng rộng như biển, tuy là con khỉ mặt lòng, lành tra thù phụng lăm ! Bây giờ làm đầu người ta giả, đem ra nói bợ vài lời, rằng đã ăn thịt Đường tăng rồi, xin đừng đầu lại. Nếu nó tin thiệt, thì Đường tăng là đồ ăn của mình, dầu gặt nó không đáng, số tính thế khác ». Chúa yêu nói : « Đầu giả ở đâu có ? » Tiên phuông nói : « Để tôi đi làm đầu giả ». Nói rồi đi kiếm gốc dương tiện làm đầu Tam Tạng, lấy máu thoa tâm lăm, rồi bảo tiên yêu đề trên mâm đem ra cửa động kêu lớn rằng : « Đại Thánh gia gia xin bớt giận, cho tôi thưa rõ vài lời ». Tôn hành Giả nghe kêu Đại Thánh gia gia lấy làm khoái chí, bảo Bát Giới thôi phá cửa, để coi nó nói chuyện chi. Tiên yêu thưa rằng : « Tôn

(1) Núi An vụ, động Chiếu nhận liên huân, liên huân là động này chuyển với động kia.

sư bị Đại Vương, tôi bắt vào động, lữ tiểu yêu trong động không biết điều, nên ăn thịt Tôn sư còn có một cái đầu đồ ». Tôn hành Giả nói : « Đã ăn rồi thì thôi, hãy đưa cái đầu cho ta nhìn thử ». Tiểu yêu không dám mở cửa, ở trong quăng cái đầu ra, Bát Giới ngó thấy cái đầu liền cất tiếng khóc lớn ! Tôn hành Giả nói : « Thằng điên kia, hãy nhìn lại coi thiệt hay không rồi sẽ khóc nữa. Ấy là cái đầu giả, nên quăng kêu như cái mỏ. Nếu người không tin, ta quăng thử lại cho người nghe ». Nói rồi xách lên quăng vào cục đá, nghe kêu tiếng lạch cách. Tôn hành Giả lấy Thiết băng đập bổ hai, Bát Giới coi lại là gốc dương liễu, nổi nóng mắng rằng : « Bầy là loài súc vật cả gan dám giấu thầy ta trong động, đem gốc dương liễu mà gạt Trư tổ tông ! Nói vậy thầy là là cây dương liễu thành tinh sao ».

Khi ấy tiểu yêu kinh hãi chạy vào báo rằng : « Khó cha chả là khó ! » Chúa yêu hỏi : « Chuyện chi mà khó dữ vậy ? » Tiểu yêu nói : « Gạt đặng Bát Giới và Sa Tăng, chớ Tôn hành Giả là con buôn có danh, biết đồ thiệt giả, nên coi ra cái đầu là gốc dương, xin đừng cái đầu thiệt thì chúng nó mới chịu đi ». Chúa yêu bảo lựa một cái đầu nào còn tươi, lột da đầu, cạo da mặt nát bẩy, máu chảy ròng ròng, để trên mâm đem ra mà năn nỉ rằng : Bẩm Đại Thánh gia gia, cái trước thiệt là đầu giả, bởi đại vương tôi muốn làm cửa báu trong động, tiếc không chịu đưa tay ra, nay Đại Thánh gia gia là con mắt ngọc, coi đã thấu rồi, nên đại vương tôi xin gia gia miễn chấp ». Nói rồi cũng quăng ra như trước. Tôn hành Giả thấy thiệt đầu người ta, nên tin chắc là đầu Tam Tạng, liền cất tiếng khóc than. Sa Tăng cũng khóc lớn. Bát Giới bệu bạo nói rằng : « Đại ca ôi ! Kiếm chỗ đất tử tế mà chôn thầy, chôn rồi sẽ khóc ». Tôn hành Giả nói phải, Bát Giới thương thầy quá nên không góm, ôm cái đầu trong lòng lên trên chót núi tại phía Đông, lấy Đinh ba cuốc đất mà chôn cái đầu ấy, rồi đắp mả rất cao. Lại chạy lại mé khe, bẻ ít nhánh dương liễu và lượm ít cục đá dái đem lại trước mả. Tôn hành Giả hỏi rằng : « Người làm nghĩa gì đó ? » Bát Giới nói : « Mượn nhánh liễu làm cây lòng, cây bá, dựng che mả cho thầy, còn đá dái tạm làm đồ lễ, gọi

là lòng thảo cứu học trò ». Tôn hành Giả nói rằng : « Đứng có làm tâm bậy ! Vây thì bảo Sa Tăng ở đây, một là giữ mỏ phần, hai là coi đồ và con ngựa. Còn người đi theo ta, đến phá động giết hết yêu quái mà bảo cứu thầy ». Bát Giới vác đinh ba theo Hành Giả, không thêm nói chi hết, cứ phá cửa động kêu lớn rằng : « Trã Đường Tăng sống cho ta ! » Tiểu yêu trong động kinh hồn, đều giận tiên phuông hết thầy. Chúa yêu hỏi tiên phuông rằng : « Nếu hòa thượng phá cửa vô đây, thì người tinh làm sao đỡ ? » Tiên phuông nói : « Lời xưa nói cũng phải : Đã bắt cả sợ tanh sao dặng ? Một thì đứng làm, hai thì đứng thôi, không lẽ thối lui cho dặng ? Bây giờ còn một phép ập ra mà đánh nó ». Chúa yêu không biết làm sao, liền dẫn bảy yêu ở ré ra cửa động.

Khi ấy Tôn hành Giả và Bát Giới thối lui ít bước, ra chỗ đất bằng, chỉ bảy yêu mà hét rằng : « Con yêu nào bắt thầy ta ? » Chúa yêu đưa thiết tiên nói lớn rằng : « Bớ hòa thượng khốn ! Người đứng có chộc ta, ta là Nam Sơn đại vương, mấy trăm năm nay hùng cứ tại đây. Ta đã ăn thịt Đường Tăng rồi, người lại làm sao ta đỡ ? » Tôn hành Giả nói : « Người là súc sanh lớn mặt, tại phép người bao nhiêu. Rất đời ông Thái Thượng lão quân là tổ thần tiên, còn xưng là lão quân. Còn Thích Ca như lai thân thông trong đời, cũng xưng là Phật Tổ, còn Khổng Tử là ông thánh trong đạo Nho, học trò tặng kêu là Phu Tử, ba ông tổ tam giáo, còn chẳng dám xưng vương. Giá gì người là súc vật thành linh, mà dám xưng là Nam Sơn đại vương, mấy trăm năm hùng cứ. Hồ chạy dầu cho khỏi, coi thiết bằng ta đây ». Chúa yêu trắng khỏi, đánh lại một thiết tiên.

Khi ấy Bát Giới nổi nóng, vác đinh ba đập đũa, tiên phuông dẫn yêu binh ra ngoài trợ chiến. Tôn hành Giả thấy tiểu yêu đông lắm, đánh không xiết, liền hóa phép phân thân (1) ; nhổ một nắm lông, đều hóa ra mình hết thầy, mỗi hình cầm một cây thiết bằng ở phía ngoài đánh ập vô trong. Hành Giả và Bát Giới hiệp lực hỗn chiến : tiểu yêu tử trận rất nhiều ! Còn Nam Sơn đại vương hóa gió bay mất. Tân tiên phuông biến hóa không dặng, bị Tôn hành Giả đập

(1) Phân thân : Phép chia mình ra nhiều hình.

trời hai người ngó mặt đối với nhau ; một người lạ và Tam Tạng. Tôn hành Giả hiện hình ra mừng rỡ kêu thầy. Tam Tạng khóc và nói rằng : « Ngô Không đã đến, hãy cứu ta lập tức ! » Tôn hành Giả nói : « Thầy đừng nói lớn, nếu chúng hay thì khó cứu ! Nếu chưa tới số, lẽ nào tôi cứu chẳng dặng thầy ! » Nói rồi biến ra kiến cánh như trước, bay vào trong động, thấy tiểu yêu đương bàn luận lằng xằng. Có một con yêu nhỏ nhảy ra nói lớn rằng : « Đại vương ôi ! Chúng nó thấy đại vương lấp cửa động rồi, biết thế phá không nổi nên nó chôn đầu ấy, khóc đòi ba bữa rồi cũng đi. Chúng tôi sẽ thăm tin nó đi rồi, thì chặt khúc Đường tăng mà ăn sống ». Con yêu khác vỗ tay cười rằng : « Ăn sống không ngon cho bằng ăn luộc ». Con yêu khác nói : « Ăn luộc tuy có vị, chớ chẳng bằng ăn quay ăn nướng thơm hơn ». Con khác nói : « Tuy thơm mặc lòng, mà chảy mỡ uổng lắm, chi bằng ăn xào đã ngọt nước, lại béo hơn ». Con khác cãi rằng : « Thịt Đường tăng qui lắm, ăn một miếng cũng sống lâu, chi bằng để dành phân nửa muối sư ăn dặng nhiều ngày nhiều tháng ». Tôn hành Giả nghe bàn soạn nổi nóng nói thăm rằng : « Thầy ta không cứu oán chi với chúng bây, mà tinh hành hình nhiều kiếp ! » Nghĩ rồi nhỏ lòng hóa ra con buồn ngủ, bay vào lỗ mũi các tiểu yêu, chúng nó buồn ngủ quá, đều kiếm chỗ mà chui. Con Nam Sơn đại vương bị một con bay vào mũi, nó nhãy mũi và chát tia lia, Tôn hành Giả hóa thêm hai con bay vào mũi nó nữa, Nam Sơn đại vương ngáp vài cái, rồi nằm ngáy pho pho.

Khi ấy Tôn hành Giả hiện nguyên hình phá cửa vườn, ra sau mở trời cho thầy. Tam Tạng mừng rỡ, bảo mở dây cho người bị trời đối diện với mình đó. Tôn hành Giả nói : « Người ấy là ai ? » Tam Tạng nói : « Ông tiểu ấy còn mẹ già tám mươi ba tuổi, thiệt là người có hiếu mà bị yêu bắt, người cũng nên làm phước cứu người ». Tiểu phu nói : « Xin lão gia cứu tôi làm phước ! » Tôn hành Giả nói : « Không mất công gì, ta cũng mở dây luôn thể ». Và nói và mở trời, đồng dất ra tới chỗ mở phần. Tam Tạng hỏi : « Bát Giới, Sa Tăng làm cái chi đó ? » Tôn hành Giả nói : « Hai đứa nó đương khóc kể thầy, thầy hãy kêu nó một

tiếng ». Tam Tạng liền kêu : « Bát Giải ! » Bát Giải đương khóc ngặt nghe tiếng kêu ngược mặt ngó ra, nói rằng : « Sa hòa thượng ới ! Sư phụ hiện hình về đó ! » Tôn hành Giả nạt rằng : « Thắng điện nói xàm mải, thầy nào thác mà hiện hồn về ! Sao chẳng coi cho kỹ ? » Sa Tăng khóc mà thưa rằng : « Sư phụ ới ! Thầy chịu khổ nhọc hết sức ! Chẳng hay sư huynh làm sao mà cứu ? » Tôn hành Giả thuật chuyện lại, Bát Giải nghe rõ vác đinh ba cuốc mã mà nói rằng : « Sư phụ ới, không biết cái vong nào có phước quá ! Báo hại tôi khóc hết nước mắt, lạy đã sôi dầu ». Tam Tạng nói : « Nhờ có cái dầu ấy thế mạng cho ta. Minh là người tu hành, cũng nên chôn mà làm phước ! » Bát Giải vưng lời lui cui lấp lại.

Khi ấy Tôn hành Giả cười rằng : « Xin thầy ngồi nán lại đây, đợi tôi đi trừ yêu quái ». Nói rồi nhảy qua hòn núi khỏi khe, vào động lấy những dây của yêu nó trói Tam Tạng và ông tiểu hồi nầy, đem vào chỗ yên nằm, thấy Nam Sơn đại vương còn ngủ. Tôn hành Giả trối bốn giờ, lấy thiết bãng quấy ra cửa sau, đem về trước mặt Tam Tạng, Bát Giải vác đinh ba liền đập. Tôn hành Giả căn rằng : « Khoan đã, chưa trừ yêu trong động, để chúng nó thức dậy thì mất công. Chi bằng kiếm ba cây chà bồi mà trừ căn cho tuyệt ». Tiểu phu nghe nói liền dắt Bát Giải vào trong hầm núi, kiếm củi khô chà bồi gánh vào cửa sau. Tôn hành Giả truyền chát bồi xung quanh và bỏ đầy động rồi nổi lửa lên. Bát Giải lấy hai tai làm quạt lửa, Tôn hành Giả dùn mình thâu lòng lại, tiểu yêu tỉnh dậy, thì lửa đã cháy tư bề không biết ngổ nào mà chạy ! Té ra chúng nó tỉnh quay Tam Tạng mà chưa quay, nay bị Ngộ Không quay hết cả động.

Tôn hành Giả đốt động cháy hết, rồi trở về thưa cho thầy hay, dùn mình thâu lòng. Nam Sơn đại vương mới tỉnh dậy, Bát Giải đập nó một đinh ba chết tốt, hiện nguyên hình là con Beo gấm, Tam Tạng mừng rỡ khen vui. Tiểu phu lạy tạ ơn Tam Tạng và Hành Giả rồi thưa rằng : « Nhà tôi ở phía tây nam, cũng thuận đường lắm, xin mời bốn lão gia về nhà, thiết đãi cơm chay một bữa, gọi chút lòng thành ». Tam Tạng cũng chịu.

Đi giây lán gần tới nhà, thấy một bà già đứng dựa cửa kêu con ơi con hỡi mà khóc ! Tiều phu ngó thấy mẫu thân than khóc, vội vàng chạy lại cửa, quí lạy mà thưa rằng : « Mẹ ơi ! Con đã về đây ! » Bà ấy nói : « Con ơi ! Mấy bữa rày không thấy con về, mẹ tưởng đã bị chúa yêu bắt mà ăn thịt, nên mẹ thảm thiết quá chừng ; con không bị hại, sao bữa nay mới về ? » Tiều phu thưa rằng : « Mẹ ơi ! Con đã bị chúa yêu bắtặng, trói lại cột cây, tưởng là chắc chết, may nhờ mấy vị lão gia thần thông quảng đại, đánh chết một động yêu, cứu thầy cả và con khỏi hại ; thiệt là ơn lớn bằng trời đất. Bấy giờ sắp tới đường sá bình yên, con đi vào núi lúc ban đêm cũng vô sự. » Bà già ấy nghe nói, đi một bước lạy một lạy, rước bốn thầy trò vào nhà và đãi một bữa no nê.

Đoạn thầy trò từ giả lên đường, Tiều phu chỉ mà nói rằng : Xin lão gia đừng phiền muộn, tôi đưa đi ngổ nầy đường sá bằng thẳng, đi chừng một ngàn dặm, thì tới nước Thiên Trúc, là cõi rất vui ». Tam Tạng nghe nói mừng rỡ, nhảy xuống ngựa từ giả Tiều phu, rồi lên ngựa nhắm phía tây thẳng tới.

Hồi thứ tám mươi bảy

*Quận Phụng-Tiên, khinh trời bị hạn,
Sải Ngộ-Không, cứu thế cầu mưa.*

Nói về bốn thầy trò từ giả Tiều phu, cứ đi theo đường thẳng ít ngày kể thấy thành trì. Tam Tạng nói : « Thành trì trước mặt, chắc là thành Thiên Trúc, có khi tới chùa Đại lồi âm ! » Tôn hành Giả khoát và nói rằng : « Không phải, không phải ; tuy Như Lai ở cõi Cực Lạc, mà không có thành trì, thiệt là một hòn núi lớn, trong núi có lầu đài bửu điện, gọi là núi Linh sơn, chùa Lồi âm tại đó. Chờ đây mới tới nước Thiên Trúc, tục kêu là Thiên Trúc quốc, chưa tới chùa Đại lồi âm, bởi thành Thiên Trúc còn cách chùa Linh sơn xa lắm. Tôi chắc cái thành nầy còn thuộc quân ngoài, chưa phải kinh đô Thiên Trúc. Hãy đến đó thì rõ ».

Giây phút tới thành, Tam Tạng xuống ngựa vào cửa thành thấy dân cư thưa thớt, đường sá vắng tanh. Khi đi

ngang chợ thì thấy nhiều kẻ vận đồ xanh, có ít người mào áo, mà dân cư tại đó không tránh đường. Bát Giải ngay mở nói lớn rằng : « Tránh tránh tránh ! » mấy người bộ hành hải kinh, nói có yêu tinh tới ! Mấy người mào áo đứng dựa cửa, bái và hỏi rằng : « Các ông ở đâu đến đây ? » Tam Tạng bái và thưa rằng : « Chúng tôi ở nước Đại Đường vùng chỉ Thiên tử qua Tây phương lạy Phật Tổ mà thỉnh kinh, đi ngang chốn này chẳng biết là xứ chi, nên cam thất lễ, xin thương quan thứ tội, cắt nghĩa cho rành ». Mấy ông quan ấy nói rằng : « Đây cũng thuộc về nước Thiên Trúc, quận Phụng Tiên là cõi ngoài, bởi mấy năm nay hạn hán, nên Quận hầu sai chúng tôi đến đây, treo bảng cầu thầy đảo võ có mưa cho dân sự làm mùa ». Tôn hành Giả hỏi : « Bảng văn ở đâu ? » Mấy ông quan nói : « Chúng tôi mới đi đến đây, chưa kịp treo bảng ». Tôn hành Giả nói : « Đưa cho tôi xem thử thế nào ? » Mấy ông quan đưa bảng ra, bốn thầy trò xem thử, thấy trong bảng như vậy :

« Nước Đại Thiên Trúc, Quận hầu Thượng quan, vì treo bảng cầu thầy đảo võ. Bởi mấy năm nay hạn hán, lễ thức bỏ mùa màng, kẻ giàu có không an, nhà nghèo nàn bỏ mạng. Một đấu lương giá ngoài trăm lượng ; vài bó củi bạc tới nửa cân, gạo nên mười đổi gạo ba thăng ! Trai năm tuổi bán tiền một chục, những người sợ tội, cầm đồ bán áo mà chạy ăn ; nhiều đứa cả gan, đánh xóm phá làng mà cướp của, miễn dâng tiền dâng lúa, không tiếc mạng tiếc thân. Bởi có ấy nên dâng bảng văn cầu thầy đảo võ. Nếu đạo sĩ nào có tài hiển ngộ, hoặc thiên sư nào có đức tu hơn, cầu mưa tuôn muôn mẫu gọi nhuần, thưởng bạc tốt ngàn cân báo đáp ».

Tôn hành Giả xem rồi nói với các quan rằng : « Chứa quận hầu sao lại xưng chữ Thượng quan ? » Mấy ông ấy nói rằng : « Thượng quan là họ của chúa quận hầu đó ». Tam Tạng nói : « Ngộ Không, người cũng biết đảo võ, cũng nên làm phước mà cứu dân, một muôn việc lành cũng không bằng việc ấy, bằng liên bề giúp không đợi thời đi, chẳng nên nói việc cầu vui mà trễ công việc ». Tôn hành Giả thưa rằng : « Việc đảo võ có khó chi, rất đối tác biển phá trời, Lão Tôn còn làm dâng, chớ kêu mưa hủ gió là sự thường, ấy là nghề tôi làm chơi hồi lúc còn nhỏ, có lạ chi thầy phải nói hờ ».

Khi ấy các quan nghe nói mừng rỡ, chạy về thành báo tin rằng : « Lão gia ôi ! May lắm, may lắm ! » Quận hầu đương thắp hương cầu khẩn, nghe báo rất mừng, hỏi rằng : « Chuyện gì dữ vậy ? » Các quan thưa rằng : « Chúng tôi mới đem bảng tời chợ, chưa kịp treo lên, xảy gặp bốn ông hòa thượng nói ở nước Đại Đường vưng chỉ Thiên tử qua Tây phương thỉnh kinh, bảo đưa bảng ra xem, rồi nói có tài đảo võ, nên chúng tôi mừng rỡ, trở lại cáo tin ». Quận hầu hết phiền muộn, sửa sang áo mảo đi thẳng ra chợ, thiên hạ đều tránh đường. Quận hầu tuy thấy ba người đệ tử hung hăng, song vì dân nên quên sợ, liền quí lạy bạch rằng : « Tôi là Phụng tiên quận, Quận hầu thượng quan, đương thắp hương van vái, may gặp lão sư đến, xin làm phước đảo võ cứu dân, mở lượng từ bi cho chúng tôi nhờ phước đức ». Tam Tạng đáp lễ rồi đỡ dậy nói rằng : « Chỗ này nói chuyện ấy không dặng, xin vào chùa sẽ tính mới xong ». Quận hầu bạch rằng : « Xin lão sư đến nhà môn, cũng có chỗ thanh tịnh ». Bốn thầy trò y lời đồng về công phủ. Quận hầu đem trà thiết đãi, rồi dọn cơm chay khuyển mời. Đoạn ăn uống xong rồi, Tam Tạng hỏi thăm rằng : « Chẳng hay qui quận hạn hán đã bao lâu ? » Quận hầu bạch rằng : « Tại quận này hạn đã ba năm, lúa gạo không có đã đành, đến nổi rau cỏ mọc cũng không dặng, bởi vậy dân ba phần chết đói hết hai phần, còn một phần cũng gần bỏ mạng, hạ quan mới treo bảng cầu hiền, miễn gặp một vị đảo võ, thời may có thành lãng đến, xin giúp sức mà cứu dân, thì hạ quan đền ơn một ngàn cân bạc chẳng dám sai ». Tôn hành Giả lắc đầu cười rằng : « Dầu chịu bạc một muôn cân, cầu mưa cũng không dặng nửa giọt, đừng nói sự tiền bạc làm chi, hãy rán làm phước đức cho bền, thì Lão Tôn giúp một đám mưa lớn ! » Quận hầu là người thanh liêm hiền lành, thương dân như con đỏ, nghe nói như vậy, liền mời Tôn hành Giả ngồi lên trên rồi quí lạy bạch rằng : « Nếu lão sư từ bi, tôi chẳng dám quên ơn cả, dạy làm phước cách nào, tôi xin vưng hết ». Tôn hành Giả thấy Quận hầu có lòng thành như vậy, liền bước xuống đỡ dậy nói rằng : « Thôi Quận hầu chờ dậy, để tôi tính giúp cho ». Nói rồi bảo Sa Tăng, Bát Giới đến trước mặt. Sa

Tăng hỏi rằng : « Sư huynh bảo việc chi ? » Tôn hành Giả nói : « Người với Bát Giới phải giúp sức, dâng ta thỉnh Long vương đến làm mưa ? » Sa Tăng, Bát Giới đồng nói rằng : « Kinh ý lời sư huynh sai khiến ».

Khi ấy Tôn hành Giả bảo thập nhang chính giữa, thỉnh sư phụ niệm tâm kinh, còn ba anh em đứng dưới làm phép. Tôn hành Giả bày bố đàn tràng xong xả, rồi bắt ấn niệm chú lăm dăm.

Giây phút phía đông nổi một vùng mây xanh, lần lần bay tới sa xuống trước cửa phủ, Đông Hải long vương hiện hình người vào bái Hành Giả mà thưa rằng : « Đại thánh kén tiểu long đến, sai khiến chuyện chi ? » Tôn hành Giả nói : « Vô sự tôi chẳng dám thỉnh đại vương, đường xa muốn dăm, bởi quận Phụng tiên này hạn hán, nên với đại vương đến xin một đám mưa mà cứu muôn mạng dân đời ». Đông Hải long vương Ngao Quảng nói rằng : « Tiểu long nhờ đại thánh cho với, nên phải tới hầu việc. Song chưa phụng chỉ Thượng đế, nên không có các vị thần hành võ biết làm sao mà mưa ? Như Đại thánh có lòng nhơn từ, thì cho tôi về biển đông sẽ dẫn binh tới, còn đại thánh phải lên thiên đình xin chỉ Thượng đế thì thủy quan mới dựng nước y theo trong chiếu chỉ, mưa mấy giờ nước nổi mấy thước mấy tấc, tiểu long y theo thánh chỉ mà mưa ». Tôn hành Giả nói phải, cho long vương trở về.

Khi ấy Tôn hành Giả làm phép, rồi dặn Sa Tăng, Bát Giới rằng : « Hai người ở đó bảo hộ thầy, dâng ta lên Thiên tào thỉnh chỉ ! » Nói rồi biến mất. Quận hầu kinh hải hỏi rằng : « Tôn lão gia đi đâu mất rồi ! » Bát Giới cười rằng : « Sư huynh dâng ván lên trời xin phép làm mưa ». Quận hầu nghe nói, cung kính mười phần, truyền châu tri khắp xứ đồng hay, nhà nào cũng phải viết bài vị Long vương, đặt bàn hương án, và trước cửa phải để một cái lu đựng nước cho đầy, trong lu nước phải thả một nhánh dương liễu. Ấy là lệ thường đảo võ phải sắm các món ấy, nội thành quân dân đồng mừng rỡ không dám cãi lời.

Còn Tôn hành Giả nhẩy lên cửa Tây thiên, Hộ Quốc thiên vương nghinh tiếp hỏi rằng : « Đại thánh đi thỉnh kinh đã

xong việc rồi sao ? » Tôn hành Giả nói : « Cũng gần xong, còn thiếu một chút nữa. Nay đến nước Thiên trúc, vừa tới quận Phụng tiên, quận ấy bị hạn đã ba năm, lễ thứ chết đói nhiều lắm ; Lão Tôn muốn làm phước cứu dân, nên đến Thiên cung xin chỉ hành võ ». Hộ Quốc thiên vương nói : « Không nên đảo võ cho quận ấy đâu, tôi có nghe nói Quận hầu phạm tội trời, nên Thượng đế phạt cách nặng lắm. Bệ hạ chế ra ba cách như vậy : thứ nhất Mễ sơn (1), thứ nhì Miến sơn (2), thứ ba Kim tòa (3), chúng nào dứt ba sự ấy mới cho mưa ! » Tôn hành Giả không hiểu nghĩa gì, song nóng quá nên không hỏi cho kỹ. Liền vào trước đền Thông minh thuật chuyện với bốn ông Đại thiên sư xin dẫn vào kiến giá.

Khi ấy bốn vị Đại thiên sư đem Hành Giả vào đền Linh tiêu, Tôn hành Giả qui lạy tâu rằng : « Tôi là Tôn ngộ Không đi thỉnh kinh, mới tới quận Phụng tiên, thấy hạn đã ba năm, dân chết mười phần hết tám, nên tôi xin chỉ làm mưa ». Thượng đế phán rằng : « Tên ấy phạm tội nặng lắm. Cách ba năm trước, ngày hai mươi lăm tháng chạp trăm ngự xem trong cõi nhơn gian, thấy Quận hầu Thượng quan đem đồ chay tế trời, đồ cho loài muông cầm, lại nói nhiều lời xúc phạm nữa ; bởi cớ ấy nên trăm lập ba điều tại đền Phi hương. Vậy thì bốn Thiên sư dẫn Tôn hành Giả đến đó mà xem thử, nếu ba điều đã dứt, thì trăm ban chỉ hành võ tức thời, bằng ba điều còn lại một điều, thì người về đi thỉnh kinh, đừng gánh việc thiên hạ ».

Bốn vị Thiên sư vưng chỉ, dắt Tôn hành Giả đến đền Phi hương, ngộ thấy một hòn núi gạo bề cao mười trượng, một hòn núi bột, hai mươi trượng. Phía bên núi gạo, có một con gà giò bằng bắp tay, đứng mổ từ hột. Còn bên núi bột có một con chó nhỏ lông vàng, đứng liếm từ chút bột. Ngộ qua bên tả, thấy một cái gác bằng sắt, trên gác sắt có một sợi lòi tói bằng vàng vắt ngang qua, sợi lòi tói ấy dài một thước tư, lớn bằng ngón tay cái, ở dưới sợi lòi tói ấy thấp một

(1) Mễ sơn : núi gạo

(2) Miến sơn : núi bột.

(3) Kim tòa : lòi tói vàng (xiềng vàng).

ngon đèn leo lét mà đốt. Tôn hành Giả không hiểu ý gì ? Ngó ngoái nói với Thiên sư rằng : « Ba món ấy dùng làm chi vậy ? » Thiên sư nói : « Bởi Quận hầu Thượng quan phạm tội khi thiên, nên Thượng đế lập ba điều mà phạt nó phải bị hạn, chừng nào con gà này ăn hết núi gạo, con chó kia liếm hết núi bột, ngọn đèn nó đốt đứt dây xiềng, thì mới cho mưa tại quận ấy ». Tôn hành Giả nghe nói hải kinh không dám vào tàu nữa ! Cúi bộ mặc cở bước ra. Bốn ông Thiên sư cười rằng : « Đại thánh phiến nào làm chi ? Miễn làm lành làm phước cho nhiều, thì ba điều ấy giảiặng, nếu tu hơn tích đức, cảm động lòng trời, thì Mễ sơn, Miến sơn đều ngã hết, dây xiềng vàng cũng tiêu. Đại thánh về bảo người làm lành trau đức, thì họa ấy phải tan ».

Khi ấy Tôn hành Giả ta từ, nhảy xuống công phủ. Tam Tạng và ai nấy đồng nghinh tiếp, hỏi thăm thỉnh chỉ đang chững ? Tôn hành Giả điểm mặt Quận hầu mà nạt lớn rằng : « Tại người ba năm trước ngày hai mươi lăm tháng chạp, làm phạm luật thiên đình, báo hại hơn dân đồ thân. Bây giờ con đảo vô nói gì ? Thượng đế phạt cách nặng nề, và không chịu ban chỉ hành vô ». Quận hầu thất sắc quì lạy bạch rằng : « Sao lão sư biết rõ chuyện ấy ? » Tôn hành Giả nói : « Bồ chạy cùng trời, sao người dám đồ cho chó ăn ? Phải khai cho thiệt ». Quận hầu bạch rằng : « Tôi chẳng hề dám giấu ; thiệt ngày ấy tháng ấy tôi có tế trời tại nhà môn, bởi vợ tôi chẳng hiểu, nói nhiều lời chọc giận nên tôi nức ng quá, mắng lại nhiều lời, rồi xô bán đồ hết đồ cùng, chó thấy chạy lại mà ăn, từ ấy đến nay tôi sợ hoai không biết làm sao cho tiêu tội, nay mới hay vì cớ ấy mà trời phạt tội lê dân, xin lão sư dạy phương phép chi, cho khỏi họa liên can, kéo khốn nạn cả quận ». Tôn hành Giả nói : « Ngày ấy nhằm kỳ Thượng đế giảng hạ, mà xem xét trung giải kẻ dữ người lành, thấy người làm điều phi lễ như vậy, và chẳng trời đất không tư vị, chẳng bảo người cùng tế làm chi, thà không cùng hầy còn hơn, cùng mà không kính. Bởi người khi thiên nói nhiều điều uế trước, nên ngài lập ba điều phạt : Thứ nhất lập một hòn núi gạo cao mười trượng, có một con gà giò đứng dưới núi ấy mổ

gạo mà ăn, chừng nào gà ăn hết núi gạo ấy mới thôi phát. Lại lập một hòn núi bột cao hai mươi trượng, con chó nhỏ đứng dưới mà liếm bột, chừng nào nó liếm hết núi bột ấy mới cho mưa. Lại lập một sợi lõi tời vàng bằng ngón tay, treo trên ngọn đèn leo lét, chừng nào đứt dây xiềng mới thôi hạn ! »

Khi ấy Tam Tạng nghe nói kinh hải hồi rằng : « Như vậy biết tính làm sao, mấy mươi năm cho đứt ba điều, chừng nào hết phát mà mưa xuống ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Không khó không khó, khi tôi giả từ có hồi thăm, Thiên sư cất nghĩa rằng : « Nếu làm lành thì giải đặng, miễn là tu hơn tích đức, núi bột núi gạo đều tiêu, lõi tời vàng cũng đứt ». Quận hầu quai lạy bạch rằng : « Xin lão sư dạy bảo, dầu khó bức nào tôi cũng làm theo ». Tôn hành Giả nói : « Như người hàng lông làm lành, xem kinh vái Phật, thì ta rán giúp cho, nếu chẳng chịu cải dữ làm lành, thì ta cứ không đặng ». Quận hầu vâng lời quai lạy thưa rằng : « Tôi chịu qui y cải ác tùng thiện ». Tức thời truyền dân quận ấy đều ăn chay niệm Phật luôn luôn. Quận hầu cũng vậy, sai quân đi rước các thầy tu bốn xứ lập đàn làm chay, và viết sớ chịu tội, xin phạt một mình, kéo thiên hạ liên can tội nghiệp. Tam Tạng đốt sớ xong xả, và niệm ít câu kinh.

Xã nghe quân vào báo rằng : « Bà tánh nội quận đều thắp hương niệm Phật vang trời ». Tôn hành Giả mừng rỡ nói với Bát Giới, Sa Tăng rằng : « Hai người bảo hộ sư phụ, để ta lên cầu Thượng đế một phen nữa, coi xin chỉ hành vô dặng chẳng ? » Nói rồi nhảy lên mây, đến cửa Tây thiên nói với Hộ Quốc thiên vương rằng : « Quận hầu đã cải ác tùng thiện, ăn năn chưa lỗi rồi ! » Hộ Quốc thiên vương cũng mừng rỡ.

Xảy thấy Phù sứ (1) cầm lá sớ đi đến Tây thiên môn, liền bái Hành Giả mà khen rằng : « Thiết Đại thánh có công khuyến thiện ! » Tôn hành Giả hỏi rằng : « Người đem sớ điệp dâng cho ai ? » Phù sứ thưa rằng : « Tôi đem cho bốn vị Thiên sư, dặng đứng lại cho Thượng đế ». Tôn hành Giả

(1) Phù sứ : Trục phù sứ giả, ông thần dâng sớ. Tục kêu ông xá,

nói : « Như vậy thì tốt lắm, để ta đi với người ». Nói rồi đi theo Phù sứ, đồng đến đền Thông minh, đưa cho bốn vị thiên sư, đem đến đền Linh tiên dựng cho Thượng đế.

Khi ấy Thượng đế xem sớ rồi phán hỏi rằng : « Nó đã ăn năn chữa lỗi, cải dữ làm lành, cũng đáng khen lắm, báchuyện ấy ra thế nào ? » Xảy thấy Thiên quan tâu rằng : « Tôi giữ đền Phi hương, thấy núi gạo núi bột đều ngã hết, kim tòa cũng đứt, nên phải vào tâu lại ». Kể ông quan Đương giá dẫn Thành hoàng và Thổ địa tại quận Phụng tiên đồng quì lạy tâu rằng : « Nay nội quận Phụng tiên đều làm lành hết thấy, đến nỗi nhà gian giáo cũng giải nghệ, đồng niệm Phật lạy Trời, xin Bệ hạ mở lượng cao minh, cho chút mưa nhuần mà thưởng quận ấy ». Thượng đế nghe tâu mừng rỡ, truyền chỉ Lôi Công, Điện Mẫu, Phong Bá, Văn Đồng đều xuống quận Phụng tiên, định ngày giờ nầy, mưa nổi nước hơn ba thước. Tồn hành Giả tạ ơn, Thiên vương vưng chỉ truyền lại cho chư thần, đồng theo Hành Giả xuống quận Phụng tiên.

Hoạn Lôi Công, Điện Mẫu, Phong Bá, Văn Đồng đều ra oai có thứ tự; ban đầu Văn Đồng vùn vù mây kéo mịt trời, kế Phong Bá nổi giông riu riu, Điện Mẫu soi mình cảnh chớp giăng, Lôi Công ra oai sấm sét.

Khi ấy Đông Hải long vương Ngao Quảng nghe hiệu lệnh dăng vùn tới với thủy binh, y theo chỉ mưa nửa ngày nước nổi hơn ba thước ! Nội quận Phụng tiên quan dân đông mừng quá ! Khác nào chết đi sống lại, cây héo trở bông. Các vị thần mưa muốn lui gót, Tồn hành Giả kêu lớn nói rằng : « Các vị phải hiện hình trên mây cho kẻ phàm phu xem thấy thì thiên hạ mới tin, chẳng dám dể người thần thánh ».

Chư thần nghe nói đồng đứng lại trên mây, Tồn hành Giả bước vào công phủ, Quận hầu nhứt bộ nhứt bài tạ ơn. Tồn hành Giả nói : « Khoan tạ ơn, ta đã cầm các vị thần đứng tại trên mây, người truyền quan dân lạy tạ, dặng từ nầy sắp sau sẽ xuống làm mưa nữa ». Quận hầu truyền ai nấy đều thắp hương quì lạy, mấy vị thần ấy vệt mây hiện hơn nửa giờ.

(Xem tiếp tập 49)

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Khi ấy Tôn hành Giả nhảy lên mây hái mà nói rằng : « Tôi cảm ơn các ông có công lao, xin lui về ngồi nghỉ. Lão Tôn sẽ bảo hộ quân này thờ phượng các ông mà tạ ơn, từ nay sắp tới, năm ngày gió, mười ngày mưa mà cứu quân ấy ». Các thần từ giả đều lui.

Còn Tôn hành Giả nhảy xuống nói với Tam Tạng rằng : « Thừa thầy, việc cứu dân đã an, khỏi lo việc đồ khở. Vậy thì thầy trò thỉnh đi thỉnh kinh ». Quận hầu lật đật làm lễ thưa rằng : « Tôn lão gia ôi, sao ông nói lạ vậy ? Giúp việc này công đức khôn lường, hạ quan đã dọn tiền yến tạ ơn, rồi tôi sẽ cất chùa mà thờ sống, chạm sự tích vào bia đá, bốn mùa cúng tế. Tuy vậy mặc lòng, chớ trả ơn muôn phần không đáng một, lẽ nào lão gia đòi đi vội cho đành ». Tam Tạng nói : « Cảm ơn đại nhơn có lòng hậu đãi, song tôi là sãi đi đường, ở lâu không đáng ». Tuy nói vậy mà Quận hầu cầm mãi, chưa chịu cho đi, nội đêm ấy đãi tiệc, rồi lập sanh từ.

Bữa sau dọn yến tiệc lớn tạ ơn, Tam Tạng từ giả chừng nào, Quận hầu cầm cọng chường nấy. Cầm lại dặng nửa tháng lập sanh từ đã xong. Rồi Quận hầu thỉnh bốn thầy trò đi coi chùa sanh từ. Tam Tạng kinh hãi nói rằng : « Coi thể cônguộc lớn lắm, sao mà mau rồi như vậy ? » Quận hầu nói : « Hạ quan thúc hối nhơn công và thợ, làm và ngày và đêm cho mau rồi, dặng mời các vị lão gia đi coi cho tận mắt ». Tôn hành Giả cười rằng : « Thiệt là Quận hầu hiền lành và có tài năng lắm ! » Nói rồi vào trong chùa mà xem, ngó thấy chùa cao vòi vọi, ngoài cửa núi xinh tốt, ai nấy đều khen. Tôn hành Giả thưa rằng : « Xin thầy đặt tên cái chùa này là chùa chi, gọi là dấu tích ? » Tam Tạng nói : « Phải, ta đặt

hiệu chùa này là : Cam lâm phổ tế tự (1) ». Quận hầu mừng quá, liền bảo thợ làm một tấm biềng, thếp chữ vàng. Rồi kiếm thầy chùa về ở giữ gìn hương khói, phía bên tả lập bốn bài vị sanh tử, đã định kỳ cúng tế theo tam nguyên tứ quý (2). Lại lập miếu thờ Lôi thần, Long thần mà đền ơn mưa rười.

Còn bốn thầy trò coi rồi, lo sửa soạn dờ gót. Nội quận ấy các quan dân biết cầm lâu không dặng, đều đem lễ vật kính đưa. Tam Tạng chối từ không dùng tiền bạc. Quận hầu đem ngàn vàng tạ ơn không nhận, liền bảo quân sắm sửa cơm khô bánh in và vật thực, dân xe giá đưa bốn thầy trò lên đường, đi có nhạc có cờ, dãi cách trọng thể, đưa khỏi thành ba chục dặm, quan quân đồng lay tạ trở về. ai nấy cũng ngậm ngùi, dường như trở về chẳng nữa.

Hồi thứ tám mươi tám

Ngọc-Hoa cầu sải thánh,

Hòa-lượng dạy học trò.

Nói về bốn thầy trò từ biệt Quận hầu rồi đi thẳng, Tam Tạng ngồi trên ngựa ngó Hành Giả mà nói rằng : « Đồ đệ ơi ! Cái công quả này hơn việc cứu con nít tại nước Tì Khưu, vì cứu hết lẽ dân cả quận ». Tôn hành Giả thưa rằng : « Ấy là tại người ta làm lành mà cảm động, chớ tôi có công chi ! »

Khi ấy thầy trò đi thẳng một đường, ngày tháng như thoi đưa thấm thoát, gần cuối mùa thu, bốn thầy trò đi hên lân, xa xa ngó thấy bóng thành trì khác. Tam Tạng giờ ròi ngựa chỉ mà nói rằng : « Ngộ Không, người xem chỗ ấy có thành trì thì phải, song không rõ là xứ gì ? » Nói chưa dứt lời, xảy thấy trong bụi cây, có một ông già bước ra. Tam Tạng vội vã nhảy xuống ngựa, bước tới bái chào. Ông già ấy đáp lễ hỏi rằng : « Trưởng lão ở đâu đến đây ? » Tam Tạng chắp tay thưa rằng : « Bần tăng ở Đông độ, vưng chỉ Đường thiên tử qua Lôi âm lay Phật thỉnh kinh. Nay đến chốn này chẳng biết hiệu qui xứ là chi, xin ông làm ơn cất nghĩa ». Ông ấy nghe nói khen rằng : « Thầy thiệt là người có đạo

(1) Cam lâm phổ tế tự, nghĩa là : chùa mưa ngọt giúp khắp
(2) Tam nguyên là Thượng nguyên, Trung nguyên, Hạ nguyên. Tứ quý, là bốn mùa : Xuân, Hạ, Thu, Đông.

đức, xứ này là Thiên Trúc quốc hạ quận (1), gọi là châu Ngọc Hoa, ông chủ thành này là tôn thất của vua Thiên Trúc phong làm Ngọc Hoa vương, rất hiền lành kính tăng trọng đạo, yêu nước thương dân, nếu lão thiền sư ra mắt, chắc là trọng đãi vô cùng ». Tam Tạng tạ ơn, còn ông già đi thẳng vào rừng.

Khi ấy Tam Tạng quày ngựa lại, thuật chuyện ấy cho các đồ đệ hay. Rồi đi thẳng tới thành, thấy có người buôn bán rất đông, dân cư giàu có, coi hình dung và lời nói cũng y một cách như Trung nguyên, Tam Tạng dặn đồ đệ kiêng dè chẳng nên lộ mánh. Bát Giới cúi đầu xuống, Sa Tăng che mặt quỷ thần. Còn Tôn hành Giả dắt thầy đi, thiên hạ hai bên đồng ra coi đông lắm, đồng nói rằng : « Xứ ta có thầy chùa đánh cộc bắt rồng, chưa từng thấy hòa thượng thâu heo bắt khỉ ». Bát Giới nin không đặng, hất mồm lên nói rằng : « Các người có thấy hòa thượng thâu Trư vương hay sao ? » Ai nấy đồng ngả lăn bò càng bò niền, đều tránh qua hai bên đường. Bát Giới cúi mặt cười ngất, đi khỏi cầu vào trong thành, thấy rầm rộ đầy đường, dinh dẫy nghiêm trang, thiết đàn chõ kinh đô thị tứ hơn hết. Tam Tạng khen thầm rằng : « Người ta nói nước Tây vức thuộc về nước Phiên mà chưa từng ngó thấy. Nay mình đến coi lại, không khác chi nước Đại Đường, thiệt là cõi vui vẻ lắm ! Thuở nay thiên hạ đồn rằng : « Xứ này một học gạo trắng có bốn chỉ bạc, một cân dầu mè có tám lai ; thiệt là xứ đất tốt, nên trúng mùa màng mới đặng rẽ như vậy ». Đi hên lâu mới tới đền vua Ngọc Hoa, trước thành vua : bên tả, bên hữu có nhà công phủ xử đoán, lại có nhà đãi khách. Tam Tạng nói : « Đây đã đến vương phủ, để ta vào chầu vua xin ghi điệp mà đi, còn các người vào khách quán mà nghỉ. Đợi ta ra mắt vua Ngọc Hoa nếu có truyền đãi tiệc chay, thì ta sẽ kên các người ngồi cỗ ». Sa Tăng gánh đồ hành lý vào khách quán, Những người quán ấy thấy các sãi xấu xa dữ tợn, nên không dám hỏi thăm, tránh chỗ cho ba ông ngồi nghỉ.

Còn Tam Tạng sửa sang áo mào, cầm điệp thông quan đi thẳng vào vương phủ, có quan dẫn lễ nghinh tiếp hỏi

(1) Quận nhỏ nước Thiên Trúc.

rằng : « Trưởng lão ở đâu đến đây ? » Tam Tạng thưa rằng : « Bần tăng ở Đông độ, vâng chỉ Đường thiên tử qua Lôi âm lay Phật thỉnh kinh. Nay đến quí quốc xin ghi điệp thông quan, nên vào châu thiên tuế ». Quan dẫn lễ vào tàu lại.

Khi ấy Ngọc Hoa vương mừng rỡ, truyền chỉ mời vào. Tam Tạng đến trước đèn làm lễ. Ngọc Hoa vương thỉnh Tam Tạng lên đèn cho ngồi trên ghế cần ngọc. Tam Tạng đứng điệp thông quan. Ngọc Hoa vương xem điệp, thấy có các nước đóng ấn ký tên, nên vui lòng cũng ký tên đóng ấn, xong rồi đưa lại cho Tam Tạng, rồi hỏi rằng : « Quốc sư trưởng lão từ Đại Đường đến đây, trải qua các nước, còng phỏng bao nhiêu dặm đường ? » Tam Tạng tâu rằng : « Bần tăng không nhớ bao nhiêu dặm, song năm trước nhờ ơn Quan Âm bồ tát, hiện hình trước đèn vua tôi, có cắt nghĩa rằng : « Đường đi Tây phương mười muôn tám ngàn dặm, Bần tăng đi đã mười bốn mùa nắng mưa ». Ngọc Hoa vương cười rằng : « Mười bốn mùa nắng mưa, là mười bốn năm trọn ; chắc là đi dọc đường có chuyện chi trễ nải ? » Tam Tạng tâu rằng : « Chuyện ấy kể không xiết, gặp yên tĩnh và hoạn nạn dư ngàn, chịn không biết bao nhiêu khổ sở đi mới đến đây ». Ngọc Hoa vương khen ngợi, rồi truyền quan Điện thiện dọn yến chay thết đãi. Tam Tạng chấp tay tâu rằng : « Còn ba đĩa tề đồ chờ đợi ngoài quán, nên bần tăng không dám phó trai, sợ trễ nải đường đi nước bước ». Ngọc Hoa vương truyền chỉ, sai quan Đương điện đi thỉnh ba vị đồ đệ, đồng vào dự tiệc chay.

Khi ấy quan Đương điện phụng chỉ ra quán thấy có ba sãi xấu xa, hồ nghi là đồ, liền hỏi người giữ quán rằng : « Người có biết đệ tử Đường trưởng lão là ai chăng ? Đại vương mời vào dự tiệc với trưởng lão », Bát Giải đương ngủ gục, nghe tiếng thỉnh phó trai, mừng quỳnh nhảy dựng mà nói rằng : « Chúng tôi ở đây ». Quan Đương điện ngó thấy run sợ song làm gan mới thỉnh. Ba anh em đồng theo vào Vương phủ. Quan Đương điện vào trước tâu rằng : « Ba Hòa thượng vào đó ». Ngọc Hoa vương ngó thấy tướng dữ cũng ghê mình ! Tam Tạng chấp tay tâu rằng : « Xin thiên tuế an tâm, tề đồ tuy tướng hung hăng, mà lòng lương

Thiện ». Bát Giới liền bái mà nói rằng : « Bần tăng ra mắt thiên tuế ». Ngọc Hoa vương nghe tiếng gọi mình ! Tam Tạng đầu rằng : « Mấy đứa học trò tôi thâu học đường, hèn chúng nó quen theo thói rừng, không biết làm lễ, xin thiên tuế thứ tội ? » Ngọc Hoa vương chưa lòng thấy yêu nên khó chịu lắm. Truyền quan Diên thiện mời bốn thầy ra Bộc sa đình ăn tiệc, Tam Tạng tạ ơn, rồi đi với các đệ tử, đồng đến Bộc sa đình.

Khi ấy quan Diên thiện truyền các người bộ hạ dọn bàn tiệc dài đằng, bốn thầy trò ăn uống hỷ hạ.

Còn Ngọc Hoa vương bái chầu vào cung, có ba vị vương tử tiếp giá lâu rằng : « Chẳng hay phụ vương nhơn vì chuyện chi mà biến sắc ? » Ngọc Hoa vương phân rằng : « Khi nầy có Hòa thượng ở nước Đại Đường đi thỉnh kinh, vào đền xin ghi điệp, trẫm thấy hòa thượng ấy hình dung nghiêm chỉnh, tướng mạo phong trần nên cầm lại dải yếm ; Hòa thượng ấy nói có ba người đồ đệ đi theo, nên trẫm mời vào ăn tiệc. Chẳng ngờ chúng nó bước vào không làm lễ, bái một cái mà thôi, trẫm lấy làm không đẹp ý, đến khi ngó thấy đứa nào cũng như yêu tinh, trong lòng bất kinh hãi, bởi có ấy nên thất sắc ». Nguyên ba vị Vương tử không phải như người thường, anh nào cũng võ nghệ cao cường tánh mạnh bạo lắm, nghe nói liền xằng tay áo mà nói rằng : « Nói vậy nó là yêu tinh ở núi nào, giả làm hình người đó, để chúng tôi cầm binh khí đi ra coi thử ». Nói rồi người lớn cầm Thiết bãng, người thứ nhì cầm một Đinh ba chín răng, người thứ ba cầm cây gậy hăm hăm chạy ra vương phủ hét lớn rằng : « Hòa thượng nào đi thỉnh kinh ở đâu ? »

Khi ấy có ông quan Diên thiện qui xuống lâu rằng : « Tiểu chúa ôi, chúng nó ăn tiệc chay ngoài Bộc sa đình ». Các vương tử không biết phải quấy, chạy rầm tới nạt rằng : « Các người thiệt người ta hay là yêu quái nói cho mau, kéo ta ra tay mà chết ? » Tam Tạng hết hồn buồng chén cơm xuống, bái mà nói rằng : « Bần tăng ở tại nước Đại Đường đi thỉnh kinh, chớ không phải yêu quái ». Các Vương tử nói : « Người còn giống hình người, còn ba người dữ tợn kia, chắc là yêu quái ». Bát Giới cứ ăn cơm không thêm nói tới. Sa Tăng và Hành Giả nói rằng : « Chúng

ta thiệt là người, mặt tuy dữ mà lòng lành, mình tuy thô mà tánh tốt, chẳng hay ba vị là người nào, mà nói lớn lối như vậy ? » Có các quan Điện thiện thưa rằng : « Ba ông này là con của chúa - tôi ». Bát Giới buồng chén cơm nói rằng : « Các Điện hạ đều cầm binh khí làm chi, hay là muốn đánh với chúng ta chăng ? »

Khi ấy Nhị vương tử liền múa Đinh ba xốc lại, Bát Giới cười ha hả nói rằng : « Cái Đinh ba của ngươi, nó cũng bằng con cháu cái Đinh ba của ta ». Nói rồi trật áo lưng, lấy Đinh ba ra giá một cái hào quang sáng giới, múa ít cái coi lòe con mắt. Nhị vương tử thất kinh tay chơn rũ riệt không dám múa men nữa.

Còn Tôn hành Giả thấy Đại vương tử cầm Thiết băng múa men, Tôn hành Giả lấy cây kim trong lò tai dùi lên, hiện ra Thiết băng bằng cái chén, dài một trượng hai, dồng xuống đất một cái lún hơn ba thước, đứng tại đó cười rằng : « Thôi ta cho ngươi cây Thiết băng đó ». Đại vương tử bỏ Thiết băng của mình, lại nhờ Thiết băng ấy, nắm hai tay rần sức mà nhổ, chẳng hề nhúc nhích chút nào !

Tam vương tử nổi nóng, cầm gậy xông tới, bị Sa Tăng xô ra, rồi rút Bửu trượng giá lên, hào quang chiếu sáng ! Các quan đai ấn kinh hồn, đứng chết trân, nói không ra tiếng ! Ba vị vương tử đồng quì lạy thưa rằng : « Thần sư ôi ! Chúng tôi là người phạm tội không biết chi, Xin làm ơn đi vài đường cho chúng tôi học với ? » Tôn hành Giả lại nhờ Thiết băng lên nhẹ hồng mà nói rằng : « Chỗ này chật hẹp đỡ tay không đứng. Để ta nhảy lên thỉnh không đi ít đường Thiết băng cho chúng ngươi coi ». Nói rồi hú một tiếng liền nhảy lên mây, múa một đường Tái hoa cửu đánh, Thiết băng đỡ trên đầu như vài bông đỡ đầu kín mít, rồi đi một đường Huỳnh long chuyển thân như con rồng uốn khúc ; hoặc đánh tả hoặc đánh hữu, khi đập dưới, khi đập trên, ban đầu người với Thiết băng như găm thêu hoa, rút lại không thấy hình người, thấy một cây Thiết băng múa trên trời vì múa mau quá !

Còn Bát Giới ở dưới khen hay, rồi nói rằng : « Đề Lão Trư đi chơi với ! » Nói rồi nhảy vọt lên mây, múa Đinh ba

đánh trước đánh sau, đập tả đập hữu, đỡ giáp vòng mình, đến nổi sanh giông sanh tố.

Khi ấy Sa Tăng thưa với Tam Tạng rằng : « Xin cho Lão Sa đi diễn võ một lát ». Nói rồi nhảy vọt lên mây mùa bửu trượng vo vo, hào quang sáng lóa, hơi lên ngui ngúi, coi hình như phụng bay cộc nhảy, và đánh và đỡ, coi chẳng muốn thấy hình. Ba anh em múa trên mây, ra oai diễn võ, ba vị Vương tử hải kinh đồng quì dưới đất. Các quan tại Bộc sa đình coi cũng mê con mắt, và Ngọc huê vương bá quan văn võ và cả thành đồng lay và niệm phật vang tai.

Ba anh em ra oai diễn võ một hồi, rồi nhảy xuống cất hết binh khí, lay thầy rồi về chỗ mà ngồi. Ba vị Vương tử vội vàng về cung tâu với Ngọc hoa vương rằng : « Phụ vương ời, may lắm may lắm ! Hồi nầy phụ vương có thấy ba vị diễn võ trên mây chẳng ? » Ngọc hoa vương phán rằng : « Khi nầy ta với Vương phi thấy hào quang trên mây chiếu xuống, ngỡ là thần tiên giáng hạ, nên thắp hương làm lễ mới rồi ». Ba vị Vương tử tâu rằng : « Không phải thần tiên giáng hạ, ấy là ba người đệ tử xấu tướng của sãi thỉnh kinh, một người cầm thiết băng, một người cầm đinh ba, một người cầm bửu trượng, sánh với binh khí của chúng tôi, thì của chúng tôi không bằng một mảy, chúng tôi bảo ba ông ấy đi chơi một đường coi thử, họ chệch dưới đất chật hẹp, múa men không tiện, nên nhảy lên diễn võ trên mây, mới chiếu hào quang sáng giới ! Họ mới nhảy xuống ngồi tại Bộc sa đình. Con lấy làm vui mừng lắm, ý muốn kính làm thầy mà học võ nghệ, dặng gìn giữ trong nước thì có ích lắm ! Chẳng biết ý phụ vương ra thế nào ? » Ngọc hoa vương nghe nói lòng tin, cũng nhiệm theo lời ấy.

Khi ấy bốn cha con chẳng giáng xe, không che lọng, đi bộ tới Bộc sa đình. Lúc ấy bốn thầy trò đương sửa soạn hành lý, muốn vào vương phủ từ tạ mà đi. Xảy thấy cha con Ngọc hoa vương đồng đến nhà mát, liền cúi đầu làm lễ. Tam tạng hoảng hồn nhảy xuống đáp lễ, ba anh em Hành Giả đứng nép một bên, mà chuôm chiêm cười. Bốn cha con lay rồi, mời bốn thầy trò vào vương phủ mà ngồi. Ngọc hoa vương đứng dậy bạch rằng : « Sư phụ ời ! Trẫm muốn khấn

cầu một chuyện, không biết ba vị cao đồ chịu hay chẳng ? » Tam Tạng tâu rằng : « Tự ý thiên tuế sai bảo ». Ngọc hoa vương bạch rằng : « Khi trăm thấy các vị mới tới, ngỡ là sai phương xa, vì trăm mắt thịt thái phàm, nên không lấy làm kính trọng cho lắm ! Nay mới thấy ba vị cao đồ lên múa trên mây, mới hay là tiên Phật xuống phàm. Nguyên trăm có ba đứa con tánh ham võ nghệ, nay chúng nó có lòng thành, muốn làm đệ tử học chút võ nghệ giữ mình, cúi xin mở lòng trời đất truyền nghề cho con trăm, thì trăm sẽ lấy hết vàng bạc trong nước mà làm lễ tạ ơn ». Tôn hành Giả cười hã hã nói rằng : « Điện hạ không biết chuyện ! Lễ nào sai thỉnh kinh mà dạy học trò ! » Ngọc hoa vương cứ năn nỉ mãi. Tôn hành Giả nói : « Linh lang đã có lòng muốn học hành thì lấy tình mà ở cũng đủ, phải nói sự tiền bạc làm chi. Tôi là người tu lành, chẳng phải tham lợi mà dạy, miễn là noi theo ý hiền lành mà thôi ». Ngọc hoa vương nghe nói mừng rỡ bạch rằng : « Trăm kính vâng lời thầy dạy ». Nói rồi truyền dọn yến chay tại Vương phủ, dọn ca xướng hát từng bừng ; đãi bốn thầy trò cách trọng thể.

Mãn tiệc thì trời đã tối, Ngọc hoa vương truyền quan dọn bốn phòng tử tế, tại Bộc sa đình, nệm gối mừng mền xinh tốt, mời thầy vào đó nghỉ ngơi.

Rạng ngày bốn cha con Ngọc hoa vương đồng đến ra mắt ; hôm qua còn theo lễ điện hạ, bữa nay đã ra lễ thầy trò : ba vị Vương tử đồng lay ba thầy rồi hỏi rằng : « Chẳng hay binh khí của sư phụ để đâu, xin cho môn nhơn xem thử ? » Bát Giới, Sa Tăng cười chuôm chiêm rồi lấy đỉnh ba và bửu trượng ra dựng tại trước mặt.

Khí ấy Nhị vương tử và Tam vương tử mừng rỡ, kẻ xách đỉnh ba, người lấy bửu trượng, khác nào chuồn chuồn đeo cột đá, không nhúc nhích chút nào, rần đổ mặt đỏ máy lúc lắc hoài không động.

• Còn Đại vương tử ngó thấy, liền kêu hai em dật rằng : « Chẳng nên rần làm chi cho mệt sức, binh khí của sư phụ là đồ thần, không biết nặng bao nhiêu mà nói ! » Bát Giới cười rằng : « Cái đỉnh ba của tôi không nặng chi cho lắm,

đỉnh và cân thì đủ số : một tạng năm ngàn bốn mươi tám cân ». Tam vương tử thưa rằng : « Chẳng hay cây Bửu trượng của thầy nặng bao nhiêu ? » Sa Tăng cười rằng : « Cũng vậy, nặng một tạng năm ngàn bốn mươi tám cân mà thôi ».

Đại Vương tử xin thầy đưa Thiết băng xem thử, Tôn hành Giả móc cây kim trong lỗ tai ra, đưa lên hứng gió liền dài và lớn bằng cái bát, dựng cao một trượng hai, trở trở như cột đồng, ai nấy ngó thấy đều lấy làm lạ ! Ba vị Vương tử đồng quì lạy thưa rằng : « Sa sư, Trư sư đều cất binh khí sau lưng, sao Tôn sư lại cất trong lỗ tai, mà móc ra thấy gió lại lớn cao quá lẽ ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Bởi các người không biết, chớ Thiết băng này không phải vật phàm trần. Nguyên trước vua Đại Võ dùng cột sắt mà dân dầy biển, ta có phân mới dặng nó mà dùng, hai đầu có bit vàng muốn biến hóa thế nào cũng dặng, nên gọi là Như ý Kim cô lăng, nặng một muôn ba ngàn năm trăm cân, chẳng phải như sắt tầm thường, nên biến hóa vô cùng ». Các vương tử nghe nói, đồng kính tin cúi lạy, lạy rồi xin thầy truyền nghề, Tôn hành Giả hỏi : « Các người muốn học môn binh khí nào ? » Ba vị Vương tử thưa rằng : « Cầm Thiết băng thì học Thiết băng, cầm Đinh ba thì học Đinh ba, cầm Gậy thì học Gậy ». Tôn hành Giả cười rằng : « Dạy như vậy cũng dễ, ngặt chúng bây không đủ sức mạnh nên dùng không nổi binh khí của ta, e học mà không rành nghề, cũng như vẽ chẳng nên lùm, coi giống hình chó. Các người đã có lòng thành, phải thắp hương mà lạy trời đất, trước ta truyền sức mạnh cho người, rồi sau mới dạy võ nghệ ». Ba vị Vương tử nghe nói trong lòng mừng rỡ, liền đi khiêng bàn hương án rửa tay thắp hương lạy trời xong xắp, xin thầy truyền phép cho mình. Tôn hành Giả bước xuống làm lễ Tam Tạng mà thưa rằng : « Xin thầy tha tội đệ tử, nay ba người con của hiền vương đã lạy chúng tôi mà học võ nghệ, chúng nó đã làm đệ tử tôi, là học trò cháu của thầy ; vậy tôi phải bầm vôi thầy, rồi mới dạy chúng nó ».

Khi ấy Bát Giới, Sa Tăng thấy Hành Giả làm lễ, cũng bắt chước lạy Tam Tạng mà thưa rằng : « Xin thầy ngồi trên cao mà coi, để hai đứa tôi lạy hai đứa đồ tôn thầy coi

mà giải muộn, kéo hông nẩy việc đi Tây phương ». Tam Tạng vui vẻ liền ừ.

Tôn hành Giả bảo ba vị Vương tử ra sau Bộc sa đình, rồi vẽ sao Bắc đẩu, Thiên can trong nhà vắng ; bảo ba người qui mọp trong nhà ấy nhắm mắt cho đều. Tôn hành Giả liền niệm chú. Niệm rồi thổi một hơi vào trong bụng ba người, lại truyền thần chú, đều đặn sức mạnh muôn cân như đã đổi xác. Làm phép rồi ba vị Vương tử mới tỉnh lại, lồm cồm chờ dậy một lượt, chùi mày dụi mắt, chuyển động tinh thần, thì biết sức rất nên mạnh bạo.

Khi ấy Đại Vương tử cầm nổi Thiết bãng kim cô, Nhị Vương tử cầm nổi Đinh ba của Bát Giới, Tam Vương tử cầm nổi cây gậy Hàng yêu. Ngọc Hoa Vương mừng rỡ vô cùng, lại dọn tiệc chay thiết đãi. Ăn tiệc xong rồi thầy nào dạy trò nấy. Đại Vương tử học Thiết bãng thì tập Thiết bãng ; Nhị Vương tử học Đinh ba thì tập Đinh ba ; Tam Vương tử học gậy thì tập gậy. Tuy đã thông đường đất, và biết phép giải, song chưa đủ sức, nên tập một hồi thì thở ồ ồ, chịu lâu không đặng. Bởi đồ binh khí ấy có phép thần thông biến hóa, còn ba người nầy là phàm phu, nên không dùng đặng như ba thầy cả.

Bữa sau ba vị Vương tử đến, lay tạ ơn rằng : « Cảm ơn thầy thêm sức lực, tuy là cầm nổi binh khí của thầy, song dạy trở còn khó lòng lắm ! Ý tôi muốn bảo thợ rèn theo dáng binh khí của thầy, song giảm bớt cân lượng, song chưa rõ sư phụ có cho chăng ? » Bát Giới nói : « Nói như vậy thì phải lắm ! Khi giới của chúng ta, một là các người dùng không nổi, hai là chúng ta phải đem theo mà đánh yêu ; thiết là đáng làm cái khác lắm ».

Ba vị Vương tử liền đòi thợ rèn, mua gan và sắt cả muôn cân, rồi cất trại dựa bên vương phủ, nổi lò bễ rèn đúc trước một bữa, rèn gan sắt cho chín, bữa sau xin ba thầy đưa ba món binh khí, để cho thợ rèn lấy kiểu rèn theo dáng ấy ; ngày đêm không nghỉ. Nguyên ba món binh khí ấy là vật báu tùy thân không rời một khắc ; nay bỏ liền mấy bữa trong trại, nên hào quang chiếu sáng trời đất !

Khi ấy có một con yêu, ở cách thành chừng bảy chục dặm, tại động Hồ khẩu, thuộc về núi Báo đầu. Nhắm lúc ban đêm con yêu thấy hào quang chiếu sáng, liền dặng vân đến xem, thấy hào quang ở trong vương phủ, liền xuống vương phủ mà coi, thấy ba cái bình khí chiếu hào quang ; con yêu ấy mừng rỡ khen rằng : « Bữa bối tốt lắm ! Không biết của ai đó ? Ấy là phước phần của ta, không lấy thì uổng lắm ». Nói rồi nổi trận giông, lấy hết ba món bay về động.

Hồi thứ tám mươi chín

*Huỳnh-sư-tinh lập Đình-ba-hội,
Tôn-ngộ-Không đánh Báo-đầu-sơn.*

Nói về mấy tên thợ rèn trong trại, bởi luôn mấy ngày đêm mỗi mệt, rồi đêm ấy ngủ vui, rạng ngày thức dậy thấy trong trại không có ba món binh khí, chú thợ nào cũng chết điếng kinh hồn, lui cui đi kiếm. Xảy thấy ba vị Vương tử đến xem. Các thợ rèn đồng quì lạy mà bẩm rằng : « Tiểu chúa ôi ! Ba món binh khí của Thần sư đều mất ! » Ba vị Vương tử nghe nói kinh hải bán rằng : « Có khi sư phụ đêm nay đã thâu lại rồi ». Vội vàng đến Bộc sa đình, ở ngoài hỏi rằng : « Sư phụ còn ngủ hay sao ? » Sa Tăng nói : « Đã dậy rồi ». Nói rồi liền mở cửa phòng.

Khi ấy ba vị Vương tử bước vào xem qua không thấy món binh khí nào hết, hoảng hồn thưa rằng : « Thưa thầy đã thâu binh khí rồi sao ? » Tôn hành Giả nghe nói chớ dậy nói rằng : « Ta chẳng hề thâu lại ». Ba vị Vương tử thưa rằng : « Ba món binh khí đêm nay đâu mất rồi ! » Bát Giới lồm cồm chớ dậy hỏi rằng : « Đình ba của ta còn hay mất ? » Ba vị Vương tử thưa rằng : « Hồi nầy chúng tôi mới ra trại, thấy mấy người thợ đương kiếm tìm không dặng, tôi ngỡ là thầy thâu lại, nên đến hỏi thăm. Bối bữa bối của thầy biến hóa không chừng, nên hồ nghi thầy thử đệ tử ». Tôn hành Giả nói : « Thiệt là ta không thâu lại, hãy đi kiếm cho mau ». Thầy trò đồng đi xuống trại, coi không thấy món nào ! Bát Giới nói : « Chắc là lũ thợ rèn ăn cắp, hãy đưa ra đây cho mau ! Nếu dề trề

thì ta đập chết ». Lũ thợ rèn hoảng hồn lay và nói rằng : « Gia gia ơi ! Chúng tôi làm luôn mấy ngày đêm mệt mỏi, nên hồi hôm ngủ mê, đến sáng đây thì không ngó thấy, chúng tôi là một lũ người phạm, làm sao dở cho nổi mà giấu, xin gia gia dung mạng kẻ oan ! » Tôn hành Giả nổi giận nói rằng : « Thiệt lỗi tại mình, đáng lẽ cho nó lấy kiếm, rồi thì cắt cho xong, bỏ trong trại làm chi cho mất ! Bối bửu bối chiếu hào quang, chắc có kẻ quấy dèm hành dèm nay mới ăn trộm ! » Bát Giới không tin nói rằng : « Cái chỗ này thái bình lắm, chẳng phải chỗ đồng trống rừng hoang, lẽ nào có ăn trộm mà nghi ngại ? Chắc lũ thợ bụng xấu, thấy ba món binh khí chiếu hào quang, nó tham vật báu, nên nửa đêm lên đi kêu bọm đến lấy đem chôn chỗ khác rồi. Kéo cò nó ra mà đập ! » Các thợ và lay và thề thốt.

Đương lúc rầy rạt, kẻ Ngọc Hoa vương ra, hỏi lại chuyện ấy ngẫm nghĩ một hồi rồi phán rằng : « Binh khí của thần sư không phải như đồ phạm tục, dầu một trăm mười mấy người rình nó cũng không nổi. Huống chi trăm ở thành này nay đã năm đời, chẳng phải trăm dám khoe mình, thiệt trăm cũng có danh hiên, xa gần đều biết. Những thợ thấy quân dân trong thành đều sợ phép trăm ; chắc chúng nó không dám dè người, xin thần sư xét lại ! » Tôn hành Giả cười rằng : « Chẳng xét lại làm chi, cũng đừng nghi cho thợ rèn tội nghiệp ! Vậy chờ nội bốn phía thành này biết núi nào có yêu quái hay không ? » Ngọc Hoa vương phán rằng : « Thần sư hỏi lời ấy thật là đúng lý. Tại thành này phía Bắc, có một hòn núi Báo đầu, trong núi ấy có động Hồ khẩu, nghe đồn trong động ấy có tiên, và có hùm beo yêu quái. Trăm chưa tìm ra gốc ngọn, không biết nó là vật gì ». Tôn hành Giả cười rằng : « Thôi đừng nói nữa, chắc là gã ở động ấy ăn trộm rồi ! Bát Giới và Sa Tăng, ở đây giữ thầy cho kỹ, đợi Lão Tôn đi dò ». Nói rồi hú một tiếng rồi biến mất, đi đã tới núi Báo đầu, đứng trên đỉnh ngó xuống, thấy có yêu khí bay lên.

Khi ấy Tôn hành Giả đương ngó lảng xãng, xảy nghe sau núi có tiếng nói chuyện, ngó ngoái lại thấy hai con

yêu đầu chó sói, đương nói chuyện với nhau, và nói và đi qua hương tây bắc. Tôn hành Giả nghĩ rằng : « Chắc là loài yêu quái đi tuần núi, để Lão Tôn đi theo thử, nghe coi nó nói chuyện gì ». Nói rồi bắt ấn niệm chú, dần mình biến ra con bướm bướm quạt cánh bay theo, gần tới đầu hai con yêu đó. Nghe chúng nó nói chuyện với nhau rằng : « Nhị ca ôi ! Đại vương ta mấy bữa rày may lắm, tháng trước dâng một nàng mỹ nhân, đem về động mười phần yêu dấu. Hồi hôm lại xi dâng ba món binh khí, thiệt là báu vô cùng, mai này dọn tiệc ăn mừng, gọi là đình ba hội (1) chúng ta đều dâng hương nhờ ». Con yêu nọ đáp rằng : « Chúng ta cũng có chuyện may nữa ; nay chúng ta lãnh hai mươi lượng bạc này đem mua dê cùng lợn, chừng đến xóm Càn phượng, xuất một lượng mua ít ve rượu uống chơi, rồi mua đồ giá ít tiền nhiều thì ăn chẹt đôi ba lượng nữa, ấy là tiền lời vô cơ chúng ta mua miên y (2) mà bán, cũng qua cái tết này, chờ mùa đông lạnh lùng, áo mỏng chịu không thấu ». Con yêu nọ cười rằng : « Không phải chúng ta bất nghĩa với chủ, bởi đôi lạnh mới sanh gian ». Hai đứa cười cười nói nói, không hay con bướm bướm kín bay trên đầu. Tôn hành Giả nghe nói làm hội đình ba thì trong lòng mừng lắm, muốn giết hai con yêu đó, ngặt tay không chẳng biết làm sao, trong bụng tính kế rồi bay ra trước, đợi hai đứa đi tới, Tôn hành Giả hiện nguyên hình phun một cái làm phép định thần, hai con yêu đứng trơ trọi như trời trồng, cựa quậy khôngặng. Tôn hành Giả vạt hai con yêu xuống lật lưng lấy hết hai chục lượng bạc, và thấy trong lưng hai đứa có buộc hai cái đình bài, một cái đề rằng : Điều toàn cô quái, một cái đề rằng : Cổ quái điều toàn. Tôn hành Giả lấy bạc và hai cái đình bài bay về vương phủ mà thuật chuyện lại.

Khi ấy Tam Tang và Ngọc Hoa vương khen thầm. Bát Giới cười rằng : « Chắc nó thấy bửu bối của tôi hào quang sáng lắm, nên mới mua tam sanh là n hội đình ba, nay mới tính làm sao mà lấy lại ? » Tôn hành Giả nói : « Ta đã tính

(1) Đình ba hội, đặt tên hội đình ba, vì dâng đình ba bửu bối mà ăn mừng.

(2) Miên y, áo lót bông, bán cho ấm.

kể như vậy : hai chục lượng bạc này phân phát cho thợ rèn, vì nói oan cho chúng nó, còn Điện hạ phải kiếm ít con lợn đem ra đây, Bát Giải người biến làm Điều toàn cổ quái, ta biến làm Cổ quái điều toàn. Còn Sa Tăng giả làm người bán dê bán heo, ba anh em ta đồng hè vào đồng, thừa cơ đoạt binh khi lại, đập yêu quái chết hết mà trừ hại cho đời, sẽ trở về lo việc thỉnh kinh kéo trễ ». Sa Tăng cười rằng : « Mưu ấy cao lắm, hay biết chừng nào, đi cho mau mau, kéo chúng nó gặp hai con quái bị định thân ắt là lặn sừ ». Ngọc Hoa vương truyền đem dê heo ra lập tức.

Khi ấy ba anh em từ giả Tam Tăng và Ngọc Hoa vương đồng ra ngoài thành mà biến hóa. Bát Giải nói : « Đại ca ôi, tôi chưa thấy Điều toàn cổ quái ra thế nào, biết làm sao mà biến làm nó cho đặng ? » Tôn hành Giả nói : « Khó gì, người cứ việc niệm chú, ta giúp sức cho, vì ta cố ý nên coi nó kỳ lắm ». Bát Giải y lời niệm chú. Tôn hành Giả thổi trên mặt Bát Giải một hơi, biến ra giống Điều toàn cổ quái. Tôn hành Giả đưa cái đỉnh bài của Điều toàn cổ quái cho Bát Giải buộc sau lưng, còn Hành Giả đeo cái đỉnh bài của Cổ quái điều toàn, rồi niệm chú dún mình biến ra Cổ quái điều toàn, ngộ Bát Giải mà cười ngất ! Bát Giải cười rằng : « Dầu heo rừng cũng như dầu chó sói có xấu gì mà cười ! »

Còn Sa Tăng giả làm kẻ bán lợn bán dê, lừa dê lợn đi theo Tôn hành Giả với Bát Giải. Đi mới đến chơn núi gặp một con tiểu yêu mặt xanh lông đỏ cặp nách một hộp sơn đựng thơ. Tiểu yêu ấy thấy Tôn hành Giả, liền đón mà hỏi rằng : « Cổ quái điều toàn, hai đứa bây mới về sao ? Mua đặng bao nhiêu heo dê đó ? » Tôn hành Giả nói : « Chủ nó lừa đi đặng sau đó, người không thấy hay sao ? Còn người đi đâu đó ? » Tiểu yêu ấy nói rằng : « Ta đi qua núi Trước tiết, mời lão đại vương, ngày mai đi phó hội ». Tôn hành Giả hỏi : « Mời hết thầy mấy người ? » Tiểu yêu ấy nói : « Mời lão đại vương, ngồi trước rồi kẻ đại vương mình, với các ông đầu mục, phỏng chừng bốn chục người ». Tôn hành Giả bảo đưa thiệp coi thử. Tiểu yêu ấy mở hộp lấy thiệp đưa ra, trong thiệp đề như vậy :

Ngày mai tôi dọn tiệc rượu ăn mừng hội đình ba, nên kính mời ông ngồi xe qua núi đàm đạo, xin đừng bỏ lòng tôi, tôi rất cảm ơn. Thiệp này kính dâng cho Tổ ông Cửu linh nguồn thánh, lão đại nhân.

(Môn hạ tôn, Huỳnh sư thi p thỉnh)

Tôn hành Giả xem rồi, liền trả thiệp cho tiểu yêu ấy. Tiểu yêu ấy để lá thiệp vào hộp, đi thẳng qua hương đồng nam, là chỗ núi Trước tiết.

Khi ấy Sa Tăng hỏi rằng : « Trong cái thiệp nói chuyện chi đó ? » Tôn hành Giả nói : « Trong thiệp mời ăn hội đình ba. Cái người đứng thiệp mời xưng là cháu, họ Huỳnh tên Sư, mời ông nó là Cửu linh nguồn thánh ». Sa Tăng cười rằng : « Nó xưng hiệu Huỳnh sư, chắc là Kim mao sư tử thành tinh. Song chẳng biết Cửu linh nguồn thánh là con yêu gì đó ». Bát Giới nghe nói, cười rằng : « Lão Trư đã gặp mỗi hàng rồi ». Tôn hành Giả hỏi rằng : « Làm sao mà gặp mỗi hàng ». Bát Giới nói : « Lời tục ngữ rằng : « Lại mâu trư, chuyên cắn Kim mao sư tử (1), cứ theo lời ấy thì nó là mỗi hàng của tôi ». Ba người và nói và cười, lừa heo dê gần tới động Hồ khẩu. Ngó thấy một lũ yêu tinh lớn có nhỏ có, đương giốn dưới cội cây. Xảy nghe Bát Giới hét hụi lừa heo dê đến. Lũ yêu ấy áp lại, đưa bắt heo, đưa bắt dê, đều trời mèo lại hết.

Nói về chúa yêu trong động, nghe tiếng om sòm dăng trước, liền bước ra dăng trước hỏi rằng : « Hai đứa dă về mua đặng bao nhiêu dê heo đó ? » Tôn hành Giả nói : « Chúng tôi mua tám con heo và bảy con dê, cộng mười lăm con. Tám con heo hết mười sáu lượng, còn bảy con dê hết chín lượng, cộng là hai mươi lăm lượng. Hồi trước tôi lãnh có hai chục lượng bạc, hãy còn thiếu năm lượng. Nên người chủ dê heo đây đi theo mà lấy thêm bạc ». Chúa yêu nghe nói liền kêu tiểu yêu bảo đem năm lượng bạc mà trả cho người ấy đi về.

Khi ấy Tôn hành Giả sợ Sa Tăng đi về thiếu người trợ chiến, nên kiếm cớ nói rằng : « Người khách này, một là theo lấy bạc heo dê, hai là đi coi hội luôn thể ». Chúa yêu

(1) Heo rừng già quá cổ lất, nên dăm rượt sư tử.

nổi giận mắng rằng : « Thằng Cỗ quái điều toàn thiệt đáng ghét quá, dẫu mua giống gì thì mua giống nấy, ai bảo mi nói với chúng hội cùng không hội làm chi ? » Bát Giải thừa rằng : « Chúa công đăng bửu bối là vật báu trong đời, xấu xa chi mà giấu thiên hạ ». Chúa yêu nạt một tiếng rồi nói rằng : « Còn thằng Điều toàn cỗ quái này cũng vô ích lắm, nguyên bửu bối ấy ta xi đăng tại thành Ngọc hoa, nếu người này ngó thấy về nói lưu truyền, vua Ngọc hoa đến nhìn thì bất tiện lắm ! » Tôn hành Giả thừa rằng : « Chúa công lo chi việc ấy, người này ở tại xóm Càn phương, cách thành Ngọc hoa xa lắm, lẽ nào lại tìm tới đó mà thuật chuyện hay sao ? Vả lại người này chưa ăn cơm, hai đứa tôi cũng đói bụng, sẵn cơm sẵn rượu, đãi người một bữa rồi sẽ bảo đi về ». Nói chưa dứt lời, thấy Tiều yêu đem ra năm lượng bạc đưa cho Hành Giả. Tôn hành Giả trao bạc cho Sa Tăng mà bảo rằng : « Khách nhơn cất bạc, rồi vào động ăn cơm với chúng tôi ».

Khi ấy ba người vào trong động, chúa yêu theo sau lưng Sa Tăng. Ba anh em thấy đình ba dựng chính giữa, hào quang chiếu sáng muôn bề. Còn phía tả dựng kim cô băng, bên hữu dựng bửu trượng. Chúa yêu chỉ đình ba nói với Sa Tăng rằng : « Khách nhơn ời ! Cái đình ba dựng chính giữa chiếu hào quang sáng loà muốn coi thì coi cho biết, song dẫu một điều phải nhớ, nhứt là đừng nói với ai ? » Sa Tăng dạ dạ.

Lời tục ngữ nói : Vất kiến chủ, tắt đình thủ. Nghĩa là : Cửa gặp chủ, phải lấy đã. Bát Giải thuở nay tánh lỗ mãng đã quen nên ngó thấy đình ba thì nhảy lại lấy liền, biến nguyên hình đập đại con yêu. Còn Tôn hành Giả giữ thiết băng, Sa Tăng giữ bửu trượng, đều hiện nguyên hình, ba anh em đồng đánh chúa động. Chúa động hoảng kinh chạy ra sau vườn lấy một cây giáo vương bằng đồng, cán dài lưỡi bén, xông ra đánh với ba người, hét lớn rằng : « Chúng bây là giống gì, dám làm yêu mà cướp bửu bối của ta ? »

(Xem tiếp tập 50)

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Tôn hành Giả mắng rằng : « Người là loài súc vật, nên không biết chúng ta. Chúng ta là đệ tử Đường tăng Tam Tạng, ở Đông độ qua Tây phương thỉnh kinh, đi ngang Ngọc hoa châu, Vương tử kính ta làm thầy xin dạy võ nghệ, nên coi binh khí ta mà làm kiêu, bảo thợ rèn, rèn cho giống in. Bởi cớ ấy nên để trong trại, bị người lén ăn trộm của chúng ta, sao lại nói chúng ta ăn cướp ? Đố người chạy đầu cho khỏi, chúng ta đập một người ít cái cho biết chừng ». Nói rồi đập liền, chúa yêu đưa giáo đồng ra đỡ. Ba anh em dụ lần ra cửa động, một con yêu cự với ba thầy sai lại núi Báo Đầu.

Giây lâu chúa yêu đánh không lại, liền hóa gió bay qua hướng Đông Nam. Bát Giới muốn theo đuổi, Tôn hành Giả cản rằng : « Để cho nó chạy, lời cổ ngữ có nói : Cùng khẩu mạt truy (1) cứ chặn ngõ về của nó ». Bát Giới không dám cãi lời, ba anh em đồng khóa cửa động, đập chết hết nội lũ tiểu yêu. Tôn hành Giả thâu hết đồ tế nhuyễn và đem thầy các thú yêu đã hiện nguyên hình, để theo bầy dê, bầy heo đó. Báo Sa Tăng, Bát Giới kiếm chà bồi củi khô, chất xung quanh động mà đốt.

Xong rồi đem dê heo và các thầy thú về thành, thì cửa thành còn mở. Ngọc Hoa vương và ba vương tử đương ngồi đàm đạo với Tam Tạng tại Bộc sa đình, cho người coi chừng mãi. Xảy thấy mấy anh em đem heo dê về và nhiều thầy thú rừng, với đồ tế nhuyễn, bỏ đầy đất rồi kêu lớn rằng : « Sư phụ ơi ! Chúng tôi đã đắc thắng về đây ».

(1) Giặc đã tưng cùng, chẳng nên đuổi nột, sợ nó liều mạng.

Tam Tạng mừng rỡ, ba vị Vương tử đồng lay mừng thầy và hỏi rằng : « Chẳng hay đồ ấy ở đâu ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Mấy con thú rừng ấy đều thành tinh thành quái, còn chưa yên là sư tử lông vàng, bị chúng tôi thâu binh khi lại đánh đuổi, nó chống cự với chúng tôi tới tới, nó thua đã chạy mất rồi. Chúng tôi không đuổi theo, để phá động và giết lũ tiểu yêu đem thầy về và đồ tế nhuyễn đó ».

Khi ấy Ngọc Hoa vương nghe nói nửa mừng nửa lo : mừng là mừng thắng trận mà về, lo là lo yêu tinh báo oán. Tôn hành Giả nói : « Thiên tuế hỷ yên lòng, tôi đã tính rạch ròi. Nhất định giết cho sạch yêu quái rồi mới đi thỉnh kinh ; thì khỏi lo hậu hoạn. Hồi đứng bóng chúng tôi có gặp tiểu yêu đi thỉnh Cửu Linh Nguơn Thánh. Hồi này yêu tinh bại trận, chắc chạy về động ông nó là Cửu Linh Nguơn Thánh đang viện binh mà đánh với chúng tôi. Chắc là rặng ngày tìm đến báo cứu ; sẵn dịp ấy chúng tôi sẽ giết nó mà trừ hậu hoạn ». Ngọc Hoa vương tạ ơn, kể dọn cơm chay bốn thầy trò ăn uống rồi, đồng đi ngủ hết thầy.

Nói về chùa yêu bại trận chạy qua hướng Đông Nam. Nguyên trong núi Trước tiết, có động Cửu khúc bàng hoàng (1). Trong động ấy Cửu Linh Nguơn Thánh, là ông nó. Đêm ấy chùa yêu chơn không ngừng gió, bay tới canh năm mới đến động Cửu khúc bàng hoàng, đứng ngoài gõ cửa. Tiểu yêu ngó thấy biết là Huỳnh Sư đến, liền mở cửa tức thời, Huỳnh Sư vào động thấy mặt Lão yêu, liền cúi đầu làm lễ, tủi phận khóc ròng ! Lão yêu hỏi rằng : « Hiền tôn, hôm qua cháu sai thằng mặt xanh đem thiệp mời ta, sáng này ta tính đi phó hội cho sớm, vì có nào mi lại đến đây mà khóc than thảm thiết ? » Huỳnh Sư quỳ lạy, rồi thuật hết các chuyện. Lại thưa rằng : « Song chẳng biết ba hòa thượng ấy tên chi mà có tài nghề lắm ? Tiểu tôn một mình đánh không lại chúng nó. Xin Tổ gia giúp sức trợ chiến, bắt Hòa thượng ấy báo cứu cho cháu, vậy mới gọi là ông thương cháu ».

Khi ấy Cửu Linh Nguơn Thánh nghe Huỳnh Sư nói như vậy, ngồi làm thỉnh ngâm nghĩ một lát, liền cười rằng :

(1) Động Bàng hoàng có chín khúc.

« Phải rồi phải rồi, ông rõ biết chúng nó; bởi hiền tôn làm nên chọc nhấm lỗ ấy! » Huỳnh Sư hỏi rằng : « Ông biết nó là ai ? » Cửu Linh Nguơn Thánh nói : « Cái người mỗ dài tai lớn là Trư Bát Giới, còn cái người mặt đen hằm là Sa hòa thượng, hai người ấy hỏi thăm thượng. Còn cái người mặt có lông, mỗ nhọn như thiên lôi gọi là Tôn hành Giả ; con khỉ ấy thật là thần thông quảng đại ; năm trăm năm trước nó đánh tới Thiên cung, mười vạn binh trời bắt nó không được, nó là quỷ hay thầy lay, một vị thần hay sanh sự, cháu chọc nó làm chi ? Thôi thôi, để ta đi với cháu bắt nó và Ngọc Hoa vương về đây mà báo cừu cho cháu ». Huỳnh Sư nghe nói, cười lấy tạ ơn.

Khi ấy Cửu Linh Nguơn Thánh liền đòi sáu đứa cháu : Điều sư (1), Tuyết sư (2), Toan nghề sư (3), Bạch trạch sư (4), Ngân lý sư (5), Bát tượng sư (6). Sáu con Sư tử ấy đều cầm khi giải, Huỳnh Sư nổi gió dẫn các Sư tử bay qua núi Báo đầu, nghe hơi khói vô lỗ mũi khét nghẹt, lại có tiếng khóc than. Coi cho kỹ thì là Điều Toàn Cổ Quái và Cổ Quái Điều Toàn, đồng kêu chúa công mà khóc. Huỳnh Sư lại gần nạt và hỏi rằng : « Người là Cổ Quái Điều Toàn thật, hay là Cổ Quái Điều Toàn giả ? » Cổ Quái Điều Toàn và Điều Toàn Cổ Quái đồng quỳ lay khóc rằng : « Chúng tôi có giả ở đâu ! Hôm qua chúng tôi lãnh bạc đi mua heo dê, đi mới đến phía Tây, gặp hòa thượng mặt có lông, mỗ nhọn như thiên lôi, nó phun chúng tôi một cái, chúng tôi á khẩu nói không ra, còng cẳng đi không được, nó mở dinh bài, lại lấy túi bạc, hai đứa tôi hôn mê đến bây giờ mới tỉnh mà đi được, đến trở về động thấy khói lửa mịt mù, nhà cửa cháy hết, không thấy chúa công và các vị đầu mục, nên động lòng ngồi đây khóc than, không biết ai đốt động ». Huỳnh Sư nghe nói sa nước mắt như tuôn, té xuống la lớn rằng : « Quân bạc ác lắm thay, nỡ nào độc thủ đốt động ta, chắc mỗ nhọn cũng bị thiêu mà chết, đốt chết hết cả nhà không còn đứa con đỏ, tức chết đi mà thôi ». Nói rồi vật mình như chết.

(1) Điều sư : sư tử biết chuyễn cây như vượn như khỉ. — (2) Tuyết sư : sư tử trắng phau như tuyết. — (3) Toan nghề sư : sư tử giống cạp mả ăn thịt hùm. — (4) Bạch trạch sư : sư tử mịn lông. — (5) Ngân lý sư : một tên là Phục lý sư, sư tử trị hồ ly tinh. — (6) Bát tượng sư : sư tử bắt voi.

Khi ấy Cửu Linh nguơn thánh bảo Mao sư kéo Huỳnh sư đến trước mặt mà an ủi rằng : « Hiền tôn ôi, việc đã đến nước này có hiền mình cũng vô ích, hãy dưỡng sức cho mạnh, đến thành bắt hòa thượng mà báo cừu ». Nói rồi cùng nhau nổi gió trốt ùng ùng, phun khói đen mịt mịt, đi tới đầu dân sự cũng hãi kinh đều bỏ nhà đất vợ công con chạy vào thành, và vào vương phủ báo tin lập tức.

Lúc này bốn thầy trò Tam Tạng và Ngọc Hoa vương đang ăn cơm sớm mai tại Bộc sa đình, ngó thấy quân phi báo, Ngọc Hoa vương bước ra hỏi chuyện chi ? Các quan lâu rằng : « Một bầy yêu phun khói nổi giông tới đây, nên cát bay đá chạy chúng nó gần tới thành rồi ! » Ngọc Hoa vương hãi kinh thất sắc phán rằng : « Bầy giờ tính làm sao ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Xin thiên tuế an lòng, ấy là yêu tinh ở động Hồ khẩu, hôm qua nó hại tầu về hướng Nam ; chắc nó hiệp lửa với Cửu Linh nguơn thánh chi đó, nên kéo đến đây mà làm lung. Để chúng tôi đi ra giao chiến, còn thiên tuế truyền động cửa bốn phía, đừng có xi, chong khi giới, phát pháo vang trời ». Tam Tạng, Ngọc Hoa vương với ba vị Vương tử đồng lên lầu ngó xuống coi thử. Còn ba anh em Tôn hành Giả dặn dò Ngọc Hoa vương và Tam Tạng, xin đừng kinh hãi, dặn rồi ba anh em đồng cầm binh khí nhảy lên mây đón yêu tinh mà đánh.

Hồi thứ chín mươi

Sư-tử với thiên-sư về một động,

Đạo-dồ cùng vương-dạo rẽ hai phe.

Nói về Tôn Hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới đồng nhảy ra ngó thấy một bầy sư tử nhiên sắc lông, mà Huỳnh sư đi trước tay cầm giáo đồng vuông ; Toan Nghê sư, Bát Tượng sư đều ở bên tả, Bạch trạch sư, Ngân Lý sư đều ở bên hữu, Diêu sư và Tuyết sư theo sau, Cửu Đầu sư tử ở giữa ! Con quỷ mặt xanh cầm một cây phướn gấm thêu, che cho Cửu Đầu sư tử. Còn Diêu Toản cổ quái và Cổ Quái diêu toản, đều cầm hai cây cờ hồng đứng tại phía Bắc.

Khi ấy Bát Giới chạy xốc lại mừng rằng : « Người là thằng ăn trộm bửu bối, người đi viện một lủ lông lá xôm

xâm đến làm chi ? » Huỳnh sư nghiêng răng mắng rằng : « Lũ sãi ác tăng ! Hôm qua ba đứa bày ăn hiếp một mình ta, nên ta đánh không lại sán tay, phải nhận thua mà chạy, thì cũng là kính nhượng bây rồi, sao bây lại độc ác đốt hết động của ta, gia quyến bị thiếu mà chết, ta thù oán bây sâu như biển cả, đổ chày đầu cho khỏi, ta đâm một giáo cho rồi đời ». Nói rồi đâm liền, Bát Giải đưa Đinh ba ra đỡ, hai người hỗn chiến với nhau chưa phân thắng bại.

Còn Điều sư đứng ngoài nổi nóng, xách trái dấm xông vào, Tuyết sư cầm Tam lăng giản⁽¹⁾ đồng xông vào trợ chiến.

Phía bên này, Sa Tăng thấy một mình Bát Giải cự không lại ba con tinh, nên xách gậy ra đánh phụ.

Khi ấy Toan Nghê sư, Bạch Trạch sư, Bát Tượng sư, Ngân Lý sư, bốn con tinh ấy cầm binh khí đồng hè lướt tới. Tôn Hành Giả xách Thiết bãng đón bốn con ấy lại. Toan Nghê sư cầm trường côn, Bạch Trạch sư xách song chùy, Bát Tượng sư cầm giáo sắt, Ngân Lý sư cầm búa đồng, áp đánh với Hành Giả ; bốn con sư tử tinh đánh với bà hòa thượng, liên mạng lâu đã nửa ngày, thì trời đã tối.

Lúc này Bát Giải đã đuối tay, vác Đinh ba bại lều, bị Tuyết sư và Điều sư đồng đuổi theo. Tuyết sư đánh một giản nhằm xương sống Bát Giải. Bát Giải té sắp dưới đất. Điều sư, Tuyết sư con thì xách tai, con nắm lông gáy Bát Giải mà kéo xễn đi, đem lại thưa với Cửu Đầu sư tử rằng : « Tồ gia ời, chúng tôi bắt được một đứa ».

Còn Tôn hành Giả với Sa Tăng đều bại tẩu, các sư tử đuổi theo. Tôn hành Giả nhổ một nắm lông, nhai nhỏ phun ra biển ra cả trăm Hành Giả nhỏ, vây phủ các sư tử. Tôn hành Giả trở lại đánh tới tới mò, bắt được Toan Nghê sư với Bạch Trạch sư. Còn Ngân Lý sư, Bát Tượng sư chạy khỏi, Huỳnh sư về báo với Cửu Đầu sư tử là Cửu Linh nguơn thánh, Cửu Đầu sư tử nghe tin hai cháu bị bắt, thì truyền trời Bát Giải lại mà dặn rằng : « Đừng có giết nó, đợi Tôn hành Giả trả hai cháu lại, thì đổi Bát Giải cho nó, nếu nó không

(1) Tam lăng giản, là giản có ba chia.

biết phải mà làm hại hai cháu ta, thì giết Bát Giới mà trừ hai mạng ». Đêm ấy bày yêu ngũ ngoài thành.

Còn Tôn hành Giả trói Bạch Trạch sư và Toan Nghê sư lại, thì hai con đã hiện nguyên hình là sư tử, Tôn hành Giả truyền khiêng hai sư tử đến cửa thành, Ngọc Hoa vương ngó thấy tức thì truyền mở cửa thành, sai ba mươi lên hiệu úy đem dây và vác đòn ra, trói thêm cho chặt khiêng hai sư tử vào thành.

Khi ấy Tôn Hành Giả dùng mình thâu lông lại, đi với Sa Tăng lên lầu ra mắt Tam Tạng, Tam Tạng : « Trận này thiệt lợi hại quá, không biết Ngô Năng lánh mạng ra thế nào ? » Tôn hành Giả thưa : « Không hề chi mà sợ, chúng tôi bắt sống hai con tinh của nó về đây, chắc nó không dám giết Bát Giới. Hay trói hai con tinh này cho chặt, đợi mai sáng sẽ dời Bát Giới ». Ba vị vương tử lấy Tôn hành Giả mà hỏi rằng : « Thưa thầy, trước khi đương đánh nó thấy có một mình thầy, đến sau trá bại nó thấy cả trăm thầy, ấy là phép chi vậy ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Trong mình ta có bốn muôn tám ngàn sợi lông phép, cứ một sợi hóa ra mười sợi ; mười sợi hóa ra trăm sợi, thì biết là ức triệu nào, cứ mỗi sợi lông hóa ra một hình nữa cũng dạng ». Ba vị vương tử đồng qui lấy, rồi truyền dọn cơm trên lầu, ăn uống với nhau xong xă. Rồi truyền treo lông đèn khắp nơi, quân lính cầm cờ và khi giải canh thủ ; tiếng mõ, tiếng lục lạc, tiếng đồng la, tiếng trống vang dậy, cứ đời phiên canh giờ nghiêm nhặt tiếng pháo và tiếng binh ó vang tai, có ý làm cho yêu sợ.

Rạng ngày Cửu Đầu sư tử kêu Huỳnh sư mà truyền kể rằng : « Chúng bây bữa nay phải rán sức mà bắt Hành Giả với Sa Tăng. Còn ta thừa cơ bay lên thành bắt Tam Tạng và cha con Ngọc Hoa vương, đem về động Cửu khúc bằng hoàng trước, đợi chúng bây thắng trận về sau ». Huỳnh sư y kể, liền dẫn Diêu sư, Tuyết sư, Bát Tượng sư, Ngân Lý sư đều cầm binh khi đến thành khiêu chiến.

Nói về Tôn hành Giả với Sa Tăng nghe khiêu chiến, anh em đồng nhảy xuống thành hét lớn mắng rằng : « Lũ ăn cướp

mau trả sư đệ là Bát Giải cho ta, thì ta dung cho bảy toàn tánh mạng, bằng không thì ta băm nát thầy thì ». Các yêu tinh không thêm nói lại, áp tới đánh đũa. Tôn hành Giả với Sa Tăng, hai anh em rần sức đánh với năm con yêu ấy.

Còn Cửu Đầu sư tử thấy hai người đương hỗn chiến, nó liền hóa khói đen bay thẳng lên lầu, hiện nguyên hình sư tử chín đầu, há hoát cái miệng, bá quan kinh hãi té ngửa té nghiêng, mấy tên linh ngoài lầu đều sa xuống đất. Cửu Đầu sư tử, miệng thì ngậm Tam Tạng, miệng thì ngậm Ngọc Hoa vương, còn ba miệng ngậm ba vị Vương tử, trở ra chỗ cũ ngậm Bát Giải vào miệng. Té ra chín miệng mắc ngậm sáu người hết sáu miệng, còn dư ba miệng không, liền kêu lớn rằng : « Thời, năm cháu ở đánh cho thành công, đề ông về động trước ». Nói rồi bay thẳng.

Khi ấy năm con yêu nghe ông nói như vậy, biết là bắt đặng mấy người ấy rồi, nên chúng nó mạnh mẽ tinh thần hơn trước, đánh Sa Tăng ngấn gối.

Còn Tôn hành Giả nghe trên thành la lạc giọng, biết là trúng kế rồi, liền nhổ lông nhai nhỏ phun ra, hóa cả ngàn Hành Giả nhỏ, vây phủ tứ bề. Con quỷ mặt xanh và Điều Toàn Cỗ Quái, biết thế không xong nên chạy trước, Huỳnh Sư ý mạnh đánh ầu ẩu, bị Tôn hành Giả đập một Thiết báng chết ngay, hiện nguyên hình là sư tử lông vàng hực! Bầy khi vì bắt đặng bốn con sư tinh là Điều Sư, Tuyết Sư, Bát trượng Sư, Ngân lý Sư đều hiện nguyên hình là sư tử !

Quan quân trên thành ngó thấy hai thầy thắng trận liền mở cửa thành đem dây và đòn xuống, trói quách năm con Sư tử khiêng thẳng vào thành. Song có bốn con còn sống. Tôn hành Giả thâu lông lại.

Khi ấy Sa Tăng theo Hành Giả vào thành, xảy thấy Vương phi và di và khóc, đến lạy Hành Giả mà bạch rằng : « Thần sư ôi ! Tôn sư và chồng con tôi chắc chết hết, bây giờ biết tính làm sao ? » Tôn hành Giả đáp lễ nói rằng : « Hiền hậu đừng phiền, bởi Lão Tôn mắc đánh với năm con tinh, nên Cửu Đầu sư tử thừa cơ bắt sống mấy vị, song ta đã bắt đặng sáu con tinh của nó, bề nào nó cũng không dám hại

thầy ta và Vương gia, Vương tử, là có ý để sống mà đòi lại. Để ngày mai anh em ta phá động bắt lão yêu, sẽ cứu Vương gia, Vương tử với sư phụ ». Vương phi và các cung nga đồng lay tạ, lau nước mắt trở về cung. Còn Tôn hành Giả truyền các quan lột da Sư tử lông vàng, còn sáu con sống thì xiềng tỏa mà giam cho chặt. Liền hối dọn cơm, anh em ăn uống rồi đi nghỉ.

Rạng ngày Tôn hành Giả và Sa Tăng đặng vác đến núi Trước tiết, đứng ngó bốn phía thấy con quỷ mặt xanh cầm trường côn trong hang đá nhảy ra, men men lên núi. Tôn hành Giả đón mà nạt rằng : « Người đi đâu đó ? Có Lão Tôn đây ». Nói rồi rủ Sa Tăng rượt nó. Không quyết giết, cố ý rượt nó cho tốt ồ. Con quỷ mặt xanh kinh hồn, và chạy và nhảy, hai anh em cứ đuổi theo. Con quỷ mặt xanh chạy vào trước động cửa động. Tôn hành Giả ngó thấy miệng hang ăn vào núi rất lớn, thân trong có một cái động đá, mà đóng cửa rồi ; trên ngạch có đề mười chữ như vậy : « Vạn linh Trước tiết sơn. Cứu khúc băng hoàng động ». Nghĩa là : Núi Vạn linh trước tiết, động Cứu khúc băng hoàng.

Con yêu mặt xanh đóng cửa rồi, vào báo rằng : « Lão gia gia ôi ! Có hai Hòa thượng đứng ngoài cửa ngõ ». Cứu đầu sư tử hỏi : « Đại vương người và Diêu Sư, Tuyết Sư, Bạch trạch Sư, Ngân lý Sư có về đó hay không ? » Quỷ mặt xanh thưa rằng : « Không thấy vị nào hết ! » Cứu Đầu sư tử cúi mặt giây phút, rồi khóc mà kêu rằng : « Châu ôi ! Thảm lắm, thảm lắm ! Té ra Huỳnh Sư tôn đã tử trận, còn sáu đứa cháu kia đều bị bắt hết, ta tức biết chừng nào ! Thôi, chúng bây coi động, ta bắt chúng nó mà phạt cách nặng nề, cho các người coi ». Nói rồi đi tay không, ra cửa động thấy Hành Giả và Sa Tăng đứng ó rẻ. Cứu Đầu sư tử mở cửa động bước ra. Hành Giả và Sa Tăng đáp đại. Cứu Đầu sư tử dún mình hiện nguyên hình, hả miệng ngậm hai người đem vào động, bảo ba con yêu đem hai sợi dây ra. Con quỷ mặt xanh và Diêu Toàn Cổ Quái cùng Cổ Quái Diêu Toàn đem dây đến. Cứu Đầu sư tử nhả hai người ra trời lại xong xả, rồi mắng rằng : « Con khỉ này bắt bảy đứa cháu ta, nay ta bắt hết một lũ bảy mà trừ, cũng công bình lắm. Trẻ

nhỏ lấy héo ra dây đánh con khỉ một hồi cho như tử mà báo ous cho Huỳnh sư tôn ». Ba con yêu ấy vung lời, bẻ nhánh dương liễu làm gậy, áp đập Hành Giả. Tới tối tỉnh đã gãy mấy cây gậy dương liễu, mà Tôn hành Giả cũng trơ trơ. Cữu đầu sư tử báo thời, truyền thấp đèn cho mình ăn uống, và dặn canh giữ Hành Giả với Sa Tăng, rồi vào ổ cắm ván mà ngủ.

Còn ba con quỷ ấy cười rằng : « Trời tối sao chẳng đánh mỗ thâu không ? Sẵn mỗ mới khỏi lấy mỗ cũ ! » Nói rồi lấy gậy dương liễu khỏ trên đầu Hành Giả như đánh mỗ hồi một. Rồi lại vui cười ! Tới dỗi canh cũng đánh cái mỗ đó ! Tôn hành Giả tức mình, giậu bầm gan tim ruột, Tôn hành Giả rần chịu đến khuya, thấy con quỷ mặt xanh ngáp dài, Điều toàn cổ quái lim dim, Cổ quái điều toàn ngủ gục. Tôn hành Giả biến mình nhỏ sút dây, lấy thiết băng vấp đập ba đũa và nói rằng : « Ba đũa bảy đánh đầu ta như mỗ, ta phụp bảy một đũa một cái cũng hóa ra tro ». Liên kêu đèn mở trời cho Sa Tăng. Bát Giới bị trời tại xó hóc, ngó thấy nóng hơng kêu mà nói lớn rằng : « Đại ca ơi ! Tôi bị trời đã sưng tay sưng cẳng, sao không mở tôi trước ? ».

Khi ấy Cữu đầu sư tử nghe tiếng kêu giựt mình thức dậy, chạy ra hỏi rằng : « Ai cả gan mở dây đó ? » Tôn hành Giả kinh hãi thối đèn, bỏ Sa Tăng phá cửa mà chạy. Cữu đầu sư tử kêu luôn ba tiếng, không nghe trả lời, liền chạy tới nơi thì đèn đã tắt hết, tối thui không thấy chi cả, liền hỏi lớn rằng : « Đèn tắt sao không ai thấp, chúng bảy còn ngủ hay sao ? » Kêu tên ba con quái ấy hai lần, không nghe lên tiếng ! Cữu đầu sư tử vào bưng đèn ra, ngó thấy ba đồng thịt, máu chảy ròng ròng ; Hành Giả, Sa Tăng đã trốn mất, đi kiếm một hồi, thấy Sa Tăng đứng nép dựa vách, bị Cữu đầu sư tử bắt trời lại như xưa, rồi cầm đèn đi soi, thấy hai từng cửa đều hư hết. Biết Tôn hành Giả phá cửa trốn rồi, song chẳng đuổi theo, cứ lo sửa cửa lại.

Còn Tôn hành Giả ra khỏi động, bay về thành Ngọc hoa gặp Thổ địa Thành hoàng nghinh tiếp. Tôn hành Giả hỏi :

« Sao đến bữa nay các người mới tới ? » Thành hoàng thưa rằng : « Chúng tôi cũng hay tin Đại thánh đến châu Ngọc hoa vương, bởi Ngọc hoa vương đãi đằng, nên chúng tôi chẳng dám đến ra mắt, nay thấy Tôn sư và Thiên tuế mắc nạn, Đại thánh đi trừ yêu nên chúng tôi ra mắt ». Kể thần Yết đế và Lục đình, Lục giáp dặt một ông Thổ địa, đến qui trước mặt Tôn hành Giả mà thưa rằng : « Thổ địa này ở tại núi Trước tiết, biết cội rễ yêu tinh, nên tôi dẫn đến đây cho Đại thánh truy nguyên bắt yêu mà cứu tôn sư và thiên tuế ». Tôn hành Giả hỏi cội rễ Cửu đầu sư tử, Thổ địa thưa rằng : « Nguyên trước đông Cửu khúc bàng hoàng là ổ sáu con sư tử ấy, ba năm nay Cửu đầu sư tử tới, sáu con sư tử đều kính làm ông. Muốn trị nó thì phải thỉnh chủ nó tại phía đông, cung Diệu nghiêm, nếu người khác trị nó không dặng ». Tôn hành Giả ngâm nghĩ rồi nói rằng : « Phải phải, ông Thái Ất thiên tôn ở cung Diệu nghiêm, hay cỡi sư tử chín đầu, để ta đi thử cho hết ý ». Liền bảo chư thần về, Tôn hành Giả cầm đầu vác đến Đông thiên môn thì trời đã sáng, ông Quán mục thiên vương ngó thấy hỏi rằng : « Đại thánh đi đâu đó ? » Tôn hành Giả nói : « Tôi qua cung Diệu nghiêm ». Quán mục thiên vương hỏi : « Sao không đi Tây phương, lại trở về Đông cực ? » Tôn hành Giả thuật chuyện vân vân. Quán mục thiên vương cười rằng : « Tại muốn ở làm sư phụ, nên mới gặp sư tử cả bấy ! » Tôn hành Giả cười rằng : « Thiệt quả như vậy ». Cười rồi đi một đôi, tới cung Diệu nghiêm, Tiên đồng vào báo. Thái Ất thiên tôn cho mời vào, Tôn hành Giả vào ra mắt, Thái Ất thiên tôn đáp lễ rồi hỏi rằng : « mấy năm nay không gặp Đại thánh nghe đồn đã qui y theo Đường Tăng đi thỉnh kinh, hay là thành công rồi nên mới đi dạo ». Tôn hành Giả thuật chuyện lại như vậy. Nén đến cầu thỉnh Thiên tôn đi thâu sư tử. Thái Ất thiên tôn nghe nói, liền sai Tiên đồng kêu thẳng chặn sư tử.

• Khi ấy Tiên đồng vào chuồng sư tử thấy thẳng chặn ngủ mê, liền kêu dậy dặt vào cung. Thái Ất thiên tôn hỏi : « Sư tử có đó chăng ? » Thẳng chặn quì lạy khóc rằng : « Xin Thiên tôn thứ tội ». Thái Ất thiên tôn nói : « Có khách là Đại

thành tại đây, ta không lẽ đánh người, người hãy khai ngay, vì cớ nào mà nó trốn mất ? » Thắng chặn tạ ơn thưa rằng : « Hôm trước tôi vào đền Cam lộ, uống vụn một ve rượu, say quá ngủ vùi nên quên xiềng nó mới trốn đi ». Thái Ất thiên tôn nói : « Rượu ấy của Lão quân cho ta, gọi là Luân hồi quỳnh dịch, nếu uống vào say tới ba ngày, chẳng hay nó xuống nhơn gian đã mấy năm ? » Tôn hành Giả nói : « Cứ theo lời Thổ địa nói : Nó xuống động ấy gần ba năm ». Thái Ất thiên tôn cười rằng : « Phải rồi, trên trời một bữa, dưới thế một năm. Thôi ta tha tội cho sư nò, người theo ta và đi với đại thánh xuống phạm mà bắt nó ». Nói rồi đồng đảng vân đến núi Trước tiết, chư thần Thổ địa đều lay mừng. Tôn hành Giả hỏi rằng : « Sư tử có làm hại thầy ta chăng ? » Chư thần thưa rằng : « Sư tử ngủ vùi, chẳng động phạm tới ai hết ». Thái Ất thiên tôn nói : « Thôi Đại thánh đi khiêu chiến dụ nó ra đây, đừng ta bắt nó ».

Khi ấy Tôn hành Giả vung lời đến động khiêu chiến rằng : « Yêu tinh, trả mấy người ấy cho ta ». Kêu đôi ba tiếng không thấy yêu ra, Tôn hành Giả phá cửa động và mắng nhiếc. Cửu đầu sư tử giật mình thức dậy, nổi giận nhảy ra hét lớn một tiếng, há chín cái miệng ra. Tôn hành Giả nhảy thót và kêu Cửu đầu sư tử mà mắng rằng : « Người đừng vô lễ mà chết giờ ? Bộ không thấy chủ nhà hay sao ? » Thái Ất thiên tôn niệm chú, rồi hét lớn rằng : « Ngươi thánh, có ta đây ? » Cửu đầu sư tử thấy chủ, liền mọp xuống mà lay. Sư nò nhảy lại nằm lòng gáy thoi cả trăm và mắng rằng : « Súc sanh, người trốn đi đâu ? Báo hại ta mắc tội ». Cửu đầu sư tử không dám cựa cựa, để cho thắng chặn đánh mỗi tay mới thôi ! Đánh đã thêm, rồi trái yên găm trên lưng nó, Thái Ất thiên tôn nhảy lên cõi nạt một tiếng bực đi. Nó nhảy lên mây, bay về phía Đông cực.

Còn Tôn hành Giả tạ ơn rồi vào động Cửu khúc bằng hoàng, mở trời cho thầy và hai sư đệ, lại mở trời cho bốn cha con Ngọc Hoa vương. Rồi bảo Bát Giới kiếm chà bôi củi khô, chất đầy cả động châm một mũi lửa cháy tiêu. Tôn hành Giả truyền Thổ địa trấn tại đó, chờ cho yêu tinh đến nữa. Dặn xong rồi, truyền Sa Tăng, Bát Giới cùng bốn cha

con Ngọc Hoa vương, còn mình dắt thầy đồng trở về vương phủ.

Đoạn về tới, vương phi và bá quan đồng tiếp giá, và lay mừng mấy vị thần sư. Dọn tiệc chay tại Bộc sa đình mà đãi mấy thầy trò, còn Ngọc Hoa vương và ba vị vương tử đồng vào cung, ăn uống rồi đi ngủ.

Rạng ngày bốn cha con Ngọc Hoa vương ra tạ ơn Hành Giả. Tôn hành Giả truyền quân làm thịt bảy con sư tử mà lột da. Một con để trong cung mà dùng, một con phân phát cho quan quân, còn năm con làm hàng ra mỗi miếng thịt nặng một đôi lượng, đem phân phát cho lê dân trong nước, ăn cho biết mùi lạ và trừ tà. Bởi vậy nên nội quân cảm ơn hết thầy.

Giây phút thấy lũ thợ rèn vào bẩm rằng : « Ba món binh khí rèn rồi ». Tôn hành Giả hỏi : « Cái nào nặng mấy cân ? » Thợ rèn thưa rằng : « Thiết bằng nặng một ngàn cân, đinh ba nặng tám trăm cân, bửu trượng cũng vậy ». Tôn hành Giả truyền mời ba vị vương tử ra, bảo của ai thì nấy thân lấy. Ngọc Hoa vương than rằng : « Vì ba món binh khí này, thiếu chút nữa mà cha con chết hết ! » Ba vị vương tử tâu rằng : « Tuy rủi mà may, nhờ thần sư cứu khỏi nạn, lại giết yêu mà trừ hại cho lê dân, thiệt cả nước thái bình trường cửu.

Khi ấy Ngọc Hoa vương và ba vị vương tử thường thợ rèn xong xă, rồi đến Bộc sa đình tạ ơn mấy vị thần sư. Tam Tạng hỏi ba người học trò dạy ba vị vương tử cho mau thông, rồi lo đi kéo trể. Ba anh em Hành Giả vâng lời.

Cách ít bữa, thầy nào dạy trò nấy đã tinh thông, bởi đệ tử thông minh, nên thầy dạy mau thuộc.

Khi ấy Ngọc Hoa vương dọn yến thiết đãi bốn ngày, và đem một mâm vàng mà đền ơn dạy dỗ. Tôn hành Giả cười rằng : « Đẹp đi cho xong, chúng tôi là thầy tu, không dụng bạc vàng của báu ». Bát Giới nói : « Thiệt chẳng dám lãnh vàng, song cái áo tôi nó bị yêu tinh xé rách, cho chúng tôi quần áo, thì có ích hơn vàng bạc ». Ngọc Hoa vương truyền

lấy ba cây gấm tốt, may quần áo cho ba thầy, ba thầy đều nhắm lễ ; sửa soạn lên đường. Ngọc Hoa vương truyền bá quan văn võ dàn giá theo đưa, bá tánh theo coi như coi hội, đều khen rằng : « Phật La Hán xuống phàm trừ yêu tinh mà cứu thiên hạ ». Còn vua quan theo đưa khỏi thành xa lắm mới trở về. Bốn thầy trò cứ việc đi tới.

Hồi thứ chín mươi bốn

*Phủ Kim-binh, ngươn dạ xem đèn,
Cầu Kim-đăng, Đường-Tăng bị bắt.*

Nói về bốn thầy trò đi dặng ít lâu bình an vô sự. Xảy thấy thành trì trước mặt, nhơn dân đông đảo, phố xá hân hoi, có nhiều kẻ du côn thả rêu theo đường du hí du thực, tánh hay kiêu ngạo vô cùng. Thấy ba người đi hình liền theo coi có đợc, song chẳng dám lại gần. Đi một đôi, Tam Tạng thấy có chùa cao lớn, trước cửa đề : Từ vân tự. Tam Tạng biểu ba trò vào chùa mà nghỉ. Tôn hành Giả nói : « Xong lắm, xong lắm ! »

Khi ấy bốn thầy trò vào cửa chùa, thấy một hòa thượng ra nghinh tiếp, bái Tam Tạng mà hỏi rằng : « Lão sư ở đâu đến đây ? » Tam Tạng thưa rằng : « Đệ tử ở Trung quốc, vùng chỉ Đại Đường thiên tử qua Tây phương lạy Phật thỉnh kinh ». Hòa thượng nghe nói liền lạy. Tam Tạng đỡ dậy hỏi rằng : « Viện chủ, vì cơ nào mà phải lạy, là cơ chi vậy ? » Hòa thượng bạch rằng : « Chúng tôi tu hành tại đây cử tụng kinh thường và niệm Phật, cầu khẩn kiếp sau dầu thai về Trung quốc, nay thấy Lão sư hình dung minh mẫn, y phục nghiêm trang, nên biết kiếp trước Lão sư tu đã dày công, nên nay mới dặng như vậy. Tôi trọng đức hạnh nên phải lạy mừng ». Tam Tạng cười rằng : « Bần tăng có đức chi mà dám chịu khen ngợi. Đệ tử là kẻ đi đường, chưa hưởng phước thanh nhàn, sao bằng viện chủ là người đã được an nhàn, hưởng phần khoái lạc ! »

Đoạn hòa thượng rước Tam Tạng vào chùa. Tam Tạng liền ra ngoài kêu và ngoắt ba người đệ tử. Hòa thượng ngó thấy ba người đệ tử, liền chấp tay bái Tam Tạng và

hỏi rằng : « Gia gia ôi ! Ba vị cao đồ sao diện mạo hung hăng dữ vậy ? » Tam Tạng nói : « Tuy là tướng dữ mà lòng lành, lại có phép lực nữa. Bần tăng cũng nhờ ba anh em nó bảo hộ, nên mới đi đặng tới đây ». Nói rồi lên chùa lạy Phật.

Khi Tam Tạng lạy Phật rồi, xuống phương trượng đàm đạo, xãy có các hòa thượng khác chạy ra hỏi rằng : « Lão sư ở Trung quốc, nay đến đây có chuyện chi ? » Tam Tạng nói : « Tôi vâng chỉ Đường thiên tử qua Tây phương lạy Phật thỉnh kinh, nay đi ngang qua đây, gặp bữa tiệc mừng lắm, nên ghé vào mà lạy Phật, và hỏi thăm đây là xứ chi, rồi dùng cơm lương, sẽ lên đường kéo trở ». Các sãi nghe nói mừng rỡ, hỏi nhau dọn cơm. Hai ba hòa thượng xuống nhà trù kêu mấy sãi khác mà dặn rằng : « Mau mau ra phương trượng mà coi người Trung huê, té ra Trung huê cũng có kẻ tốt người xấu. Người thì lịch sự như tranh vẽ, kẻ thì mặt quá sơn đen, người thì như Thái tử Lôi công, kẻ lại giống Ngưu đầu Mã diện ! » Mấy sãi kia nghe nói lấy làm lạ, thừa dịp bưng trà ra mà coi thử cho rõ ràng.

Viện chủ mời Tam Tạng uống, Tam Tạng uống rồi hỏi thăm rằng : « Chẳng hay đây là xứ chi ? » Các sãi nói : « Đây là quận Thiên trúc, gọi là phủ Kim bình ». Tam Tạng hỏi : « Từ phủ này cách núi Linh sơn chừng bao nhiêu dặm ? » Các sãi nói : « Từ đây tới kinh đô hơn hai ngàn dặm, chúng tôi thường đi nên biết chừng, chớ thuở nay chúng tôi chưa đi tới núi Linh sơn, không biết còn cách bao xa nên không dám nói bưng ». Kể dọn cơm chay đãi bốn thầy trò xong xă, Tam Tạng tạ ơn và giả từ. Các sãi đồng cầm rằng : « Xin Lão sư ở nán lại vài bữa mà coi hội nguơn tiêu, rồi sẽ đi cũng không trễ ». Tam Tạng giựt mình nói rằng : « Đệ tử mải lo đi mà quên hết ngày tháng, chẳng hay còn mấy bữa nữa tới tiết nguơn tiêu ? » Các sãi cười và nói rằng : « Lão sư có lòng thỉnh kinh, nên không nhớ ngày tháng. Chớ nay là ngày mười ba tháng giêng rồi. Nên tối nay thử đèn, ngày mai dọn dẹp xong xă, khuya lại thắp đèn khắp nơi cho tới mười tám, mười chín mới mãn hội. Bởi tục lệ xứ này ưa vui chơi lắm, quan Thái thú lại

thương dân như con đỏ, nên thắp đèn khắp một phủ, không bỏ chỗ nào, thiệt là ở với bá tánh công bình lắm ! Vả lại đời xưa có lưu truyền cái Kim đăng kiêu (1), đến nay xinh tốt hơn hết, xin lão sư nán lại coi ít bữa cho vui, chúng tôi đủ sức phụng dưỡng ». Tam Tạng cũng chẳng đã phải ở nán lại.

Đến tối, nghe trên chùa chuông trống vang dậy, ấy là lối xóm đem đèn cúng Phật. Bốn thầy trở ra trước chùa mà xem đèn, rồi trở lại phương trượng mà ngồi nghỉ.

Bữa sau cơm nước xong xă, bốn thầy trò đi ngoạn kiểng sau vườn, ăn cơm chiều rồi rủ nhau đi dạo ngoài chùa coi đèn giăng vừa đủ, coi đến canh hai mới trở lại chùa mà ngủ. Bữa rằm Tam Tạng nói : « Đệ tử có lời nguyện, gặp thắp thì quét thắp. Nay gặp tiết thương nguồn, xin viện chủ mở cửa cho tôi quét ». Các sãi y lời mở cửa thắp, và đưa chổi mời cho Tam Tạng. Tam Tạng lên chùa thắp hương lạy Phật, vái rồi cầm chổi đi quét thắp ; quét tới chiều mới rồi. Cơm nước xong thì đã tối, các sãi nói : « Hai đêm nay chúng ta coi đèn tại xóm không lấy làm vui, đêm nay chánh nguồn tiêu, hãy đến thành mà xem đèn mới thú ! » Tam Tạng y lời, bốn thầy trò đồng đi với các sãi vào thành. Ngó thấy đèn nhiều như sao mọc, đêm sáng như ban ngày, bởi đêm ấy quan Kim ngò không cấm nên gái trai già trẻ đều đi chơi. Trên thì thắp đèn, dưới thì hát bội, tốp thì múa rối, tốp thì cỡi voi, tốp mang lớp thú mà nhào, tốp đội mặt yêu mà nhảy, bên này lẫn lại, bên kia lẫn qua, bốn thầy trò coi đả mắt lẫn lẫn. Tam Tạng chen lẫn tới cầu Kim đăng, thấy trên chong ba ngọn đèn vàng rất lớn, sức bằng cái mái : trên ba ngọn đèn ấy có mảnh mảnh bằng vàng, làm có tua như lân dài rục rỏ, hơi dầu bay ra thơm ngát, ba ngọn đèn sáng tới chon thành. Tam Tạng hỏi thăm các sãi rằng : « Chẳng hay thắp dầu chỉ mà mùi thơm lạ lắm ? » Các sãi nói : « Bởi lão sư chưa rõ, trong phủ này có huyện Mân thiên, huyện ấy rộng tới một trăm bốn chục dặm, cộng nội huyện là hai trăm bốn mươi nó gia lớn chịu bạc mua dầu, mỗi nhà phải dậu hai

(1) Kim đăng kiêu : cầu thếp vàng để trưng những đèn nguồn tiêu.

trăm lượng bạc dầu mà thắp đèn ấy, song dầu này là dầu tó điệp không phải dầu thường, giá một lượng dầu tới hai lượng bạc ! Thi một cân dầu tới ba mươi hai lượng, nên hai trăm bốn mươi nhà giàu, mỗi nhà chịu hai trăm lượng bạc, cộng bốn muôn tám ngàn lượng bạc, mà mua có một ngàn năm trăm cân dầu, đủ đổ đầy ba mái ấy, vì mỗi mái đựng năm trăm cân dầu, Phủ huyện còn cặng ra chủ khác đầu thêm hai ngàn lượng bạc mà sắm các vật phụ tùng, tính cộng là năm muôn lượng bạc mới đủ hội này, song sở phí thì lớn mà thắp có ba đêm ! » Tôn hành Giả hỏi rằng : « Lẽ nào thắp ba đêm mà hết bấy nhiêu dầu ấy ? » Các sãi nói : « Mỗi mái dầu tới bốn chục tim đèn, tim đèn ấy bó tim bức với bông vải, kết bằng chỉ tơ, lớn bằng cái trứng gà, hễ cháy hết tim này thì thay tim khác. Thắp hai đêm trước với đêm nay là ba, thì Phật giảng thể hiện hình mà chứng minh, thì đêm mai dầu khô rom, thắp không cháy nữa ! »

Khi ấy Bát Giới đứng gần đó, nghe nói cười rằng : « Có khi Phật thâu dầu mới khô rom như vậy ». Các sãi nói : « Phải, xưa nay lưu truyền cũng nói như vậy, nếu thấy khô dầu thì nói Phật tổ thâu dầu rồi, chắc năm nay đặng mùa. Nếu năm nào còn dầu thì năm ấy thất mùa, vì nắng mưa không thuận. Nên ai nấy đều van vái cho Phật thâu dầu ».

Giây phút nghe gió thổi vo vo, những người coi đèn đều từ tán. Các Hòa thượng nói : « Lão sư đi về cho mau, gió thổi tới thì có Phật giảng hạ ». Tam Tạng hỏi : « Sao biết chắc có Phật giảng hạ ? » Các sãi nói : « Năm nào cũng vậy, đến rằm tháng giêng hết canh hai thì có gió lớn, thì các Phật giảng hạ xem đèn và thâu dầu, nên ai nấy nghe gió thì biết chừng đều lui về hết ». Tam Tạng nói : « Đệ tử là người đi tìm Phật mà thỉnh kinh, lẽ nào ăn mặt, nay có Phật giảng thể thì tôi ở lại lay mừng ». Các sãi biểu hoài không đặng, đều kéo nhau về.

(Xem tiếp tập 51)



TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Giây phút ba vị Phật ở trên mây bay xuống, ngồi trên bàn ngay mấy ngọn đèn. Tam Tạng lòng mừng, bước lên cầu làm lễ. Tôn hành Giả coi rõ kêu rằng : « Sư phụ, trở xuống cho mau. Ấy là yêu tinh gì Phật đó ? » Nói chưa dứt lời thấy đèn tắt hết, nghe hú một tiếng, Tam Tạng mất xác và hồn ! Ấy là yêu tinh thuở nay giả Phật, đem đồ đến tắt đèn mà lấy dầu, sẵn gặp Tam Tạng lên cầu nên nó thỉnh luôn về động.

Khi ấy Sa Tăng, Bát Giới và kêu thầy và kiếm đao dác. Tôn hành Giả nói lớn rằng : « Anh em đừng kêu gọi làm chi ? Bởi thầy hết vui tới buồn, đã bị yêu tinh bắt rồi, còn đâu mà kiếm ! » Mấy sãi nghe nói kinh hãi, trở lại nói rằng : « Sao gia gia biết yêu tinh bắt rồi ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Té ra các người là phàm phu, mấy năm nay bị yêu gạt, ngỡ là các Phật giảng hạ mà chứng đèn này ! Chớ ta mới coi rõ ba vị Phật ấy thiệt là yêu tinh hóa ra. Bởi thầy ta không biết, mới lên cầu mà lay, bị yêu tắt đèn trút dầu hết, lại bắt thầy ta theo ; bởi ta chậm chạp, nên nó trốn khỏi ». Sa Tăng hỏi : « Sư huynh ơi ! Như vậy biết tính làm sao ? » Tôn hành Giả nói : « Chẳng nên trề nải, hai đứa bây về chùa với mấy thầy, coi giữ đồ hành lý. Để Lão Tôn cứ ngọn gió mà đuổi theo ». Nói rồi nhảy lên mây, đánh hơi gió tanh, bay theo hướng đông bắc.

Theo đến sáng mới hết gió, thấy non cao chón chở, Tôn hành Giả ngó xung quanh, thấy bốn người đuổi ba con dê, miệng la : « Khai thái (1). » Tôn hành Giả coi rõ là bốn vị

(1) Khai thái, nghĩa là mở rộng. Gó câu : Tam dương khai thái, Nghĩa là : Ba khi dương mở rộng, chỉ tháng giêng.

Công tào, là Trĩ Niên công tào, Trĩ Ngoạt công tào, Trĩ Nhựt công tào, Trĩ Thời công tào (1). Tôn hành Giả nổi giận rất thiết băng giả mà hăm rằng : « Các người đừng mà con mắt ta, đổ chạy đâu cho khỏi ? » Tứ trĩ công tào kinh hãi, hiện hình thiết, bái mà thưa rằng : « Xin Đại thánh thứ tội cho chúng tôi ». Tôn hành Giả nói : « Bấy lâu ta không sai tới chúng bây, nên ở không sanh sự làm biếng, chẳng hề đến ra mắt ta ? Sao không bõ hộ Đường tăng, đi chuyện chi đó ? » Tứ trĩ công tào thưa rằng : « Tôn sư ham vui nên mắc nạn, hết vui thì phải tới buồn. Tuy bị yêu bắt mắc lòng, song có Hộ pháp và Đà lam phò hộ, chúng tôi e Đại thánh chưa biết đường đi vào núi, nên đón mà báo tin ». Tôn hành Giả hỏi : « Các người đi báo tin thì phải lắm, sao lại giả hình mà ó rẻ và rượt dê làm chi ? » Tứ trĩ công tào nói : « Dùng ba con dê ấy mà tể chữ Tam dương khai thái, mà giải các vận bĩ của Tôn sư ». Tôn hành Giả hỏi rằng : « Hòn núi này có phải chỗ yên tĩnh ở chăng ? » Tứ trĩ công tào nói : « Phải, ấy là núi Thanh Long, trong núi ấy có động Huyền Anh, trong động ấy có ba con yêu : Con yêu lớn hiệu là Tịch Hàng đại vương, con yêu thứ nhì hiệu là Tịch Thử đại vương, con yêu thứ ba hiệu là Tịch Trần đại vương, bấy yêu ấy ở đây đã ngàn năm, chúng nó từ nhỏ đến lớn bảo uổng dầu tồ điệp, nên chúng nó ở đây hay giả làm hình Phật, gạt quân dân tại phủ Kim bình, thấp đèn Ngươn tiêu bằng dầu tồ điệp, năm nào đến nửa tháng này, chúng nó giả hình Phật mà đi thâu dầu. Năm nay thấy Tôn sư biết là thánh tăng, nên nó bắt về động ; không bao lâu chúng nó sẽ xắt thịt Tôn sư chiên dầu tồ điệp mà ăn tiệc. Đại thánh phải hết lòng hết sức mà đi cứu cho mau ».

Khi ấy Tôn hành Giả nghe nói rồi, liền bảo Tứ trĩ công tào về phò hộ Sư phụ. Còn mình đi qua hòn núi mà kiếm động yêu. Đi ít dặm, xảy thấy dưới hòn núi có khe, dựa khe có động đá mở một cánh cửa ; dựa cửa động có dựng một tấm bia đá vồng nguyệt, đề sáu chữ : Thanh Long sơn, Huyền Anh động. Tôn hành Giả không dám xông vào, đứng ngoài kêu lớn rằng : « Bớ yêu quái, mau trả thầy cho ta ! »

(1) Tứ trĩ công tào là bốn ông thần : ông coi về năm, ông coi về tháng, ông coi về ngày, ông coi về giờ.

Nghe trong động mở cửa, có con Ngưu đầu tinh nhảy ra, hăm hở hỏi rằng : « Người là ai, dám đến đây kêu réo ? » Tôn hành Giả nói : « Ta là học trò của Đường Tam Tạng ở tại Đông độ đi thỉnh kinh, thấy ta coi đèn tại phủ Kim bình, bị chúa yêu bắt về động, mau mau trả lại cho ta, thì còn tánh mạng ». Ngưu đầu tinh liền vào báo lại.

Khi ấy ba con chúa yêu đương bảo tiểu yêu lột quần áo Tam Tạng, tắm rửa cho sạch, đặt xắt nhỏ chiên dầu tồ điệp mà ăn. Xảy nghe Ngưu đầu tinh vào báo rằng : « Có họa, có họa ! » Chúa yêu hỏi : « Chuyện chi ? » Ngưu đầu tinh nói : « Có một hòa thượng mặt có lông như hổ, mõ nhọn như thiên lôi, đứng trước cửa động hành hung, bảo trả thầy cho nó ». Chúa yêu nghe báo giựt mình nói rằng : « Hồi nầy bắt sai ấy chưa kịp hỏi họ tên cội rễ. Vậy thì mấy đứa nhỏ đem quần áo cho sai ấy bận vào, rồi dẫn nó vào đây cho ta hỏi thử ? » Các tiểu yêu vâng lệnh, dẫn Tam Tạng đến. Tam Tạng hãi kinh run lập cập, quì xuống thưa rằng : « Xin đại vương dung mạng ». Ba chúa yêu đồng hỏi rằng : « Người là hòa thượng ở xứ nào, sao thấy Phật mà không tránh, dám đón đường ta ? » Tam Tạng lay và thưa rằng : « Tôi là sai ở Đông độ, vâng chỉ đi qua chùa Lôi âm mà thỉnh kinh. Bởi ghé phủ Kim bình chùa Từ vân mà ăn nhờ một bữa. Nhờ ơn các sai chùa ấy cầm ở nán mà coi đèn Ngươn tiêu. Thấy đại vương hiện hình Phật, tôi là thai phạm mất thịt, thấy Phật thì lay, không dè xúc phạm Đại vương ». Chúa yêu nói rằng : « Từ xứ Đông độ đến đây xa lắm, người đi một lũ là mấy người, khai tên họ cho rõ, nói thiệt thì ta tha ». Tam Tạng thưa rằng : « Bần tăng họ Trần, pháp danh là Huyền Trang, hiệu là Đường Tam Tạng. Tôi có ba người đệ tử, thứ nhất gọi là Tôn ngộ Không hiệu là Tôn hành Giả, nguyên trước là Tề Thiên đại thánh quy y ». Các yêu nghe nói tên ấy, giựt mình hỏi rằng : « Phải là Tề Thiên đại thánh năm trăm năm trước phẫn Thiên cung đó chăng ? » Tam Tạng nói : « Phải ! Còn người thứ nhì là Trư bát Giới vốn thiệt Thiên Bồng nguyên soái đầu thai. Còn người thứ ba là Sa ngộ Tĩnh, vốn thiệt Quyển Liêm đại tướng quân xuống phạm ». Ba chúa yêu nghe nói đều kinh

hải nói : « May là chưa ăn thịt nó. Phải ăn lỗ thì khó lòng. Thôi, chúng bây đem nó mà xiềng lại phía sau, đợi bắt đặng ba người học trò sẽ ăn thịt luôn thể ». Nói rồi điếm một lũ Ngưu tinh cầm binh khí ra cửa động dàn binh phất cờ giống trống. Còn ba chúa yêu nài nịt xong xả, cầm khi giải ra động nạt rằng : « Ai ó ré trước cửa ta đó ? » Tôn hành Giả ngó thấy ba con yêu, một con cầm búa đồng, một con cầm siêu đao, một con vác hèo mây. Còn bao nhiêu tiểu yêu là Ngưu tinh hết thấy ! Đưa thi vác gậy, có ba đứa cầm cây cờ lớn, cờ thứ nhất đề : Tịch Hàng đại vương; cờ thứ nhì đề : Tịch Thử đại vương; cờ thứ ba đề : Tịch Trần đại vương. Tôn hành Giả bước tới hét lớn rằng : « Yêu tặc, biết Lão Tôn hay chẳng ? » Chúa yêu nạt rằng : « Người là Tôn ngọ Không làm phản thiên cung, chúng ta nghe đồn mà chưa thấy mặt ; nay thấy mặt hồ then quá chừng ! Té ra người là con khỉ nhỏ mà dám nói lớn lối ! » Tôn hành Giả nổi giận hét lớn rằng : « Chúng bây là lũ yêu quái ăn vụng dầu, đừng có nói bậy. Mau mau trả thầy lại cho ta ». Nói rồi hơi thiết bằng đập đại. Ba chúa yêu đưa khi giải ra đỡ ; đánh một trăm năm chục hiệp, mặt trời gần lặn, mà chưa thấy hơn thua.

Khi ấy Tịch Trần đại vương cầm gậy mây nhảy trái rung cờ, lũ Ngưu tinh thấy rung cờ, đồng hể xốc tới vây Hành Giả bịt bùng, đưa cầm giáo mà đâm, đưa vác hèo mà đập. Tôn hành Giả nhắm thế không lại, hú một tiếng nhảy lên mây mà chạy. Chúa yêu không đuổi theo, liền thâu binh về động.

Còn Tôn hành Giả về chùa Tứ vân, thuật chuyện với Sa Tăng, Bát Giới. Bát Giới nói : « Chắc chỗ ấy là thành Phong đô sai quỷ vương đi bắt ». Sa Tăng hỏi : « Sao mà anh biết đó là thành Phong đô ? » Bát Giới cười rằng : « Đại ca nói binh nó là quỷ Ngưu đầu, nên ta biết đó là Địa ngục ». Tôn hành Giả nói : « Không phải đâu, ta coi bộ con yêu ấy chắc là con tây thành tinh ». Bát Giới nói : « Nếu quả nó là con tây thành tinh, thì mình bắt nó cưa lấy u mà bán, cũng đặng bạc ít chục ».

Ba anh em đương nói chuyện, kể các sai dạn cơm chiều, ăn uống xong xả. Tôn hành Giả nói : « Thôi, sửa soạn đi

ngủ cho khỏe, để sáng chúng ta đồng đi đánh lũ yêu ~~mà~~ cứu sư phụ. » Sa Tăng nói : « Anh ôi ! Lôi Lục Lường nói rằng : Đề trề thì sanh chuyện. Nếu đề nay lũ yêu không ngủ nó ăn thịt sư phụ, thì mới làm sao ? Chỉ bằng đi bây giờ, thì chúng nó trở tay không kịp, chắc cứu thầy mới đặng. Nếu chậm trề thì khó lòng. » Bát Giới nghe rõ chuyện lược nói rằng : « Sư đệ nói phải lắm. Vậy thì chúng ta thừa dịp sáng trăng đi đánh yêu quái. » Tôn hành Giả nói : « Vậy thì mấy thầy giữ gỏi đồ và coi giùm con ngựa, đặng chúng tôi đi bắt yêu đem về nạp cho quan, cắt nghĩa rõ : yêu giả phát mã thâu dầu, thì cứu dân khỏi sự tổn phí. » Các sãi đều khen phải và vung lời, rồi ba anh em đồng bay riết.

Hồi thứ chín mươi hai

Ba sãi cả đánh Thanh long sơn

Bốn sao giúp bắt Tề ngư quái

Nói về ba anh em dặng vân qua Đông bắc, giảy phất đến núi Thanh long cửa động Huyền anh. Bát Giới muốn phá cửa, Tôn hành Giả nói : « Để ta lên vô trước, coi thầy sống thác thể nào, rồi sẽ đê người nó. » Nói rồi bắt ấn niệm chú biến ra con đóm đóm ~~thả~~ vào trong động thấy Ngư tinh nằm ngả ngang ngả dọc, đũa nào cũng ngáy pho pho, bay đến nhà khách cũng lặng trang : cửa nẻo đóng chặc cứng, không biết ba chúa yêu ngủ lại đâu ! Tôn hành Giả bay ra phía sau, chiếu nhán lên một cái mà coi cho rõ. Nghe tiếng thầy khóc, Tôn hành Giả bay tới nhán lên một cái thấy thầy bị trói tại cây cột, đương ngồi đó khóc than. Tôn hành Giả bay lại một bên thấy Tam Tạng than rằng : « Phong tục phương tây lạ lắm ! Trong tiết tháng giêng sao lại có đóm đóm. » Tôn hành Giả nín không dặng, liền kêu thầy mà nói rằng : « Thầy ôi, tôi đã đến đây. » Tam Tạng ~~mở~~ ^{yêu} nói rằng : « Ngộ Không, nói vậy là người đó sao ? » Tôn hành Giả hiện hình nói rằng : « Thầy ôi, sao thầy không biết thiệt giả, làm cho trề việc đi đường, chúng tôi mệt nhọc hết sức. Hồi ban ngày tôi đánh với lũ yêu, đến tối mới về, nay

đi với Sa Tăng, Bát Giải đến đây, tôi sợ ban đêm đánh không tiện, vả lại không biết thầy ở đâu, nên phải hòa dóm dóm mà đi thăm thử. Tôi ngờ thấy yêu tinh ngủ hết, để tôi dắt thầy ra. » Nói rồi làm phép giải tỏa, lấy tay phui một cái xiềng đã sút ra ; liền dắt thầy đi ra trước.

Xảy nghe chúa yêu kêu rằng : « Mấy đứa nhỏ ! Sao bây chẳng đi tuần, không nghe tiếng lục lạc tiếng mõ chi hết vậy ? » Bởi lũ tiểu yêu đánh một ngày đã mệt, nên tối ngủ mê, nghe kêu mới thức dậy. Khi ấy tiểu yêu, đưa đánh mõ đưa rung lục lạc, kéo nhau đi tuần. Xảy gặp hai thầy trò đương lên ra nhà khách. Lũ tiểu yêu ó lơn rằng : « Hòa thượng có tài lắm, bẻ khóa trốn đi đâu ? » Tôn hành Giả không thêm nói lại, rút thiết báng đập chết hai con yêu, còn bao nhiêu nó chạy vào khỏi nhà khách, gõ cửa phòng kêu lớn rằng : « Đại vương ơi ! không xong rồi. Hòa thượng mất có lòng lên vào động sát nhơn, giết hết hai mạng. » Ba chúa động nghe kêu, lồm cồm chờ dậy, bảo rằng : « Bắt nó, bắt nó ! » Tam Tăng nghe nói bủn rủn tay chân, nên đi không dặng ! Lúc này Tôn hành Giả bỏ thầy, vác thiết báng đập tiểu yêu mà chạy. Tiểu yêu cản không dặng, Tôn hành Giả phá mấy vòng cửa mà ra. Kêu Bát Giải và Sa Tăng mà thuật chuyện lại.

Còn chúa yêu bắt Tam Tăng, xiềng lại như xưa, bảo tiểu yêu thắp đèn tỏ rõ, xách ngọ búa lại mà hỏi Tam Tăng rằng : « Vì cớ nào mà ngỗ ngược khóa dặng ? Con khi ấy làm cách nào mà vô đây — người cứ thiệt khai ngay thì ta tha tội, nếu người giấu thì ta chặt làm hai khúc bây giờ. » Tam Tăng run lập cập thưa rằng : « Đại vương gia gia ơi ! Tôn hành Giả biết biến hóa bảy mươi hai cách, mới biến làm dóm dóm vào động mà cứu tôi, chẳng ngờ đại vương thức dậy, bị các quân đón đương, Tôn hành Giả từng nghề đánh hai người bị thương tích, nó nghe kêu đại vương nên kinh hãi bỏ tôi mà chạy, ấy là tôi khai thiệt, không dám dối một lời ; xin đại vương dung mang. » Ba chúa yêu cười ha hả nói rằng : « May ăn uống thức giấc, phải ngủ quên nó trốn mất rồi ! Thôi, bây đóng cửa cho chắc chắn, đùng có làm rầy. »

Sa Tăng ở ngoài động, nói với Bát Giải rằng : « Chúng nó đóng cửa rồi lẳng trơ, có khi làm hại sư phụ ? Vậy thì

chúng ta phá cửa cho mau. » Bát Giải nói phải. Liền vác đinh ba đập hư cửa động, và hét lớn rằng : « Bầy yêu nống vung dầu tồ điệp, trả thầy ta cho mau, nếu để lâu ta giết hết cả ồ. »

Khi ấy ba chùa vêu nghe kêu nổi giận, liền nài nít cầm binh khí dẫn lũ tiểu yêu ra động, thấy trăng dùng bóng sáng như ban ngày. Chúng nó không nói chi hết, ngoắt lũ Ngưu tinh một cái đồng hồ áp đánh ba người. Tôn hành Giả đưa thiết bãng ra đỡ búa đồng. Bát Giải đưa đinh ba ra cự với đại đao. Sa Tăng đưa bửu trượng ra đỡ hèo mây, sáu người hỗn chiến cầm đồng.

Khi ấy Tịch Hàng đại vương hét một tiếng mà nói rằng : « Trẻ nhỏ ứng tiếp cho mau. » Lũ Thủy ngưu tinh đem dây xích xông ra giựt căng Bát Giải. Bát Giải té nhào xuống, lũ Thủy ngưu tinh trối mèo, khiêng như khiêng theo, đem ngay vào động. Còn Sa Tăng thấy Bát Giải thất cơ, nên xách bửu trượng mà chạy, chẳng ngờ Tịch Hàng đại vương trợ chiến đuổi theo, phần thì lũ Ngưu tinh ứng tiếp, nên Sa Tăng chạy không khỏi, bị chúng nó bắt đăng trời liền. Tôn hành Giả biết thế không xong liền cào đầu vằn nhầy tuốt.

Đoạn Tôn hành Giả về tới Từ vân tự, các hòa hượng nghinh tiếp hỏi rằng : « Lão gia cứu đặng Đường lão gia chăng ? » Tôn hành Giả nói : « Khó cứu, khó cứu, phe dỏ đông lắm, bắt thêm hai vị sư đệ của ta, vậy thì các người coi giùm con ngựa và hành lý, đặng ta lên trời mà viện binh. » Các hòa thượng hỏi rằng : « Gia gia lên trời đặng bay sao ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Thiên cung là nhà cũ của ta, tới lui thường như đi chợ. » Các hòa thượng đồng kinh hãi, qui lạy thưa rằng : « Chúng tôi nhục nhận không biết thần tiên, xin gia gia miễn tội. » Tôn hành Giả bảo các sãi đứng dậy, rồi hú một tiếng, nhẩy thót lên mây. Xảy thấy Thái Bạch kim tinh và Tăng trưởng thiên vương, với Từ đại linh quan đương đàm đạo tại Thiên môn. Tôn hành Giả bước tới, mấy ông ấy bái và hỏi rằng : « Đại thánh tới đây có chuyện chi ? » Tôn hành Giả đáp lễ và thuật chuyện lại, rồi nói rằng : « Bối lão Tôn bắt bầy yêu

ấy không đứng, nên lên Thiên cung lâu với Thượng đế xin tra cội rễ nó là vì sao nào xuống phạm, sẽ thỉnh thiên tướng bắt nó. » Thái Bạch Kim tinh cười ngất nói rằng « Đại thánh đánh với yêu hai trận, lẽ nào không biết nó là vật gì? » Tôn hành Giả nói : « Lão Tôn coi chắc nó là ba con tày thành tinh, ngất nó có sức mạnh và một bảy nguru tinh trợ chiến rất đông, nên khó bắt lắm ! » Thái Bạch nói : « Nói như vậy thì là ba con trâu nước thành tinh, chúng nó biết phép thiên văn lại tu luyện lâu năm nên thần thông quảng đại, ở trên thi đặng văn giá vụ, xuống nước thì phân khai thủy đạo, trừ ra Tứ Mọc cầm tinh bắt nó mới đặng mà thôi, miễn là chúng nó thấy mặt Tứ Mọc cầm tinh tức thì chịu phép. » Tôn hành Giả hỏi rằng : « Chẳng hay Tứ Mọc cầm tinh là bốn vì sao nào, xin Kim Tinh làm ơn chỉ rõ. » Thái Bạch kim tinh cười rằng : « Cũng ở theo sao Bắc đẩu, bủa khắp cả trời. Đại thánh hãy vào tàu xin quyết Tứ mọc cầm tinh thì Thượng đế biết rõ. » Tôn hành Giả mừng rỡ tạ từ.

Đoạn Tôn hành Giả vào khố Thiên môn, gần tới đèn Thông minh ra mắt bốn ông Đại thiên sư. Bốn ông ấy đem Tôn hành Giả vào đền Linh tiêu, Tôn hành Giả quì lạy chúc tụng xong rồi, tàu hết các việc. Thượng đế truyền chỉ điểm thiên binh, thiên tướng trợ lực với Hành Giả. Tôn hành Giả tàu rằng : « Tôi mới gặp Thái Bạch kim tinh nói ba con yêu ấy là trâu nước thành quái, trừ ra Tứ mọc cầm tinh bắt chúng nó mới đặng. » Thượng đế truyền chỉ Hứa thiên sư dắt Tôn hành Giả tới cung Đầu nguru đòi Tứ mọc cầm tinh xuống phạm bắt yêu quái. Tôn hành Giả tạ ơn, đi đến cung Đầu nguru, Hứa thiên sư y theo thánh chỉ truyền lại. Giác mọc giao, Đầu mọc giải, Khuê mọc lang, Tinh mọc ngạn đồng bước ra hỏi rằng : « Đại thánh điểm chúng tôi đi đánh yêu tại núi nào? » Tôn hành Giả cười rằng : « Tưởng bốn vị Mọc tinh hào lá, chẳng ngờ bốn ông này ! Ông Trường Canh nói giấu lão Tôn, chớ phải chỉ nói thiệt bốn vị sao Mọc tinh trong Nhị thập bát tú, thì lão Tôn đi thẳng lại đây mà với, khỏi mất công xin thánh chỉ. » Nói rồi thuật chuyện văn văn. Tứ mọc cầm tinh cười rằng : « Đại thánh nói hơi ngang quá. Nếu không có thánh chỉ, chúng tôi dám

đi với Đại thánh hay sao ? Bây giờ hãy đi cho chóng ». Tôn hành Giả dẫn đường, Tứ Mộc cầm tinh theo tới núi Thanh Long, gần cửa động Huyền Anh. Tứ Mộc cầm tinh nói : « Đại thánh đi khiêu chiến, dẫn chúng nó ra đây, chúng tôi sẽ ra tay bắt nó, nếu chúng tôi cho nó thấy mặt, chắc là trốn mất không ra, đợi phá động thì mất công lắm ! »

Khi ấy Tôn hành Giả v lời, tới trước cửa động kêu lớn rằng : « Ba con quỷ uồng vụng đều tở điệt, trả sư phụ cho ta ! » Ba chúa yêu nổi giận dẫn nguơ tinh ra ngoài, Tôn hành Giả giả thiết bằng đáp đại, ba chúa yêu và đánh và kêu tiểu yêu phủ vây.

Kể Tứ Mộc cầm tinh xách khi giải áp tới hét lớn rằng : « Nghiệt súc, đứng lảm đừ ! » Ba chúa yêu ngó thấy kinh hải nói rằng : « Không xong, không xong ! Nó đã viện đặng thần tướng trợ chiến, chúng bây lo chạy kéo chết bây giờ ». Lũ tiểu yêu nghe nói thất sắc, rống lên một tiếng hiện nguyên hình là : Sơn nguơ, Huỳnh nguơ chạy nhảy lảng xãng.

Còn ba con yêu chúa đông quảng khi giải, hiện nguyên hình là ba con tây, nổi gió chạy về hướng Cấn. Tôn hành Giả và Tinh mộc Ngạn với Giác mộc Giao đuổi nà theo.

Còn Đầu mộc Giải, Khuê mộc Lang rượt bầy trâu xung quanh núi, lớp thì đập chết, lớp thì bắt sống, không còn sót một con, đoạn vào động Huyền Anh mở dây cho Tam Tạng, Sa Tăng với Bát Giải, Sa Tăng, Bát Giải hỏi rằng : « Sao hai vị tinh quân biết chúng tôi mắc nạn mà cứu ? » Đầu mộc Giải và Khuê mộc Lang nói : « Tôn đại thánh xin chỉ Thượng đế, viện chúng tôi xuống trừ yêu quái mà cứu các ông ». Tam Tạng hỏi : « Sao chẳng thấy Ngộ Không ? » Hai vị sao nói : « Ba chúa yêu là ba con tây thành tinh, nó thấy mặt chúng tôi, nên thất kinh chạy qua hướng Cấn mà trốn; Tôn đại thánh và sao Giác, sao Tinh theo ba con tinh. Còn hai dừa tôi giết hết bầy yêu, nên đến đây cứu Thánh tăng với Quyện Liêm tướng quân, Thiên Bồng nguơ soái ». Tam Tạng nghe nói tạ ơn. Khuê mộc Lang nói : « Vây thì Quyện Liêm tướng quân và Thiên Bồng nguơ soái bảo hộ tôn sư về chùa mà nghỉ, để chúng tôi theo ứng tiếp mà

bắt yêu tinh ». Bát Giới nói : « Phải phải ! Hai ông rán sức trợ chiến mà bắt cho đặng ba chúa yêu ». Hai vị sao từ giả rồi bay qua hương Cấn. Còn Sa Tăng với Bát Giới lấy hết đồ lễ nhuyển trong động, những là san hô, mã não, trân châu, hồ phách, xa cừ, bửu bối, ngọc tốt, vàng ròng, đều tóm hết thấy, đựng đầy một bọc đem ra ngoài, mời thầy lên hòn núi mà ngồi, trở vào nồi lửa đốt động cháy rụi ! Rồi mới dắt Tam Tạng vào chùa Từ vân.

Nói về sao Đầu sao Khuê đang vờn qua hương đông bắc, ở trên mây kiếm tìm không thấy yêu quái, liền thẳng tới Tây dương đại hải, xa xa ngó thấy Đại thánh hét ré trên mặt biển. Sao Khuê sao Đầu ở trên mây nhảy xuống kêu rằng : « Đại thánh, yêu quái đâu rồi ? » Tôn hành Giả nổi giận nói rằng : « Sao hai người không tiếp ? » Đầu mộc Giới nói : « Tôi thấy Đại thánh và sao Tinh sao Giác đuổi theo yêu tinh rồi, về động cứu tôn sư, và hai vị linh sư đệ đã về chùa rồi. Trông hèn lâu chẳng thấy Đại thánh trở về, nên đi theo ứng tiếp ». Tôn hành Giả nghe nói, mừng rỡ tạ ơn rằng : « Như vậy thiệt là nhọc công hai ông lắm, song ba con yêu bị Lão Tôn đuổi đến đây, chúng nó nhảy xuống biển. Sao Tinh và sao Giác đuổi theo, dẫn Lão Tôn đứng đây mà đón. Nay có hai ông đến đây, xin đừng dựa mé biển mà hờm nó, đặng Lão Tôn đuổi theo ». Tôn hành Giả cảm thiết bâng bắt ấn niệm chú, rẽ nước rồi nhảy xuống biển.

Khi ấy Tôn hành Giả xuống tới đáy biển, ngó thấy Tinh mộc Ngạn và Giác mộc Giao đương đánh ầu đã với ba con yêu ấy. Tôn hành Giả hét lớn rằng : « Có Lão Tôn tiếp đây ». Ba con yêu đương lúc khốn nạn, lại nghe Tôn hành Giả ó vang, chúng nó sợ chết nhảy nài. Bởi bấy yêu có cái sừng rẽ nước, nên nó chạy tới đâu tách nước tới đó. Hai vị sao và Tôn hành Giả cứ đương nước mà đuổi theo song chưa kịp chúng nó.

Nói về Dạ xa đi tuần biển tây, ngó thấy ba con trâu nước chạy trước nước rẽ làm hai, sau có hai vị sao và Tôn hành Giả theo đuổi. Dạ xa liền trở về cung Thủy tinh báo với Tây hải long vương Ngao Thuận. Ngao Thuận đòi Thái tử Ma Ngang mà phán rằng : « Chắc là Tê ngư tinh : Tịch

Hàng, Tịch Thử, Tịch Trần, ba con tinh chọc Tôn đại thánh ; nay chúng nó đã chạy tới biển, vậy thời con điềm binh mà trợ Đại thánh ? » Thái tử Ma Ngang vưng lĩnh liền điềm binh tôm, lính cá, tướng sấu, thầy rùa, đều cầm đao thương đón lũ yêu lại. Ba con yêu ấy chạy tới không dặng, quây lại bị hai vi sao và Tôn hành Giả chặn đầu ! Nền chúng nó lạc bầy, chạy nam chạy bắc. Hai vi sao và Tôn hành Giả đuổi theo, Thái tử Ma Ngang vây dặng Tịch Trần, Tôn hành Giả ngó thấy kêu rằng : « Khoan đã, khoan đã, bắt sống nó mà thôi, đừng có giết chết ! » Thái tử Ma Ngang vưng lĩnh, kéo binh tới đánh Tịch Trần què giò té nhào xuống đất ; liền lấy móc sắc xỏ mũi, rồi trôi bốn giờ !

Khi ấy Tây hải long vương Ngao Thuận truyền lệnh chia binh đuổi theo hai con yêu khác ; mà bắt cho dặng cặp Tề ngư tinh. Thái tử Ma Ngang kéo binh theo, thấy sao Tinh mộc Ngạn hiện nguyên hình là con chó đồng dài hơn bảy thước, eo vầy cùng mình, cái mặt chằm vằm, hàm răng chom chồm, đương dè con Tịch Hàng mà cắn cổ ! Thái tử Ma Ngang kêu lớn rằng : « Tinh tú, Tinh tú, đừng có cắn chết nó ! Tôn đại thánh bảo bắt sống mà thôi, đừng có giết chết ». Kêu luôn hai tiếng mà Tinh mộc Ngạn cắn đã đứt đầu con trâu nước ! Thái tử Ma Ngang truyền quân khiêng thầy con trâu nước về cung Thủy tinh. Rồi đi theo Tinh mộc Ngạn mà đuổi Tịch Thử nữa, xảy thấy sao Giác mộc Giao đuổi Tịch Thử trở lại, rủi gặp Tinh mộc Ngạn, Thái tử Ma Ngang đem binh vây lại, Tịch Thử nằm nỉ xin dung toàn mạng. Tinh mộc Ngạn chạy lại xách tai mà hỏi rằng : « Ta chẳng giết người đầu mà sợ, để bắt cho Tôn đại thánh xử tội mà thôi ». Nói rồi dẫn về cung Thủy tinh, mà nói rằng : « Bắt dặng hết thầy ».

Khi ấy Tôn hành Giả ngó thấy một con trâu nước đứt đầu còn cổ máu chảy ròng ròng, nằm chình ình dưới đất. Bước lại gần coi rõ nói rằng : « Cái cổ này không có dấu gươm làm sao mà đứt ? » Thái tử Ma Ngang cười rằng : « Nếu tôi chậm miệng thì Tinh tinh quân ăn hết cả thân mình ! » Tôn hành Giả nói : « Cắn cổ lở thì thôi, hay đem

cửa đây mà cửa cặp sừng, và lột da nó, còn thịt nó thì kiến lại cho Long vương và Thái tử. Còn con Tích Thử và Tích Trần giao Tinh tú dắt theo đến phủ Kim bình, cho quan Thử sử xem rõ, sẽ hải cái tội nó giã Phật hại dân, rồi sẽ xử quyết ». Nói rồi hối lấy da và sừng con tày ấy.

Đó rồi ba người từ giã cha con Tây hải long vương, dắt cặp trâu nước lên mé biển, gặp sao Khuê và sao Đẩu thuật chuyện lại, đồng đẳng vân qua phủ Kim bình. Tôn hành Giả ở nửa lưng kêu lớn rằng : « Quan Thử sử phủ Kim bình và hai bên văn võ, với các quân dân đồng nghe cho rõ : Ta là sai thánh ở Đông độ Đại Đường đi thỉnh kinh. Các phủ huyện thuở nay thấp đèn trời trong tiết ngươn tiên, ba con trâu nước thành tinh giả hình Phật mà thâu dầu tó điệp. Hôm trước chúng ta đến đây coi đèn, thấy ba con quái lấy dầu và bắt thầy ta, nên ta thỉnh thiên thần bắt nó. Nay đã phá hết động núi, bắt hết yêu tinh, nó hết làm hại nữa. Từ rày sắp tới phủ huyện đừng thâu tiền dân gian có mà thấp đèn trời nữa ! »

Lúc này các sãi chùa Từ vân đương đi ra nghinh tiếp vị Sa Tăng. Bát Giới mới đem thầy về tới cửa chùa. Bát Giới, Sa Tăng nghe Hành Giả rao lớn tiếng như vậy, hai anh em đồng hồ thầy nhảy lên mây mà hỏi thăm việc bắt yêu. Tôn hành Giả nói : « Một con bị Tinh tinh cắn chết, ta đã cửa sừng lột da đem về đây, còn hai con bắt xỏ mũi đem về đó ». Bát Giới nói : « Dẫn óc hai con trâu nước xuống đất, cho thiên hạ coi chung ; thì người ta biết chúng ta là thần lảng, cảm phiền bốn vị Tinh quân xuống dưới phủ đường mà xử tử hai con yêu ấy mới đáng tội ». Từ Mộc cầm tinh đồng nói : « Thiên Bồng nguyên soái nói thông iảm ! » Bát Giới cười rằng : « Tôi làm yêu trong mấy năm rồi, thông luật phép nhiều lắm ».

Khi ấy Từ Mộc cầm tinh y lời, xỏ hai con trâu nước xuống đất, đồng bước tới phủ đường. Các phủ huyện và quân dân hải kinh, nhà nào cũng thấp hương mà lạy !

Giây phút các sãi ở chùa Từ vân đề Tam Tạng ngồi trên liêu khiêng tới, Tôn hành Giả thuật chuyện lại. Tam Tạng

khen ngợi, và tạ ơn bốn vị Tinh quân. Còn các quan cũng thắp đèn mà lạy Tam Tạng.

Khi ấy Bát Giới làm phách giựt siêu đao chặt đứt hai đầu trâu nước, rồi lấy cưa, cưa bốn sừng! Tôn hành Giả nói: « Bốn vị tinh quân đem ba cái sừng này mà dựng cho Thượng đế, còn một cái để trong kho phủ này làm dấu tích, mà răn việc dựng đầu, còn một cặp để đến núi Linh sơn dựng cho Phật tổ ». Tứ MỘC cảm tình mừng rỡ, từ giả rồi đặng vùn về trời.

Các phủ huyện cảm bốn thầy trò, dọn tiệc chay mà đãi, mời các quan dự tiệc. Lại dân cáo thị ra cho dân sự đồng hay, kể từ năm tới không cho đốt đèn trời nữa, khỏi dậu liền đầu.

Lại truyền lột da trâu nước mà làm giáp, và xác thịt mà kiến cho quan viên. Lại xuất của kho mua một sớ đất cất một cái miếu đặt hiệu là: « Tứ linh hàng yêu miếu. Và lập sanh từ bốn thầy trò, đều khắc ba bia đá dựng trước miếu, để lưu truyền ngàn năm, gọi là đền ơn cứu dân độ thế. Bốn thầy trò cũng bằng lòng.

Lúc này hai trăm bốn chục cái nhà giàu chịu phần dầu thuở nay đều cảm ơn lắm, nhà nhà dọn tiệc đãi bốn thầy trò, cứ một nhà đãi một bữa. Bát Giới phình bụng nhâm lễ! Bữa nào đi ăn tiệc cũng bỏ ngọc vàng châu báu trong tay áo mà thưởng chủ nhà! Cửa hoạnh tài! Bị chúng cảm đãi đặng hơn nửa tháng mà đi chưa đặng.

Còn Tam Tạng bảo Tôn hành Giả đem vàng ngọc châu báu còn dư bao nhiêu đều cúng vào chùa Từ vùn mà tạ ơn thết đãi bấy lâu. Rồi sẽ dậy lúc canh tư mà trốn đi kéo trở việc thỉnh kinh, e Phật quở mà mang tai nạn. Tôn hành Giả y lời, cúng chùa xong xả.

Rạng ngày không cho các chủ nhà hay sự đã tính, cũng không cho Bát Giới hay trước, sợ bàn soạn mà chúng hay. Đến đầu canh năm Tôn hành Giả kêu Bát Giới chờ dậy thảng ngựa. Bát Giới ăn no ngủ kỹ đã quen, nên nhắm con mắt mà nói bừ sự rằng: « Thảng ngựa làm chi sớm vậy? » Tôn hành Giả nạt rằng: « Sư phụ bảo đi kéo trở ». Bát Giới dụi con mắt mà nói rằng: « Như vậy thì mất lễ công

bình lăm, hai trăm bốn chục nhà luân phiên đãi tiệc, ăn chưa đầy bảy mươi ngày, sao muốn bắt lão Trư nhịn đói?». Tam Tạng mắng rằng: « Đứa thô tục ăn bèm đừng nói nhiều chuyện, hãy chờ dậy cho mau. Nếu trễ nải ta bảo Ngộ Không đánh bằng thiết bãng ». Bát Giới kinh hãi nói rằng: « Thầy đã sanh tật rồi, bấy lâu cùng tôi, sao bây giờ xui đánh ? » Tôn hành Giả nói: « Thầy giận người cố thực, sợ trễ việc đi đường, hãy chờ dậy thẳng ngựa cho mau, kéo phải đòn mà chết ». Bát Giới thất kinh chờ dậy thẳng ngựa, Tam Tạng lấy tay khoát má nói rằng: « Nhẹ nhẹ kéo các thầy trong chùa hay, sợ cầm ở lại nữa ». Sa Tăng gánh đồ hành lý, Tam Tạng lên ngựa, Tôn hành Giả mở cửa ngõ, thầy trò đồng đi đào vi thượng.

Hồi thứ chín mươi ba

*Ghé Cỏ-viên, hỏi đạo nhằm thầy,
Đến Thiên-trúc, đi châu gặp nộm.*

Rạng ngày các sãi thừ dậy không thấy bốn thầy trò, ai nấy đều vô đầu mà than rằng: « Tức quá chừng quá đời ! Gặp Phật sống mà không cầu đăng chuyện chi, chưa kịp hỏi thăm sự họa phước, không dè đi tức, uổng biết chừng nào ». Không bao lâu, có chủ nhà kia đến chùa thỉnh mấy thầy dự tiệc. Các sãi nói trước rằng: « Bốn vị hồi khuya đã đăng vân rồi, còn ở đâu mà thỉnh phó trai nữa ! » Chủ nhà ấy nghe nói ngớ thiết liền lay thỉnh không, rồi về lưu truyền, các quan đến sanh từ cũng lay. Các nhà chưa kịp đãi, cũng luân phiên đi cúng sanh từ !

Còn bốn thầy trò đi hơn nửa tháng bình an vô sự. Xảy thấy núi cao trước mặt, Tam Tạng dớn dác nói rằng: « Đồ đệ ôi ! Trước mặt có núi cao, phải giữ gìn cho lăm ». Tôn hành Giả cười rằng: « Đây đã gần cõi Phật, chắc không có yêu ma, sư phụ vững bụng mà đi, đừng nghi ngại chi cả ». Tam Tạng nói: « Tuy đây gần cảnh Phật, song các sãi chùa Từ vân có nói: Từ chùa đến kinh đô Thiên trúc, còn hai ngàn dặm đường. Không biết còn bao xa mới tới Lôi âm, chưa chắc là gần cảnh Phật ». Tôn hành Giả nói: « Thầy đã quên

tâm kinh của Ô Sào thiền sư rồi ! » Tam Tạng nói : « Tâm kinh của Ô Sào thiền sư ta đã thuộc lâu, ước chừng đọc ngược cũng đặng, lẽ nào lại quên đi ? » Tôn hành Giả nói : « Tuy thầy thuộc lòng đọc lệ lắm, song chưa biết thầy cắt nghĩa đặng chăng ? » Tam Tạng nổi giận nói rằng : « Con khỉ kia, sao người dám nói ta cắt nghĩa không đặng, vậy chờ người cắt nghĩa đặng chăng ? » Tôn hành Giả nói : « Tôi cắt nghĩa đặng, nghĩa là cứ việc làm thỉnh ».

Khi ấy Bát Giới cười ngặt nói rằng : « Đại ca cũng là chúa yêu xuất thân, không phải chánh mặt Hòa thượng mà biết luật biết kinh, khéo làm bộ nói bướng ! Giống gì mà cắt nghĩa đặng, giống gì mà cứ việc làm thỉnh, xin cắt nghĩa cho rõ ! » Sa Tăng nói : « Đại ca đặt chuyện, nói nung chỉ cho thầy đi, thiệt Đại ca có tài múa gậy mà thôi, chờ giảng kinh sao nổi ». Tam Tạng nói : « Ngô Năng, Ngô Tịnh nói sai hết thấy, thiệt Ngô Không cắt nghĩa đặng, mới nói tiếng làm thỉnh ; nếu không làm thỉnh thì chẳng đặng thành chánh quả ».

Khi ấy thầy trò đi qua khỏi núi, thấy một kiềng chùa gần bên đàng, có treo một tấm biển, đề bốn chữ là : Bồ kim thiền tự, nghĩa là : Chùa Phật trái vàng. Tam Tạng xem thấy ngẫm nghĩ rồi nói rằng : « Chùa Bồ kim này là ranh nước Xá vệ thì phải ». Bát Giới nói : « Kỳ quá ! Tôi đi theo thầy mười mấy năm nay, không thấy thầy biết đường biết nước nào hết. Sao bây giờ đến đây thầy lại biết đường ? » Tam Tạng nói : « Không phải ta biết đường đâu. Thiệt là thấy trong kinh có nói như vậy : Phật Thích Ca ở thành Xá vệ, có ông nhà giàu đại phú là Cấp có Độc trưởng giả, hỏi thăm Thái tử mua vườn Kỳ thọ viên, đặng thỉnh Phật Thích Ca về vườn ấy mà giảng kinh. Thái tử nói : « Cái vườn này ta không chịu bán ; nếu muốn dùng thì lót vàng đầy vườn, ta mới chịu cho không ». Cấp có Độc trưởng giả nghe Thái tử nói, liền lấy vàng làm gạch sắp lót cùng vườn, Thái tử nhớ lời, nên phải thỉnh Phật Tồ vào vườn ấy mà giảng kinh. Nay ta thấy chữ Bồ kim là trái vàng, lót vàng, mới hồ nghi là ranh nước Xá vệ ».

Khi ấy Bát Giải nghe nói cười rằng : « Nếu quả như vậy, thì tôi vào vườn ấy mà lấy cục gạch vàng đem cho thiên hạ ! » Tam Tạng liền xuống ngựa, mấy thầy trò đồng bước vào cửa chùa, thấy nhiều kẻ bộ hành, người thì mang túi quấy gánh, kẻ thì xách gói đẩy xe, kẻ thì nằm ngủ nghinh ngang, người lại đứng ngồi nói chuyện. Xảy thấy bốn thầy trò bước vào, coi bộ mấy người ấy kinh hãi, đều tránh đường đứng dẹp hai bên. Tam Tạng sợ học trò sanh sự, cứ dặn rằng : « Phải cho có nét na, chẳng nên láu táu ».

Đoạn bốn thầy trò đi gần tới chùa, có một sãi đi ra nghinh tiếp, ông sãi ấy tốt người lắm ! Tam Tạng ngó thấy bái liền. Hòa thượng ấy đáp lễ rồi hỏi rằng : « Thầy ở đâu đến đây ? » Tam Tạng nói : « Đệ tử là Trần huyền Trang ở Đông độ, vâng chỉ Đại Đường hoàng đế qua Tây phương lấy Phật thỉnh kinh, đi ngang qua đây trước là ghé vào ra mắt, sau xin tá túc một đêm ; mai sáng mau mau dời gót ». Hòa thượng ấy mừng rỡ nói rằng : « Rất đối người bộ hành còn ghé chùa này mà nghỉ thay, huống chi bốn thầy là thần tăng nước Đại Đường, ở bao lâu cũngặng ». Tam Tạng tạ ơn, rồi ngoắt ba đệ tử vào phương trượng.

Khi ấy các sãi đem trà ra và xem người Đông độ. Mấy sãi già, các sãi trẻ, trưởng trụ (1), quải tháp (2), đều ra mắt luôn luôn. Trà nước xong rồi dọn cơm thết đãi. Tam Tạng ngồi lại mới niệm kinh cũng chưa rồi, Bát Giải thỉnh hết một cái bánh bao, làm phụ thêm một viên xôi nước, rồi xử lần tới món khác nữa !

Khi ấy mấy sãi tử tế cứ coi oai nghi Tam Tạng mà thôi. Bọn sãi liếng xáo, bầu coi Bát Giải ! Sa Tăng thấy nhiều người ngó mặt Bát Giải, thì mắc cỡ lên ngắt Bát Giải một cái mà nói nhỏ rằng : « Làm văn, đừng làm võ ! » Bát Giải nói lớn rằng : « Làm văn nhân rằng, làm cách sạch ruột ». Bát Giải và nói và ăn. Sa Tăng nực cười nói rằng : « Anh nói kỳ cục quá. Nói vậy thiên hạ nhiều người làm bộ văn thì trong bụng trống lỗng như bụng mình lúc này hay sao ? »

(Xem tiếp tập 51)

(1) Trưởng trụ, là sãi ở thường.

(2) Quải tháp là sãi ở đỡ.

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Khi ấy Tam Tạng niệm kinh cúng rồi, ai nấy ăn uống xong xả ; mãn tiệc Tam Tạng tạ ơn. Các sãi hỏi thăm việc thỉnh kinh. Tam Tạng thuật chuyện Đại Đường vì cớ nào mà sai thỉnh kinh. Đi đường bị các động yêu bắt ra thế nào. Các sãi nghe qua đều rớn ớn ! Tam Tạng thuật chuyện rồi hỏi rằng : « Chẳng hay lấy tích chi mà đặt hiệu Bồ kim thiên tự ? » Các sãi nói : « Cái vườn này của ông Cấp cô Độc, tánh người nhưn đức hay cấp dưỡng cho trẻ mồ côi và mấy ông già bà cả độc mộc một mình không con cháu, nên thiên hạ gọi rằng ông Cấp cô Độc mà thành danh. Ông ấy nhà ở tại nước Xá vệ, còn chùa này trước hiệu là : Cấp cô độc viên tự (1). Sau ông Cấp cô Độc thỉnh Phật Tổ về chùa này mà giảng kinh, làm cách trong thế, lót gạch bông vàng đầy vườn, không chừa chỗ đất trống, nên cải hiệu là : Bồ Kim thiên tự. Đàng trước kia là nước Xá vệ, còn sau chùa này có đền Kỳ viên, ấy là chánh nền vườn lót vàng rải ngọc hồi trước, tuy bây giờ vàng ngọc châu báu mất hết, mà trong tiết trời mưa, ai có phước tới kiếm tại nền cũng gặp vàng ngọc châu báu ». Tam Tạng nói : « Như vậy quả thiệt chẳng sai, không phải đồn huyền ! Còn khi tôi mới vào cửa núi thấy hai bên nhiều kẻ hộ hành, xe ngựa đều nghỉ tại đó, kẻ khách thương mang gói quấy gánh vào đò mà nghỉ, tôi không rõ vì cớ nào ? » Các sãi nói : « Núi này tên là Ba cước sơn, thuở nay bình yên vô sự, mấy năm nay sanh ra Ngô công rít chúa, tôi đón đường mà cản hộ hành, tuy không chết mặc lòng mà đau nhức lắm, nên hộ hành chẳng dám đi. Còn dựa núi có một cái ải Kẻ mình nuôi

(1) Chùa vườn ông Cấp cô Độc.

nhiều gà trống tại đó. Đến canh năm gà gáy thì Ngô công trồn mắt, thiên hạ mới dám đi, mấy người khách lỡ đường không dám đi đêm, nên ngũ đở mà chờ gà gáy ». Tam Tạng nói : « Như vậy thì đợi gà gáy chúng ta sẽ dời gót ». Ba người học trò đồng nói phải. Kể dọn cơm chiều, ai nấy ăn uống xong xă, Tam Tạng rì Hành Giả xem trăng. Xảy nghe có sãi nói rằng : « Thầy tôi đến xem người Trung quốc ». Tam Tạng day lại ngó thấy hòa thượng già chống gậy tới bái Tam Tạng mà nói rằng : « Thầy ở Trung huê phải chăng ? » Tam Tạng đáp lễ bạch rằng : « Đệ tử ở Trung quốc đi thỉnh kinh Tây phương ». Lão hòa thượng khen ngợi rồi hỏi rằng : « Chẳng hay thầy dạng mấy mươi tuổi ? » Tam Tạng nói : « Tôi năm nay đã bốn mươi lăm tuổi. Chẳng hay lão viện chủ, niên kỷ bao nhiêu ? » Lão hòa thượng cười rằng : « Tôi trội hơn thầy một giáp ». Tôn hành Giả ngửa miệng nói hót rằng : « Như vậy thì thầy đã một trăm năm tuổi rồi ? Hãy nhắm thử Lão Tôn coi bao nhiêu niên kỷ ? » Lão hòa thượng nói : « Cốt cách thầy theo bực người xưa, vả lại ban đêm con mắt lóa, nên nhắm không chừa ». Nói rồi day lại ngó Tam Tạng, Tam Tạng bạch rằng : « Đệ tử nghe nói vườn Kỳ viên còn nền cao lắm, không biết tại đâu ? » Lão hòa thượng nói : « Ngoài cửa sau đó, mở cửa ra mà coi ». Đến mở cửa ra thấy có một cái nền rất lớn, trên nền có chun vách tường và đá nát gạch bể ! Ấy là chuyện đời xưa, nay còn dấu tích. Tam Tạng xem thấy cảm cảnh, chấp tay mà kệ rằng :

Nhớ tích đàn-na (1) Tu-đạc-Đa.

Từng đem vàng ngọc giúp người ta,

Kỳ-viên ngàn thi ở đàn-na còn lại.

Trưởng-giả hồn-linh, bạn cửa đá.

Tam Tạng ngâm kệ rồi leo lên nền Kỳ viên đi dạo với các sãi. Tam Tạng nghe tiếng khóc vắng vắng, lòng tai mà nghe, thiết kêu cha kêu mẹ mà khóc, tiếng thăm thiết mười phần song không biết là ai, Tam Tạng cũng mũi lòng rơi lụy. Ngó ngoái lại hỏi các sãi rằng : « Chẳng biết ai ở đây, mà khóc than thăm thiết ? »

(1) Đàn-na, như đàn-giết. Tu-đạc-Đa là ông Cấp cô Độc.

Khi ấy lão hòa thượng nghe hỏi, liền sai các sãi vào nấu nước, một mình ở lại mới lấy Tam Tạng và Hành Giả, Tam Tạng lấy làm lạ, đỡ dậy hỏi rằng: « Lão viện chủ, chuyện chi mà làm lễ ? » Lão hòa thượng nói: « Đệ tử sống ngoài trăm tuổi, nên biết chuyện ít nhiều, nên ngó thấy hai thầy, biết là bậc trên, không phải người phàm. Còn thầy cũng là thanh tịnh trong lòng lắm, nên nghe tiếng khóc vắng vắng mà biết kẻ thảm khổ ! » Tôn hành Giả hỏi: « Người ấy là ai ? Vì chuyện chi mà khóc ? » Lão hòa thượng nói: « Năm ngoái tôi đương ngồi tham thiền, xảy nghe trận gió, có tiếng khóc than thảm thiết ! Tôi bước ra cửa sau thấy một người con gái xinh tốt nghiêm trang, ngồi trên Kỳ viên mà khóc ! Tôi hỏi: Cô là con gái nhà ai, vì chuyện chi mà đến đây than khóc ? Nàng ấy nói: Tôi là Công chúa nước Thiên Trúc, thấy trắng rang tỏ đi dạo huê viên, rủi bị trận gió thổi bay đến đây, xin sư phụ cứu tôi làm phước. Bần tăng thấy vậy, liền đem nàng xiềng ở một cái phòng riêng, ngoài đóng cửa bịt bùng, khoét một cái lỗ nhỏ ở trên vách, đủ đưa một chén cơm. Rồi nói gạt các sãi rằng: « Tôi mới bắt được một con linh, xiềng trong phòng khóa cửa lại, có ý sợ nó phá thiên hạ, nên xiềng trong phòng không, cứ mỗi bữa đưa cơm đưa nước vào mà nuôi nó cầm thực. Nàng ấy nghe nói, cũng có ý sợ các sãi phá khuấy, nên nàng ấy ban ngày giả điên, cười nói quấy quá, ban đêm chúng ngủ hết, thì kêu cha mẹ mà khóc than ! Tôi tính vào thành thăm tin, ngặt không thấy cáo thị kiếm Công chúa, nên chưa dám lậu ! Nay sẵn dịp lão sư vào thành Thiên Trúc xin hỏi thăm sự ấy coi có quả mất Công chúa hay không ? Một là làm phước mà cứu người, hai nữa cho biết giả chơn tà chánh ». Tam Tạng và Hành Giả đồng hứa đến thành Thiên Trúc sẽ hỏi giùm.

Khi ấy các sãi ra mời ba vị vào uống trà. Lão hòa thượng mời mấy thầy uống nước xong xă, rồi ai về liệu nấy nghỉ ngơi.

Ngũ chưa bao lâu, gã đã gáy canh năm, mấy người bỏ hành dầy sữa sang cơm nước.

Còn Tam Tạng kêu Bát Giải, Sa Tăng chớ dậy, sửa sang đồ hành lý và thắt ngựa. Các sai đã dọn đồ ăn điểm tâm mấy thầy trò ăn uống rồi từ tạ. Lão hòa thượng căn dặn chuyện đã nói hồi hôm, xin nhớ đừng quên. Tôn hành Giả cười rằng : « Tôi nhớ, tôi nhớ ». Xảy nghe bộ hành đã lên đường, trời rạng đông nhút, qua khỏi ái Kê minh thì trời đã sáng trắng, ngó thấy thành trì xa xa, chợ búa trước mặt, bộ hành ghé vào chợ, bốn thầy trò cứ đường thẳng mà đi.

Giây phút tới thành, thầy trò thẳng vào nhà trạm. Quân vào báo với dịch thừa rằng : « Có bốn ông hòa thượng đi hình, dắt ngựa bạch vào nhà trạm ». Dịch thừa nghe nói có ngựa biết là người đi việc công, liền bước ra nghinh tiếp. Tam Tạng đáp lễ nói rằng : « Bần tăng là khâm sai Đại Đường, qua Lôi âm thỉnh kinh. Tôi sẽ vào đền xin ghi điệp thông quan, rồi tá túc tại cao nha một đêm, mai sẽ dời gót ». Dịch thừa mừng rỡ mời vào, Tam Tạng bảo đồ đệ ra mua. Dịch thừa thấy bộ tướng dữ dằn, không biết người hay là quỷ ; run lập cập hồi quân dọn cơm nước mà đãi bốn thầy. Tam Tạng hỏi : « Xin đại nhơn đừng sợ, ba đứa học trò của bần tăng tuy tướng dữ mà tánh lành, không phải miệng phật mà lòng rắn, xin đừng nghi ngại giữ mình ».

Khi ấy Dịch thừa nghe nói mới bớt hồi hộp, giọng gao hỏi thăm rằng : « Quốc sư ỏi ! Chẳng hay nước Đường ở phía nào ? » Tam Tạng nói : « Ở tại Nam thiên bộ châu ». Dịch thừa hỏi : « Chẳng hay thầy đi hồi nào ? » Tam Tạng nói : « Bần tăng đi hồi vua Trinh Quang niên hiệu mười ba, nay tính là mười bốn năm trời, lặn tuổi trẻo non, dầm mưa dầm nắng, năm nay mới đến xứ này ». Dịch thừa nói : « Thiệt là sai thần, đi mới đến cảnh phật ». Tam Tạng hỏi : « Chẳng hay niên hiệu Thượng quốc đã đăng bao nhiêu ? » Dịch thừa nói : « Đây là nước Thiên trúc, từ vua Thái tổ, Thái tông truyền đến nay hơn năm trăm năm. Còn Đường kim hoàng đế lánh ra sơn thủy cảnh vật, nên xưng hiệu là Di tông hoàng đế sau cái nguơn Tịnh yển đã hai mươi tám năm rồi ». Tam Tạng hỏi : « Bữa nay bần tăng

vào châu xin ghi điệp, nhắm đặng hay chưa. Sợ trưa đã bãi châu thì trễ nải lắm ». Dịch thừa nói : « Tuy trưa mà chưa bãi châu, vì bữa nay nhắm ngày Công chúa ở trên lầu gieo cầu kén Phò mã, nên bữa nay vui lắm, tuy trưa mà chưa bãi châu, một lát nữa đi ghi điệp cũng còn đặng ». Tôn hành Giả hỏi : « Công chúa bao lớn mà kén chồng ? » Dịch thừa nói : « Đã hai mươi tuổi ».

Kể dọn cơm thầy trò ăn uống xong xă, Tôn hành Giả thừa rằng : « Tôi theo vào đền với sư phụ ! » Tam Tạng đổi mào ti lư mời, mặc áo cà sa của phật ban, chống gậy báu đi trước. Tôn hành Giả mang gỏi theo sau. Nghe thiên hạ rủ nhau đi coi Công chúa chừng thiên hôn, ai có phước bị trái cầu quăng nhắm thì đặng làm Phò mã. Tam Tạng nghe nói than rằng : « Phong tục Thiên Trúc không khác Trung huê, mẹ ta khi trước cũng gieo cầu mà quăng nhắm cha ta là Tân khoa trạng nguyên mới kết duyên chồng vợ. Té ra bên nước này cũng như phong tục xứ mình ». Tôn hành Giả thừa rằng : « Thầy với tôi đến dưới lầu xem thử ». Tam Tạng nói : « Minh ăn mặc theo hòa thượng nếu đi coi thì thiên hạ ngời nan ». Tôn hành Giả thừa rằng : « Thầy quên lời Lão hòa thượng căn dặn hay sao ? Một là coi gieo cầu, hai là xem thử tả chánh ». Tam Tạng nói phải, thầy trò đồng đi đến mà coi.

Nói nhắc lại vua Thiên Trúc lánh hảo hoa kiêu, năm ngoài đất Hậu phi, Công chúa đi dạo kiêu xem trăng, chẳng ngờ có một con yêu bắt Công chúa bỏ đi, rồi giả hình Công chúa mà ở đó.

Đến năm nay nó biết ngày này giờ này có Tam Tạng đến nên nó dự phòng lâu trước, xin lập lầu hoa, gieo cầu mà kén Phò mã. Quyết lấy tinh thần Tam Tạng mà bỏ cho mình. Lúc này Công chúa giả biết Tam Tạng giờ ngo ba khắc thì tới lầu. Nên Công chúa thấp hương lăm bộ van vái, lay rồi đứng dậy, cung nữ đứng trái cầu thêu. Công chúa giả cầm trái cầu ngó xuống lầu, thấy Tam Tạng phẳng phẳng đi tới, Công chúa giả quăng trái cầu nhắm đầu Tam

Tạng sập mào ti lư ! Thiết là con dòng, cũng gái gieo cầu nhâm, như Trần quang Nhụy.

Khi ấy Tam Tạng kính hãi, đưa tay sửa mào ti lư, trái cầu đã lọt vào tay áo ! Nghe trên lầu cung nga và thái giám đồng nói lớn rằng : « Quảng nhâm ông hòa thượng ». Và nói và xuống lấy Tam Tạng mà thưa rằng : « Quý nhơn, quý nhơn, xin vào đền ra mắt ? » Tam Tạng dỡ các thái giám dây, rồi day lại mà mắng Tôn hành Giả rằng : « Con khỉ này cố ý gạt ta ». Tôn hành Giả cười rằng : « Trái cầu nhâm mào, rồi lăn vó tay áo của thầy, tôi có can chi mà mắng ? » Tam Tạng hỏi : « Bây giờ mới tỉnh làm sao ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Xin thầy an lòng vào biện giá, tôi trở về nhà trạm nói cho Sa Tăng, Bát Giới hay. Như thầy từ hòn đặng thì xin ghi điệp mà đi, bằng Công chúa nần nần quyết một dưng thầy, thì thầy tâu như vậy : Xin cho đôi đồ đệ tôi vào, đặng tôi dặn dò chúng nó, và tôi cấp điệp cho nó đi thỉnh kinh. Chắc hoàng đế đòi chúng tôi vào đền, thì phân biệt chơn giả, ấy là tá hôn hàng quái ». Tam Tạng nghe nói gặc đầu. Tôn hành Giả trở về nhà trạm.

Còn các thái giám và các cung nga, trước khi ngó thấy Tôn hành Giả thì vỡ mặt bắn lùi. Nay thấy Hành Giả lui rồi, nên mấy người ấy xồm tới, dắt Tam Tạng đến trước lầu. Công chúa giả bước xuống nghinh tiếp, dắt tay Tam Tạng lên xe, đến trước ngọ môn hầu chỉ.

Hoàng môn quan tâu rằng : « Công chúa nương nương chàng thiên hôn quảng trái cầu nhâm Hòa thượng nên dắt vào biện giá, còn hầu chỉ trước ngọ môn ». Vua Thiên trúc nghe tâu chẳng đẹp, song không hiểu ý Công chúa, vì cớ nào mà liệng thầy chùa, liền truyền chỉ cho vào xem thử.

Khi ấy Công chúa và Tam Tạng vào đền, đồng chúc tụng.

Vua Thiên trúc thấy Tam Tạng dung nghi nghiêm chỉnh, tướng mạo hiền lương, nên đổi buồn làm vui, phân hỏi rằng : « Tăng nhơn đi đâu mà bị Công chúa quảng nhâm ? » Tam Tạng quì lạy tâu rằng : « Tôi là sãi ở Nam

Thiên bộ châu, vưng chỉ Đại Đường hoàng đế, qua Lôi âm tự lạy phát mà thỉnh kinh. Nay đến đây, Bần tăng vào châu xin ghi điệp, chẳng ngờ Công chúa quăng nhằm đầu Bần tăng. Song Bần tăng là kẻ xuất gia, đâu dám sánh nhánh vàng là ngọc. Xin Bệ hạ thứ tội mà ghi điệp thông quan, tha Bần tăng đi qua chùa Đại lôi âm, thỉnh kinh về Đông độ, tôi cảm ơn Bệ hạ dãi dãi ». Vua Thiên trúc phán rằng : « Người là sãi thánh nước Đại Đường, là một vị quốc sư, không phải bậc thấp, đi tình cờ mà gặp duyên lành ! Bởi Công chúa hai mươi tuổi, coi ngày này giờ này là tốt lắm, mới lên lầu gieo cầu, vừa ư người đi tới mà dừng, cũng là duyên ngàn dặm, có khi nợ ba sinh. Song chưa rõ ý Công chúa thế nào, nên trẫm chưa nhứt định ».

Công chúa giả nghe lời ấy, vội vàng qui lạy tâu rằng : « Lời tục ngữ nói : Giá kẻ tùy kẻ, giá khuyển tùy khuyển (1). Bởi con có lời nguyện trước, nên mới kết trái cầu, van vái trời Phật, định ngày giờ mà bói thiên duyên, nay chàng thiên hôn đã nhằm thánh tăng, trái cầu thêu lọt vào tay áo. Ấy cũng duyên kiếp trước, mới xuôi gặp đời này, dầu ngàn dặm cũng phải duyên, một lời không dãi dãi, con tình nguyện kén thánh tăng làm Phò mã, dầu thế nào con chẳng phản nản ».

Khi ấy vua Thiên Trúc nghe tâu mừng rỡ, truyền quan Khâm thiên giám coi ngày thành hôn, dâng dọn tiệc hoa chúc. Và truyền chỉ rao cho thiên hạ hay. Tam Tạng chẳng tạ ơn, xin vua phóng xá ! Vua Thiên Trúc nổi giận phán rằng : « Hòa thượng này không thông lắm ! Trẫm giàu sang như vậy, Công chúa dung nhan thế ấy, sao người dám chê không chịu tuân chỉ ? Nếu còn từ chối nữa, trẫm xử tội nghịch chỉ ; sai cấm y thị vệ chém đầu ». Tam Tạng nghe nói bay tóc trán run lập cập và lạy và tâu rằng : « Tôi nhờ ơn Bệ hạ thương đến, song tôi đi tới bốn thầy trò, ba đứa đồ đệ còn ở ngoài nhà trạm. Tôi ở trong này, thì chúng nó không hay chi hết, xin Bệ hạ cho đòi chúng nó vào, dặng tôi dặn dò một đôi lời, sẽ ghi điệp cho chúng nó đi thỉnh kinh kéo trễ ». Vua Thiên trúc phán hỏi rằng :

(1) Gà cho gà theo gà, gà cho gì theo này.

« Tại trạm Hội đồng phải chăng ? » Tam Tạng tâu rằng phải. Vua Thiên trúc sai quan triệu đồ đệ vào lãnh điệp thỉnh kinh đem về Đông đô, còn thành tăng ở lại đây làm Phò mã. Tam Tạng khi ấy đứng đây vòng tay.

Khi ấy khâm sai vưng chỉ, liền ra nhà trạm Hội đồng song đi chưa tới.

Còn Tôn hành Giả khi dẫn Tam Tạng rồi, liền đi về nhà trạm, và đi và cười ngất như điên. Sa Tăng, Bát Giới nghinh tiếp hỏi rằng : « Đại ca có chuyện chi vui mừng mà cười dữ vậy ? Còn thầy sao không thấy trở về ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Thầy có chuyện vui lắm ! » Bát Giới hỏi : « Vui chuyện chi ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Ta đi theo với thầy tới đường chữ thập, bị Công chúa ở trên lầu liệng trái cầu nhằm sư phụ nên các Thái giám cung nga đồng đỗ thầy đến trước lầu, Công chúa xuống lầu nắm tay thầy dắt lên xe ngọc, đồng vào châu Hoảng đế, chuyện ấy có phải vui chăng ? » Bát Giới nghe nói, dậm chân dậm ngực, và giấy và nói rằng : « Tức chết đi mà thôi, phải chi hay trước tôi chạy đến dưới lầu, Công chúa quăng trái cầu nhằm đầu tôi thì động làm Phò mã. Khác nào chuột sa vào hũ nếp, ong đút nư bầu non, sánh vai má phấn môi son, giỡn mặt nhành vạng lá ngọc, đây rồi thầy không chịu, có phải uổng không ! »

Khi ấy Sa Tăng nghe nói trái, liền lêu lêu Bát Giới mà cười rằng : « Không biết mắc cỡ, cái bộ mặt như vậy mà chắc là Công chúa gieo cầu, ví dầu Công chúa rủ tay mà quăng nhằm, cũng không dám thỉnh lên lầu. Chắc đốt giấy tiền vàng bạc mà đưa, hốt tro hốt muối mà vãi không kịp ! » Bát Giới nói : « Cục than, người không biết coi người ! Ta tuy mõ dài tai lớn mà trắng trẻo dễ coi, không phải đen như cục than hầm mà sợ ế vợ ? Người không nghe lời tục nói rằng : Miễn là có bạc, lo chi không lừa ? » Sa Tăng cười rằng : « Có bốn chỉ mấy phân bạc mà thôi, dám kể chắc mua đặng con lừa mà cỡi ! » Bát Giới nói : « Bạc bị quỷ sứ thâu rồi, còn đâu mà bốn chỉ năm chỉ ? » (Bị Tôn hành Giả lấy).

Khi ấy Tôn hành Giả nói khỏá lấp rằng : « Đừng có nói xàm, hãy lo sửa sang đồ hành lý, không biết chừng thầy

sai người ra kêu, thì phải lo vào bảo hộ sư phụ. » Bát Giới nói : « Anh luận còn sai lắm ! Sư phụ làm phò mã thì ắp yêu Công chúa mà thôi, chớ không phải bị yêu gắp quỉ, lặn suối trèo non mà đi bảo hộ ? Vả lại thầy tuổi tác đường ấy mà không biết đánh xà nọc trong buồng hay sao, mà phải lo vô đó mà bảo hộ. » Ba người đang nói đang ca.

Xảy thấy Dịch thừa vào báo rằng : « Hoàng thượng truyền chỉ sai quan mời ba vị thánh tăng. » Bát Giới đứng tại hỏi rằng : « Thiết tình mời chúng ta làm chi đó ? » Dịch thừa nói : « Lão thần sư đi ngang qua lâu, bị Công chúa nương nương quăng trái cầu nhảm, nên chằm lằm Phò mã, bởi có ấy mới truyền Khâm sai đi thỉnh ba thầy. » Tôn hành Giả cho Khâm sai vào.

Đoạn Khâm sai bước vô ngó thấy Hành Giả, thì cúi đầu ngó xuống mà nói nhỏ nhỏ rằng : « Không biết Lôi công hay là Dạ xà ! Có khi Ma vương hay là Quỷ sứ ! » Tôn hành Giả hỏi lớn rằng : « Chuyện chi sao không nói cho lớn, cứ đứng ngầm nghĩ việc gì ? » Khâm sai hồn bất phụ thể, cầm thánh chỉ đưa lên mà che mặt, miệng nói túi bụi rằng : « Công chúa tôi cho mời đám cưới. Công chúa tôi đám cưới cho mời ! » Bát Giới cười ngặt nói rằng : « Đây không có nỏ kẹp trắng roi mà sợ hình phạt, thủng thủng mà nói, không ai đánh mà giết mình ? » Sa Tăng cười rằng : « Không phải sợ anh đánh mà kinh hồn, thiết thấy bộ mổ anh mà khiếp vía ! Thôi-thôi, sửa sang đồ hành lý và dắt ngựa theo, coi thầy dạy chuyện chi cho biết. »

Hồi thứ chín mươi mốt

Bốn thầy ngoài tiệc, ăn uống vui say.

Một ở trong phòng, điểm trang chải chuốt.

Nói về ba anh em đi theo thiên sứ đến ngoài ngo môn. Hoàng môn quan vào tâu lại rằng : « Ba vị đệ tử của Phò mã đã theo thiên sứ đến ngo môn hầu chầu. » Vua Thiên Trúc ban chỉ đòi vào, ba anh em vô đứng tưng tưng không chịu làm lễ ! Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng : « Ba người đệ tử Thánh tăng Phò mã là ai ? Tên họ chi, ở tại đâu, vì cớ nào

mà xuất gia đi thỉnh kinh, hãy cắt nghĩa cho rõ ? » Tôn hành Giả bước lên tới muốn lên trên điện mà tâu. Quan hộ giá nạt rằng : « Đừng đi lên nữa. Đứng đó mà tâu. » Tôn hành Giả cười rằng : « Chúng ta là người tu, đi tới bước nào hay bước nấy. » Sa Tăng, Bát Giới cũng bắt chước đi theo. Tam Tạng sợ ba người lỗ mắng làm cho kinh giá, liền cất tiếng kêu lớn rằng : « Đồ đệ ôi ! Bệ hạ phán hỏi cội rễ người, sao người không tâu cho rõ ? » Tôn hành Giả thấy thầy đứng hầu thì nóng ruột, liền nói rằng : « Bệ hạ khinh người là khinh mình, nhục rễ là nhục nước, bệ hạ đã chửi thầy tôi làm phò mã, sao còn bắt đứng một bên ? Lẽ thường kêu rễ là quý hơn, lẽ nào quý hơn không có chỗ ngồi, bắt đứng hầu như vậy ? » Vua Thiên Trúc nghe tiếng nói vang, hải kinh thất sắc, muốn lui vào cung mà sợ mất thể diện, túng phải làm gan phán rằng : « Thị thần, hãy nhắc cầm đòn cho Phò mã an vị ! » Tôn hành Giả thấy thầy ngồi rồi, mới chịu tâu rằng : « Lão Tôn quê ở tại Đông thắng thần châu, nước Ngao lai, núi Hoa quả, cha là trời, mẹ là đất, trứng đá núi sanh lão Tôn ra. Sau học phép tiên phương xa, rồi trở về núi cũ, ở tại động Thủy liêm núi Hoa quả, lên non trù quý, xuống biển bắt rồng. Bồi sỏ dưới Minh vương, đập chết quỷ sứ. Thượng đế sắc phong làm chức Tề Thiên đại thánh, hằng ngày yến ẩm nơi Thiên cung. Sau phá hội Bàn đào, vỡ lở trời đất, đương dịp nóng nảy làm phản Thiên đình, thiên tướng chư thần đều chạy mất. Rồi bị Phật tổ nhốt lão Tôn tại Ngũ hành sơn, cho ăn sắt cục, cho uống nước đồng, năm trăm năm chẳng biết mùi cơm mùi nước. Sau nhờ Quan âm bồ tát khuyên lão Tôn tu hành, đến khi thầy ta đi ngang qua đó, giở núi cứu ta, đặt tên là Hành Giả. » Vua Thiên Trúc nghe nói lớn lối quá, thất kinh bước xuống ngai, nắm tay Tam Tạng mà phán rằng : « Phò mã ôi ! Trẫm cũng có phước lắm mới gặp đặng thần tiên vậy duyên với Công chúa. » Tam Tạng tạ ơn, mời vua lên ngai như cũ. Vua Thiên Trúc y lời, bước lên ngai phán hỏi rằng : « Còn đồ đệ thứ hai là vị nào ? » Bát Giới ngay mõ nói lớn rằng : « Lão Trư hơn bảy đời tham vui làm biếng, bị theo thế sự mà mê tâm, sau gặp thần tiên khuyên dỗ, mới ăn năn chừa lối tu hành, rồi lại

Thượng đế ban ơn phong làm chức Thiên Bồng ngươn soái, cai trị tại Thiên hà, tiêu điều khoái lạc. Ngày kia ăn hội Bàn đào, uống rượu say quá, đi lạc vào cung Quảng hàn, điều hí Hằng Nga nên phải đọa, đầu thai nhằm heo rừng nai, mới sanh ra đầu thú mình người, ở núi Phước lãng làm nhiều điều thất đức. Sau nhờ Quan âm khuyên bảo tu hành, theo bảo hộ Đường tăng thỉnh kinh cho tiêu tội, hiệu là Bát Giải, pháp danh Ngô Năng.»

Khi ấy vua Thiên Trúc nghe nói chát chúa, và làm bộ hung hăng, nên cúi đầu không dám nói ! Bát Giải thấy nhiều người sợ lại muốn làm oai, đứng hai cái lỗ tai, trợn hai con mắt, mặt vức vức, mõ hĩnh lên, rồi nhăn nhăn cười hà hà ! Tam Tăng e kinh giá, liền nạt rằng : « Bát Giải, không đứng vô lễ như vậy ? » Bát Giải cúi mặt xuống, vòng tay làm bộ nhu. Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng : « Còn vị thứ ba vì cớ nào mà quý y ? » Sa Tăng chấp tay tâu rằng : « Lão Sa khi trước là phàm phu, sợ việc luán hồi báo ứng, nên vân du khắp nơi, tìm thầy học đạo. Thiệt lòng thành, trời không phụ, xui gặp thần tiên dạy phép tu hành mới thành thần đạo. Thượng đế sắc phong làm chức Quyện Liêm đại tướng quân, hăng ra vào hộ giá. Bối dự tiệc hội Bàn đào, rủi tay làm bể chén lưu ly, nên bị đày xuống sông Lưu sa, cải đầu thay mặt, giết hại dân lành, may nhờ Quan âm Bồ tát khuyên bảo tu hành, theo Phật Tồ thỉnh kinh, cho thành chánh quả. Pháp danh Ngô Tịnh họ Sa tên Tăng. »

Vua Thiên Trúc nghe tâu nửa mừng nửa sợ : mừng là mừngặng rỗi quý hiền lành ; sợ là sợ ba con yêu mới đeo chuỗi hạt.

Giây phút Chánh đài âm dương quan vào tâu rằng : « Tôi chọnặng mười hai tháng này là ngày nhâm tí, châu đường cũng tốt, sao trạch đều hiền, thiệt là ngày giá thú tốt lắm. » Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng : « Bữa nay là ngày chi ? » Quan Chánh đài âm dương tâu, rằng : « Nay là mồng tám, nhằm ngày mậu thân, đặng viên hầu hiền quả, nên tiếp đãi sĩ hiền. » Vua Thiên Trúc mừng rỡ, sai quan Đường giá dọn vườn hoa, cho bốn thầy trò nghỉ. Và dọn dẹp đình Phò mã cho tử tế, từ mười hai giờ trở lại cho hoàn thành. Phán rồi bái chào

Khi ấy bốn thầy trò đi đến ngự viên, không bao lâu trời đã gần tối. Kế quan Diên thiện dọn tiệc chay thiết đãi. Bát Giải mừng rở, ăn tới cỗ mới chịu thôi.

Giây phút thấp đèn, ai nấy lui về phòng ngồi nghỉ. Tam Tạng thấy vắng khách, mới mắng Hành Giả rằng : « Con khi này bất nhưn thất đức, cứ báo hại ta hoài ! Ta đã nói : Mình là người tu niệm, đừng xen vào đó làm chi. Người một hai đốc ta đi coi, mới sanh ra nhiều việc. Bấy giờ mới tính làm sao ? » Tôn hành Giả cười giả lả rằng : « Tại thầy nhắc tích xưa : Bà cũng gieo cầu nhằm ông mới kết nghĩa, coi ý thầy cũng như chuyện xưa, nên tôi dẫu đi coi cho giải muộn. Vả lại hòa thượng chùa Bồ kim cũng cần dặn, thăm tin Công chúa giả chơn ; nên mới nhứt định đến đó xem thử, té ra Công chúa phải hồng cân (1), nên ở xa không thấy mặt. Song tôi xem tướng vua có hơi hồi khí (2), ngặt chưa biết Công chúa ra thế nào. » Tam Tạng hỏi : « Nếu người thấy Công chúa thì mới tính làm sao ? » Tôn hành Giả nói : « Cặp mắt lửa trông vàng của tôi ngó thấy rõ thì biết người biết quỉ, chừng đó sẽ tùy cơ ứng biến, lừa díp mà làm. » Tam Tạng nói : « Nay Công chúa quyết chắm ta làm Phò mã, người mới tính làm sao ? » Tôn hành Giả nói : « Đợi đến ngày mười hai, Công chúa phải ra lạy cha mẹ, Lão Tôn sẽ coi cho rõ, nếu quả yêu quái thì bắt nó hiện nguyên hình. Nhược bằng thiệt Công chúa đồng trinh, thì để thầy ở đó mà làm Phò mã. Bởi công tu hành của thầy cũng lắm, nên trời Phật xuôi hưởng phước vinh hoa ? » Tam Tạng nghe nói giận mắng rằng : « Con khi này quyết hại ta tới nước, nên nói theo hơi Ngộ Năng ! Chúng ta cực khổ mười phần qua khỏi chín phần, người lại còn nói hơi yêu hơi quỉ ! Nếu vô lễ như vậy nữa, ta niệm chú tức thì ? » Tôn hành Giả hoảng hồn quí xuống tâu rằng : « Thầy không chịu thì thôi, có ích chi cho tôi mà ép, thôi thôi, để chúng tôi sẽ ra tay làm dữ mà cướp thầy ra. »

Giây phút Bát Giải nói rằng : « Tôi ăn no, nên buồn ngủ sớm, hết canh một rồi, xin ngủ mà dưỡng trí khôn, mai sẽ tỉnh. »

(1) Hồng cân : khăn đỏ, đồ thừa che mặt.

(2) Hồi khí : khi sắc tối lắm.

Rạng ngày Thiên Trúc hoàng đế lâm triều, bá quan văn võ châu chực. Vua Thiên Trúc truyền dọn yến tại ngự viên thỉnh một mình phò mã ăn uống với trăm, còn ba vị hiền thân (1), ra nhà trạm hội đồng ăn tiệc với các quan. Bát Giải nghe rõ, liền nói lớn rằng : « Bệ hạ ơi ! Thầy trò tôi thuở nay không rời nhau một khắc, Bệ hạ đã ban ơn đãi yến gia sư tại ngự viên, xin cho chúng tôi theo hầu một bữa, nếu làm bức như vậy, chắc là đám cưới này không yên đâu ». Vua Thiên Trúc thấy Bát Giải và nói và làm bộ khó coi : tai thì rẩy lia, miệng táp xam xạp, vênh mồm trợn mắt như yêu, nên sợ làm nhân phá đám. Liền phán rằng : « Trăm ý như lời ấy. Vậy thì tại Trấn hoa các dọn hai tiệc đặng quả ngon với Phò mã ngồi gần, dọn ba tiệc trước Lưu xuân đình (2) cho ba vị hiền thân ngồi phía trước ; kéo thầy trò không lẽ ngồi chung ». Bát Giải mừng rỡ tạ ơn, mấy anh em đồng lui gót. Vua Thiên Trúc truyền chỉ Tam cung lục viện lo sắm thêm đồ nữ trang mới cho Công Chúa, dặng đến ngày mười hai động phòng. Mấy vị đồng vưng chỉ.

Qua giờ tị, vua Thiên Trúc sai đem xe giá rước Tam Tạng đến ngự viên xem chơi, và cho ba anh em Hành Giả vào Lưu xuân đình ăn tiệc. Vua Thiên Trúc dắt tay Tam Tạng lên các Trấn hoa ngồi ăn tiệc ở trên, dưới thì dờn ca xướng hát. Tam Tạng thấy vua trọng đãi như vậy không lẽ chối từ, tuy ngoài mặt thì vui, mà trong lòng rầu nát ! Tam Tạng ngó thấy cái bức bình phong bốn phía, cái nào cũng có thi có họa, coi cho rõ là tứ thời, bốn bài thi trong bốn bình phong chữ tinh thần lắm. Tam Tạng cứ ngồi xem bốn bài thi. Bốn bài thi tứ cảnh, là cảnh Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Khi ấy vua Thiên Trúc thấy Tam Tạng ngồi xem thi sững sờ, liền phán hỏi rằng : « Phò mã ưa xem thi, chắc làm thi hay lắm ? Như không tiếc châu ngọc, xin họa theo nguyên văn bốn bài coi thế nào ? » Tam Tạng ưa làm thi, nên thấy cảnh thi sanh tình liền ngâm một câu họa văn thi cảnh Xuân rằng : « *Nắng ấm gió tan tiết đã xuân* ». Vua Thiên Trúc khen hay, truyền chỉ đem văn phòng tứ bức, rồi phán rằng : Phò

(1) Hiền thân : Bà con bên suôi.

(2) Lưu xuân đình : Nhà mát hiệu Lưu xuân.

mã hầy họa luôn bốn bài, đặng trăm đề ngâm chơi ». Tam Tạng vung chỉ, họa thi ngự viên tứ cảnh.

Vua Thiên Trúc xem thi khen hay, rồi phân dạy con hát trong cung và nữ nhạc phổ ca bốn bài thi ấy theo giọng đờn dặng giúp vui trong tiệc rượu. Nữ nhạc vung lời.

Còn ba anh em Tôn hành Giả, ngồi tiệc tại Lưu xuân đình, Bát Giới uống đã quá chén. Ngó trức lên lầu, thấy thầy ngồi tiệc với vua Thiên Trúc, Bát Giới khoái ý ó lớn lên rằng : « Vui lắm, sướng lắm, bữa nay ăn uống hơn nửa ngày, sẵn dịp no say, đi ngủ ngon lắm ! » Sa Tăng cười rằng : « Nhị ca không biết cử kiền, đương ăn no sao dám đi ngủ ? » Bát Giới nói : « Người không hiểu nên cử làm đó ! Há chẳng nghe lời tục ngữ nói rằng : « Ăn no không nằm ngủ, trong này không có mỡ ».

Khi ấy Tam Tạng ở trên lầu Trấn hoa, nghe Bát Giới nói trầy, mắc cỡ trong mình mọc ọc ! Đến khi vua Thiên Trúc từ giả về cung, Tam Tạng tạ ơn rồi xuống lầu, đến Lưu xuân đình quở Bát Giới rằng : « Người quen thói rùng, ăn nói thô tục ! Chỗ này là chỗ chơi hay sao, muốn ó chừng nào thì ó ? Nếu quốc vương bắt tội thì còn gì tánh mạng ? » Bát Giới nói : « Không hề gì mà sợ ! Chúng ta là suôi gia với Hoàng đế, lẽ nào suôi dám giận suôi ? Lời tục nói : Suôi gia đánh lộn còn thân, xóm riềng mắng lộn cũng không bỏ. Chúng tôi cứ việc giỡn hoài, tội gì mà sợ họ nữa ? » Tam Tạng nổi nóng nói rằng : « Lấy thiền trượng ra đây ta đánh Bát Giới vài chục ? » Tôn hành Giả y lời, liền đưa thiền trượng cho thầy, rồi dè Bát Giới xuống. Tam Tạng đương lúc giận, giá thiền trượng đập liền ! Bát Giới la lớn rằng : « Ôi, ôi ! Phò mã gia gia ôi ! Xin thứ tội thứ tội ? »

Khi ấy có các quan hầu tiệc, thấy vậy liền can, Bát Giới chờ dậy lắm bầm nói rằng : « Phò mã hay thiệt ! Chưa chắc làm rề vua, mà muốn hành chánh theo vương pháp ». Tôn hành Giả vả miệng Bát Giới mà bảo rằng : « Đi ngủ đi đừng nói bậy bạ nữa mà chết ».

Từ ấy sắp sau ăn chơi hơn ba ngày. Kế đến bữa mười hai, quan Công bộ tâu rằng : « Chúng tôi vung chỉ, lập

định dấy cho Phò mã đã xong rồi ». Quan lộc tự tâu rằng : « Tôi vâng chỉ dọn tiệc Tân hôn đã xong rồi, cộng hơn năm trăm cỗ vừa chay vừa mặn ». Vua Thiên Trúc mừng rỡ mười phần, xẩy thấy nội thị tâu rằng : « Chánh cung nương nương cho mời vạn tuế ». Vua Thiên Trúc liền lui vào cung. Tam cung lục viện đồng tiếp giá, Công chúa ra mừng lay. Vua Thiên Trúc phán rằng : « Công chúa hiền nữ từ ngày mồng tám gieo cầu, may gặp thánh tăng cũng đã vừa ý, các quan cũng vừa theo ý trẫm, dọn dẹp các việc đã an bài ; nay là ngày lành, sẽ động phòng hoa chúc ». Công chúa qui lay tâu rằng : « Xin phụ vương xá tội con mới dám tâu, bởi con nghe nói ba người đệ tử Đường tăng hình như yêu quái, nghe nói cũng kinh hồn. Xin phụ vương đưa chúng nó ra khỏi thành, con mới dám vào phòng hoa chúc ». Vua Thiên Trúc phán rằng : « Phải Công chúa không nhắc chuyện ấy thì trẫm đã quên rồi ! Thiết là người ấy dữ cũng như yêu, như là Hòa thượng mở dài nghinh ngang lỗ mãng lăm, mấy bữa rày trẫm đã tổng chúng nó ra vườn hoa. Bữa nay trẫm tính ghi điệp để đưa chúng nó ra ngoài thành, rồi hội yến động phòng mới dặng ». Công chúa mừng rỡ tạ ơn.

Khi ấy vua Thiên Trúc ngự ra đền, truyền chỉ đòi Phò mã và ba người đồ đệ.

Nói về Tam Tạng hằng lo việc ấy, đến bữa mười hai trời mới rạng đông, chờ dấy sớm nói với các đệ tử rằng : « Bữa nay là mười hai, nhằm ngày báo hại ! Ngộ Không mới tỉnh làm sao ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Tôi coi vua Thiên Trúc khi sắc tối tăm, may chưa thắm bao nhiêu, nên còn cứu được. Ngặt chưa thấy Công chúa, nên khó biết giả chơn. Song tôi đã tính kế rồi, xin sư phụ đừng sợ ? Dầu bữa nay vua Thiên Trúc đưa chúng tôi ra khỏi thành, thầy cũng an lòng như vậy, tôi ra ngoài mà biến hóa theo thầy mà bảo hộ ». Xẩy thấy quan Đường giá đến mời, Tôn hành Giả hỏi Bát Giới và Sa Tăng quấy đồ hành lý và dắt ngựa tới đền. Vua Thiên Trúc với ba anh em lên gần ngai mà phán rằng : « Các người đưa điệp thông quan, dặng trẫm ký tên đóng ấn, và trẫm cấp tiền sở phi dặng các người đi thỉnh kinh, chừng trở về đây, trẫm sẽ tạ ơn trọng thể. Còn Phò mã ở

dây với trăm, các người dừng nghỉ ngai điều chi ? » Tôn hành Giả tạ ơn, rồi bảo Sa Tăng dừng điệp, vua Thiên Trúc xem rồi liền ký tên đóng ấn xong xỏ, lại đưa mười thoi vàng và hai mươi đinh bạc, gọi là phi lộ đi đàng. Bát Giới lãnh bạc vàng, Sa Tăng lãnh điệp, Tôn hành Giả liền bái tạ từ. Rồi bái Tam Tạng mà lui gót. Tam Tạng hoảng hồn, bước theo niu Hành Giả mà hỏi nhỏ rằng : « Các người đi thiết hay sao ? » Tôn hành Giả bốp tay Tam Tạng lay và thưa rằng : « Xin thầy an lòng ở lại, chúng tôi thỉnh kính dâng, trở về cũng ghé thăm thầy ». Tam Tạng mới chịu buông Hành Giả, rồi trở lên đèn.

Còn ba anh em Tôn hành Giả đồng ra nhà trạm, Dịch thừa nghinh tiếp đãi trà. Tôn hành Giả nói nhỏ với Bát Giới, Sa Tăng rằng : « Hai đứa bây ở đây, đừng đi đâu hết, cũng đừng nói chuyện với ta. Dịch thừa có hỏi thăm điều chi thì người nói gọi là ừ hử một tiếng. Để ta biến hóa theo bảo hộ thầy ». Dặn rồi nhỏ một sợi lông trên ra hình mình ngồi với Sa Tăng, Bát Giới, còn mình nhảy lên mây hóa ra con ong mật bay thẳng vào đèn, thấy Tam Tạng đương ngồi nhắm mắt !

Khi ấy Tôn hành Giả bay lại bên tai Tam Tạng mà kêu rằng : « Thầy ơi ! Tôi đã đến đây, đừng buồn rầu nữa ? » Tam Tạng nghe vắng vắng bên tai, biết Hành Giả hóa ong mà bảo hộ, nên mới an lòng.

Giây phút có các quan đến tâu rằng : « Tiệc tân hôn dọn tại cung Chi thước, Nương nương và Công chúa đương chờ Bệ hạ trong cung. Xin Vạn tuế thỉnh qui nhơn vào dự tiệc ». Vua Thiên Trúc nghe tâu mừng rỡ, dắt tay Phò mã vào cung.

Nói về Tam Tạng theo vua Thiên Trúc vào cung, nghe tiếng nhạc êm tai, phất mùi thơm nức mũi, thiếu chi kẻ da tươi tợ ngọc, có một nàng nhan sắc tốt như hoa, chẳng nhường Hằng nga, nào thua Tây tử. Tam Tạng thất sắc, cứ việc cúi đầu, trắng trong ngọc rạng thấy ai, nhờ phật tướng kính là phận.

(Xem tiếp tập 53)

TÂY-DU DIỄN-NGHĨA

Hồi thứ chín mươi lăm

*Hành Giả biết yếu, trừ Ngọc thổ,
Thiên Bồng nhớ tật, níu Hằng nga.*

Tôn hành Giả thấy thầy có nét như vậy, thì khen thầm rằng : « Đáng ông hòa thượng lắm, tuy thai phàm mắt thịt mà thấy sắc không mê, chẳng mền giàu sang, không tham lợi lộc ! Ta phải ráng cứu kéo tội nghiệp thầy ».

Xảy thấy Hoàng hậu dắt Công chúa lại gần, lay chúc vạn tuế. Tam Tạng run lập cập hồn vía lên mây ! Tôn hành Giả coi rõ trên đầu Công chúa có một điểm khi yêu, song không đủ cho lắm. Liền bay lại nói nhỏ bên tai Tam Tạng rằng : « Thầy ơi ! Công chúa giả ». Tam Tạng nói nhỏ lại rằng : « Biết là giả, làm sao cho nó hiện nguyên hình ? » Tôn hành Giả nói : « Để tôi hiện hình bắt nó ? » Tam Tạng nói : « Không dặng, không dặng, chẳng nên kinh giả, để Hoàng đế và Hoàng hậu lui ra rồi sẽ hay ? » Tôn hành Giả tánh nóng nảy dợi không dặng, hiện nguyên hình nhảy lại chụp Công chúa và hét lớn rằng : « Nghiệt súc, ngươi cả gan lòng giả thành chơn còn chưa vừa ý, lại muốn hại tôi thầy ta ».

Khi ấy vua Thiên Trúc thất kinh chết đứng. Hoàng hậu về bỏ cung, cung nga thế nữ chạy mất hết !

Còn Tam Tạng vừa run vừa ôm vua Thiên Trúc mà kêu rằng : « Xin bệ hạ đừng kinh hãi. Ấy là đệ tử tôi hiện hình, mà bắt Công chúa giả. »

Khi ấy con tinh biết lâu sự rồi, nó vùng khỏi Hành Giả liền cởi áo và bỏ đồ nữ trang chạy ra miếu Thổ địa lấy cái chày đâm thuốc như đoản còn. Tôn hành Giả đuổi theo, nó chạy lại đánh một chày, Tôn hành Giả giựt thiết bằng ra đỡ. Hai người đánh tại vườn hoa.

Giây phút nó nhảy lên nửa lừng. Tôn hành Giả liền nhảy theo đánh. Bả tánh xem thấy võ mất, nội trào coi cũng hết hồn. Tam Tạng kêu và nói lớn rằng: « Ai nấy đừng hải kinh, ấy là yêu tinh giả hình Công chúa, để học trò tôi bắt nó, thì biết cội rễ rõ ràng ».

Còn mấy bà Quý phi lấy trăm nĩa áo quần dưới đất đưa cho Hoàng hậu. Hoàng hậu xem rồi phán rằng: « Thiết y phục của con ta. Song nó đã để mình trần mà đánh với hòa thượng trên mây, chắc là loài yêu quái mới đăng vân đăng ». Vua Thiên Trúc nói phải, quan quân xét lại mới tỉnh hồn, đồng coi hai người hồn chiến trên mây, hơn nửa ngày không phân thắng bại, ai nấy đều lắc đầu !

Còn Tôn hành Giả giận quá, quăng thiết bằng lên, bảo: « Biến biến » Thiết bằng liền biến ra cả trăm cái, đánh đập tứ bề, con tinh hóa gió bay lên mây. Tôn hành Giả bay lên đuổi bắt, đuổi thết tới Tây thiên môn thấy cô xi phát phối. Tôn hành Giả kêu lớn nói rằng: « Mấy người giữ Tây thiên môn phải đón yêu tinh lại, đừng để nó chạy qua ! »

Khi ấy Hộ quốc thiên vương nghe kêu, liền dẫn từ Ngươn soái (1), đem binh cản lại. Con tinh đi tới không dặng, tức mình trở lại đánh liều mạng với Hành Giả. Tôn hành Giả coi lại thấy đoản còn của con yêu, một đầu lớn, một đầu nhỏ, coi như cái chày đâm thuốc, liền nức cười hỏi rằng: « Nghiệt súc, ngươi cớ gan dám lấy chày mà cự với thiết bằng của Lão Tôn ! » Con tinh nghiêng rặng treo treo mà nói rằng: « Người không biết binh khí của ta, hãy nghe cho rõ, vốn nó bằng ngọc ở tại thiền cung, quét thuốc trường sanh ; không biết mấy ngàn trăm mà kể, có sợ chỉ thiết bằng của ngươi, đánh nhằm một chày thì hồn về chín

(1) Từ Ngươn soái : Bàng ngươn soái, Lưu ngươn soái, Tuấn ngươn soái, Tất ngươn soái.

suối. » Tôn hành Giả nghe nói cười rằng : « Nghiệt súc ôi ! Người đã ở Cung Thiềm, thì biết danh Lão Tôn lắm, sao còn dám cự địch với ta ? Mau mau hiện nguyên hình ta dùng tánh mạng ? » Con yêu nói : « Ta cũng biết người là Bát mã ôn, năm trăm năm trước phá tới Thiên cung, đáng lẽ nhin người mới phải. Ngặt vì người phá việc vợ chồng, cũng như là cừu cha mẹ, nên tức lòng ta lắm, quyết một còn một mất với người. » Tôn hành Giả nghe nói tới Bát mã ôn, liền nổi hành hung hỗn chiến. Nó va đánh và chạy qua cửa nam thiên, đánh rảng ít hiệp rồi nó hóa ra hào quang sáng chói, bay xuống hương nam, Tôn hành Giả theo đuổi tới hòn núi kia, hào quang nhập vào núi, Tôn hành Giả kiếm không dặng sợ nó trở về hai thầy mình nên nhìn hòn núi cho nhớ, rồi liền bay trở lại.

Lúc ấy nhằm giờ thân, vua Thiên trúc và Hoàng hậu còn đương nghỉ ngơi, xảy thấy Tôn hành Giả ở trên mây nhún xuống kêu rằng : « Thầy ôi ! Tôi đã về đây. » Tam Tạng nói : « Ngộ Không đứng lại vững vàng, chẳng nên làm kinh gió. Ta hỏi người : Vây chớ chuyện công chúa giả ra thế nào ? » Tôn hành Giả chấp tay đứng ngoài cung Chi thước thưa rằng : « Đệ tử đánh nửa ngày nó đã đại tẩu tôi đuổi theo tới núi hương nam, kiếm hoài không dặng nó. Nên tôi sợ nó biến hóa về cung mà hại thầy, phải trở lại xem thử. » Vua Thiên Trúc nghe nói, liền níu Tam Tạng mà hỏi rằng : « Như giả công chúa là yêu, chớ chơn công chúa ở đâu, xin cắt nghĩa cho rõ. » Tôn hành Giả nói hốt rằng : « Đợi Lão Tôn bắt giả công chúa xong rồi, tự nhiên có chơn công chúa. »

Khi ấy Hoàng hậu nghe nói rất mừng, hết lòng nghi sợ, liền bước tới lay Hành Giả mà nói rằng : « Xin thánh tằng cừu chơn công chúa về đây, tôi sẽ đền ơn trọng thể. » Tôn hành Giả nói rằng : « Chốn này là cung cấm, tôi chẳng lẽ nói chuyện lâu, xin nương nương an lòng về cung. Còn Bệ hạ và thầy tôi ra đền, tôi sẽ nói chuyện lâu mới dặng. » Hoàng hậu y lời hỏi cung.

Còn Vua Thiên Trúc đi với Tam Tạng và Hành Giả ra đền truyền chỉ dọn tiệc thiết đãi. Tôn hành Giả nói : « Xin với

hai vị sư đệ tôi đến đây bảo họ thấy tôi, phòng khi yêu tinh nó hiện về làm hại, thì tôi mới vững bụng đi bắt yêu tinh. » Vua Thiên trúc y lời thỉnh Sa Tăng, Bát Giới lời, Tôn hành Giả thuật chuyện lại. Rồi dặn rằng : « Hai em phải ráng sức giữ gìn thầy cho lắm, đừng ta đi bắt yêu tinh đem về, sẽ lo tìm công chúa thiệt. » Dặn rồi nhảy thoát qua núi nam, kiếm một hồi không thấy cửa động ! Tôn hành Giả nổi nóng, bắt ấn niệm chú thần Sơn thần. Thổ địa đến hỏi rằng : « Núi này tên chi, có bao nhiêu yêu quái, phải khai thiệt, kẻo ta đập chết bây giờ ? » Sơn thần Thổ địa qui thưa rằng : « Núi này tên là Mao đỉnh (1), trong núi có ba cái hang thổ chớ không có yêu quái ; từ xưa đến nay gọi là Phước địa, Nếu đại thánh muốn kiếm yêu quái, xin đi theo ngõ lên Tây phương, chớ đây thiệt không có yêu quái. » Tôn hành Giả nói : « Ta mới đuổi một con yêu đến núi này, không biết nó trốn ngõ nào, kiếm hoài không được ! » Thổ địa, Sơn thần nghe nói hồ nghi yêu tinh chung xuống hang thổ mà trốn, nên dẫn Hành Giả đến ba cái hang thổ mà kiếm, mới tới hai cái hang dưới chơn núi, thổ thất kinh chạy vỡ cả bày, coi lại là hang trống không có chi hết.

Đoạn dẫn lên chót núi tới hang thổ lớn đã thấy lấp rồi, coi lại là tấm đá lớn dày miệng hang. Thổ địa nói : « Chắc yêu tinh bị đuổi nột, nên chung xuống hang này. » Tôn hành Giả lấy thiết bạng xeo tấm đá lên, con yêu ở dưới hang hú một tiếng nhảy lên mắng rằng : « Ai bảo Sơn thần làm khốn Thổ địa mách miệng, đem cứu như tôi ở kiếm ta ? » Và mắng Thổ địa, Sơn thần, và đánh với Hành Giả. Thổ địa, Sơn thần kinh hãi thối lui.

Còn Tôn hành Giả ráng sức bình sanh, đánh con yêu ấy trở tay không kịp, nó va đánh và thối lui cho tới trời tối ! Tôn hành Giả ráng sức đuổi theo, con yêu ấy chắc mười phần phải chết, vì đã đuối sức rồi. Xảy nghe trên mây có tiếng kêu lớn rằng : « Đại thánh khoan đánh đã ? » Tôn hành Giả ngó ngoái lên, thấy Thái âm tinh quân (2) đi với

(1) Mao đỉnh sơn, là núi Mao đỉnh, nghĩa là lông hổ..

(2) Thái âm tinh quân, là Nguyệt quang hoá ng hân (Bà trăn)

Hằng Nga tiên nữ, đã bay xuống trước mặt. Tôn hành Giả giục mình không dám đánh nữa, liền hỏi rằng : « Chẳng hay bà giảng hạ có chuyện chi ? » Thái Âm tinh quân nói : « Con yêu đánh với người đó, là con Ngọc Thổ của ta, nó thuở nay ở tại cung Quảng hàn đâm thuốc huyền sương là trường sanh dược. Bởi nó ăn cắp chia khóa mở cửa cung mà trốn, đã một năm nay. Ta đánh tay biết bữa nay nó bị nạn mà chết, nên xuống đây mà cứu nó. Xin Đại thánh vị mặt ta, tha nó làm ơn ». Tôn hành Giả nói rằng : « Hèn chi nó đánh với Lão Tôn bằng cái chày đâm thuốc ! Bởi bà không rõ, ngờ nó là hiền, chớ nó xuống phạm bắt Công chúa nước Thiên Trúc mà hưởng phú quý, nay nó gieo cầu nhằm thầy tôi, quyếtchấm làm phò mã, thiệt là hai, ba án, không lẽ thứ tay ». Thái Âm tinh quân nói : « Đại thánh không rõ, chớ Công chúa không phải người phạm, nguyên trước là Tổ Nga ở tại cung Quảng hàn, cách hai mươi năm có đánh Ngọc Thổ một vạ. Sau lại sanh tâm muốn việc trần tục, mới lên xuống đầu thai làm Công chúa nước Thiên Trúc. Còn Ngọc Thổ oán Tổ Nga vạ nó một cái, nên sau lên xuống báo cứu, mới bắt Tổ Nga quăng ra ngoài đồng cho bỏ ghét, rồi hiện hình ở thế trong cung, tội ấy đáng giết. Song sanh sự chấm Đường tăng làm Phò mã, tội ấy không dung. Tuy vậy mà chưa động phạm tới Đường tăng, xin Đại thánh vị tình ta mà tha tội cho nó, ta sẽ đem nó về cung Quảng hàn ». Tôn hành Giả cười rằng : « Như vậy thì sự nhờn quả một vay một trả cũng vừa, lão Tôn chẳng oán cứu chi mà nghịch ý chi. Song còn một điều này bất tiện lắm : Nếu bà thâu Ngọc Thổ về cung, chắc lão Tôn thuật chuyện lại vua Thiên Trúc không tin, vì chẳng có bằng cớ ! Vậy thì xin bà chịu phiền đi với Lão Tôn đem Ngọc thổ tới đền vua Thiên Trúc mà làm chứng cho tôi. Một là rõ thần thông của Lão Tôn, hai là cắt nghĩa cho rõ sự nhờn quả của Công chúa ». Thái Âm tinh quân nghe nói, liền chỉ con yêu mà nạt rằng : « Sao người chưa hiện nguyên hình, còn đợi chừng nào nữa ? » Con yêu ấy liền nhào xuống, hiện nguyên hình là con hổ ngọc, lông trắng như sương. Thái Âm tinh quân lấy dây cột cổ nó mà dắt, truyền Hằng Nga dắt vác theo mình đi qua đền vua Thiên Trúc với Hành Giả.

Lúc ấy đã chạng vạng, trăng mọc tỏ rõ. Vua Thiên Trúc, Tam Tạng đương ngồi ngóng trước đèn, thấy thấy hương nam có một vầng mây đỏ sáng chói như ban ngày, bay lần tới trước điện. Lại nghe Tôn hành Giả kêu lớn rằng : « Bệ hạ nghe cho rõ : hãy mời Hoàng hậu ra đây mà xem ». Vua Thiên Trúc y lời, vợ chồng và các Qui phi đồng ra ngoài đèn mà làm lễ.

Khi ấy Tôn hành Giả chỉ và cắt nghĩa rằng : « Bà đây là Nguyệt cung Hoàng hậu Thái Âm tinh quân, còn cô này là Hằng Nga trong cung Nguyệt, còn con thỏ này là Ngọc Thỏ, nó giả làm Công chúa trốn năm ». Vua Thiên Trúc và Hoàng hậu với các Qui phi đồng thắp hương qui lạy. Tam Tạng, Sa Tăng, Bát Giới và bá quan văn võ cũng lạy mừng. Còn thiên hạ cũng đặt bàn hương án, lạy và niệm Phật.

Khi ấy Bát Giới thấy Hằng Nga đứng sau lưng Thái Âm tinh quân, trực nghĩ nhớ chuyện cũ, Bát Giới nhảy bổ lên nửa lưng, nắm tay áo Hằng Nga mà cười rằng : « Nàng ôi ! Ta với nàng là tình củn gái xưa, cũng vì nàng mà ta phải đọa ra thân ông chằn, xin nàng xét chuyện củn mà thương tình, ở chơi một lát với tôi kéo tôi nghiệp ! » Tôn hành Giả thấy gay con mắt, liền bước lại xách tai Bát Giới, vả miệng vài cái và mắng rằng : « Người còn thói rùng, không biết lễ nghĩa, chỗ này không phải chỗ chơi mà dám trêu hoa ghẹo nguyệt ? » Bát Giới nói : « Giữa chốn này tôi làm chi đặng mà ngại, bắt quả giả ngộ cho vui kéo buồn ».

Khi ấy Thái Âm tinh quân và Hằng Nga đồng bay về cung Nguyệt. Còn Tôn hành Giả kéo cổ Bát Giới xuống. Vua Thiên Trúc mời Hành Giả vào đèn, hỏi thăm rằng : « Trẫm nhờ ơn Đại thánh trở tài hóa phép trừ dặng yêu tinh, song không biết Công chúa thiệt ở đâu, xin cắt nghĩa cho rõ ? » Tôn hành Giả nói : « Chơn Công chúa không phải cốt phàm, vốn thiệt Tổ Nga trong cung Nguyệt, bởi hai mươi năm trước Tổ Nga bặt tại Ngọc Thỏ một cái, rồi sanh tâm muốn xuống phàm trần, mới lên đầu thai vào Hoàng hậu. Con Ngọc Thỏ nhớ tiền cứu, năm ngoài trốn xuống bắt Tổ Nga bỏ tại đồng hoang, rồi biến hình Công chúa vào cung mà ở. Sự nhơn quả ấy là Thái Âm tinh quân cắt nghĩa rõ ràng

như vậy. Nay Thái âm tinh quân đã thâu Ngọc thổ về cung Thiềm, mai bệ hạ giảng giá đi tìm chơn Công chúa. » Vua Thiên Trúc nghe rõ, rơi lụy than rằng : « Con ôi ! Từ trăm lên ngôi đến nay, không đi ra khỏi cửa thành, nay biết con ở đâu mà kiếm cho được ! » Tôn hành Giả cười rằng : « Bệ hạ đừng phiền não làm chi, chơn Công chúa bây giờ ở tại chùa Bồ kim, bữa nay đã tối, hãy nghỉ ngơi, mai lão Tôn sẽ đem chơn Công chúa lại. »

Khi ấy bá quan nghe nói, đồng quí lâu rằng : « Xin Bệ hạ hãy an lòng, chớ phiền muộn mà kém hao vóc ngọc. Thần tằng biết việc đăng vãn giá vụ thì càng thông quá khứ vị lai. Mai bệ hạ cậy thần tằng dẫn đường, thì tìm ra công chúa. » Vua Thiên Trúc y tấu, lau nước mắt phán rằng : « Điện thiện quan, dọn yến tại Lưu xuân đình, đãi bốn vị thánh tăng cho xứng đáng. »

Khi ấy quan Điện thiện vưng chỉ, dọn yến rồi, mời bốn thầy trò ăn uống xong xă, liền dọn phòng nghỉ ngơi.

~~Đến~~ đêm ấy vua Thiên Trúc và Hoàng hậu, mắng nhớ con nên vợ chồng than khóc, không ngủ được chút nào. Tuy vậy mặc lòng mà yêu tình đi rồi, nên vua Thiên Trúc và Hoàng hậu đều tiễn hết hơi đen trên mặt, tinh thần mạnh mẽ, trí hóa minh mẫn như xưa.

Rạng ngày vua Thiên Trúc lâm triều, bá quan văn võ châu chực chúc tụng xong xă. Vua Thiên Trúc cho vời bốn thầy trò vào đền, truyền nhắc bốn cái tú đòn mời ngồi từ tế. Vua Thiên Trúc bước xuống ngai phán rằng : « Hôm hôm Đại thánh nói rằng : Chơn Công chúa bây giờ ở tại Bồ kim tự, chẳng hay vì cớ nào mà Công chúa đến chùa ? Xin cắt nghĩa cho rõ ? » Tam Tạng tâu rằng : « Hôm trước Bần tằng ghé Bồ kim thiền tự, nghe Lão hòa thượng thuật chuyện rằng : Năm ngoái đương tham thiền trong lúc ban đêm, nghe tiếng khóc văng vẳng ngoài cửa sau, bước ra nền Kỳ viên ngộ thấy một người quắc sắc ngồi một mình than khóc. Lão hòa thượng nghĩ là yêu quái, mới hỏi cớ do ; ông ấy nói mình là công chúa nước Thiên Trúc, đi ngoạn kiến bị gió lớn thổi bay đến đây. Lão hòa thượng lập thế

mà nuôi, vì sợ ác lãng khuấy phá, nên lấy xiềng mà xiềng nàng ấy trong phòng rồi đóng cửa chắc chắn, đút một lỗ đủ đút chén cơm, nói gạt các sãi rằng : Mới bắt đặng yêu tinh xiềng tại phòng ấy, sợ xuống hại lẽ dân, song cứ mỗi ngày đem cơm nước cho nó ăn mà làm phước. Các sãi cũng tin, và nàng ấy cũng biết ý, nên ban ngày giả điên nói xàm, còn ban đêm kêu cha mẹ mà khóc ! Lão hòa thượng muốn dưng cho bệ hạ, song chẳng nghe tin mất công chúa, nên chẳng dám dưng vì sợ có tội. Khi Bàn tăng đến chùa, ban đêm nghe tiếng khóc, mới hỏi thăm. Lão hòa thượng tỏ thiệt như vậy, cũng hồ nghi yêu tinh giả hình công chúa, mà ở trong cung, mới ân cần dặn Bàn tăng, đến đổi điệp thì độ tin cho rõ, nếu quả có mất công chúa, hoặc là trù đảng công chúa giả, thì đến chùa mà rước về. Bàn tăng nhớ lời dặn, nên lại gần mà coi công chúa gieo cầu, mới bị vấn vương mấy bữa !» Vua Thiên Trúc nghe rõ liền cất tiếng khóc vang !

Khi ấy Tam cung lục viện nghe vua khóc lớn, thất kinh đồng chạy đến hỏi thăm. Nghe thuật chuyện lại van van, ai nấy cũng động lòng rơi lệ !

Giây phút vua Thiên Trúc bứt khóc, liền hỏi thăm rằng : « Chẳng hay chùa Bồ kim cách thành bao nhiêu dặm ? » Tam Tạng tâu rằng : « Cách đền chừng hơn sáu chục dặm. » Vua Thiên Trúc phán rằng : « Vậy thì thái sư coi thể việc Triều đình cho trăm, dặng cho trăm với Chánh cung Hoàng hậu dẫn bá quan theo Đại thánh đến chùa Bồ kim mà rước công chúa. » Bá quan vâng chỉ giảng giá theo phò, Tam Tạng và Sa Tăng, Bát Giới đi theo.

Tôn hành Giả dùng mình một cái đã tới chùa Bồ kim. Các sãi thấy Tôn hành Giả ở nửa lừng sa xuống, thì hãi kinh quí lạy nghinh tiếp hỏi rằng : « Khi trước lão gia đi bộ như người thường, sao bây giờ ở trên mây sa xuống ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Ta lên trời cũng dặng, há huống nữa lừng ! Chẳng hay cô lão sư ở trong chùa hay chẳng ? Bao ra đặt bán hương án mà tiếp giá, vì vua Thiên Trúc và Hoàng hậu bá quan đi với thầy ta gần tới cửa núi. » Các sãi nghe nói kinh hãi, không hiểu có gì ! Liền vào bạch với thầy như vậy như vậy.

Khi ấy lão hòa thượng ra mắt Tôn hành Giả, rồi quì lạy hỏi rằng : « Lão gia gia ôi ! Chuyện công chúa ra thế nào ? » Tôn hành Giả thuật hết các việc. Lão Hòa thượng lạy tạ ơn. Tôn hành Giả hỏi rằng : « Đón bàn hương án, mà tiếp giá cho mau ! » Các sãi nghe rõ đầu đuôi, mới biết nàng ấy là công chúa, không phải yêu tinh, ai nấy nữa mừng nữa sợ. Liền mặc áo cà sa, đặt bàn hương án, động chuông đánh trống vang lại !

Giây phút vua Thiên Trúc ngự đến cửa núi, các sãi đồng quì lạy tiếp giá. Vua Thiên Trúc thấy Hành Giả đứng trong chùa ! Vua Thiên Trúc phán hỏi rằng : « Đại thánh đi tới đây hồi nào vậy ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Lão Tôn vâng vai một cái, đã tới cửa chùa, sao ai nấy đi quá lâu, bây giờ mới đến ? Nhắm chừng cũng có nửa ngày ! »

Khi ấy Tam Tạng thỉnh vua vào chùa, đến san liêu, nghe Công chúa còn già d'ên, nói xàm ỉnh ôi ! Tam Tạng chỉ và nói rằng : « Công chúa ở trong phòng đó ». Lệnh truyền mở khóa phá cửa, Hoàng hậu bước vào, liền ôm con mà khóc ! Vua Thiên Trúc cũng tiếp theo ! Sáu trông đều tuôn lụy khóc một hồi, rồi truyền hăm nước cho Công chúa tắm rửa thay y phục như xưa, liền đỡ lên kiệu, khiêng về cung lập tức.

Còn Tôn hành Giả chấp tay bái vua Thiên Trúc mà tâu rằng : « Xin Bệ hạ y tấu ? » Vua Thiên Trúc đáp lễ hỏi rằng : « Đại thánh muốn bảo chuyện chi, trăm cũng vâng lời cả thấy ». Tôn hành Giả tâu rằng : « Tên núi này là Bá cước, bởi bá cước là trăm cẳng nên nhiều loài rít thành tinh, đón bộ hành mà cắn, xin Bệ hạ truyền chỉ chọn một ngàn con gà cồ, thả vào trong núi, cho nó ăn những ngô công, thì mới tuyệt loài ấy, và sửa tên núi lại cho tốt. Còn chùa này có ơn nuôi Công chúa, cũng nên sùng tu lại, và phong tặng cho thầy cả mà đền ơn ». Vua Thiên Trúc phán rằng : « Phải lắm ». Liền cải tên núi ấy lại là Bửu hoa sơn, ban chỉ tuyển gà trừ rít, và truyền chỉ quan công bộ cất chùa lại, phong hiệu là : « Sắc kiến Bửu hoa sơn Cấp có Bồ kim tự ». Phong lão hòa thượng làm chức Báo quốc tăng quan, cứ mỗi tháng cấp lương ba mươi sáu thạch gạo trắng, tiền

Bảo quốc tăng quan có tạ thể, cũng chọn một vị đệ tử thế chức ấy ăn lộc luôn luôn, mấy đời cũng vậy. Các sãi mừng rỡ tạ ơn ; rồi đưa vua về nước.

Đoạn vua Thiên Trúc về đền, dọn tiệc đoàn viên đãi đằng trọng thể, Công chúa tạ ơn bốn thầy trò, và tạ ơn Bảo quốc tăng quan, vì có công hoạn dưỡng. Mãn tiệc rồi, dọn xe đưa Bảo quốc tăng quan về chùa.

Bữa sau vua Thiên trúc truyền chỉ đòi thợ vẽ, họa hình bốn thầy trò, thờ tại Trấn hóa các, Tam Tạng từ giả đi thỉnh kinh, vua Thiên trúc cảm hoài, đãi tiệc luôn tám bữa. Tam Tạng vào đền tạ từ nữa, vua Thiên trúc biết cảm lâu không đành, truyền đem bạc vàng hai trăm nghìn, châu báu một mâm mà tạ ơn. Bốn thầy trò không chịu lãnh. Vua Thiên trúc truyền dọn bốn cỗ xe, đưa bốn thầy trò cách trọng thể, chúa tôi ngồi kiệu đi đưa. Còn các sãi chùa Bồ kim cũng muốn qua Tây phương nên đi theo mãi.

Khi ấy Tôn Hành Giả sợ các sãi theo báo hại, trề nãi ngày giờ, nên làm phép hóa một trận đông, các sãi sợ cát vò con mắt đều nhắm lại ! Bốn thầy trò đi mới dặng xa, đến lặng giông các sãi mở mắt ra, không thấy dạng bốn vị đi trước, bớ ngơ báo ngáo phải trở về chùa.

Hồi thứ chín mươi sáu

Khẩu Viên-ngoại ra đãi thầy tu,

Đường Trưởng-lão chẳng màn cửa cúng.

Nói về bốn thầy trò, từ khi Tôn hành Giả hóa gió cho các sãi trở về mới đi dặng thong thả. Lúc này hết Xuân qua Hè, đi dặng nửa tháng, tuy là không gặp yêu tinh, khỏi mắc tai nạn ; song ăn sương nằm tuyết lại lên ải xuống đèo người ngựa cũng mỏi mệt.

Ngày kia thấy thành trì trước mặt, Tam Tạng hỏi rằng : « Chỗ nào đó vậy ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Không biết không biết ». Bát Giới cười rằng : « Anh là người dạo khắp bầu trời, đi cùng trái đất, lẽ nào lại không biết ? Chắc là cố ý mà khuấy chúng tôi chẳng ? » Tôn hành Giả nói :

« Thăng không, không biết xét lẽ ! Ta tuy qua lại đường này cũng nhiều lần, bắt quả bay theo mây gió, chẳng hề bước chơn xuống đất, không hỏi thăm là xứ gì ! Bởi cố ấy nên không biết thiệt tình, nào phải cố tình nói mãi. »

Lúc đến thành, Tam Tạng xuống ngựa, dắt qua khỏi cầu, thấy hai ông già ngồi dựa hàng-ba nói chuyện. Tam Tạng nói : « Đồ đệ hãy đứng ngoài đường mà đợi, để ta bước vào mái hiên, hỏi thăm một chút. » Dẫn rồi liền bước lại chấp tay thưa rằng : « Bần tăng kính chào Hai vị thí chủ »

Khi ấy hai ông đang ngồi đàm đạo, nói sách nói truyện lắng xắng : « Nghĩ thương anh hùng đời xưa, bây giờ cũng ra tro ra bụi. » Xảy thấy Tam Tạng chấp tay chào hỏi. Hai ông gầy đáp lễ hỏi rằng : « Trưởng lão ở đâu đến đây ? » Tam Tạng nói : « Bần tăng ở phương xa, đi thỉnh kinh Tây phương đem về Đông độ. Nay đến đây không biết quý xứ tên chi ? Và chẳng hay có nhà nào lòng nhơn từ, dẫn hóa trai mời bữa ? Xin hai ông làm ơn dạy chỉ giúp ? » Ông già kia nói rằng : « Đây là phủ Đồng đài, sau phủ có một huyện gọi là huyện Địa linh. Còn Trưởng lão đừng đi hóa trai làm chi, cứ đi thẳng theo dãy này, có cái nhà lầu trở cửa qua hương đồng, trước cửa có tượng hình bạch hổ, ấy là nhà Khấu viên ngoại, trước cửa có treo tấm bảng, đề rằng : Vạn tăng bất trở, chẳng hề bỏ sót sai nào. Nếu thấy thầy ở phương xa tìm tới, chắc là hậu đãi mười phần, thôi đi đi đừng làm dứt cái chuyện của chúng tôi, tội lắm ! » Tam Tạng ta từ trở lại thuật chuyện với Hành Giả, bốn thầy trò đi lẫn tới chợ, thiên hạ lấy làm lạ, và coi và nói nhỏ với nhau. Tam Tạng dẫn ba trò dừng sanh sự. Ba anh em nghe lời cái mặt mà đi một cách nhu mì.

Giây phút tới chợ, thấy một tòa lầu lớn, trước có treo tấm bảng bốn chữ : Vạn tăng bất trở. Tam Tạng khen rằng : « Cảnh Tây phương thiệt là đất phật ! » Bát Giới muốn đi vô. Tôn hành Giả cản rằng : « Khoan đã, khoan đã ! Để coi có ai ra đây hỏi tới rồi sẽ đi vào. »

Kể có một đứa già đình bước ra, tay cầm một cái cần, tay xách một cái giỏ, đi trờ tới ngó thấy ba người đi tương, thất kinh liệng cần quăng

giỗ, chạy vào nhà báo rằng : « Ông ơi ! có bốn sãi đi hình, đứng ngoài cửa ngõ. » Khấu viên ngoại đương chống gậy đứng tại nhà cầu mà niệm phật. Xảy nghe gia đình vào báo, Khấu viên ngoại bước ra mời vào, nói rằng : « Cái nhà lớn này là chỗ tiếp đãi cao tăng ; còn cái nhà nhỏ kia là chỗ tôi ở. » Tam Tạng thấy trên có thờ Phật, liền khen ngợi nhiều lời. Rồi mặc áo cà sa, bước lên lay Phật, rồi trở xuống cởi áo cà sa, đàm đạo với Viên Ngoại. Tam Tạng nói : « Thí chủ thờ phượng nghiêm trang lắm ! » Khấu viên ngoại hỏi : « Chẳng hay trưởng lão ở đâu đến đây ? » Tam Tạng nói : « Bần tăng ở nước Đại Đường vùng linh Thiên tử, qua Tây Phương lay Phật thỉnh kinh. Nghe đồn Viên ngoại báo thiên trai tăng, nên thầy trò tôi vào nhờ một bữa rồi đi Linh sơn kéo trề. » Khấu viên ngoại hỏi gia tướng coi dọn cơm mà đãi bốn thầy, và đem ngựa ra sau cho ăn cỏ và lúa. Rồi mời bốn thầy trò ngồi trà nước. Tam Tạng hỏi thăm việc nhà. Khấu viên ngoại nói : « Đệ tử họ Khấu tên Hồng, tự là Đại khoan, năm nay sáu mươi bốn tuổi, đến nay mới đăng hai mươi bốn năm mà đãi mới đăng chín ngàn chín trăm chín mươi sáu thầy, hãy còn thiếu bốn vị nữa mới là viên mãn, nay trời khiến bốn vị đến, thì đủ số rồi, xin bốn thầy cho biết hiện đang đem vào sớ viên mãn, và xin nán lại chừng một tháng, đợi làm hội viên mãn xong rồi, đệ tử sắm sửa kiệu và ngựa, đưa bốn vị đến núi Linh sơn, vì tại đây đến núi ấy không lấy làm xa, cách chừng tám trăm dặm. » Tam Tạng nghe nói gần tới Lối âm thì mừng lắm.

Lúc ấy Gia đình hỏi dọn cơm om sòm Bà Viên ngoại nghe mới hỏi rằng : « Vầy chớ sãi ở đâu mới tới, mà các người lo dọn cơm chay ? » Gia đình thưa rằng : « Nghe bốn thầy ấy nói ở nước Đại Đường vùng thánh chỉ qua Tây phương thỉnh kinh. Gia Gia nói với chúng tôi, chắc bốn thầy đó ở trên trời xa xuống, không lẽ người phàm mà đi đăng tới xứ mình, nên Gia Gia hỏi dọn cơm chay mà đãi. »

Bà Viên ngoại nghe nói cũng mừng, truyền A hườn lấy áo rộng mặc vào, sẽ ra xem bốn sãi cho biết. Gia đình thưa rằng : « Có một thầy tử tế dễ xem, còn ba sãi dữ tợn

xấu xa thiệt khó coi lắm ». Bà viên ngoại nói : « Nhứt là tốt người, nhì là di tướng, đều không phải là bực tầm thường đâu ? Chúng bây hãy ra thưa cho ông hay trước, rằng bà sẽ ra mắt cao lẳng, cho biết người Trung quốc ».

Khi ấy gia đình vưng lời bước ra thưa lại. Khấu viên ngoại gác đầu, Tam Tạng nghe nói, liền đứng dậy bước xuống. Bà viên ngoại đã tới nơi, ngó thấy Tam Tạng xinh tốt, coi lại ba người đệ tử dữ dằn ! Bà viên ngoại biết không phải người phạm, liền cúi đầu làm lễ. Tam Tạng đáp lễ nói rằng : « Cảm ơn nữ Bồ tát kính lắm ». Bà viên ngoại hỏi chồng rằng : « Sao bốn vị sư phụ không ngồi chung ? » Khấu viên ngoại không kịp trả lời. Bát Giới cúi mặt nói lớn rằng : « Ba anh em tôi là đệ tử ». Tiếng nói ồ ồ như cộp rền, bà ấy nghe mọc ọc.

Xảy có hai người tú tài nhỏ, bước tới lạy Tam Tạng. Tam Tạng vội vã xuống đáp lễ, Khấu viên ngoại kéo Tam Tạng lại mà nói rằng : « Hai đứa ấy là con của tôi, đứa lớn là Khấu Lương, đứa nhỏ là Khấu Đồng. Hai đứa nó đọc sách trong thư phòng, mới đi ăn cơm trưa, hay lão gia đến đây, nên chúng nó ra mắt ». Tam Tạng khen rằng : « Hay lắm, phải lắm ! Lời cổ ngữ có nói : Con cháu muốn nên, cho đọc sách, cửa nhà dựng phước, bởi làm lành. Lời ấy thiệt không lầm, con nên tại cha mẹ khéo dạy, cho học thi chúng nó biết hơn nghĩa lễ trí tin luôn luôn ».

Khi ấy hai tú tài nhỏ hỏi Khấu viên ngoại rằng : « Thưa cha, chẳng hay lão gia ở đâu mới đến đây ? » Khấu viên ngoại cười rằng : « Ở xa lắm, tại Nam thiêm bộ châu, vưng chỉ Đại Đường hoàng đế đến Linh sơn cầu Phật Tổ mà thỉnh kinh ». Hai tú tài nói : « Chúng tôi có coi sách Sự Tàm quán ký, thứ sách ấy có nói, xứ này là Tây ngưu hạ châu. Nhắm chừng Nam thiêm bộ châu đến đây, đi cũng nhiều năm lắm ? » Tam Tạng cười rằng : « Bần tăng bị trê nải lắm, thiệt đi không dặng sông, trăm đặng ngàn cay, gặp yêu mắc nạn, tính đi mười bốn năm mới đến đây, thiệt một năm đi chừng bốn tháng ! » Khấu Lương, Khấu Đồng đồng khen rằng : « Thiệt là sai thần, rõ là thầy thánh ! » Kế gia đình dọn tiệc chay xong xă, Khấu viên ngoại bảo vợ con vào phòng, còn

minh ngồi ăn cầm khách, ép Tam Tạng sốt cơm, còn ba người học trò khỏi nài nỉ, nhưt là Bát Giới cứ và một chén một miếng, chúng đơm cơm sốt đã không kịp, rồi đồ ăn cũng liền vo ! Bát Giới làm như con trót hốt đồ, cũng cộc nuốt cả.

Đoạn liệc rồi, Tam Tạng đứng dậy, từ tạ xin lui. Khẩu viên ngoại can rằng : « Xin sư phụ ở nán ít ngày, lời tục rằng : « Ban đầu còn dễ, lâu ngày càng khó. Xin thầy nán lại đợi làm xong hội viên mãn, tôi sẽ đưa thầy ngoài mười dặm mới an ». Tam Tạng thấy Viên ngoại có lòng, nên phải vị tình nán lại.

Cách bảy ngày, Khẩu viên ngoại thỉnh các sãi sủ tại, cộng hai mươi bốn thầy đặng lo làm đám viên mãn. Các sãi ấy viết sớ và sửa soạn cuộc liệc, ba bốn bữa mới xong. Rồi coi ngày lành, vào đám viên mãn, tụng kinh ba ngày ba đêm mới xong đám ấy. Khẩu viên ngoại công đức an bài rồi.

Còn Tam Tạng nóng việc đi Lôi âm, nên giã từ Khẩu viên ngoại. Khẩu viên ngoại nói : « mấy bữa rày tôi mắc lo đám viên mãn, nên thất lễ cùng thầy, nên thầy không bằng lòng ở lâu, mới vội đi như vậy chăng ? » Tam Tạng nói : « Bần tăng cảm ơn đàng viết hậu đãi, trả ơn không đặng, có chuyện chi mà chẳng bằng lòng. Song tôi nóng việc đi thỉnh kinh lắm, vì khi trước tôi mới từ giã, Thiên tử đưa khỏi thành, phán hỏi rằng : Ngự đệ đi Tây phương, phỏng chừng nào về tới ? Bần tăng ngờ là đi ngựa cũng mau, nên tâu rằng : Phỏng chừng ba năm. Chẳng ngờ đường sá gập ghình, yếu tính ngăn trở, đến nay mười bốn năm trời, chưa thấy mặt Phật, không biết thỉnh đặng kinh hay chăng ? May mà thỉnh đặng kinh, trở về cũng có mười hai mười ba năm nữa ! Tôi khi quân vì chỉ nặng biết chừng nào ? Vậy xin Viên ngoại cho Bần tăng đi thỉnh kinh xong, rồi sẽ trở lại ghé thăm ít bữa ».

Khi ấy Bát Giới sợ mất món ăn, liền nói lớn rằng : « Sư phụ không biết vị tình, viên ngoại đã có lòng thành cầm ở, là có ý trai tăng, bởi Viên ngoại không phải tưng rồi chi, nay đã làm viên mãn rồi, không còn lo đãi ai nữa mà sợ

thiếu, dầu ở một năm cũng vô can, một hai cũng đi vội làm chi ? Đây sẵn trai tăng lại không dùng, để đi xin chỗ khác ! Có ông bà thân thích ở đằng trước hay sao, nên mới nóng đi dữ vậy ? » Tam Tạng nổi giận mắng rằng : « Người là đũa thô tục, cứ biết một việc ăn, chắc cốt trước người là một vật chi của người ta nuôi, nên quen tánh như vậy ? Thôi thôi người muốn ở lại thì ở, mai ta sẽ lên đường, đi thỉnh kinh kéo trễ ».

Còn Tôn hành Giả thuở nay thấy thầy cứng Bát Giới, nên mình không dám động đến, bây giờ thấy Tam Tạng trở mặt, Tôn hành Giả cũng hùa gió bẻ măng, đề cớ Bát Giới xuống, đánh một hồi và mắng rằng : « Một mình người ham ăn, mà chọc thầy giận, cũng lại tiếng nói bất thông, rằng ông bà thân thích ở đằng trước, người nói ông bà ai đó, làm cho sư phụ nổi giận mắng chung tới chúng ta, ấy là một người làm xấu cả bọn mang nhờ, nếu ta không nói ra thì thầy cũng nghi ta như ý người vậy ». Bát Giới tức mình đứng dậy thõa đốc, không dám trả lời, cứ ngó thầy mãi.

Khi ấy Khấu viên ngoại thấy thầy trò giận hờn, biết Tam Tạng không chịu ở, liền cười mà nói rằng : « Xin sư phụ đừng nóng, hãy ở nán một bữa, đợi tôi mời ít người thân quyến, sắm sửa cờ trống, mai sẽ đưa thầy ».

Xảy thấy bà viên ngoại bước ra nói rằng : « Chẳng hay lão sư phụ đến nhà tôi đã đứng mấy ngày ? » Tam Tạng nói : « Đã nửa tháng rồi ». Bà viên ngoại nói : « Nửa tháng nay thuộc về phần viên ngoại tôi, tôi xin ra công nửa tháng may y phục cho bốn thầy bạn ». Kế Khấu Lương, Khấu Đồng bước tới thưa rằng : « Gia phụ trai tăng hơn hai mươi năm mà chưa gặp cao tăng. Nay viên mãn thời may trời xuôi bốn vị giảng hạ, cha con tôi có phước vô cùng. Song anh em tôi còn thơ ngây, chưa biết nhơn quả, có nghe lóm câu kinh như vậy : ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, bất tu bất đắc. Chắc là nghĩa nói rằng : Ông tu ông đắc phước riêng, bà tu bà đắc phước riêng, ai chẳng tu thì nấy chẳng đắc phước. Tiền sanh từ lúc vào khoa, nhờ ơn tổ tiên, cảm đưc cha mẹ, đồ dâng tử tài, từ ấy đến nay và dạy học mà học

thêm, thiết là giáo giả học chi hầu, nên học trò có đi lễ thức tu chút đỉnh, anh em tôi xin lấy của ấy trai tắng nửa trắng, thiết tình bắt chước cha mẹ tôi, xin thầy nhậm lễ ». Tam Tạng nói : « Lĩnh đường hậu đãi, chúng tôi còn chẳng dám hứa thay ! Tuy qui vị hậu tình thì cảm ơn, chớ không dám chịu, vì sợ trễ khâm hạn thì mắc tội với quân vương, nên nhứt định ngày mai phải dời gót ». Ba mẹ con thấy Tam Tạng nói gắt như vậy, cũng phát rầu, hết thể ép uổng, dất nhau lui nghỉ.

Con Khấu viên ngoại thấy chuyện như vậy, cũng chẳng dám cảm, liền viết thiệp cho bà con hay, định ngày mai đến đưa Tam Tạng ; lại hối đầu bếp dọn tiệc, và sắm cờ mướn nhạc lăng xăng. Lại thỉnh đạo sĩ với thầy chùa, định ngày mai đến đưa cho rằm đám. Kể dọn tiệc đãi đằng xong, trời đã tối rồi.

Rạng ngày sửa soạn cuộc tiệc, cho tới giờ thì mới xong ; dọn tiệc tiền hành trọng thể, trên thì đãi tiệc, dưới thì xướng hát, dờn ca, ai nấy đều vui lòng cả thấy.

Đến mãn tiệc bốn thầy trò tạ ơn xong xă, đồng đi ra khỏi cửa, Khấu viên ngoại theo đưa, có kẻ cầm cờ đi trước dạ nhạc theo sau, hai bên là Hòa thượng với đạo sĩ đưa ra khỏi cửa thành cách mười dặm tới trường đình, thấy có dọn tiệc sẵn sàng tại đó. Khấu viên ngoại rung rung nước mắt, bưng chén rượu rồi nói rằng : « Sư phụ thỉnh kinh về, xin ghé tới ít ngày, kéo tấm lòng ao ước ». Tam Tạng tạ ơn nói rằng : « Nếu bản tăng đến Lôi âm, thì trước tỏ việc được hạnh Viên ngoại, chừng trở về sao cũng ghé thăm ».

Khi ấy Khấu viên ngoại theo đưa rần hơn ba dặm nữa. Tam Tạng từ mãi, Khấu viên ngoại mới chịu từ biệt lui về.

(Xem tiếp tập 54)

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Hồi thứ chín mươi bảy

*Tam-Tạng bị vu ăn cướp,
Ngộ-Không cải tử hồi sinh.*

Nói về mấy thầy trò đi đặng bốn chục dặm đường, thì trời đã tối. Tam Tạng nói : « Trời tối rồi, biết ghé vào đâu mà tá túc ? » Bát Giới vịn mặt nói rằng : « Sẵn nhà tốt không ở, sẵn cơm ngon chẳng ăn, một hai cũng đi cho đặng, bây giờ trời tối mà không chỗ ngủ nhờ, lại thêm đói nữa, nếu trời mưa lớn thì mới tính làm sao ? » Tam Tạng mắng rằng : « Nghiệt súc mắng ta phải chăng ? Lời xưa có nói : Tuy Trường an cảnh tốt, không phải là chốn nhà ta. Lẽ nào ở già đời tại nhà chúng ? Như vậy thì là du thực chó không phải thỉnh kinh ! Thôi hãy rón đi Lôi âm thỉnh kinh về Đông độ. Ta sẽ tâu với Thiên tử, giao ngự trù cho người ăn nứt ruột cho rãnh, sẽ thành bảo quí có hồn ». Bát Giới nghe nói cúi đầu cười hả hả ! Tôn hành Giả ngó thấy xa xa có một cái nhà tại bên đường, liền hỏi thầy đến đó mà nghỉ. Khi đến nhà ấy coi lại là mền hư, thấy trên biển có đề bốn chữ rằng : « Hoa Quang hành viện ». Tam Tạng xuống ngựa nói rằng : « Hoa Quang bồ tát là đệ tử Hỏa Diệm Ngủ Quang Phật, bởi trừ Độc Hòa quỉ vương mới giáng chức làm Ngủ Tiên linh quang, nay cũng nên vào miếu ngài mà tá túc ». Bốn thầy trò bước vào, kiếm không thấy đạo sĩ giữ miếu.

Bởi miếu hoang nên không có ông từ ! Coi lại thêm xiêu vách ngã, phía sau cây cỏ rậm rì ! Thấy trò sợ có yêu quái liền tháo trở ra. Bỗng bị trời mưa nên trở vào mà đụt. Sở yếu tả nó biết, không dám đi hơi, cùng nhau kẻ đứng người ngồi, trọn đêm không nhắm mắt.

Nói về phủ Đồng đài, huyện Địa linh, có một đảng ăn cướp, chúng nó bàn luận với nhau rằng : « Tính coi nhà nào khá mà đi đánh ». Lâu la nói : « Tôi nhắm nhà Khấu viên ngoại giàu lớn, chỉ bằng thừa đêm nay trời mưa, nhà nào cũng ngủ, quân lính không tuần, áp tới làm hôn thì no lắm, vì trời mưa lớn, có la làng xóm cũng không nghe ». Đưa lâu la khác thừa rằng : « Không nên đâu ! Hết chi nhà giàu bắt nạt, mà đánh người lương thiện, ăn không dặng của mà mắc họa to ! » Chánh đảng nói : « Đã ăn cướp là chết chưa chôn, sợ mắc họa sao dặng. Nếu lựa nhà mà đánh thì chết dối còn gì ? Lấy chi mà nuôi chúng bây cho đủ ». Nói rồi truyền kéo tới, động cửa Khấu viên ngoại rồi ào vô ! Khấu viên ngoại trốn tại cửa sau, vợ viên ngoại chạy chun trốn dưới sàn. Còn Khấu Lương, Khấu Đống và các gia đình đều chạy trốn tứ tán.

Khi ấy lũ ăn cướp bùng đèn vào, đảo soát hết thấy, ăn hàng nổi no nê mới chịu buồm ! Khấu viên ngoại tiếc của quá và chạy theo nói lớn rằng : « Các cha ời ! Các cha lấy nữ trang vàng bạc chẳng nói làm chi, xin cho gói quần áo lại, vợ chồng tôi dưỡng già ». Nói vừa dứt lời, ăn cướp chạy lại đá một cái, mà nó đã nhắm chỗ nhược ! Khấu viên ngoại ngã xuống nằm ngay !

Lũ ăn cướp thấy tài gia ngã xuống, chúng nó dầm mưa nhắm hướng tây mà đi.

Đoạn gia tướng thấy ăn cướp chạy xa, mới ra ngoài đỡ chủ dậy, coi lại đã chết rồi ! Liền ré lên, và khóc và nói rằng : « Trời ời ! ăn cướp đánh chủ tôi chết rồi ! » Ai nấy chạy ra khóc ngất.

Còn bà Viên ngoại nghĩ thầm rằng : « Bởi Tam Tạng không chịu ở lại nửa tháng cho mình trai tăng, muốn đi vội nên phải đưa cách trọng thể, lũ ăn cướp thấy vậy, biết mình

nhiều của mới có chuyện này ! Chỉ bằng nói xằng xả mà hại bốn thầy trò cho hổ ghét ». Nghĩ rồi lại đỡ Khấu Lương dậy mà nói rằng : « Con ơi, đừng than khóc làm chi ! Tại cha con hay trai tăng nên viên mãn gặp sãi tổng mạng ? » Khấu Lương hỏi rằng : « Vì cớ nào mà mẹ gọi rằng gặp sãi tổng mạng ? » Bà Viên ngoại nói : « Ăn cướp kéo vào đông lắm, mẹ sợ núp dưới sàn. Thấy người bùng đèn là Tam Tạng, người cầm dao là Bát Giới, Sa Tăng gánh tài vật, Tôn hành Giả trở lại đánh cha mi chết. Ấy là mẹ thấy rõ ràng ». Khấu Lương, Khấu Đồng ngỡ thiết, nổi giận nói rằng : « Mẹ thấy quả như vậy thì phải lắm ! Bởi bốn sãi ấy ở trong nhà mình đã nửa tháng, nên thuộc đường vô ngõ ra, thấy nhiều của thì động lòng tham, thừa dịp mưa đêm mà ăn cướp, đã lấy của lại giết cha tôi, thiệt người độc quá ! Đền sáng chúng tôi sẽ vào đơn đi cáo chỉ danh bốn sãi ấy cho quan phủ tập nã mà trị tội ăn cướp sát nhơn ». Khấu Đồng hỏi : « Anh đặt cáo trạng ra thế nào ? Xin nói sơ lược nghe thử ? » Khấu Lương nói : « Cũng cứ nghe theo lời mẹ mà khai rằng : Tam Tạng bùng đèn, Bát Giới cầm dao, Sa Tăng gánh tang vật, Hành Giả giết tài gia ».

Rạng đông, bà Viên ngoại và gia tướng lo mua quan tài tần liệm Khấu viên ngoại, còn anh em Khấu Lương vào phủ qui đơn. Quan Thử sử phủ Đồng đai tãnh ở thanh liêm, việc làm công chánh, mới ra khách, thấy anh em qui đứng cáo trạng và khóc và bầm rằng : « Chúng tôi cáo về sự cường đạo sát nhơn, xin quan lớn thẩm xét tập nã ! » Quan Thử sử xem trạng rồi liền hỏi khẩu cung. Anh em Khấu Lương khai cũng y như cáo trạng, vì trong cáo trạng nói rõ mọi điều. Quan Thử sử sai lính khoải thủ lờp đi ngựa, lờp đi bộ, và điểm thêm dân tráng, hiệp cộng một trăm năm chục người, cầm khí giới và dây roi theo ngõ Tây môn tập nã.

Nói về bốn thầy trò ở trong miếu Hoa quang tới sáng ra đi cũng bình an, dặng hai chục dặm đường, gặp lữ ăn cướp chia của tang tại kẹt núi.

Khi ấy lâu la đương chia của tang, ngó thấy bốn thầy trò đi gần tới, thì bâu luận với nhau rằng : « Lữ thầy chùa này là Khấu Hồng đưa đón hôm qua ! » Lâu la rộ lên rằng :

« Phải phải ? » Chánh đang cười rằng : « Hay lắm, hay lắm ! Chúng ta làm nghề này là không kể trời đất, còn sá gì thầy chùa, lũ sãi này ở nhà Khấu Hồng đã lâu, rất dỗi giàng giá mà đưa bề ngoài còn trọng thể, lẽ nào không đưa bạc vàng phi lộ hay sao ? Chi bằng mình đón nó mà giữ lại, và lấy đồ hành lý, bắt con ngựa cũng đáng tiền, sẽ chia thêm với nhau mới đủ ». Ba chục lâu la vưng lời, đồng lấy khi giải ra đón đường, hét ớn rằng : « Hòa thượng đi đâu, mau nạp tiền mãi lộ ? Bằng không thì chẳng còn đâu ». Tam Tạng hải kinh ngồi run trên ngựa ! Tôn hành Giả cười rằng : « Sư phụ đừng sợ, để lão Tôn hỏi nó cho rành ». Nói rồi chạy tới chấp tay hỏi rằng : « Các ông làm gì vậy ? » Lâu la nạt rằng : « Người không có con mắt, chẳng biết đại vương ta hay sao, nạp tiền mãi lộ thì chúng ta cho đi, bằng không thì chẳng tồn tánh mạng ». Tôn hành Giả nghe nói cười rằng : « Nói vậy thì chúng bây ăn cướp cạn ! » Lâu la đồng hét rằng : « Hòa thượng này vô lễ lắm, đập chết nó đi ! » Tôn hành Giả làm bộ sợ nói rằng : « Đại vương ời, tôi là sãi nhà quê, ăn nói chưa sạch sẽ, xin tha tánh mạng cảm ơn. Nếu đại vương muốn thu tiền mãi lộ, thì cứ tôi đây, bởi tôi giữ bạc tiền hết thấy, chớ ba thầy kia lưng túc, không có vật chi. Người cỡi ngựa là thầy tôi, biết niệm phật và tụng kinh, chớ không có tiền bạc ; còn người mặt đen là kẻ chặn ngựa cũng không có chi, còn người mỏ dài là kẻ đi gánh đồ mướn cho tôi, không có bạc vàng mà hỏi. Vậy thì mở vòng binh cho ba người ấy đi qua, tôi tình nguyện đưa hết tài vật ».

Khi ấy lũ ăn cướp khen rằng : « Hòa thượng này ăn nói thiệt thà, vậy thì ba người ấy để đồ xuống mà đi ! » Tôn hành Giả nháy Sa Tăng, Bát Giới để gánh đồ lại, rồi đi theo Tam Tạng. Tôn hành Giả làm bộ mở gói lấy đồ liền hốt cát vãi lên, làm phép định thân. Lũ ăn cướp đứng trơ trơ, cựa quậy không được. Tôn hành Giả kêu lớn rằng : « Sư phụ trở lại đây cho mau ! » Tam Tạng quây ngựa lại, hỏi chuyện chi ? Tôn hành Giả cười rằng : « Đố ai xỏ lũ ăn cướp cho ngã ». Bát Giới làm phách lại xò, thằng nào cũng cứng ngắt hết thấy ! Liền hỏi rằng : « Cường đạo ! Sao chúng bây chết cứng cả bây ? » Hoi hoai không nghe nói lại !

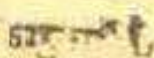
Khi ấy Tôn hành Giả thấy Bát Giới không hiểu, liền cất nghĩa rằng : « Ta làm phép định thân chúng nó ». Bát Giới cười rằng : Nếu anh không nói thì tôi tưởng chúng nó mang bệnh si-à cả bấy ! » Tôn hành Giả nói : « Vậy thì thầy ngồi xuống đó, để lão Tôn xử cái vụ này. Lời tục nói : Thà bắt làm chẳng thà thả bầy, nên tôi phải tra vấn chúng nó một hồi ». Nói rồi nhổ lông hóa ra hơn ba chục sợi dây, bủa Sa Tăng, Bát Giới trời lêu la và chánh dăng.

Khi Sa Tăng, Bát Giới trời mèo lủ ăn cướp rồi Tôn hành Giả niệm chú giải phép định thân, chúng nó mới tỉnh hồn lại. Tôn hành Giả mời thầy ngồi giữa, ba anh em cầm bình trượng đứng hai bên. Tôn hành Giả hỏi rằng : « Đứng bấy mấy đũa ? Làm nghề này đã dặng bao lâu ? Đánh dặng mấy dám rồi ? Sát hơn mấy mạng ? Bầy là sơ phạm hay, là tích tặc ? Phải cứ thiệt khai ngay. Nếu nói dối thì nát sọ ». Chánh dăng nói : « Chúng tôi thuở nay làm ăn không biết nghề nghiệp này, bởi chúng tôi xai phí lớn lắm, bán hết ruộng đất của ông bà, từng tiền chịu cực không dặng phải nhập đảng đốn chúng mà giết đồ, nghe tin rõ Khấu viên ngoại là nhà giàu, nên thừa đêm trời mưa, vào làm oai lấy của. Nay lại gặp lão gia, biết là sãi có tiền bạc, vì ban ngày viên ngoại đưa đốn trọng thể, chắc có bạc tiền, nhưt là thấy gánh đồ nặng nề, tưởng có nhiều tài vật, nên tính kiếm thêm chút đỉnh mà chia cho đủ phần. Không dè lão gia thần thông, xin lấy lòng từ bi dung chúng tôi toàn mạng, chúng tôi tình nguyện dưng hết của tang ». Tam Tạng nghe nói kinh hãi, đứng dậy than rằng : « Ngộ Không ôi ! Khấu viên ngoại nhưn đức hiền lành, sao lại mắc họa lớn ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Tại dùng lễ vật trọng mà đưa chúng ta, nên lủ ăn cướp thấy của nhiều mới sanh sự ấy. Thời may mình gặp mà thâu lại, thiệt số không mất đồ ». Tam Tạng nói : « Chúng ta cảm ơn viên ngoại hậu đãi không biết lấy chi đền bồi, vậy thì đem của này về trả lại đền ơn, và tha lủ lêu la làm phước ». Tôn hành Giả y lời. Truyền Sa Tăng, Bát Giới lấy quần áo gát trên lưng ngựa, còn vàng ngọc bạc tiền và nữ trang giao cho Bát Giới gánh, còn Sa Tăng gánh đồ hành lý của mình. Ý muốn đập chết

lũ ăn cướp, sợ thầy nói mình sát sanh, nên dùn mình thâu lòng lại. Lũ ăn cướp khởi trời, dầy chạy bon bon, còn mấy thầy trò trở lại.

Mấy thầy trò trở lại, không dặng hai dặm đường, thấy xa xa có nhiều người cầm khi giới kéo tới ! Tam Tạng kinh hãi hỏi rằng : « Đồ đệ, đạo binh nào trước mặt, chẳng biết điềm dữ hay lành ? » Bát Giới : « Không xong, không xong, mắc họa, mắc họa, ấy là lũ ăn cướp mình thả đi nên nó đồn đường báo cứu đó ! » Sa Tăng nói : « Không phải ăn cướp, đại ca coi lại cho rõ ». Tôn hành Giả nói nhỏ với Sa Tăng rằng : « Sư phụ chưa hết tai nạn, chắc mắc họa rồi, ấy là quan binh bộ đạo ». Nói vừa dứt tiếng quân lính chạy tới phủ vây bốn thầy trò mà nói lớn rằng : « Hòa thượng tử tế lắm, đi ăn cướp của người ta, còn mặc sắc phục ấy mà không biết mắc cỡ ». Nói rồi kéo Tam Tạng xuống ngựa trời mèo lại. Rồi bắt Tôn hành Giả và Sa Tăng, Bát Giới cũng trời hết thấy xô đồn vào mà khiêng. Kê thi gánh đồ tang vật, kê thi dắt ngựa điệu về. Thương hại Tam Tạng và run và khóc, Bát Giới cứ nhắm mắt cầu khẩn. Sa Tăng cũng buồn hùi dút bản. Tôn hành Giả cứ cười hoài.

Giây lâu quân dân khiêng bốn thầy trò, và tang vật đến cửa phủ. Quan vào báo rằng : « Bẩm lão gia ! Chúng tôi theo vây bắt dặng cường đạo bốn tên, và thâu tài vật về đó ». Quan thử sử thưởng quân và dân tráng xong rồi, truyền Khấu Lương, Khấu Đồng nhìn của đem về. Rồi báo quân dân bốn tên cường đạo vào mà hỏi rằng : « Người xưng là hòa thượng ở Đông độ đi thỉnh kinh, té ra là lũ ăn cướp ». Tam Tạng bầm rằng : « Xin đại nhơn cho tôi bầm rõ căn do. Bần tăng chẳng phải là ăn cướp, có điệp thông quan làm bằng. Bởi Khấu viên ngoại đãi chúng tôi hết nửa tháng rất hậu tình nên tôi gặp ăn cướp lấy của người, mới lấy lại đem trả cho viên ngoại, có ý đền ơn không dè bị quân lính bắt lại vu oan là ăn cướp ; xin đại nhơn xét lẽ kéo oan ». Quan thử sử nói : « Chúng bây bị bắt, nên kiếm cơ chữa mình, nếu gặp ăn cướp sao chẳng bắt chúng nó mà nạp cho quan ? Té ra ăn cướp dẫu không thấy, có bốn người cầm của tang mà chối sao cho dặng ! Vả lại cái cáo

trạng của Khấu Lương cáo đây thì là chỉ tên bốn  không phải nói trống, hãy coi cho rành. » Nói rồi đưa cáo trạng cho Tam Tạng coi, Tam Tạng ngó thấy tọa danh thất kinh hồn vía, ngó Hành Giả mà hỏi rằng : « Người ta khai xã cho mình, sao không kêu nài để mà chịu hàm oan, ức lăm ! » Tôn hành Giả nói : « Tang tích sờ sờ, kêu nài làm chi vô ích. » Quan thứ sử nói : « Phải lăm ! Quả tang, chánh án, mà còn chối cãi nỗi gì ? Quan, đem nó ra đây, đóng nỏ nó rồi sẽ tra khảo. » Tôn hành Giả nghĩ rằng : « Tuy là thầy ta mắc nạn mắc lòng, song chẳng nên để hành hạ khổ sở. » Xảy thấy lính đem nỏ ra, Tôn hành Giả nói hốt rằng : « Quan lớn đừng đóng nỏ Hòa thượng ấy. Hồi hôm ăn cướp đánh nhà Khấu viên ngoại là tôi hết thấy : Tôi bùng đèn, tôi cầm mác, tôi lấy cưa, tôi giết người, đầu đảng là tôi, đánh khảo bao nhiêu cũng chịu hết, chớ ba người kia vô can vô cớ, đừng đánh ức đánh oan. Cầm một mình tôi cũng đủ. » Quan thứ sử nghe nói, bảo đóng nỏ người đó trước. Quan lính vung lệnh trông nỏ vào đầu Hành Giả, ráng sức kẹp lại một cái bóp, coi lại đã đứt dây, cột dây khác kẹp nữa, đứt nữa, ba bốn bận như vậy, mà đầu không thấy lặn đầu chi hết ?

Xảy nghe quân báo rằng : « Bầm lão gia có Trần thiếu Bảo ở kinh đô mới đến. Xin lão gia tiếp nghinh. » Quan thứ sử truyền quân giám lại, gìn giữ cho nghiêm, đợi nghinh tiếp Thượng ti, rồi sẽ tra khảo. Quan lính vung lệnh đem bốn thầy trò giam vào khám. Sa Tăng, Bát Giới gánh hành lý theo. Tam Tạng nói : « Đồ đệ ôi ! Chịu sao cho nổi ? » Tôn hành Giả cười rằng : « Xin thầy bầy vào đây. Trong này không chó sủa ngầy ngà, mặc sức chơi giỡn. » Thương hại quân lính đề bốn thầy trò xuống giường cột tay chưa mà đánh ! Tam Tạng chịu không nổi hỏi : « Ngộ Không tính làm sao ? Chúng nó cứ lấy roi đánh xối ! » Tôn hành Giả nói : « Họ đánh cho tề tiền đó ? Lời tục nói : Chuyện khổ phải nhờ tiền. Bây giờ phải chịu tiền mớiặng. » Tam Tạng nói : « Tiền mình ở đâu có ? » Tôn hành Giả nói : « Nếu không tiền thầy y phục cũng vậy, đưa áo cà sa cho rồi. » Tam Tạng chịu đòn không nổi tung phải nói rằng : « Ngộ Không ôi ! Tự ý người tính làm sao thời lính. » Tôn hành Giả nói rằng : « Các cậu

đừng đánh khảo làm chi, trong hai cái gói của tôi, có áo cà sa giá đáng ngàn vàng, tôi xin đừng cho các cậu. Hãy mở ra mà lấy cho rồi. » Quân lính nghe nói, liền mở hai gói ra, thấy có mấy cái áo vải, chẳng đáng bao nhiêu tiền, ngó thấy có một gói giấy dầu, mở ra nhiều lớp mới tới áo cà sa, hào quang sáng chói ! Mấy người áp lại đành coi, trầm trồ khen ngợi.

Khi ấy chúa ngục nghe rầy rà bước vào nạt lớn rằng : « Các người ngày giống gì đó ? » Quân lính quì bảm rằng : « Bẩm ông, bốn sãi ăn cướp bị tra hỏi nầy, chúng tôi mới đánh nó ít roi, nó chịu cho chúng tôi cái áo này, nếu xé mảnh mà chia cho nhau thì lấy làm uống ! Không phép một người lấy trọn, mất lễ công bình ! May có ông đến đây xin xư lễ nào cho rõ ? » Chúa ngục coi rõ là cái áo cà sa. Lại mở túi lấy điệp thông quan mà xem, thấy có ấn vua các nước. Chúa ngục nói rằng : « May là ta thấy sớm, nếu không thì các người đã khuấy rối rồi ! Hòa thượng nầy không phải cường đạo, đừng có động áo ấy mà khốn giơ ? Đợi ngày mai quan lớn xét lại, mới rõ đầu đuôi. » Quân lính nghe nói, liền gói áo lại như xưa, giao cho chúa ngục cất.

Tối canh một, quân canh đi tuần, tới canh tư chúng nó mới ngủ hết. Tôn hành Giả nghĩ thầm rằng : « Thấy phải mắc nạn, bị cầm ngục một đêm, bởi có ấy nên Lão Tôn chẳng nói, và không làm phép. Nay đã quá canh tư, gần hết tai nạn, ta phải sửa soạn, sáng ra cho khỏi đề lao. » Nói rồi liền hóa mình nhỏ, chun ra khỏi giường, liền biến ra cáo cáo nhỏ, chun theo két ngói mà bay ra, ngó thấy sao tỏ trăng rạng, liền nhắm chừng nhà Khấu viên ngoại, ngó thấy nhà phía tây, đèn đuốc sáng lòa, bay đến mà xem, là nhà nấu đậu hũ, có ông già chụm lửa, bà già kia xách nước. Ông già ấy nói : « Bà ôi ! Khấu đại quan có hào tử và hào tài, ngất hào thọ nguồn không mấy lớn ! Tôi với Khấu đại quan thuở nhỏ đi học một trường, tôi lớn hơn năm tuổi. Ông già Khấu đại quan là Khấu Minh, khi trước ruộng đất không tới một ngàn mẫu, cho chúng mượn ruộng trâu cũng không dặng lúa. Đến Khấu đại quan hai mươi tuổi, thì Khấu Minh đã thác. Khấu đại quan coi việc nhà cửa, vừa gặp vận đỏ rồi

cưới con gái ông Trương Vượng gọi là nàng Xuyên Châm, từ ấy sắp sau, làm ruộng trồng mùa, cho vay sanh lợi, buôn may bán đắt, vốn một lời đòi, nên nay giàu có mười muôn sự nghiệp rần rạt. Từ Khấu đại quan bốn mươi tuổi, thành lòng niệm Phật, nguyện trai vạn tăng ; hai người con trai đều đỗ tú tài cả thấy ; nay sáu mươi bốn tuổi, lúc này hưởng phước về già, nào hay đêm hôm qua bị ăn cướp đá mà chết ! Nghĩ lại làm lành mà chết không lành, thiệt là tội nghiệp quá ! »

Khi ấy Tôn hành Giả nghe rõ mọi điều, thì đã đầu canh năm, liền bay vào nhà Khấu viên ngoại, thấy quan tài quang chính giữa, đèn chong hương đốt trên đầu sán. Bà Viên ngoại ngồi một bên mà khóc ! Hai đứa con, hai nàng dâu vợ thì bung còm mà cũng, chồng thì quì lạy khóc than. Tôn hành Giả đầu trên đầu sán, tăng hắng một tiếng. Hai nàng dâu kinh hãi và bỏ và lết ra ngoài !

Hai anh em Khấu Lương mọp dài không dám ngó ; đồng nói rằng : « Xin cha đừng ngày đừng quở, thử tội cho các con ! » Bà viên ngoại làm gan, vỗ sán nói lớn rằng : « Ông sống lại hay sao mà tăng hắng đó ? » Tôn hành Giả nói : « Ta chẳng hề sống lại ». Hai người con nghe nói hoảng hồn. Bà Viên ngoại làm gan hỏi rằng : « Ông không sống lại, sao mà nói dặng như thường ? » Tôn hành Giả nói : « Diêm vương sai quỉ sứ dẫn hồn ta về mà nói chuyện cho Xuyên Châm rõ, sao người độc miệng, nói vu oan giá họa cho người lành ? » Bà viên ngoại nghe kêu tên tộc, hải kinh quì lạy nói rằng : « Ông ơi ! Tôi tuổi tác chừng này, ông còn kêu xách khóc, tôi nào nói vu oan giá họa cho ai ! » Tôn hành Giả nạt rằng : « Vậy chớ ai bày đặt rằng : Tam Tạng cầm đèn, Bát Giới phá nhà, Sa Tăng lấy đồ, Hành Giả giết tài chủ. Bởi người nói vu oan như vậy, làm cho bốn vị lão sư phụ bị giam cầm đánh khảo nhiều phen ! Rõ ràng bốn vị sư phụ gặp ăn cướp dọc đường, đánh đuổi nó mà thân của đem trả, lòng tốt biết chừng nào ! Người bày đặt cho con kiện thưa đến đôi thầy trò bị hành phạt. Thành hoàng Thổ địa báo đến Diêm vương, nên Diêm vương sai quỉ

sứ dẫn hồn ta về, bảo vợ con phải xin cho bốn sãi ; nếu không thì ta phải ở lại một tháng phá nhà cửa tan hoang, giết hết nội nhai không chừa một con gà con chó ».

Khi ấy Khấu Lương Khấu Đồng đồng qui lạy vái rằng : « Xin cha về quê cho tiêu diêu khoái lạc, đừng làm hại vợ con ! Đề sáng chúng tôi đến phủ dung giải trạng, xin quan tha bốn sãi đi thỉnh kinh, thì kẻ còn người mất đều an cả ». Tôn hành Giả nói : « Thôi, đốt giấy cho ta đi ? » Vợ con mừng rỡ đốt giấy. Tôn hành Giả bay về thì trời đã hừng đông, thấy quan thứ sử mới dậy rửa mặt. Tôn hành Giả thấy trên giường thờ có treo một bức tượng : Vẽ ông quan cỡi ngựa, có quân lính xách ghế và che tán, song chẳng biết hình ai đó. Tôn hành Giả thấy quan Thứ sử đứng khom lưng rửa mặt. Tôn hành Giả bay lên giường thờ, tàng hắng một tiếng ! Quan Thứ sử ngó lại không thấy ai, thất kinh vào phòng mặc áo lớn, ra thắp hương qui lạy vái rằng : « Bà khảo Khương công Càng Nhứt, xin chứng chiếu cho hiền diệt là Khương khôn Tam, cháu nhờ ơn phước họ thi đỗ Thủ khoa nay đang làm Thứ sử, nên ngày đêm hương khói thờ phượng đền ơn. Chẳng hay vì có nào bữa nay lại ứng thỉnh tàng hắng ! Xin đừng làm lộng mà nhát người nhà ! » Tôn hành Giả cười thầm rằng : « Như vậy thì hình ông quan này là bác của Thứ sử ». Liền rần cổ kêu lớn rằng : « Khôn Tam hiền diệt, cháu trước nhờ âm đức mà đứng làm quan, sau lại thanh liêm chánh trực. Sao hôm qua làm việc lời thối, bất thành tăng gọi là cường đạo ? Không biết xét lẽ phải quấy, truyền giam tại ngục hình, khiến cho sãi thánh chịu hăm oan, cảm động tới Thành hoàng Thổ địa phi báo với Diêm vương. Diêm vương truyền quỉ sứ dẫn hồn bác về mà nói chuyện cho cháu rõ : Bảo cháu phải tha bốn vị thánh tăng lập tức, bằng không thì bắt hồn cháu xuống Âm phủ mà hầu tra ». Thứ sử nghe nói thất sắc vái rằng : « Xin đại gia đi về, để tiêu diệt ra khách sẽ tha bốn thánh tăng lập tức ». Tôn hành Giả nói : « Thôi, cháu đốt giấy, dâng bác về tâu lại với Diêm vương ». Khương Thứ sử vâng lời đốt vàng bạc lạy tạ xong rồi, Tôn hành Giả bay ra ngoài, thấy trời đã rạng sáng.

Khi ấy Tôn hành Giả bay tới cửa huyện Địa linh, thì thấy quan huyện và các quan lại đã ra khách, đang nghị luận vụ ăn cướp sát nhơn tại huyện mình.

Khi ấy Tôn hành Giả nghĩ rằng : « Trời đã sáng rồi, nếu để hình bồ cào mà nói giọng eo éo, thì chúng nó ngó thấy lậu sự khó lòng, chỉ bằng làm việc quỷ thần mới xong việc ». Nghĩ rồi liền hóa ra một ông thần mặt mày dữ tợn cao lớn dị thường ; ở nửa lưng thông một cái chơn đã chặt sần, hét lớn như sấm rằng : « Các quan nghe cho rõ ? Ta là Lãnh đảng du thần, vưng chỉ thượng đế, xuống truyền lại cho các người hay, tại quan phủ của các người bắt bốn vị thánh tăng, nên nào động tới cõi trên, mới sai ta xuống báo tha lập tức, nếu nghịch thánh chỉ, thì ta đập chết hết huyện này ». Các quan kinh hãi quí lạy thưa rằng : « Xin Tôn thần lui về, chúng tôi không dám nghịch thánh chỉ, tức thôi vào phủ bẩm lại, cho rõ sự hàm oan của bốn sãi, lập tức phải tha. Xin Tôn thần miễn chấp ».

Khi ấy Tôn hành Giả biến ra bồ cào nhỏ bay về ngục, chùn theo ket ngói mà vào, cũng nằm y chỗ cũ. Còn Khương thứ sử ra khách, anh em Khấu Lương vào đứng giải trạng. Khương thứ sử xem qua nổi giận quở rằng : « Hôm qua các người đứng cáo trạng, bốn phủ đã sai bắt ăn cướp, các người lãnh tang vật về rồi, sao nay lại đứng giải trạng, phải là đáng tội hay chẳng ? » Khấu Lương, Khấu Đồng tưng phải quí lạy bẩm thiết sự cha hiện hồn về nói vân vân, rồi bẩm rằng : « Bởi có ấy nên chúng tôi rõ bốn vị thánh tăng mắc hàm oan, nên vào đứng giải trạng, xin quan lớn mở lượng biển, dung tội cho chúng tôi, tha bốn vị thánh tăng kéo tội nghiệp ». Khương thứ sử nghe nói nghĩ thầm rằng : « Cha chúng nó chết còn quảng, hiện hồn về là phải, chớ Tiên bá phủ ta mất đã sáu năm, sao cũng hiện hồn về mách bảo ! Thiết chuyện này khó bàn. Song xét lại : Nếu hòa thượng ấy ăn cướp thì trốn đi, hoặc chạy cho khỏi thành mới phải. Lẽ nào lại gánh tang vật mà đi trở lại thành, chắc là oan lầm ».

Mãng còn nghĩ ngợi, xảy thấy các quan tại huyện Địa linh chạy đến bẩm rằng : « Lão đại nhơn ơi ! Không xong

rồi ! Thượng đế mới sai Lãnh đảng du thần giảng hạ, chun thông xuống chạt sần, nói hòa thượng ấy là bốn sãi thỉnh kinh, không phải ăn cướp, bảo tha ra cho mau, nếu để trễ thì đập huyện này và phủ này ra tro hết thấy ! » Khương thứ sử hãi kinh thất sắc, truyền thợ viết bài, bảo quân đem bốn thầy trò ra mắt.

Khi mới mở cửa ngục, Bát Giải nhìn mặt than rằng : « Không biết bữa nay đánh đòn hay là đóng nỏ khảo kệp ! » Tôn hành Giả cười và nói nhỏ rằng : « Không khi nào ! Ở dám đánh một roi nữa, Lão Tôn đã lo lắng sắp đặt xong rồi. Nhứt là đến trước phủ, đừng ai qui hết. Để ta làm nhục nó lại cho người coi ? » Nói chưa dứt lời, quân vào dắt ra tới trước phủ, các quan lớn nhỏ đều bước xuống tiếp nghinh, và nói rằng : « Thánh tăng đến hôm qua, thấy quả tang không kịp hỏi cho kỹ, và kể thượng ty đến nên cầm đờ một đêm ». Tam Tạng chấp tay khai rõ tự sự. Các quan đều khen phải mà chịu lỗi chẹn lăm. Tôn hành Giả bước tới, trợn con mắt giộc hét lớn rằng : « Trả ngựa và hành lý cho ta, bữa nay ta mới vấn tội các người sao làm quan mập mờ, bắt người lành vu oan là ăn cướp ? » Các quan thấy Hành Giả làm bộ dữ, ai nấy đều sợ run, liền hỏi đem hành lý và ngựa ra, trả lại mình bạch. Ba anh em đều hành hung, các quan đều đồ thừa cho Khấu Lương, Khấu Đống. Tam Tạng khuyên giải rằng : « Đồ đệ ơi ! Tuy vậy chờ chưa lấy làm rõ ràng, chúng ta phải qua nhà họ Khấu, một là đi điều, hai là đối chối cho rõ ràng hỏi thử người nào thấy chúng ta ăn cướp ? » Tôn hành Giả thưa rằng : « Nói như vậy cũng phải. Để Lão Tôn kêu Khấu viên ngoại dậy hỏi ai đánh chết cho rõ ràng ».

Khi ấy Sa Tăng đỡ thầy lên yên, bốn thầy trò đồng đến nhà Viên ngoại, các quan và phủ huyện cũng đi theo. Khấu Lương Khấu Đống hãi kinh, quỳ lạy nghinh tiếp. Tôn hành Giả thấy bà Viên ngoại đương ngồi khóc dựa quan tài, Tôn hành Giả nổi giận hét lớn rằng : « Bà là người nói vu oan đừng làm bộ than khóc, để Lão Tôn kêu Khấu viên ngoại dậy mà hỏi, ai đánh chết cho rành ? Thấy té lão cho mắc cỡ ». Các quan tưởng là lời nói giả ngộ, Tôn hành Giả

nói : « Các ông ngồi với thầy ta cho có bạn. Bát Giới, Sa Tăng hãy bảo hộ sư phụ, ta đi một chút rồi trở lại bây giờ ». Nói rồi ra ngoài cửa, nhảy thót lên mây, ai nấy mới biết là thánh tăng dăng vân giá vũ, đều thấp hương qui lạy thỉnh không.

Còn Tôn hành Giả lên mây cho chúng thấy, rồi nhảy xuống cõi U minh, xông vào Sum la Minh vương vòng tay nghinh tiếp, phán quan quỉ sứ cúi đầu. Vua Minh vương rước vào hỏi rằng : « Đại thánh đến có chuyện chi ? » Tôn hành Giả nói : « Hồn Khấu Hồng huyện Địa linh, thuộc về phủ Đồng đài, bị quỉ nào bắt hồn ông trai tăng ấy, thì đem mà trả cho ta ? » Nhứt điện Tần Quảng vương phán rằng : « Hồn Hồng là người lương thiện, trẫm chẳng hề sai quỉ bắt hồn, tự nhiên đi xuống, xãy gặp Kim y đồng tử đến về ra mắt Địa Tạng vương, Địa Tạng vương dạy lẽ nào không rõ ». Tôn hành Giả nghe nói, từ biệt qua cung Túc vân.

Nói về Địa Tạng đương ngự tại Túc vân cung, thấy Tôn hành Giả vào ra mắt, và thuật chuyện vân vân, Địa Tạng vương mừng rỡ phán rằng : « Số Khấu Hồng có sáu mươi bốn tuổi mà thôi, không đau đớn cho đến đời liệt nhục. Bởi người có đức, nên ta phong làm Phán quan coi về bộ lãnh. Nay Đại thánh đến đây, ta cho Đại thánh rước về dương gian một kỳ, rồi sẽ thâu về làm chức án trưởng. Kim y đồng tử vào mời Khấu án trưởng ra đây ».

Đoạn hồn Khấu viên ngoại ra mắt, Tôn hành Giả nói : « Ông đã bị ần cướp đá mà chết, nay đang làm việc với Địa Tạng vương, Lão Tôn có một chuyện hàm oan, nên mượn ông về mà đòi chối. Nhờ ơn Địa Tạng vương bố tát, cho sống lại mười hai năm, rồi sẽ xuống làm việc lại, không mất chức đi đâu ». Hồn Khấu viên ngoại tạ ơn Hành Giả, và bái biệt Địa Tạng vương. Tôn hành Giả thối một hơi, thâu hồn bỏ vào tay áo, rồi từ giả về thế gian.

Giây phút Tôn hành Giả về đến bảo Bát Giới cạy nắp hòm giở ra ; Tôn hành Giả dú tay áo trên thấy cho hồn vía nhập về بدن xác.

Không bao lâu Khấu viên ngoại bắt hơi thở đặng, nội nhà mừng rỡ vô cùng. Khấu viên ngoại mở con mắt ngồi dậy bước ra ngoài, lạy bốn thầy trò mà nói rằng : « Tôi tới số chết không kịp trời, nhờ sư phụ đến Âm phủ xin thêm mười hai tuổi, thiệt là ơn cứu tử huân sanh ». Nói rồi dạy lại các quan và bầm rằng : « Liệt vị lão gia đến tôi có chuyện chi, xin dạy cho rõ ». Khương thứ sử thuật chuyện lại. Khấu viên ngoại quì xuống thưa rằng : « Thiệt vu oan cho bốn vị thánh tăng, hôm kia hơn ba mươi ăn cướp đến đánh lấy đồ tôi, hại đá tôi chết ! » Nói rồi dạy lại rầy vợ con rằng : « Sao chúng bây dám đặt chuyện mà cáo gian, hãy ra đây mà chịu tội ! » Ba mẹ con đồng lạy mà xin lỗi. Tam Tạng nói : « Thôi miễn là biết cho chúng tôi là người ngay, thiệt chẳng hề cướp nhứt ». Khương thứ sử thấy nói xuôi như vậy, cũng bỏ qua. Khấu viên ngoại truyền dọn tiệc thiết đãi rất trọng.

Sáng ngày treo băng trai tăng, cầm bốn thầy trò ở nán Tam Tạng nhứt định không ở một ngày. Khấu viên ngoại cũng sắm lễ tiễn hành như khi trước.

Hồi thứ chín mươi tám

*Độc-mộc-kiều, Tiếp-Dẫn đưa dò,
Lãng-vân-độ, Đường-tăng bỏ xác.*

Nói về bốn thầy trò giã từ Khấu viên ngoại, liền đi thẳng một đường, thiệt phong cảnh rất vui, hoa càng tươi tốt, nhiều nhà lương thiện, hiếm chốn trai tăng. Mấy thầy trò đi sáu bảy ngày, ngó thấy trời cao chớn chớn, không biết mấy lừng. Tam Tạng chỉ và nói rằng : « Ngộ Không, thiệt lâu dài cao quá trăm thước ! » Tôn hành Giả nói : « Thầy gặp cảnh giả thì lạy hoai, nay đến cảnh thiệt lại không xuống ngựa ! » Tam Tạng hoảng kinh nhảy xuống đi tới trước cửa lầu, thấy một vị đạo đồng, đứng dựa cửa núi kêu mà hỏi rằng : « Phải là thầy ở Đông độ đi thỉnh kinh đó chăng ? » Tam Tạng ngó thấy đạo đồng mình mặc áo gấm, tay cầm phất chủ, xinh tốt khác thường. Tôn hành Giả ngất nhớ thầy mà nói rằng : « Ông này là Kim Đẳng đại tiên ở tại chơn núi Linh san, quán Ngọc

chờ, đón nước thầy ». Tam Tạng ban đầu thấy còn nhỏ ngờ là đạo đồng, nay nghe Tôn hành Giả nói, mới nghĩ ra là trưởng sanh bất lão không phải là đạo đồng, liền bước lại làm lễ. Kim Đẳng đại tiên cười rằng : « Cha chẳng là trẻ ! Năm nay thánh tăng mới tới đây ! Tôi bị Quan Âm Bồ tát nói gạt, vì cách mười bốn năm trước, Quan Âm ghé đây dặn tôi rằng : Chừng ba năm thánh tăng sẽ đến đây, bảo tôi tiếp đãi tử tế. Bảo tôi từ năm thứ ba đến năm nay, ngày nào cũng ngó mông hoai, không thấy chi hết, đến năm nay mới gặp thánh tăng ! » Tam Tạng chấp tay bạch rằng : « Cảm ơn đại tiên có tình trông đợi ». Kim Đẳng đại tiên mời bốn thầy trò vào đãi trà. Rồi truyền đệ tử hâm nước cho bốn thầy trò tắm gội.

Lúc thầy trò tắm gội xong rồi, thì trời đã tối. Ngủ tới sáng liền dậy, chống gậy tích trượng lên lầu từ giả đại tiên. Kim Đẳng đại tiên cười rằng : « Hôm qua ăn mặc lam lũ, bữa nay coi như Phật tử ! Tôi kính mừng cho ! » Tam Tạng từ biệt. Kim Đẳng nói : « Để tôi đưa đi ». Tôn hành Giả nói : « Thôi thôi, đừng đưa đón mất công, đường đi Lôi âm Lão Tôn thuộc phạm ». Kim Đẳng đại tiên nói : « Đại thánh biết đường mây, song Thánh Tăng dăng vân chẳng dặng, tôi không đưa đi chắc lạc đường ». Tôn hành Giả nói : « Phải phải, Lão Tôn đi thuộc đường không biết mấy thứ, thiệt là cán đầu vùn, chớ chưa từng đi bộ, Đại tiên biết rõ xin đưa giùm, chớ thầy tôi nóng việc thỉnh kinh, chẳng nên trễ nải ». Kim Đẳng đại tiên dắt ra cửa sau, chỉ hào quang trên nửa lưng mà nói rằng : « Đi ngỏ trước không dặng, cứ ngỏ này đi ngay chỗ hào quang là núi Linh tuyền, chùa Đại lôi âm tại đó ». Tam Tạng nghe nói, liền lạy ngay theo núi Linh san. Tôn hành Giả cười rằng : « Thầy tánh nóng nảy quá, đi chưa tới chỗ đã lạy lần ! Lôi tục nói : Tuy thấy núi ở gần, chạy cũng mòn vớ ngựa. Tuy thấy đó chớ còn xa lắm, nếu và lạy và đi cho tới đánh núi, thì cũng sôi dầu ! » Kim Đẳng đại tiên nói : « Thánh Tăng với Đại Thánh, Thiên Bồng, Quyện Liêm đồng thấy cảnh Phật rồi, không còn gặp yêu tinh nữa. Tôi xin kiêu trở về ». Tam Tạng từ tạ, bốn thầy trò đi dặng sáu dặm đường, xây thấy trước mặt có một cái sông dài, bề ngang chín dặm, không thấy nhà cửa ai ở mé,

cuối không thấy dấu người đi, mà cái sông ấy như biển, sóng dậy ba đào ! Tam Tạng kinh hải nói rằng : « Ngộ Không ôi, hay là đại tiên chỉ sai đường chăng, chớ biển rộng mình mong không có thuyền đò, qua làm sao choặng ». Tôn hành Giả cười rằng : « Không sai đâu, có cái cầu đằng kia, qua đặng mới thành chánh quả ». Tam Tạng giục ngựa tới thấy dựa cầu có dựng một tấm biển rằng Lăng vân độ, coi lại cầu ấy là độc mộc kiều. Cầu nhỏ bắt vòng qua biển như cái móng. Tam Tạng thất sắc nói rằng : « Cầu này Tiên Phật đi, chớ phàm tục đi qua sao đặng, kiếm ngổ khác cho xong ». Tôn hành Giả cười rằng : « Có ngổ khác ở đâu mà kiếm, bề nào cũng phải qua cái cầu này ». Bát Giới nói : « Đố ai dám đi cầu móng ấy, đã nhỏ lại cong vòng ! Dầu bằng thẳng đi cũng không đặng, huống chi lên dốc xuống dốc, chắc là đi xuống sông ». Tôn hành Giả nói : « Thôi ai nấy ở đó, Lão Tôn đi thử cho mà coi ? » Nói rồi nhảy lên cầu chạy riết một hơi tới mé, liền kêu lớn rằng : « Đi qua cho mau ». Tam Tạng cứ đưa tay kéo mãi và lắc đầu hoài. Bát Giới, Sa Tăng cũng nói đi không đặng ! Khi ấy Tôn hành Giả nhảy lên cầu chạy về, báo Bát Giới đi theo. Bát Giới nói : « Cái cầu bước không đủ bàn chơn đi làm sao choặng, bàn chơn anh nhỏ nên dễ đi, nếu tôi bước lên chắc là trượt xuống ! » Tôn hành Giả bước lại nắm tay Bát Giới dắt đi. Bát Giới nắm xuống đất la lớn rằng : « Trơn lắm anh ôi ! Tôi đi không đặng, xin anh làm phước tha tôi, để tôi đứng vãn cho chắc ý ! » Tôn hành Giả đề cớ Bát Giới nói rằng : « Chỗ này là chỗ gì, mà dám đứng vãn giá vụ ? Phải đi qua cầu này mới thành Phật ». Bát Giới nói : « Anh ôi, tôi thành Phật không đặng rồi, lại cái cầu nhỏ và cao lắm ». Hai người cãi lầy, xảy thấy chiếc đò chèo đến rao lớn rằng : « Ai có qua sông thì xuống đò ? » Tam Tạng mừng quá nói lớn rằng : « Đò đệ đừng ngần ngại, có đò đến rước ». Ba anh em bước lại coi thử, là chiếc thuyền không đáy.

Khi ấy Tôn hành Giả nhướng con mắt coi lại, biết người độ phư ấy là ông Tiếp Dẫn tổ sư, hiệu là Bưu Trạng quang vương phật. Song không dám nói lậu ra, cứ kêu đò ghé lại.

(Xem tiếp tập 55)

TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Giây phút Tam Tạng đi mới tới mé, ngó thấy thất sắc nói rằng : « Thuyền không đáy đưa người sao dặng ». Độ phu nói : « Chiếc thuyền này chẳng phải tầm thường, hãy nghe cho rõ ». Nói liền ngâm rằng :

*Thuyền này đã có lúc trời sanh,
Đưa rước xưa nay những kẻ lành.
Tuy là không đáy mà an vững,
Sóng gió không xao, chắc tự thành.*

Tôn hành Giả chấp tay nói rằng : « Xin ~~lên~~ ơn đưa cho tới mé. Sư phụ ơi ! Tuy chiếc đò không lườn mà nó vững lắm, dầu giông sóng cũng chẳng chìm, thầy hãy xuống đò cho sớm ? » Tam Tạng dương dục dặc, bị Tôn hành Giả xô nhủi xuống thuyền, Tam Tạng vừa té xuống khoan, nhờ có độ phu kéo lại ! Tam Tạng thất kinh hồn vía, xắn áo đứng trên be ghe mà căn nhắc Tôn hành Giả.

Khi ấy Tôn hành Giả dẫn Sa Tăng, Bát Giới, dắt ngựa gánh hành lý đồng nhảy xuống thuyền, kẻ đứng giữa khoan, người ở trước mũi. Độ phu chống đò ra, ngó thấy có một cái thầy trôi dưới dòng nước ! Tam Tạng xem thấy thất kinh. Tôn hành Giả cười rằng : « Xác của thầy chờ ai mà sợ ? » Bát Giới nói : « Quả thiệt xác thầy trôi đó ! » Sa Tăng vỗ tay nói : « Phải phải ». Độ phu nói : « Phải đó, phải đó, mừng cho, mừng cho ». Ba người dẽ tử đều mừng cho thầy cỗi dặng xác phàm. Độ phu chèo khỏi bến Lăng vân đã qua tới mé. Tam Tạng mình nhẹ như bông, bước lên cỗi phạt.

Té ra Tam Tạng chết mà không hay, ngó có Độ phu cừn.

Khi ấy bốn thầy trò đồng nhảy lên bờ, ngó lại Độ phu và chiếc dờ đầu mất ! Tôn hành Giả nói thiệt rằng : « Ấy là ông Tiếp Dẫn tổ sư, hiện hình Độ phu mà rước thầy đó ». Tam Tạng nghĩ lại mới hay, liền lay tạ ba người đệ tử ! Tôn hành Giả đỡ dậy thưa rằng : « Thầy cứu chúng tôi khỏi nạn, tu hành mớiặng thành chánh quả. Còn chúng tôi bảo hộ thầy cho đến bỏ xác phàm thành hình Phật. Ấy là chuyện vãn công, có ơn chi mà tạ. Sư phụ xem thử phong cảnh mà coi, những là hoa kiểng lồng tre, phụng loan nai hạc, có giống như cảnh yếu biến hóa ở đâu ? » Tam Tạng nói phải. Lúc ấy nhẹ mình nên đi thắm thoát, đồng lên núi Linh san.

Bốn thầy trò lên núi, phong cảnh xinh tốt muôn phần, khác phàm tục xa lắm ! Xảy gặp các sãi, các vãi, Tam Tạng hòa nam. Các sãi, các vãi đáp lễ nói rằng : « Thánh tăng đứng hòa nam, đợi ra mắt Như Lai rồi sẽ đàm đạo ». Bốn thầy trò đi đến cửa núi, gặp hai ông Kim Cang đón mà hỏi rằng : « Thánh tăng mới đến hay sao ? » Tam Tạng bái và bạch rằng : « Đệ tử là Huyền Trang mới đến ». Nói rồi muốn bước vào cửa. Kim Cang nói : « Thánh tăng nầu một chút, đợi tôi bạch lại rồi sẽ vào ? » Nói rồi vào báo cho Kim Cang cửa thứ nhì hay, hai ông Kim Cang cửa thứ nhì vào báo lại cho các vị ở cửa thứ ba hay. Các vị ấy vào điện Đại hùng, bạch với Phật Tổ rằng : « Sãi Đại Đường đã đến thỉnh kinh ». Phật Tổ mừng rỡ liền vời tám vị Bồ Tát, bốn ông Kim Cang, năm trăm ông La Hán, ba ngàn ông Yết Đế mười ông Đại Diện, mười tám vị Đà Lam ; đồng đứng hai hàng hết thầy. Phật Tổ truyền sắc đòi Tam Tạng vào chùa.

« Khi ấy bốn thầy trò vưng chỉ, gánh hành lý và dắt ngựa vào tới Đại hùng bửu điện, bốn thầy trò đồng quì lạy. Lạy rồi lạy hai bên tả hữu, lạy như vậy ba lần. Rồi quì xuống đưng điệp Thông quan. Phật Tổ xem rồi đưa lại, Tam Tạng lạy rồi bạch rằng : « Đệ tử là Huyền Trang vưng chỉ Đại Đường hoàng đế đến non báu cầu thỉnh chơn kinh mà cứu độ chúng sanh. Xin Phật Tổ ban ơn, cho chúng tôi thỉnh kinh về nước ». Phật Tổ dạy rằng : « Đồng độ là đất Nam thiên bộ châu, bởi trời cao đất dày, nên người đồng vật

thành, hay giết hay tham, hay dâm hay dối, chẳng noi đạo phật, không chịu làm lành. Chẳng kính tam quan, chẳng trọng ngũ cốc, chẳng ngay, chẳng thảo, không nghĩa không nhơn, ý thể hiếp người, lường thặng tráo đấu, sát sanh hại mạng rất nhiều, phải đọa địa ngục vô số, bị cưa, xẻ, xay, giã, hành hình nhiều cách dữ dần, rồi dần thai làm cầm thú mang lòng đói sùng cho người ta ăn thịt ; lớp thì bị cầm dưới địa ngục không đặng dần thai. Tuy có Khổng Tử là thánh nhơn, dọn ngũ kinh, dạy cang thường, các vị đế vương chế hình phạt mà trị dân. Ngặt nhiều kẻ dân ngu không biết sợ phép, bị đày bị chém không biết bao nhiêu ! Nay ta có đặt ba tạng kinh, đã độ sanh lại độ tử. Thứ nhất Pháp tạng nói phép trời ; thứ nhì Luận tạng, luận chuyện đất ; thứ ba Kinh tạng độ cô hồn, mỗi tạng 5.048 cuốn, ba tạng hiệp cộng 15.144 cuốn. Ấy là dạy việc hiền lành, mở đường siêu độ, những việc thiện văn, địa lý, nhơn vật, thảo mộc, cầm thú đều giảng đủ lẽ. Nay các người ở phương xa đến đây, ta cũng muốn cho tỉnh hết, song Đông độ ít người tin đạo phật, hay biếm nhẽ chê bai, nên ta cho một phần mà làm siêu độ. Thôi ! Ác Nang, Ca Diếp ! hai người dắt bốn thầy trò xuống lầu mà dãi cơm nước, rồi chọn một hiệu ít cuốn cho đủ thứ, giao về Đông độ khuyên đời ».

Hai vị Tôn giả vưng linh, đem bốn thầy trò đến lầu dãi cơm, bốn thầy trò tuy hưởng nhiều mỹ vị, song không rõ là món chi, vì thế gian ít có, chuyển nầy Bát Giới chở khăm hơn hết. Tiệc rồi hai vị Tôn giả đem bốn thầy trò đến tủ kinh, thấy hào quang chiếu sáng. Ngoài tủ có dán giấy đỏ đề danh mục các thứ kinh như vậy :

- 1.— Niết bàn kinh, một bộ 748 cuốn.
- 2.— Bồ tát kinh, một bộ 1.021 cuốn.
- 3.— Hư không tạng kinh, một bộ 400 cuốn.
- 4.— Thủ lạng nghiêm kinh, một bộ 45 cuốn.
- 5.— Ân ý kinh đại tập, một bộ 50 cuốn.
- 6.— Quyết định kinh, một bộ 140 cuốn.
- 7.— Bửu tạng kinh, một bộ 45 cuốn.
- 8.— Hoa nghiêm kinh, một bộ 500 cuốn.

- 9.— Lễ chơn như kinh, một bộ 90 cuốn.
- 10.— Đại bát nhã kinh, một bộ 916 cuốn.
- 11.— Đại quang minh kinh, một bộ 300 cuốn.
- 12.— Vị tăng bửu kinh, một bộ 1.110 cuốn.
- 13.— Duy ma kinh, một bộ 170 cuốn.
- 14.— Tam luận biệt kinh, một bộ 270 cuốn.
- 15.— Kim cang kinh, một bộ 100 cuốn.
- 16.— Chánh pháp luận kinh, một bộ 120 cuốn.
- 17.— Phật bản hạnh kinh, một bộ 800 cuốn.
- 18.— Ngũ long kinh, một bộ 32 cuốn.
- 19.— Bồ tát giới kinh, một bộ 116 cuốn.
- 20.— Đại quả kinh, một bộ 130 cuốn.
- 21.— Ma yết kinh, một bộ 350 cuốn.
- 22.— Pháp hoa kinh, một bộ 100 cuốn.
- 23.— Di đà kinh, một bộ 100 cuốn.
- 24.— Bửu thường kinh, một bộ 260 cuốn.
- 25.— Tây thiên luận kinh, một bộ 130 cuốn.
- 26.— Tăng ký kinh, một bộ 156 cuốn.
- 27.— Phật quốc tạp kinh, một bộ 1.950 cuốn.
- 28.— Khởi tín luận kinh, một bộ 1000 cuốn.
- 29.— Đại tri độ kinh, một bộ 1.080 cuốn.
- 30.— Bửu hoại kinh, một bộ 1280 cuốn.
- 31.— Bản cát kinh, một bộ 850 cuốn.
- 32.— Chánh luận văn kinh, một bộ 200 cuốn.
- 33.— Đại không tước kinh, một bộ 220 cuốn.
- 34.— Duy thức luận kinh, một bộ 100 cuốn.
- 35.— Bối xá luận kinh, một bộ 200 cuốn.

Khi ấy Ác nang, Ca diếp nói với Tam Tạng rằng : «Thánh tăng ở Đông độ đến đây thỉnh kinh, có lẽ chỉ chẳng thi đưa ra dâng ta phát kinh cho sớm ! » Tam Tạng bạch rằng : « Đệ tử đi xa xuôi không có sắm sửa ». Hai ông tôn giả cười rằng : « Hay thiệt, nếu đi tay không mà thỉnh kinh về lưu truyền làm sao siêng rồi dâng ! » Tôn hành Giả thấy dằn cần không chịu phát kinh, nin không dâng, liền nói rằng : « Thầy ơi, để ra bạch lại với Phật tổ, xin ngài đi phát cho lão Tôn ». Ác nang nói : « Đứng cò làm rầy, chỗ này không phải chỗ chơi, mà người nhiều chuyện ! Đi lại đây mà lãnh

kinh ». Bát Giải, Sa Tăng giải hòa, Tôn hành Giả mới chịu trở lại mà lãnh kinh, đóng cuốn nào gói cuốn nấy gát lên lưng ngựa, lại gói làm hai gánh cho Bát Giải, Sa Tăng.

Đoạn xong rồi, bốn thầy trò ra lay tạ Như Lai, rồi tạ từ chư Phật mà về, Tam Tạng trở ra đến cửa núi, gặp vị Phật nào cũng lay hai lay.

Nói về ông Nhiên Đăng cổ Phật (1) biết Ác Nang, Ca Diếp phát kinh vô tự (2), thì cười thầm mà nói rằng : « Người Đông độ coi sao ra kinh vô tự, uổng công thánh tăng thỉnh về ». Nói rồi kêu Bạch Hùng tôn giả mà bảo rằng : « Người hãy theo Tam Tạng lấy kinh vô tự lại, và bảo bốn thầy trò trở vào thỉnh kinh hữu tự ». Bạch Hùng vung linh đăng vản bay theo.

Khi ấy Tam Tạng đương đi với ba người đệ tử, khỏi cửa núi xa xa, ngó thấy hào quang chiếu sáng ngỡ là hào quang Phật Tổ nháng ra, chẳng ngờ trận gió thơn bay tới, thấy một cánh tay ở thỉnh không thông xuống xách gói đồ trên lưng ngựa, Tam Tạng kinh hãi dậm chân dậm ngực nói rằng : « Ngộ Không ơi ! Ai lấy kinh đâu mất ! » Tôn hành Giả bốc theo. Bạch Hùng tôn giả thấy Tôn hành Giả xách thiết băng đuổi nột, sợ tánh người nóng nảy, đáp đại khó lòng nên không kịp nói chi, buông gói kinh mà chạy, Tôn hành Giả nhảy theo gói kinh, thì kinh đã đổ cả đồng, gió bay lật ra, Sa Tăng, Bát Giải áp lại lấy kinh đem cho thầy. Tam Tạng lau nước mắt than rằng : « Đồ đệ ơi ! không dè cánh Phật còn có yêu ma ! » Sa Tăng sắp kinh gói lại, sửa mấy cuốn bị gió lật, thì thấy giấy trắng mà thôi, dở ra cuốn nào cũng vậy ! Bát Giải dở từ cuốn mà coi cũng giấy trắng ! Tam Tạng bảo mở gói dở hết ra, cũng không có một chữ chi hết ! Tam Tạng than rằng : « Đông độ vô phước lắm ! mình đem kinh không chữ về dưng, chắc là mắc tội ! » Tôn hành Giả nói : « Sư phụ đừng than thở làm chi, tôi đã biết rồi, tại không có nhơn tinh nên Ác Nang Ca Diếp phát kinh vô tự ! Thầy trò hãy trở vô mà bắt

(1) Nhiên Đăng : Phật xưa, hồi lớp phong thần sau tu thành Phật

(2) Vô tự kinh : kinh không chữ. Con mắt Phật coi nơi đặng.

quá Như Lai đang làm tội kẻ tham tài, và xin đổi kinh hữu tự ». Bát Giải nói : « Phải phải ». Bốn thầy trò trở lại cửa núi, mấy ông Kim Cang cười và hỏi rằng : « Thành tăng trở lại đổi kinh phải chăng ? » Tam Tạng gặc đầu, thầy trò đồng vào điện Đại hùng lay phát. Tôn hành Giả bạch rằng : « Thầy trò tôi trăm cay ngàn đắng, chầy tháng lâu năm, đi mới đến đây. Nhờ ơn Như Lai truyền phát kinh, mà Ác Nang Ca Diếp đòi tiền hối lộ không có, nên cố ý phát kinh giấy trắng chưa có viết một chữ, chúng tôi đem giấy trắng về làm chi ? Xin Phật Tổ trị tội hai người tác tệ, và đổi kinh có chữ cho chúng tôi ? » Phật Tổ cười rằng : « Chuyện ấy ta đã hay rồi, hai người phát kinh không lỗi. Bối kinh rất quý, lẽ nào thỉnh không mà dâng phước hay sao ? Khi trước các sãi mới tu tại đây, có đem kinh xuống nước Xá vệ mà tụng cầu an và siêu độ cho Triệu trưởng Giả. Triệu trưởng Giả huân công ba đấu ba thăng gạo trắng, và bạc vàng chút đỉnh, ta còn nói Triệu trưởng Giả bòn sẻn lắm, chắc sau con cháu phải nghèo nàn. Nay người đến tay không mà thỉnh bấy nhiêu kinh, còn than thở gì nữa. Kinh giấy trắng phải là vô dụng đâu, ấy là kinh vô tự, quý hơn kinh hữu tự, ngặt chúng sanh coi không ra, nên phải đổi ». Nói rồi truyền Ác Nang Ca Diếp đổi kinh hữu tự cho đủ hiệu. Ác Nang Ca Diếp vâng lệnh đem bốn thầy trò đến tử kinh, cũng hỏi lễ như trước. Tam Tạng bảo Sa Tăng mở gói lấy bình bát, hai tay dựng lên bạch rằng : « Đệ tử đường xa và nghèo khổ, không có vật chi, cái bình bát này của vua Đường ban cho đệ tử để hóa trai dọc đường, nay xin dựng lấy thảo, nhờ ơn Tôn giả phát kinh có chữ, về dựng cho Hoàng đế cứu độ chúng sinh ». Ác Nang mỉm cười cầm bình bát. Mấy người Lục sĩ ở tại nhà trù Hương tích ngó thấy đồng chạy đến, kẻ đâm lưng, người nắm gò má Ác Nang mà cười rằng : « Không biết mắc cỡ, đi thâu bình bát của kẻ thỉnh kinh ? » Ác Nang cứ ôm bình bát mà làm tỉnh.

Còn Ca Diếp mở cửa tử phát kinh cho bốn thầy trò. Tam Tạng nói : « Các trò phải coi từ cuốn cho kỹ càng, đừng lười thôi như khi trước. Nếu cuốn nào không chữ thì đổi lại luôn luôn ».

Giây phút lãnh kinh gói lại, tính đủ một tạng: Năm ngàn bốn mươi tám cuốn, lớp thì để trên lưng ngựa, còn dư một gánh giao cho Bát Giải. Còn Sa Tăng gánh hành lý, Tôn hành Giả dắt ngựa. Bốn thầy trò đến điện Đại hùng.

Khi ấy Phật Tồ ngồi trên tòa sen, sai Hàng Long la hán và Phục Hồ la hán, đánh chuông gióng khánh, làm hội truyền kinh, thỉnh hết các vị Phật lớn nhỏ, mấy vị lớn thì ngồi, các vị nhỏ thì đứng hầu hai bên. Giây phút hào quang muôn đạo, hơi ấm ngàn trùng, nghe tiếng nhạc vang tai, mùi hương ngát mũi. Các vị Phật ra mắt Như Lai xong xă, Thích Ca Như Lai hỏi : « Ác nang Ca điếp truyền hết thấy bao nhiêu kinh, những hiệu chi, mấy cuốn ? » Ác nang Ca điếp đứng sỏ phát kinh như vậy :

- 1.— Niết bàn kinh, một bộ 400 cuốn.
- 2.— Bồ tát kinh, một bộ 360 cuốn.
- 3.— Hư không tạng kinh, một bộ 20 cuốn.
- 4.— Thủ lăng nghiêm kinh, một bộ 30 cuốn.
- 5.— Ân ý đại tập, một bộ 40 cuốn.
- 6.— Quyết định kinh, một bộ 40 cuốn.
- 7.— Bửu tạng kinh, một bộ 20 cuốn.
- 8.— Hoa nghiêm kinh, một bộ 81 cuốn.
- 9.— Lễ chơn như kinh, một bộ 31 cuốn.
- 10.— Đại bát nhã kinh, một bộ 600 cuốn.
- 11.— Đại quang minh kinh, một bộ 50 cuốn.
- 12.— Vị tạng bửu kinh, một bộ 530 cuốn.
- 13.— Duy ma kinh, một bộ 30 cuốn.
- 14.— Tam luận biệt kinh, một bộ 42 cuốn.
- 15.— Kim cang kinh, một bộ 1 cuốn.
- 16.— Chánh pháp luận kinh, một bộ 20 cuốn.
- 17.— Phật bổn hạnh kinh, một bộ 116 cuốn.
- 18.— Ngũ long kinh, một bộ 20 cuốn.
- 19.— Bồ tát giới kinh, một bộ 60 cuốn.
- 20.— Đại quả kinh, một bộ 30 cuốn.
- 21.— Ma yết kinh, một bộ 140 cuốn.
- 22.— Pháp hoa kinh một bộ 10 cuốn.
- 23.— Di đà kinh, một bộ 30 cuốn.

- 24.— Bửu tạng kinh, một bộ 170 cuốn.
- 25.— Tây thiên luận kinh, một bộ 30 cuốn.
- 26.— Tăng kỳ kinh, một bộ 110 cuốn.
- 27.— Phát quốc tạp kinh, một bộ 1.638 cuốn.
- 28.— Khởi tín luận kinh, một bộ 50 cuốn.
- 29.— Đại tri độ kinh, một bộ 90 cuốn.
- 30.— Bửu hoa kinh, một bộ 159 cuốn.
- 31.— Bồn cát kinh, một bộ 56 cuốn.
- 32.— Chánh luận văn kinh, một bộ 10 cuốn.
- 33.— Đại không trước kinh, một bộ 14 cuốn.
- 34.— Duy thức luận kinh, một bộ 10 cuốn.
- 35.— Bối xá luận kinh, một bộ 10 cuốn.

Hai vị Tôn giả bạch rằng : « Trong ba mươi lăm bộ ấy rút ra một tạng cộng 5.048 cuốn mà phát cho Đường tăng rồi ». Kể bốn thầy trò đến lạy tạ ơn, Thích Ca Như Lai nói : « Kinh ấy công đire lớn lắm, dẫu chúng sanh chẳng khá dễ người ? Nếu không ăn chay và tắm gội, chẳng nên giở kinh ấy ra, phải kính trọng như vậy mới đáng. Bởi vì nói theo đó thì khỏi tội đặng phước, tu theo đó thì thành Phật thành Tiên ». Tam Tạng lạy tạ ơn giáp vòng ba bận, thầy trò lãnh kinh mà đi. (Quên bạch sự con vit ! Chớ chuyện Khẩu viên ngoại đã rõ rồi, quên bạch cũng phải).

Khi bốn thầy trò đi rồi, Phật Tổ truyền bái hội truyền kinh. Quan Âm bồ tát bạch rằng : « Đệ tử năm trước vưng kim chỉ (1) xuống Đông độ tìm kẻ thỉnh kinh, nay đã thành công rồi, là mười bốn năm, cộng 5.040 ngày, còn thiếu tám ngày thì đủ số một tạng ! Xin Phật Tổ cho đưa bốn thầy trò về kịp nội tám ngày cho đủ số một tạng ». Thích Ca Như Lai mừng rỡ nói rằng : « Nói như vậy phải lắm ! » Liên kêu tám ông Kim cang mà dặn rằng : « Các người đưa thánh tạng đem kinh về Đông độ, rồi trở lại cũng nội tám ngày, cho đủ số một tạng ».

Khi ấy tám vị Kim cang vưng lệnh, đặng vâng theo Tam Tạng kêu lớn rằng : Các vị thỉnh kinh đi theo ta ? » Nói rồi bay trước dẫn Tam Tạng theo sau ; Tam Tạng nhẹ mình bay thắm thoát. Tôn hành Giả, Sa Tăng, Bát Giới và Long mã cũng bay theo sau.

(1) Kim chỉ : Chỉ vàng (chỉ Phật).

Hồi thứ chín mươi chín.

*Mười mấy năm trời qua Cực-lạc,
Tám ngày phép Phật tới Trường-an.*

Nói về Ngũ phương Yết đế, Tứ bộ cộng tào, Lục đình, Lục giáp, Hộ pháp Đa lam, đồng đến bạch với Quan Âm rằng : « Các đệ tử bấy lâu vưng pháp chỉ Bồ tát. Nay đã xong rồi, chúng tôi xin bạch lại ! » Quan Âm mừng rỡ hỏi rằng : « Bốn thầy trò Tam Tạng đi đường tâm tánh ra thế nào ? » Các vị thần đồng bái và bạch rằng : « Sự bốn thầy trò lòng thành, Bồ tát đã rõ. Còn các việc Tam Tạng khổ sở, kể không xiết, hễ mắc nạn tại đâu, chúng tôi đều ghi vào sổ. Vậy xin dâng sổ tai nạn của Tam Tạng cho Bồ tát xem ». Nói rồi dâng sổ, Quan Âm xem thấy đề tám chục khoản như vậy :

Nạn thứ nhất : Phải đọa dầu thai.

Nạn thứ nhì : Mới lọt lòng, gần bị giết.

Nạn thứ ba : Bị thả trôi sông.

Nạn thứ tư : Tìm mẹ trả thù cha.

Nạn thứ năm : Mới ra khỏi thành gặp cọp.

Nạn thứ sáu : Sa hầm, chết kẻ theo.

Nạn thứ bảy : Qua núi Song xa.

Nạn thứ tám : Tại núi Lưỡng giới.

Nạn thứ chín : Bị rồng nuốt ngựa.

Nạn thứ mười : Bị thiêu ban đêm.

Nạn thứ mười một : Mất áo cà sa.

Nạn thứ mười hai : Bắt đặng Bát Giới.

Nạn thứ mười ba : Bị quái Huỳnh Phong.

Nạn thứ mười bốn : Đi cầu ông Linh Kiết.

Nạn thứ mười lăm : Khó qua sông Lưu Sa.

Nạn thứ mười sáu : Thâu đặng Sa Tăng.

Nạn thứ mười bảy : Bốn thánh giả gái tốt.

Nạn thứ mười tám : Bị quán Ngũ trang.

Nạn thứ mười chín : Khó cứu cây nhọn sấm.

Nạn thứ hai mươi : Đuổi Tôn hành Giả.

Nạn thứ hai mươi một : Bị tại núi Hắc tông.

Nạn thứ hai mươi hai : Đem thơ nước Bửu tượng.

Nạn thứ hai mươi ba : Hóa ra hình cọp.

Nạn thứ hai mươi bốn : Gặp yêu núi Bình danh.
Nạn thứ hai mươi lăm : Bị treo tại động Liên hoa.
Nạn thứ hai mươi sáu : Cứu vua nước Ô Kê.
Nạn thứ hai mươi bảy : Bị yêu giả hình.
Nạn thứ hai mươi tám : Gặp yêu núi Hiện sơn.
Nạn thứ hai mươi chín : Bị yêu bắt về động.
Nạn thứ ba mươi : Tồn hành Giả bị đốt.
Nạn thứ ba mươi một : Thỉnh Phật bắt yêu.
Nạn thứ ba mươi hai : Chìm sông Hắc hà.
Nạn thứ ba mươi ba : Tới nước Xa Tri.
Nạn thứ ba mươi bốn : Đàng cuộc với yêu đạo.
Nạn thứ ba mươi lăm : Cứu vớt thầy chùa.
Nạn thứ ba mươi sáu : Đi gặp sông lớn.
Nạn thứ ba mươi bảy : Té xuống sông Thông thiên.
Nạn thứ ba mươi tám : Quan Âm hiện hình ngư lam.
Nạn thứ ba mươi chín : Gặp yêu núi Kim đầu.
Nạn thứ bốn mươi : Các thiên thần khó cứu.
Nạn thứ bốn mươi một : Di Lạc trôi yêu.
Nạn thứ bốn mươi hai : Uống nước lớn bụng.
Nạn thứ bốn mươi ba : Bị nữ vương bắt.
Nạn thứ bốn mươi bốn : Bị bắt về động Ti bà.
Nạn thứ bốn mươi lăm : Đuổi Hành Giả lần thứ nhì.
Nạn thứ bốn mươi sáu : Bị Lục nhĩ hầu.
Nạn thứ bốn mươi bảy : Gặp Hỏa diệm sơn.
Nạn thứ bốn mươi tám : Cầu mượn quạt ba tiêu.
Nạn thứ bốn mươi chín : Trói Ngưu ma vương.
Nạn thứ năm mươi : Quét tháp nước Tể Thại.
Nạn thứ năm mươi một : Lấy báu cứu thầy chùa.
Nạn thứ năm mươi hai : Bị mộc tiên bắt.
Nạn thứ năm mươi ba : Bị nạn Tiểu lôi âm.
Nạn thứ năm mươi bốn : Các thiên thần bị khốn.
Nạn thứ năm mươi lăm : Bị đường trường núi Thất tuyệt.
Nạn thứ năm mươi sáu : Cứu xóm Đà la.
Nạn thứ năm mươi bảy : Làm thuốc cứu vua Châu Tử.
Nạn thứ năm mươi tám : Đánh yêu cứu Kim thánh cung.
Nạn thứ năm mươi chín : Bị bảy con tinh gái.
Nạn thứ sáu mươi : Bị đạo sĩ Ngô công thuốc độc.
Nạn thứ sáu mươi một : Bị núi Sư đà.

Nạn thứ sáu mươi hai : Ba yêu dụng kế.
Nạn thứ sáu mươi ba : Bị giam cầm trong thành.
Nạn thứ sáu mươi bốn : Thỉnh Phật tổ bắt Đại bàng.
Nạn thứ sáu mươi lăm : Cứu trẻ nhỏ nước Ti khưu.
Nạn thứ sáu mươi sáu : Quốc trượng mổ tim.
Nạn thứ sáu mươi bảy : Cứu con gái rừng tóng.
Nạn thứ sáu mươi tám : Bình nặng tại chùa.
Nạn thứ sáu mươi chín : Bị bắt về động Vô đề.
Nạn thứ bảy mươi : Khó qua nước Diệt pháp.
Nạn thứ bảy mươi một : Gặp yêu núi Ân vụ.
Nạn thứ bảy mươi hai : Đảo võ quận Phụng tiên.
Nạn thứ bảy mươi ba : Bị mất binh khí.
Nạn thứ bảy mươi bốn : Yêu làm hội Đinh ba.
Nạn thứ bảy mươi lăm : Mắc nạn núi Trước tiết.
Nạn thứ bảy mươi sáu : Bị khổ động Huyền anh.
Nạn thứ bảy mươi bảy : Bắt lũ trâu nước.
Nạn thứ bảy mươi tám : Vua Thiên Trúc kén Phò mã.
Nạn thứ bảy mươi chín : Giam cầm tại phủ Đồng đài.
Nạn thứ tám mươi : Bỏ xác tại bến đò Lăng vân.

Khi ấy Quan Âm xem sớ tai nạn rồi, liền nói rằng : « Trong cảnh Phật có chín thứ tòa sen, mỗi thứ chín sắc, cộng tám mươi một cái tòa sen, thánh tăng chịu tám mươi nạn, còn thiếu một nạn nữa mới đủ số cứu cứu ». Tức thì truyền các vị thần đẳng vân theo Kim Cang mà dặn như vậy... thì sanh thêm một nạn nữa. Các vị thần vương linh bay theo một ngày đêm, mới kịp Kim Cang, nói nhỏ như vậy... Mấy vị Kim Cang nghe chỉ Quan Âm Bồ Tát dặn, nên không dám cãi, liền ngừng gió lại, bốn thầy trò và con ngựa đều sa xuống đất một lượt !

Khi ấy Tam Tạng bị rơi xuống đất, lòng lại lo sợ ! Bát Giới cười ha hả nói rằng : « Hay hay, thiệt là mau mau hóa chậm ». Sa Tăng nói : « Chắc là chúng ta đi mau, nên ngài nghỉ ». Tôn hành Giả nói : « Lời tục rằng : Mười bữa ngồi hoài một chỗ, một ngày đi chín khúc sông. Ngồi lâu chờ đi bao lâu mà lặt đặt ? » Tam Tạng nói : « Ba đứa bây đừng nói chuyện vớ ! Nhìn thử chỗ này là xứ nào ? » Tôn hành Giả day lại ngó bốn phía rồi nói rằng : « Nói vậy là tới chỗ ấy,

thầy nghe sóng bủa hay không ? » Bát Giải nói với Sa Tăng rằng : « Sóng bủa lao xao, chắc là xứ sở của người đó ». Tôn hành Giả nói : « Xứ sở của Sa Tăng là sông Lưu sa đây không phải sông Lưu sa, ấy là sông Thông thiên đó ». Tam Tạng nói : « Đồ đệ xem cho kỹ, coi mình ở phía nào ? »

Khi ấy Tôn hành Giả nhảy lên mây ngò bốn phía, rồi nhảy xuống nói rằng : « Thầy ơi, mình ở mé bên tây ». Tam Tạng nói : « Ta nhớ lại rồi, phía bên đông có xóm Trần Gia, năm trước nhờ người cứu con cái họ, nên Trần Thanh, Trần Trừng tình đồng thuyền lớn mà đưa chúng ta ; may có Bạch Nguơn nổi lên, đưa qua sông không nghiêng không lắc, phía bên này không nhà cửa ai hết ! Bây giờ biết tình làm sao mà qua sông ? » Bát Giải nói : « Người phạm tác tặc đã xong, ai dè Phật Kim Cang cũng tác tặc, đã vưng chỉ Phật đưa về Đông độ, sao nữa chúng lại bỏ xuống, thiệt là khó nổi tới lui, biết làm sao mà qua sông cho dặng ? » Sa Tăng nói : « Thầy đã hết thai phạm chắc không sa xuống nước, xin anh làm phép, đưa thầy qua sông ». Tôn hành Giả biết thầy còn mắc một nạn này nữa mới dứt, nên không dám nói ra, cứ cười và lắc đầu, nói : « Không nổi, không nổi ! » Sa Tăng không dám nói dai.

Khi ấy bốn thầy trò đi tới mé sông Thông thiên, không thấy nhà ai ở dựa sông, cũng không có thuyền đò chi hết ! Xảy nghe có tiếng kêu văng vẳng rằng : « Đường Thánh tăng đã tới đó sao ? » Bốn thầy trò ngó chừng theo tiếng kêu thấy con Bạch Nguơn ở mé bên kia, đương nổi trên mặt nước ghềnh cồn mà nói rằng : « Tôi đợi sư phụ hơn mấy năm nay, bây giờ mới về đó ! »

Giây phút Bạch Nguơn lội tới, Tôn hành Giả cười rằng : « Lão Nguơn năm trước đưa chúng ta, tới năm nay mới gặp mặt ! » Tam Tạng, Bát Giải và Sa Tăng đều mừng rỡ chào hỏi. Tôn hành Giả nói : « Như Lão Nguơn có lòng tế độ, xin nhảy lên bờ ! » Bạch Nguơn y lời bỏ lên. Tôn hành Giả truyền dắt ngựa lên lưng Bạch Nguơn, Bát Giải ngồi chồm hồm sau ngựa. Tam Tạng đứng trước ngựa phía tả, Sa Tăng đứng trước ngựa bên hữu. Tôn hành Giả một chun đứng

trước về Bạch Ngươn, một chum đựng trên cổ Bạch Ngươn ma nói lon rang : « Rán mà lội cho vững nghe ? » Bạch Ngươn lội xuống sông thả em ru như ở trên đất ; chớ bốn thầy trò và con ngựa, lội qua mé bờ bên dòng.

Khi gần đến mé, Bạch Ngươn hỏi rằng : « Năm trước tôi zày sư phụ đến Tay phượng hỏi giùm Phật Tổ, coi tôi tư chừng nao mới hóa dạng hình người. Chẳng hay sư phụ có hỏi giùm chăng ? » Bởi Tam Tạng lo sự thỉnh kinh, quên hỏi thăm việc ấy, nên không biết làm sao mà trả lời, cũng chẳng dám đặt điều, sợ phạm vọng ngữ, túng phải làm thỉnh. Bạch Ngươn biết Tam Tạng không hỏi giùm nên tức mình lặn mất ! Báo hại bốn thầy trò và con ngựa đồng chìm xuống sông, kinh kệ ướt hết ! May là Tam Tạng thành Phật, đã cỡi xác phàm, nên không thì cũng bị chết đuối ! Nói cho phải, Tôn hành Giả ra sức đỡ Tam Tạng lên bờ. Còn Sa Tăng, Bát Giới lội như rai, đem kinh và hành lý lên đủ, con ngựa rông cũng chớ kinh lên không mất một cuốn.

Khi thầy trò lên bờ, đương vất quần áo, kể bị trận gió thổi tới như bão, mưa giông sấm sét ầm ầm, Tam Tạng đề cũng gói kinh, Bát Giới giữ ngựa, Sa Tăng giữ gành kinh, Tôn hành Giả cầm thiết băng đi giáp vòng bảo hộ, ấy là âm ma muốn đoạt kinh.

Đêm ấy thầy trò thừ chịu trận mưa giông, tới rạng đông mới tanh ! Tam Tạng run lập cập nói rằng : « Ngộ Không ơi ! Bây giờ mới tỉnh làm sao ? » Tôn hành Giả thở hào hển nói : « Chúng ta hảo hộ dặng kinh này, là cướp quyền của tạo hóa, nên quỷ thần ghen ghét, muốn đoạt đi ! Một là nhờ có pháp thân của thầy đề xuống, hai là ướt nên nặng nề, ba là Lão Tôn bảo hộ ; đến rạng sáng khi dương thanh rồi, âm ma tan hết, kinh mới còn nguyên ». Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng nghe nói mới hiểu là âm ma làm giông mưa ấy.

Giây phút mặt trời mọc, mấy thầy trò đem kinh phơi trên bàn thạch, và phơi y phục vân vân. Xảy thấy mấy người đi câu bước tới hỏi rằng : « Sư phụ đi thỉnh kinh đã về đó hay sao ? » Bát Giới nói : « Phải ! Sao các người biết chúng tôi ? » Ngư nhơn nói : « Chúng tôi ở xóm Trần gia ».

Bát Giới hỏi : « Trần gia trang ở lối nào ? Đi chừng mấy dặm mới tới ? » Ngư nhơn nói : « Đi qua phía bên kia chừng hai chục dặm thì đến Trần gia trang ». Bát Giới nói : « Xin sư phụ đem kinh đến xóm Trần gia trang mà phoi, đã có chỗ nghỉ, lại có cơm ăn, cây họ phoi giùm kinh và thay đồ mà giặt luôn thể ! » Tam Tạng nói : « Thôi, ghé làm chi, ở đây đợi kinh khô, sẽ lo về Đông độ kéo trễ ». Ngư nhơn đi một hồi, gặp Trần Trùng liền nói rằng : « Ông ơi ! Mấy thầy năm trước đi thỉnh kinh đã về đây, bởi kinh ướt nên dương phoi đó ! » Trần Trùng liền kêu gia tướng, đồng chạy đến qui lạy thưa rằng : « Lão gia thỉnh kinh đã về, sao không ghé xóm tôi mà nghỉ ? Tôi xin thỉnh về nhà ! » Tôn hành Giả nói : « Đợi kinh khô rồi sẽ ghé ». Trần Trùng hỏi : « Vì cớ nào mà ướt loi ngoi như vậy ? » Tam Tạng nói : « Năm trước nhờ Bạch Nguơn đưa khỏi sông. Có cây tôi rằng : Nếu đến Tây phương xin hỏi giùm Phật tử : Chừng nào Bạch Nguơn thành hình người. Đến nay Bạch Nguơn cũng đưa về gần tới mé, liền hỏi thăm sự cây năm trước, bởi tôi quên hỏi nên không biết làm sao mà trả lời ! Bạch Nguơn giận liền lặn mất, bảo hại ướt hết kinh, chớ quản gì y phục ». Trần Trùng năn nỉ mời vào nhà, nói hỏi không biết mấy thứ Tam Tạng cầm lòng không dám truyền gói kinh lại, chẳng ngờ mấy cuốn Phật bốn hạnh lành ở dưới hết, mấy tờ chót dính trên mặt đá gỗ không ra ! Đến bây giờ kinh Phật bốn hạnh mất tờ sau cuốn nào cũng vậy. Mấy tấm đá phoi kinh, bây giờ hãy còn dấu chữ rành rành.

Khi ấy Tam Tạng pháp năn rằng : « Tệ quá ! Ấy cũng bởi chúng ta vô ý, họ kinh này mất hết trưng sau ! » Tôn hành Giả cười rằng : « Không phải vô ý đâu, trời đất còn có chỗ thiếu, huống chi là kinh, phải có chỗ thiếu mới hiệp với trời đất. Nghĩa là ý nhiệm không cùng, nếu cùng thì không qui, ấy là số trời đã định trước như vậy, hà bởi người sao ? » Mấy thầy trò gói kinh gánh theo Trần Trùng, nội xóm hay tin, đồng ra nghinh tiếp, kẻ thấp đèn thấp hương, người dọn bàn ghế, tốp thời đờn ca gióng trống như thỉnh sắc, giây phút rước tới cửa xóm, Trần Thanh và nội nhà đồng ra nghinh tiếp vào nhà, ai nấy đồng lạy tạ ơn.

Rồi dọn tiệc chay thết đãi, Tam Tạng hết xác phàm nên không đói như khi trước, vị tinh nhậm lẽ chút đỉnh mà thôi. Tôn hành Giả không ăn đồ nấu, dùng chút đỉnh trái cây. Sa Tăng cũng chấm chút! Bát Giới rán ăn một chén, rồi cầm đũa bài liên, Tôn hành Giả hỏi : « Sao thôi sớm như vậy ? » Bát Giới nói : « Không biết thế làm sao thì vị yếu quá, chắc là no hơi ».

Đoạn trà nước xong rồi, Trần Thanh, Trần Trùng hỏi thăm việc thỉnh kinh ra thế nào, Tam Tạng thuật chuyện lại, rồi xin kiếu. Trần Thanh, Trần Trùng đồng nói : « Anh em tôi khi trước nhờ ơn cứu mạng con cái, không biết lấy chi đền bồi ; nên lập một cái chùa gọi là Cứu sanh từ, lên cột bốn vị mà thờ, đèn hương không ngớt ». Nói rồi kêu Trần quang Bảo và Nhứt xừng Kim đồng ra lay tạ bốn thầy, rồi thỉnh đến chùa Cứu sanh, Tam Tạng thấy bốn hình thầy trò, lên cột coi như sống, mừng rỡ khen rằng : « Như vậy tốt lắm, để bần tăng đọc một vị kinh ». Nói rồi lấy kinh Bồ-thương tụng một cuốn. Tụng kinh rồi xuống lầu, Trần Thanh, Trần Trùng dọn tiệc thết đãi, bốn thầy trò dùng chút đỉnh vị tinh. Tôn hành Giả hỏi : « Còn miếu Linh Cảm đại vương ra thế nào ? » Trần Thanh, Trần Trùng đồng nói rằng : « Nội năm ấy xóm này phá miếu Linh Cảm rồi lập chùa Cứu sanh, từ ấy đến nay năm nào cũng dựng mùa, ấy là nhờ ơn đưc các lão gia mới dựng như vậy ». Tôn hành Giả cười rằng : « Tại các ông có lòng lành, nên trời thưởng, chớ thầy trò tôi không giúp chút nào. Từ này sắp sau chúng tôi bảo hộ nội xóm bình an, yêu ma không dám xâm nhập, mưa hòa gió thuận, người mạnh vật an, Song phải bỏ nghề chài rờ sẵn bán, cứ thiệt nghề làm ăn, thì chúng tôi mới dám bảo hộ ». Ai nấy đồng lay tạ ơn. Trần Thanh, Trần Trùng chịu báo cho vạn chài vạn săn làm ruộng, cải nghề nghiệp sát sanh.

Đến xế Trần Thanh dọn tiệc, đãi bốn thầy trò xong xă. Chiều lại Trần Trùng dọn tiệc mời nữa, Bát Giới cười rằng : « Tôi vô phước quá chừng, lúc ăn dựng không thấy ai mời, nay no hơi lại nhiều đăm thỉnh ». Nói rồi ngồi vào tiệc, ăn rán một hai miếng gọi là, khó làm thẳng nghĩnh như trước.

Đến tối Tam Tạng thức giữ kinh cho tới canh ba, liền kêu Tôn hành Giả mà nói nhỏ rằng : « Ngó Không, các người ấy biết chúng ta đã thành rồi, nên cầm cọng lăm ! Lời xưa nói : Phật Tiên không lộ hình, nếu vì tình ở lâu thì trể đại sự ». Tôn hành Giả thừa rằng : « Sư phụ nói phải lắm, chỉ bằng thừa lúc này nội nhà ngủ hết, thầy trò đi lên cho xong ! » Tam Tạng nói phải, Tôn hành Giả liền kêu Sa Tăng, Bát Giới dậy mà nói nhỏ. Bát Giới cười rằng : « Ăn uống gì dặng mà ở lâu ? » Nói rồi lên mở cửa chùa Cửu sanh, gánh kinh và hành lý dắt ngựa đi êm, chó không hay mà sủa. Thầy trò mới đi một đôi, nghe trên mây có tiếng kêu rằng : « Mấy thầy trốn đó, đi theo tám anh em tôi ».

Khi ấy mùi hương thơm ngát, Tam Tạng coi lại là tám vị Kim cang làm phép đưa bốn thầy trò và con ngựa bay nửa lững, mau hơn bận trước.

Còn Trần gia trang, rạng ngày ai nấy thức dậy nấu nước và dọn đồ chay lên cúng chùa Cửu sanh, thấy cửa chùa mở bét, không còn ông nào ở lại ! Ai nấy đồng than thở rằng : « Gặp Phật rõ ràng mà cầm không dặng, uổng biết chừng nào ». Không biết tình làm sao, từng phải dọn đồ phẩm thực lên bàn mà cúng tế. Từ ấy sắp sau mỗi năm cúng bốn lần trọng thể, và cứ mỗi tháng cúng hai kỳ. Nhiều người cô bịnh đến cầu khấn cũng lành, cầu an cũng dặng như lời, nên nhiều người van vái lắm, không giờ nào ngày nào cho ngọt hương lửa.

Nói về Bát đại Kim cang dùng trận gió thứ nhì, đưa bốn thầy trò đi thắm thoát, không bao lâu gần tới Trường an.

Còn vua Đường Thế Dân, từ niên hiệu Trinh quang năm thứ mười ba, trước rằm ba bữa, đưa Tam Tạng ra khỏi thành. Qua năm thứ mười sáu, liền sai quan Công bộ cất Vọng kinh lầu tại ngoài ải Tây an, để phòng rước kinh của Tam Tạng thỉnh. Năm nào vua Thái Tôn cũng đến lầu ấy mà ngó chừng, trông hoài mấy năm không thấy chi hết.

(Xem tiếp tập 56)



TÂY-DU DIỄN NGHĨA

Hồi thứ một trăm

*Tam-Tạng thỉnh kinh về Đông-độ
Năm thánh hưởng phước tại Tây-phương*

Ngày kia ngựa giả đến Vọng kinh lâu, Thiên tử lên lầu
ngó qua hướng tây thấy hào quang sáng giới, gió thơm
như mùi hương !

Khi ấy Bát Đại Kim Cang ở trên mây nói với Hành Giả
rằng : « Đại thánh ôi ! Đây đã tới thành Trường an, chúng
ta chẳng dám đi xuống, vì dân Trường an lành lợi quý
quý, nếu nó thấy mặt, chắc là họa hình ! Vậy thì Đại
thánh và Quyện liêm tướng quân, Thiên bồng nguyên soái,
đừng xuống làm chi. Để một mình thánh tăng đứng kinh
cho Đường thiên tử rồi trở lên cho mau, chớ ta đợi lâu
không dặng ». Tôn hành Giả nói : « Tuy các ông nói cũng
phải, song một mình thầy tôi gánh sao nổi kinh, dắt sao
dặng ngựa ? Chúng tôi phải đưa mời xong, các ông chịu
phiền nán đợi, bề nào cũng chẳng trễ đâu ». Bát Đại Kim Cang
nói : « Ngày trước Quan Âm đã bạch với Như Lai, định nổi
tám ngày cho đủ số một tạng, nay đã năm ngày rồi, sợ
Bát Giải tham yến tiệc chắc trễ nải ngày giờ ». Bát Giải cười
rằng : « Sư phụ thành phật, tôi cũng muốn thành phật lẽ
nào còn mê việc yến diện ? Vả lại tôi bị ăn một bữa cơm
tại chùa Đại lồi âm, tới bây giờ còn đặc ruột, lẽ nào mê
việc yến tiệc phạm trần ? Xin các ông răn đợi tôi giao
kinh xong rồi thì tôi trở lại ». Sa Tăng dắt ngựa, Tôn hành
Giả đỡ Tam Tạng, đều ở trên mây sa xuống lầu Vọng kinh.

Khi ấy vua Đường Thái Tôn và các quan ngó thấy đều đến trước mặt nghinh tiếp nói rằng : « Ngự đệ đã về đây ! » Tam Tạng liền cúi lạy. Vua Đường Thái Tôn đỡ dậy, phán rằng : « Ba người này là ai ? » Tam Tạng tâu rằng : « Ba người đệ tử tôi thâu tại dọc đường ». Vua Đường Thái Tôn mừng quá, truyền quan nội thị thặng xe ngựa của vua cho ngự đệ đi về trào, Tam Tạng tạ ơn, rồi lên ngự mã, Tôn hành Giả huơ thiết băng theo hầu. Sa Tăng gánh kinh, Bát Giới dắt ngựa, đồng đi theo vào Trường an.

Khi ấy bốn thầy trò về trào theo vua, nội thành ai nấy đều hay Tam Tạng thỉnh kinh về, đồng theo coi đông nức. Nguyên trước Tam Tạng ở trú tại chùa Hồng phước. Nay các sãi chùa ấy chưa hay tin Tam Tạng về. Rạng ngày ngó thấy mấy cây tòng trước cửa chùa cây nào cũng ngã ngọn về hướng đông hết thảy. Các sãi kinh hãi nói rằng : « Thiệt là quái sự lắm ! Hồi hôm không có giông tố, sao các cây tòng ngã ngọn về đông ? » Có một người học trò cũ của Tam Tạng nói rằng : « Mau lấy y phục ra đây, dăng mặc vào mà nghinh tiếp, vì sư phụ thỉnh kinh đã về ». Các sãi hỏi rằng : « Sao mà ông biết ? » Người học trò cũ đáp rằng : « Năm trước thầy đi có dặn rằng : « Ta đi không biết chừng nào trở lại, hoặc năm ba năm, hoặc sáu bảy năm, hễ ngó thấy mấy cây tòng trước chùa ngã ngọn qua hướng đông, thì ta đã về tới. Bởi thầy có lời nói trước rõ ràng, nên tôi mới biết ». Các sãi đồng mặc áo dài bước ra, mới tới ngã ba nghe người nói chuyện rằng : « Thầy thỉnh kinh về mới tới. Hoàng đế rước vào thành ». Các sãi nghe nói mừng rỡ chạy theo, gặp ngự giá đi trước, các sãi không dám lại gần ; đi theo sau tới ngõ môn.

Khi ấy Tam Tạng xuống ngựa, đi với các đệ tử vào đền. Tam Tạng đứng trước sân chầu với các đệ tử. Vua Thái Tôn truyền chỉ, dõng Đường ngự đệ lên dựa ngai vàng ; mời ngồi ghế tú đôn. Tam Tạng tạ ơn rồi ngồi xuống, bảo đệ tử khiêng kinh lên. Tôn hành Giả lấy mấy gói kinh, đưa chuyễn cho quan nội thị, quan nội thị dựng lên. Vua Đường Thái Tôn phán hỏi rằng : « Ngự đệ làm sao mà thỉnh kinh dăng ? Số kinh ấy bao nhiêu ? » Tam Tạng tâu rằng : « Tôi

đến núi Linh Sơn ra mắt Phật Tổ, nhờ ơn Phật Tổ sai Ác Nang tôn giả và Ca Diếp tôn giả dắt chúng tôi lên lầu đài yến, rồi dắt lại tử mà phát kinh. Ác Nang tôn giả hỏi tôi đem lễ vật chi mà thỉnh kinh ? Bởi tôi không có lễ vật chi đưa ra, Ác Nang tôn giả cũng không nài, phát kinh tử tế. Khi ấy chúng tôi tạ ơn Phật rồi trở về. Xảy bị trận gió dữ có một người hiện xuống giắt kinh mà bay, đệ tử tôi đuổi theo lấy kinh lại. Người ấy quăng kinh đồ vải dưới đất, mới ngó thấy kinh giấy trắng không có chữ nào. Chúng tôi hãi kinh trở vào bạch lại. Cáo hai vị Tôn giả vì đòi không có lễ vật như tình, nên phát kinh giấy trắng Phật Tổ dạy rõ, vì đi thỉnh kinh không lễ, nên hai vị Tôn giả phát kinh vô tự, chẳng phải hai vị tham tài, vì trách vô lễ. Bởi có ấy nên tôi dựng cái bình bát khâm tử làm lễ thỉnh kinh. Hai vị Tôn giả mới truyền kinh có chữ, hết thấy ba mươi lăm hiệu, mỗi hiệu lựa ít cuốn mà thôi, cộng đặng năm ngàn bốn mươi tám cuốn ; thì đủ số một tạng ; gọi là kinh Đại tạng ». Vua Thái Tôn mừng lắm, truyền quan Lộc tự dọn yến tại Đông các đài đăng. Vua Thái Tôn thấy ba người đệ tử đứng dưới sân châu, bình dung kỳ dị, liền phán hỏi rằng : « Các vị cao đồ ở ngoại quốc phải chăng ? » Tam Tạng qui lay tâu rằng : « Đệ tử thứ nhất của tôi, họ Tôn, pháp danh là Ngô Không ! Tôi đặt tên là Tôn hành Giả, nguyên trước ở tại Đông thẳng thần châu, nước Ngao lai, núi Hoa quả, động Thủy liêm, năm trăm năm trước đại náo Thiên cung xưng hiệu Tề Thiên Đại Thánh, sau bị Phật Tổ thâu vào hộp đá, dẫn tại Ngũ hành sơn, Quan âm Bồ tát khuyên bảo tu hành, nên tình nguyện qui y theo đạo Phật, tôi cứu ra khỏi theo bảo hộ đi thỉnh kinh, thiết có tài phép đánh cọp trừ yêu công đáng thứ nhất. Còn đệ tử thứ nhì họ Trư, pháp danh Ngô Năng, tôi đặt lại là Trư bát Giới, nguyên ở núi Phước lăng, động Vân san, đến làm quỷ phá Cao lão trang cũng nhờ Quan âm Bồ tát khuyên bảo tu hành, sau Tôn hành Giả thâu đặng, có tài gánh gồng lặn lội, luận công đáng bậc thứ nhì. Còn đệ tử thứ ba họ Sa, pháp danh Ngô Tịnh, sau tôi đặt lại là Sa Tăng, nguyên trước là yêu quái tại sông Lưu Sa, cũng nhờ ơn Quan âm Bồ tát điều độ mới chịu tu hành, tánh ở enon chắt, công khó cũng dày, đứng

kể Bát Giải. Còn con ngựa ấy không phải con ngựa của bà hạ cho ». Tam Tạng mới tâu tới đó, vua Thái Tôn lấy làm lạ, phân hỏi rằng : « Sắc lông xoáy tích y như Bạch mã năm xưa, sao gọi là không phải của trăm ? » Tam Tạng tâu rằng : « Tôi đi tới núi Bàn xà, suối Ưng sầu, bị rồng nuốt con ngựa khâm từ, nhờ có Tôn hành Giả thỉnh Quan âm đến truy nguyên con rồng ấy là con trai Tây hải long vương, bởi phạm tội xử tử, nhờ Quan âm rồi cứu, xin để cho tôi làm chơn, nên bắt nó hiện ra hình Bạch mã, sắc xoáy giống in như ngựa đã bị nuốt. Cũng nhờ sức mạnh của nó, trèo non lặn suối như chơi, bèn đi thì cỡi bèn về thì chớ kinh, cũng có công dày lắm ». Vua Thái Tôn nghe tâu khen ngợi mười phần. Rồi phán rằng : « Đi bao nhiêu dặm mà tới Tây phương ? » Tam Tạng tâu rằng : « Cứ theo lời Quan âm Bồ tát nói : Đường đi mười muôn tám ngàn dặm chẳng sai, chớ tôi không đếm. Nhớ đi mười bốn năm mà thôi : Lặn suối trèo non, gặp yêu mắc nạn ! Thiệt kể không xiết ! Song tới nước nào đều trình điệp thông quan, các vua có đóng ấn ký tên hết thấy ». Tâu rồi truyền đề từ mở gói hành lý, lấy điệp thông quan liền dâng cho Thiên Tử xem.

Khi ấy Vua Thái Tôn cầm điệp thông quan, đề ngày đi là trước ngày rằm tháng chín, niên hiệu Đường Trinh Quang năm thứ mười ba. Vua Thái Tôn cười và phán rằng : « Năm nay Trinh Quang năm thứ hai mươi bảy rồi, thiệt nhọc công lặn lội mười bốn năm dư ». Phán rồi xem trong điệp thấy có ấn vua nước Bửu tượng, nước Ô kê, nước Xa trì, nước Tây lương nữ quốc, nước Tế thại, nước Châu tử, nước Tì khưu, nước Diệt pháp, và quận Phụng tiên, châu Ngọc hoa, vân vân. Vua Thái Tôn xem rồi phán rằng : « Ba vị cao đồ biết lẽ nghi ra mắt hay chẳng ? » Tam Tạng tâu rằng : « Các tiên đồ đều l - kẻ quê mùa, không biết lễ chầu chực tung hô, xin Bệ hạ xá tội ». Vua Thái Tôn cười và phán rằng : « Ba vị có công với trăm, chẳng hề bắt tội bao giờ ». Tôn hành Giả thấy vậy tâu rằng : « Khi tại phủ Kim bình tôi lấy đặng Tê giác, sẵn lòng dâng cho Phật Tổ. Sau nghĩ lại : Phật Tổ từ bi, không ưa việc sát sanh hại

mạng, nên chẳng dám, nay xin dừng cho Bệ hạ ». Nói rồi dừng Tê giác, vua Thái Tôn mừng rỡ ngợi khen. Kế quan Lộc tự vào tâu rằng : « Đón tiệc tại Đông các đã xong ». Vua Thái Tôn mời bốn thầy trò phò yển. Đến Đông các, thiên tử ngự giá, rồi kế bốn thầy trò và bá quan văn võ, đờn ca đến mãn tiệc, vui biết dường nào ! Tiệc xong rồi, Tam Tạng tạ ơn thiên tử về cung, bá quan về phủ, Tam Tạng dắt ba người đệ tử về chùa Hồng phước.

Đoạn thầy trò đến cửa núi, các sãi đồng ra qui lạy nghinh tiếp, bạch rằng : « Chúng tôi nhớ lời thầy dặn năm trước, nay ngọn lông ngỗng qua mặt trời mọc, biết sư phụ đã trở về đông, nên ra tiếp nghinh thiết quả như vậy ! » Tam Tạng mừng rỡ vào phương trượng, Tôn hành Giả, Sa Tăng, Bát Giác đều thuận nết chẳng hề lúc lão như xưa, bởi đã thành chánh quả. Đêm ấy mấy thầy trò ngủ tại chùa.

Khang ngày vua Thái Tôn làm triều, bá quan tung hô xong xă. Vua Thái Tôn phán rằng : « Trẫm nghĩ công ngự đệ rất dày, chẳng biết đền vật chi cho xứng. Bởi có ấy nên đêm nay trẫm ngủ không đặng, liền đặt bài này, mà tạ ơn ngự đệ. Đề trẫm đọc cho Trung thơ chép lại ».

Phán rồi đọc rằng :

Cơ tạo hóa đời đời chẳng xiết,
Mây âm dương biến hóa không cùng,
Đạo Phật nói phần hồn,
Đạo Nho nói phần xác.
Khổng Tử luận trước mặt,
Thích Ca luận sau lưng.
Đạo Nho dạy tam cương ngũ thường,
Đạo Thích dạy tam qui ngũ giới.
Đạo Nho luận chánh đại,
Đạo Thích luận u minh.
Đạo Nho luận sinh,
Đạo Phật luận tử.
Đạo Nho cũng cấm điều làm dữ,
Đạo Phật thì dạy việc làm lành,

Đạo Nho cấm tranh hành,
Đạo Phật dạy thanh tịnh.
Đạo Nho dạy tu nhơn, hành nghĩa, thủ lễ, dụng trí,
Đạo Phật cấm du đạo, tà dâm, tửu nhục, vọng ngữ,
sát sanh.

Theo đạo Nho thì dặng tiếng, dặng danh,
Theo đạo Thích thì dặng Thần, dặng Phật,
Đạo Nho cứ phép vua làm thật,
Đạo Thích vưng phép Phật làm bằng,
Đạo Phật xem địa ngục mà rầu.
Đạo Nho cứ nhơn luân làm trọng,
Song sách Nho đã rộng,
Mà kinh Phật chứa nhiều,
Tại Tây phương kinh biết bao nhiêu.
Hiềm Đông độ lạc đường lắm lúc,
Biêng than sải tục,

Khó đến cảnh liên.

Nay có Huyền Trang pháp sư.

Tu từ ấu niên.

Thông trong Phật pháp.

Trường trai giải sát,

Hiếu phu trung quân.

Vưng chỉ liễu thân,

Bằng non cầu Phật.

Mười bốn năm lao lực mới tới non linh,

Pa mười lăm bộ chơn kinh thỉnh về nước cả,

Kinh một tạng lưu truyền thiên hạ,

Hồn mấy năm siêu độ dương gian.

Ai tu hành dặng rồi thiên đàng,

Kể hung bạo phải sa địa ngục.

Muốn xữ thế thì theo lễ tục.

Cầu siêu thăng phải họa phép kinh.

Muốn cho đạo tắc về lành,

Ngỗ dặng ngục hình để trống.

Khi ấy quan trung thư chép rồi, vua Thái Tôn triệu Tam
Tạng vào đền, đưa bài ấy cho Tam Tạng xem. Tam Tạng xem
rồi tạ ơn, tâu rằng : « Bệ hạ đặt vấn từ cao xa, ý vị hay lắm,

song chẳng biết là hiệu chi ? » Vua Thái Tôn phán rằng :
« Trẫm tự nhiên nói ra mà nên bài ấy, có ý làm lời tựa mà
khen ngợi công lao ngư đệ, chẳng biết đề hiệu Thánh giáo
tự (1) nên chẳng ? » Tam Tạng khen hay và tạ ơn vua
Thái Tôn.

Trẫm : Tài sút ngọc châu,
Lời thua vàng đá.
Gầm trong ý cả thiệt chưa từng nghe,
Đặt tựa lời quê suy ra đáng thẹn.
Có lòng khuyến thiện,
Không ý xưng văn,
Chẳng đáng tài năng,
Xin đừng bài tạ.

(Bài này sau là tựa Tâm kinh).

Khi ấy bá quan đồng tâu rằng : « Lời ngư chể như ngọc
như vàng, nên lưu truyền cho thiên hạ rõ ». Vua Thái Tôn
phán rằng : « Ngư đệ giảng kinh mới thỉnh, cho trẫm nghe
coi thế nào ? » Tam Tạng tâu rằng : « Tụng kinh giảng kinh
phải đến chùa mới dặng ». Vua Thái Tôn phán hỏi bá quan
rằng : « Nội thành Trường an có kiềng chùa nào sạch sẽ ? »
Đại học sĩ Tiêu Vô tâu rằng : « Nội thành có chùa Nhạn
tháp sạch sẽ hơn hết ». Vua Thái Tôn truyền các quan, mỗi
người đều cầm ít cuốn kinh, đồng đi đến chùa Nhạn
tháp, thỉnh ngư đệ giảng kinh. Các quan vưng lịnh, đồng
bưng kinh theo vua vào chùa Tam Tạng bảo Bát Giải, Sa
Tăng dắt ngựa rồi, đứng hầu hai bên với Hành Giả, rồi tâu
rằng : « Bệ hạ muốn truyền kinh cho thiên hạ, thì phải chép
ra bản khác lưu truyền, còn bản cái thì cất trong chùa, chẳng
nên làm cử ». Vua Thái Tôn cười rằng : « Ngư đệ nói phải
lắm, để trẫm truyền Hàn lâm viện và các Trang thơ chép
kinh lại hết thấy. Và lập cái chùa Đẳng huýh tại thành
đồng để cho các quan ấy chép kinh ».

Khi ấy Tam Tạng cầm kinh lên giàn, chưa kịp tụng kịp
giảng, xây nghe mùi hương bát ngát, Bát đại Kim cang hiện
hình nửa lừng trời kêu lớn rằng : « Người tụng kinh hãy đề
kinh xuống, theo ta trở lại Tây phương ». Tôn hành Giả, Sa
Tăng, Bát Giải và Bạch mã, đồng ở dưới đất bay lên cao.

(1) Lời tục ngư chể.

Tam Tạng để cuốn kinh xuống, lay vua Thái Tôn tâu rằng : « Xin vạn tuế ở lại bình an, tôi theo về Tây phương ra mặt Phật Tổ ». Nói rồi ở trên giàn bay thẳng lên mây ! Vua Thái Tôn và các quan kinh hải, đồng qui lay tỉnh không.

Đoạn mấy vị bay về Tây phương rồi. Vua Thái Tôn liền chọn sai hạng nhất, thay mặt cho Tam Tạng làm chay tại chùa Nhạn tháp, tụng kinh đại tạng cho cô hồn siêu rồi, và chép kinh rồi, phát đủ các chùa giảng cho thiên hạ nghe, từ ấy sắp sau thiên hạ mới biết sự nhiệm mầu của đạo Phật, những đứa hung hoang trộm cướp, sợ hành hình dưới âm phủ, hơn bị tội trên thế gian, vì cầu may trốn khỏi lưới vua, chớ trốn lưới trời không lọt.

Nói về Bát đại Kim cang đẳng vân đem bốn thầy trò và con ngựa về tới điện Đại hùng ; thiết đàn tám ngày trọn vẹn. Khi ấy Phật tổ đương giảng kinh, Bát đại Kim cang dắt bốn thầy trò và con ngựa, vào lay Phật bạch rằng : « Đệ tử vâng kim chỉ, đưa các thầy trò thánh lảnh đến Đông độ giao kinh xong xă, nay y hạn về chầu ». Phật tổ kêu Tam Tạng lại dạy rằng : « Người nguyên trước là Kim thiên tử, học trò thứ nhì của ta. Bởi người không nghe giảng kinh nên phải đọa, nay người có công tu hành y ngũ giới, mười bốn năm cực khổ thĩnh kinh, ta gia phong người làm chức Chiến đảng công đức phật. Còn Tôn ngộ Không, bởi người đại náo thiên cung, mang tội bất xá, nên ta đê dưới núi Ngũ hành. Chịu cực năm trăm năm mới thoát nạn, nay lại tu hành trừ quỷ, có công bảo hộ thĩnh kinh, ta phong người làm chức Đấu chiến thắng phật. Còn Trư ngộ Năng nguyên trước là Thủy thần Thiên Bồng nguyên soái, bởi người say rượu trên cột Hạng nga mới phải đọa mình người đầu thú. Cũng còn háo sắc, làm yêu tại Cao lão trang, nay tuy tu hành mà thói củ không bỏ, song có công gánh vác, bảo hộ thĩnh kinh, ta phong làm Tịnh đảng sứ giả ». Bát Giải cái lễ rằng : « Ai nấy ều thành Phật, sao tôi làm sứ

giả ? » Phật Tổ nói : « Người làm biếng mê ăn nhiều, nên ta phong chức ấy, nếu có dám nào cũng kiến, thì về phần người hưởng, oan ức nổi gì ? Còn Sa Ngô Tịnh là Quyền liêm tướng quân, bị xâu bẽ lưu ly mà mắc họa, xuống sông Lưu Sa lại sát sanh hại mạng. Nay tu hành chơn chất, có công bảo hộ thỉnh kinh, ta phong người làm Kim thân la hán. Còn Bạch mã là con Ngao Nhuận long vương, bởi phạm tội bất hiếu đáng giết. Nay tu hành lại chổ thánh tăng, rồi chổ kinh về Đông độ, ta phong người làm Bát bộ thiên long ». Ai nấy đều tạ ơn lãnh chức. Phật Tổ truyền Yết Đê dẫn ngựa xuống ao Hòa long xô xuống, hiện nguyên hình là rồng bạch, mây vây thành vầng, hàm râu thành bạc, bốn cặp sanh mây, bay khỏi ao Hòa long vẫn trên cây trụ. (Bảy giờ lấy tích ấy, cột chùa có chạm rồng).

Khi ấy Tôn hành Giả nói với Tam Tạng rằng : « Sư phụ, bây giờ tôi thành phật như thầy, thấy còn để tôi đội cái kim cò làm chi ? Xin niệm chú lòng cò, đừng nó rơi ra cho rách, không lẽ làm ông phật, còn niệm chú cho người ta nhưc dầu ? » Tam Tạng nói : « Khi trước người lưng lẳng lăm, phải dùng phép ấy mà trị người. Nay đã thành phật rồi tự nhiên nó rớt mất, lẽ nào còn dính trên đầu ? Người không tin thì rờ thử mà coi ? » Tôn hành Giả rờ thử thiệt không cò !

Khi ấy mấy người đệ tử mới tu chưa dặng thành phật đồng chấp tay niệm phật như vậy :

Nam mô Nhiên Đăng thượng cổ phật (là thầy tổ phật).

- Thích Ca Mâu Ni phật.
- Được sư lưu ly quang vương phật.
- Quá khứ vị lai hiện tại phật.
- Thanh tịnh hỉ phật.
- Bửu trang vương phật.
- A di đà phật.
- Vô lượng thọ phật.
- Bửu quang phật.
- Tinh tấn hỉ phật.
- 〇 Hiện vô ngu phật.

Nam mô Na la điều phật.

- Tài công đức phật.
- Chiên đàn quang phật.
- Huệ cự chiếu phật.
- Đại từ quang phật.
- Hiền thiện thủ phật.
- Kim hoa quang phật.
- Trí huệ thắng phật.
- Nhứt nguyệt quang phật.
- Huệ tràng thắng phật.
- Dương quang tràng phật.
- Pháp thắng vương phật.
- Đại huệ lực vương phật.
- Đại thông quang phật.
- Chiên đàn công đức phật.
- Quan thế âm Bồ tát.
- Văn thù Bồ tát.
- Thanh tịnh đại hải chúng Bồ tát.
- Liên trì hải hội phật Bồ tát.
- Tây thiên cực lạc Bồ tát.
- Tam thiên yết đế đại Bồ tát.
- Ngũ bá a la hán đại Bồ tát.
- Tì khưu di tặc vi Bồ tát.
- Vô lượng vô biên pháp Bồ tát.
- Kim cang đại sĩ thánh Bồ tát.
- Tì lưu mạo phật.
- Di lạc tôn phật.
- Tiếp dẫn qui chơn phật.
- Kim cang bất hoại phật.
- Long tôn vương phật.
- Bửu nguyệt quang phật.
- Ta lưu na phật.
- Công đức phật.
- Thiệm du bộ phật.
- Ma ni tràng phật.
- Hải đức quang minh phật.

Nam mô Từ lực vương phật

- Quảng trang nghiêm phật.
- Tài quang minh phật.
- Thế tịnh quang phật.
- Nhứt nguyệt châu quang phật.
- Diệu âm thanh phật.
- Quan thế đấng phật.
- Tu di quang phật.
- Kim hải quang phật.
- Tài quang phật.
- Đẩu chiến thắng phật.
- Đại thế chí Bồ tát.
- Phổ hiền Bồ tát.
- Tịnh dăng sư giả Bồ tát.
- Bát bửu kim thân la hán Bồ tát.
- Bát bộ thiên long quảng lực Bồ tát.

Các vị ấy niệm phật rồi đồng lui ra ngoài, đồng hướng phước thanh nhân tự lại.

Ấy là truyện Tây Du sự tích bao nhiêu đó là hết.



*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN ĐỨC THƯ XÃ

25-27

đường Tạ-Thu-Thầu → Saigon

Điện thoại : 20.678

Khác hẳn với các thứ truyện Kiều
đã xuất bản xưa nay,
CHÚNG TÔI CHO PHÁT HÀNH CUỐN
Dẫn giải truyện

Kim vân Kiều



của « Huyền Mặc đạo nhân » soạn
rất công phu, một bên văn vần, một
bên văn xuôi, phía dưới trang có
phần chú thích những điển tích rất
rành rẽ. Có thêm phần phụ-trương;
Lịch-sử và thân-thể cụ Nguyễn-Du,
Cương bạc mệnh, Diễn các bài thi
ca từ khúc chữ Hán trong nguyên
truyện Thanh - Tâm Tài-Nhân ra
tiếng Việt và phụ lục một tập thơ
vịnh trích cảnh nhơn vật trong truyện
Kiều. Sách dày trên 300 trang in
chữ rất đẹp và có nhiều phụ bản
in nhiều màu các nhơn vật trong
truyện Kiều,

Hỏi tại

TÍN - ĐỨC THU - XÃ

25 - 27 Tạ thu Thâu — SAIGON

TRUYỆN TAU

Phong Thần	4 cuốn
Đông Châu liệt Quốc	5
Chưong Vô Diêm	4
Xuất Tầu Định	1
Phong kiếm xuân thu	5
Ta Hồn	3
Đông Hồn	2
Tam Hạp Bưu Kiếm	1
Tam Quốc	5
Hợp Tục Quốc	4
Thuyết Địch	2
Lý Hoàng Tào Bào	1
Tục Nho Tử	1
Sao đánh tây	3
Thuyết	2
Thuyết	2
Thuyết	4
Thuyết	1
Thuyết	1
Thuyết	2
Thuyết	3
Thuyết	2
Thuyết	1
Thuyết	1
Thuyết	2
Thuyết	1
Thuyết	2
Thuyết	3
Thuyết	4
Thuyết	8
Thuyết	4
Thuyết	3
Thuyết	3
Thuyết	2
Thuyết	1
Thuyết	1
Thuyết	2
Thuyết	1

TRUYỆN TAY

Hải an hương
Thất khâm điệp tam huyền
Cửu nhĩ Đôn từ Công Ng
Mông Trung địa lý đồ
Thượn Tri gia cương
Cần Long hệ Cương Nam
Sông quốc phủ
Bắc địa Chư Vĩ
Nam địa Hoa Quang
Đông địa Hải Triều

ЖЕН

Hồi Hoàng triều chú
Vĩnh thành Đại Kinh Ông
Kính Quốc Đế minh thánh
Phật giáo Phật học
Phật giáo Phật học
Tân giáo Tân giáo
Sách Tân giáo Tân giáo
Sách Tân giáo Tân giáo
Đức Phật Phật Phật Phật
Phật Phật

100-4-01

[illegible]

LỊCH SỬ T E U THUY

Lý Thường Kiệt
Việt Nam anh kiệt
Đầu Lý và một
Là quân Lý thì

MUA SI HAY T

Xin hỏi nơi nào xuất bản

TIN-ĐỨC THỦ-XA

25-27 T. Thur-Lima - SAILOR
D. A. Thoms, 2-10-18

City of New York 15-0179 2-1-B

Ex. post pay 75 / 67

(C) 1998 by the American Psychological Association

GIA Nam-Viet

Quốc Ng